The International Bestseller

Alain de Botton

Luận về Yêu

nhã nam
NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Luận về yêu

- Alain de Botton -

Dịch giả: Trần Quốc Tân

Công ty phát hành: Nhã Nam

Nhà xuất bản: NXB Lao động

Ngày xuất bản: 23/05/2014

Số trang: 256 trang

Kích thước: 14.5 x 20.5 cm

Giá bìa: 68000 VNĐ

Hình thức: bìa mềm

Chụp pic: Phi Phi Yên Vũ

Type: Prince Ashitaka

Beta: Pham Ngoc



Ebook: Annabelle Tran



Alain *de* Botton

Sinh năm 1969 tại Zurich, Thụy Sĩ, hiện nay sống ở London. Ông là tác giả của nhiều tiểu luận và được gọi là tác giả của một “triết học về cuộc sống thường ngày”. Các chủ đề của ông có thể là: tình yêu, du lịch, kiến trúc hay văn chương. Các tác phẩm của ông từng trở thành bestseller tại hơn 30 nước.

Một số tác phẩm tiêu biểu của Alain de Botton: ***Luận về yêu***, *The News: A User’s Manual, How to Think More about Sex, Status Anxiety, The Art of Travel, How Proust Can Change Your Life.*

Sơ lược về tác phẩm

Cuốn sách này chứa đựng chính xác những gì lâu nay ta vẫn muốn biết về tình yêu: Không thiếu ảo tưởng nhưng cũng đầy sáng suốt, mê đắm nhưng biết giữ khoảng cách, nồng nhiệt và rất hài hước nhưng cùng lúc ngập tràn phân tích lạnh lùng. Chính khía cạnh "phân tích" này làm nên sự hấp dẫn nhất của **Luận về yêu**, vì tác giả đã sử dụng những triết thuyết tưởng chừng khô cứng để tiếp cận tình yêu một cách thấu đáo, từ rất nhiều phương diện, kể cả những phương diện mà những người đang yêu thường muốn giấu kín.

Luận về yêu, tác phẩm thời trẻ của **Alain de Botton**, hiện nay là một nhà văn, triết gia và diễn giả nổi tiếng thế giới, còn đặc biệt hấp dẫn vì tùy theo tạng riêng của mình, độc giả có thể đọc nó như một tập tiểu luận sâu sắc, hoặc như một cuốn tiểu thuyết vô cùng hấp dẫn và không hề thiếu kịch tính.



Nhận định

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

"Trong một cuốn tiểu thuyết đầu tay khéo léo và đầy mỉa mai, có thể nói rằng Alain de Botton đã cầm tiếp ngọn đuốc ở nơi Stendhal để nó lại." - *The New Republic.*

"[Cuốn sách] thông minh, hài hước, tinh tế, có kết cấu khéo léo, rất thông thái, với những soi rọi đặc biệt sáng suốt." - *The Spectator*

Chương 1

Thuyết định mệnh lãng mạn

1.Chẳng ở đâu người ta khao khát một số mệnh nhiều như trong đời sống tình ái. Tất cả chúng ta, rất thường phải chia chăn sẻ gối với một tâm hồn không đồng điệu, lẽ nào lại không được dung thứ nếu tin (bất chấp mọi phép tắc của thời đại văn minh) rồi một ngày mình sẽ được số phận cho gặp người đàn ông hay phụ nữ trong mơ? Lẽ nào ta lại không được phép mang một niềm tin mông muội rằng sau rốt ta sẽ định vị được sinh vật có thể giúp xoa dịu những mong muốn cháy bỏng của đời ta? Dẫu cho lời nguyện cầu có thể bặt tăm vào sóng bạc, dẫu những mối quan hệ thiếu sự thông hiểu cứ tiếp diễn không ngừng, nhưng giá như trời cao rủ lòng thương, chúng ta có thực sự nghĩ rằng chỉ vì tình cờ mà ta gặp được chàng hoàng tử hay nàng công chúa của lòng mình? Hay lẽ nào ta không thể để mặc yêu đương làm cho mờ mắt và nhất mực coi đó là dấu hiệu của số phận tình ái

2. Một sáng thượng tuần tháng Chạp, tôi ngồi hàng ghế hạng phổ thông trên một chuyến bay của British Airways từ Paris tới London mà trong đầu không hề nghĩ đến những chuyện tình yêu hay đại loại. Máy bay vừa băng qua bờ biển Normandy, nơi lớp mây mù mùa đông xám xịt nhường chỗ cho khung cảnh mặt nước trong xanh óng ánh liền một dải. Buồn chán và không thể tập trung vào việc gì, tôi nhón lấy tờ tạp chí hàng không, hờ hững lướt qua thông tin về những khu resort và dịch vụ ở sân bay. Chuyến bay có chút gì đó an ủi tôi, tiếng động cơ đều đặn từng chặp, nội thất xám tĩnh lặng và nụ cười ngọt lừ của các tiếp viên hàng không. Xe chở thức uống và đồ ăn nhẹ được đẩy dọc lối đi, và mặc dầu chẳng đói chẳng khát, hình ảnh đó làm dấy lên trong tôi một phỏng đoán mơ hồ là thức ăn sắp được mang ra.

3. Có lẽ thấy khó ở, cô hành khách ngồi bên trái tôi tháo tai nghe để săm soi tấm bìa hướng dẫn an toàn bay trên túi đựng phía trước. Nó mô tả một vụ tai nạn lý tưởng, các hành khách đáp nhẹ nhàng và bình tĩnh xuống

mặt đất hay mặt nước, các quý cô tháo giày cao gót, bầy trẻ khéo léo thổi phồng áo phao, thân máy bay vẫn nguyên vẹn và thật kỳ diệu là xăng không bốc cháy.

4. “Máy bay gặp sự cố thì ai cũng chết cả thôi, chả hiểu mấy trò đùa này để làm gì?” cô hành khách hỏi bâng quơ, không nhắm vào riêng ai.

“Chắc để trấn an người ta thôi,” tôi đáp, vì chỉ có tôi là người nghe.

“Chết vậy cũng sướng, nhanh gọn, nhất là rơi cắm đầu xuống đất mà anh lại đang ngồi phía trước. Tôi có ông cậu mất trong một tai nạn máy bay. Anh có quen người nào chết như vậy chưa?”

Câu trả lời là chưa, nhưng tôi không kịp đáp vì cô tiếp viên đã tới và (không hề hay biết về những mối hoài nghi mang tính đạo đức vừa nhắm vào chủ của cô) mang phần ăn trưa cho chúng tôi. Tôi gọi ly nước cam và chực từ chối một phần bánh mỳ kẹp màu sắc nhợt nhạt thì cô bạn cùng bay nói khẽ, “Cứ lấy đi. Tôi sẽ ăn giúp cho, tôi đang đói.”

5. Cô gái mang mái tóc màu hạt dẻ, cắt ngắn làm lộ ra làn da nơi gáy, và đôi mắt xanh to lóng lánh tránh nhìn thẳng vào mắt tôi. Cô vận áo cánh màu lơ, đặt trên gối áo khoác len màu xám. Vai cô gầy, mảnh khảnh, và tình trạng hoang sơ của những móng tay cho thấy chúng thường xuyên bị cắn.

“Anh chắc là tôi không cướp của anh chứ?”

“Tất nhiên là không.”

“Xin lỗi, tôi chưa tự giới thiệu, tôi là Chloe,” cô nói rồi chìa tay qua thành ghế với kiểu bộ tịch khá quyến rũ.

Theo sau đó là cuộc trao đổi về tiểu sử hai bên. Chloe nói cô vừa đến Paris dự một hội chợ thương mại. Năm rồi, cô làm thiết kế đồ họa cho một tạp chí thời trang ở Soho[1]. Cô tốt nghiệp trường Royal College of Art, sinh ra ở York nhưng chuyển đến Wiltshire từ bé, và bây giờ (ở tuổi hai mươi ba) đang sống một mình trong một căn hộ ở Islington.

[1. Khu vực ở London, nơi có đời sống văn hóa rất nhộn nhịp. (Các chú thích là của người dịch)]

6. "Mong là họ không làm mất hành lý của tôi," Chloe nói khi máy bay bắt đầu hạ cánh xuống sân bay Heathrow. "Anh không sợ mất hành lý ư?"

"Tôi chẳng để ý, nhưng bị dính phốt hai lần rồi, một ở New York, và lần khác ở Frankfurt."

"Chúa ơi, tôi ghét đi lại," Chloe thở dài và cắn móng ngón trỏ. "Cảm giác tới nơi còn khó chịu hơn nữa, tôi thực sự mắc chứng khiếp sợ việc đến nơi đấy. Cứ đi đâu được một thời gian là tôi lại nghĩ điều gì đó khủng khiếp đã xảy ra với mình: tất cả bạn bè đều đi đến quyết định ghét tôi hoặc là đám xương rồng nhà tôi vừa chết."

"Cô trồng xương rồng ư?"

"Cũng được vài cây. Gần đây tôi trải qua giai đoạn xương rồng[2]. Lớn tồng ngồng còn trồng xương rồng, tôi biết hơi nhí nhảnh, nhưng tôi từng sống một mùa đông ở Arizona và có vẻ chúng làm tôi hưng phấn. Anh có trồng cây gì hay ho không?"

"Chỉ trồng một cây tỏi rừng, nhưng tôi vẫn thường nghĩ là bạn bè chắc chả ai ưa tôi."

[2. Nguyên văn: "cactus phase". Nhân vật nhại thuật ngữ "phallic phase" (giai đoạn dương vật) của nhà tâm lý học người Áo Sigmund Freud (1856-1939). Theo Freuf, ở giai đoạn này đứa trẻ 3-5 tuổi đã bắt đầu có hứng thú tình dục.]

7. Chúng tôi nói chuyện vẩn vơ, đi lướt qua tính cách nhau giống như cách người ta loáng thoáng nhìn cảnh vật trên đường núi quanh co uốn khúc – thế rồi máy bay tiếp đường băng, động cơ dẫn khí ngược để giảm tốc, và con tàu bay trở bánh về phía nhà ga, nơi người ta dỡ những kiện hàng vào sảnh lưu trú đông nghịt. Khi lấy xong hành lý và bước qua cửa hải quan, tôi đã phải lòng Chloe mất rồi.

8. Phải đến lúc cận kề cái chết, người ta mới tuyên bố được ai là tình yêu của đời mình. Nhưng chỉ một thời gian ngắn sau khi gặp Chloe, tôi gần như không tránh khỏi nghĩ cô chính là người phụ nữ ấy. Về tới London, Chloe và tôi có một buổi chiều cùng nhau. Thế rồi một tu trước Giáng sinh, chúng tôi dùng bữa tối tại một nhà hàng ở phía Tây Lodon và kết thúc buổi tối trên giường, như thể đó là việc làm tuy thực đỗi lạ lùng nhưng cũng thuận theo lẽ tự nhiên nhất. Cô đón Giáng sinh cùng gia đình, còn tôi đi Scotland với bạn bè, nhưng chúng tôi vẫn gọi điện cho nhau hằng ngày, có khi ngày năm lần, dẫu rằng chẳng nói gì cụ thể, chỉ vì cả hai đều cảm thấy mình chưa từng bao giờ nói chuyện với ai như thế, mọi lúc khác đều là sự thỏa hiệp và dối lòng, và chỉ lúc này chúng tôi rốt cuộc có thể thông hiểu và làm bản thân mình được hiểu – và sự chờ đợi (gần giống như chờ sự Cứu thế) đã thực sự trôi qua. Tôi tìm thấy ở cô một hình bóng phụ nữ mà tôi đã ngóng tìm suốt cả đời mình, một sinh vật với nụ cười, đôi mắt, khiếu hài hước và sở thích về sách, những nỗi lo và trí thông minh, kỳ lạ thay, giống hệt mẫu người lý tưởng của tôi.

9. Vì mang cảm giác chúng tôi sinh ra là để dành cho nhau, càng ngày tôi càng không thể gặm nhấm ý nghĩ rằng việc gặp Chloe chỉ đơn thuần là tình cờ. Tôi đã mất đi khả năng xem xét vấn đề tiền định bằng sự hoài nghi cần thiết. Mặc dù cho đến khi đó, không ai trong chúng tôi mê tín, Chloe và tôi vẫn săm soi những chi tiết, dù nhỏ nhặt, như là sự xác nhận về những gì bản năng chúng tôi cảm thấy: *rằng số phận của chúng tôi là để dành cho nhau*. Chúng tôi nhận ra cả hai đều sinh vào khoảng nửa đêm (cô sinh lúc 11 giờ 45, còn tôi 1 giờ 15), cùng tháng và đều vào năm chẵn. Cả hai chúng tôi đều từng chơi clarinet và đều vào vai trong vở kịch *Giấc mộng đêm hè* ngày còn đi học (cô đóng Helena, còn tôi là người hầu của Theseus). Cả hai đều có hai đốm tàn nhang lớn ở ngón bàn chân bên trái và có một cái hốc trong cùng răng hàm. Cả hai đều hay bị hắt hơi khi đi dưới nắng và có thói quen dùng dao để lấy xốt cà ra khỏi chai. Chúng tôi thậm chí có cùng một ấn bản *Anna Karenina* ở trên kệ (ấn bản Oxford cũ) – chỉ là những chi tiết nhỏ thôi, nhưng chẳng lẽ không đủ làm cơ sở để những người có đức tin dựng xây một tôn giáo mới?

10. Chúng tôi gán cho các sự kiên một logic truyện kể mà chúng rõ ràng không thể sở hữu. Chúng tôi huyền thoại hóa cuộc gặp trên máy bay của mình và xem nó như là kịch bản của nữ thần Aphrodite[3], màn Một,

cảnh Một của câu chuyện tình, một bản tự sự khởi thủy. Từ khi mỗi người chúng tôi sinh ra, dường như cái tâm trí lớn lao trên trời cao đã khéo léo xê dịch quỹ đạo của chúng tôi để một ngày nọ chúng tôi gặp nhau trên tuyến đường Paris-London. Bởi vì tình yêu của hai đứa đã trờ thành hiện thực, chúng tôi có thể đã bỏ qua vô số câu chuyện không xảy ra, những màn tình cảm chưa bao giờ được viết bởi người nào đó lỡ chuyến bay hay làm mất số điện thoại. Cũng giống như các sử gia, chúng tôi nhất định đứng về phía những gì đã thực sự diễn ra.

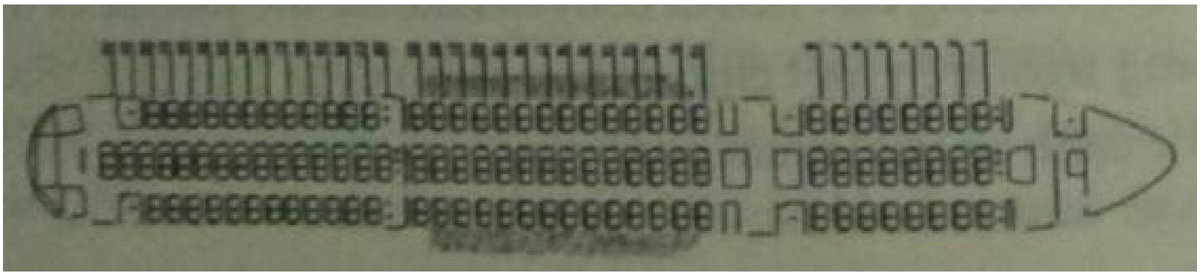
[3. Nữ thần tình yêu và dục vọng theo thần thoại Hy Lạp, tên La Mã là Venus.]

11. Tất nhiên, đáng lẽ chúng tôi nên nhạy cảm hơn. Cả Chloe và tôi đều không thường xuyên qua lại giữa hai thủ đô, cũng không có ý định bay vào khoảng thời gian cụ thể nào. Tờ tạp chí của Chloe cử cô sang Paris vào phút chót sau khi phó ban biên tập ngã bệnh, còn tôi tới đó chỉ vì một cuộc hội thảo về kiến trúc ở Bordeaux đã kết thúc sớm hơn kế hoạch, đủ để tôi dành vài ngày đi chơi Paris với một người bạn. Hai hãng hàng không quốc gia vận hành qua lại giữa Charles de Gaulle và Heathrow cho chúng tôi quay về. Cứ cho là cả hai đều muốn về London vào đầu giờ chiều ngày 6 tháng Chạp, nhưng còn do dự đến phút cuối vì không biết nên đi chuyến nào, thì xác suất để cả hai cùng ngồi trên một chuyến bay (ấy là chưa tính ngồi ở hai ghế cạnh nhau) là một phần sáu.

12. Sau này Chloe kể với tôi rằng cô định bay chuyến mười rưỡi của Air France, nhưng một chai dầu gội trong túi xách bị rỉ nước khiến cô phải sắp lại đồ và mất hết mười phút quý báu. Lúc khách sạn in hóa đơn, cà thẻ tín dụng và gọi taxi cho cô, đã là chín giờ mười lăm và cô khó mà đến kịp chuyến bay mười rưỡi của Air France. Tất tả đến sân bay sau nút kẹt xe như mắc cửi ở gần Porte de la Villette, cửa máy bay đã đóng, và vì không muốn đợi chuyến Air France kế tiếp, cô sang sảnh của British Airways và đặt một vé chuyến mười giờ bốn lăm đến London, nhờ đó mới lên cùng chuyến bay với tôi (trong khi tôi cũng có các lý do của mình).

13. >Sau đó, không hiểu mạng mẽo tính toán thế nào mà lại cho Chloe ngồi bên cánh máy bay ở ghế 15A và tôi ngồi cạnh cô ở ghế 15B. Điều mà chúng tôi đã không biết vào lúc khởi sự bàn luận về tấm thẻ hướng

dẫn an toàn chính là xác suất vô cùng nhỏ để cuộc trò chuyện của hai đứa diễn ra. Bởi vì không ai trong chúng tôi có ý định ngồi ghế hạng sang và có đến 191 ghế hạng phổ thông, và Chloe được xếp ở ghế 15A, còn tôi ở ghế 15B cũng hoàn toàn do tình cờ, xác suất lý thuyết để Chloe và tôi ngồi cạnh nhau (đấy là còn chưa tính đến xác suất chúng tôi quay sang nói chuyện với nhau) là 220 trên 36.290, rút gọn lại còn một trên 164,955.



British Airways Boeing 767

14. Nhưng tất nhiên đó chỉ là xác suất chúng tôi ngồi cạnh nhau nếu như có *một* chuyến bay duy nhất giữa Paris và London. Bởi vì có đến sáu chuyến bay, và cả hai đã do dự giữa sáu chuyến này tuy rằng sau đó chọn đúng chuyến ấy, khả năng ban đầu giảm đi sáu lần, dẫn đến xác suất cuối cùng để Chloe và tôi gặp nhau và một buổi sáng tháng Chạp trên bầu trời của biển Manche trong một chiếc Boeing của British Airways là một trên 989,727.

$$\mathbf{P}_{\text{chuyến}} = \frac{1}{6}$$

$$\mathbf{P}_{\text{chỗ}} = \left(\frac{162}{191} \times \frac{1}{190}\right) + \left(\frac{29}{191} \times \frac{2}{190}\right) = \frac{220}{(191 \times 190)} = \frac{220}{36290} = \frac{1}{164{,}955}$$

$$\mathbf{P}_{\text{chuyến}} \times \mathbf{P}_{\text{chỗ}} = \frac{1}{6} \times \frac{220}{36290} = \frac{1}{989{,}727}$$

15. Ấy thế mà chuyện đã xảy ra. Phép toán không thuyết phục được chúng tôi về các suy luận lý tính mà chỉ càng củng cố cho cách diễn giải huyền bí về việc chúng tôi ngã lòng trước cổng tình. Nếu khả năng cho một

sự kiện là vô cùng bé, mà nó lại xảy ra, thì liệu chúng ta có đáng trách cứ vì gợi ra một lời giải thích mang màu sắc định mệnh? Nếu tung đồng xu, xác suất để tôi không phải quay sang Chúa trời chất vấn về kết quả là một phần hai. Nhưng khi vấn đề là xác suất một trên 989,727, thì ít nhất dưới ánh sáng của tình yêu, nó chỉ có thể là số phận. Phải viện đến một đầu óc vững vàng lắm mới có thể dự tính (mà không vướng bận mê tín) được điều bất khả khôn cùng là một cuộc gặp đã làm thay đổi cuộc đời của cả hai. Hẳn là ai đó (ở độ cao 10.000 thước) đã giật dây chúng tôi mất rồi.

16. Đắm mình trong tình yêu, chúng ta che đậy bản chất may rủi của đời mình đằng sau bức màn của sự toan tính. Chúng ta khăng khăng cho rằng cuộc gặp với đấng Cứu thế của mình đã được viết từ trước trên một tấm sớ mở ra chậm rãi từ trời cao, một cách khách quan thì theo kiểu trời kêu ai nấy dạ và bởi vậy không có gì chắc chắn. Chúng ta phát minh ra số phận để tránh né nỗi lo âu từ việc phải thừa nhận rằng chính chúng ta đã tạo ra chút ý nghĩa cho đời sống của mình, rằng không có cuộn giấy nào (và bởi vậy không có số phận định trước nào đang đón đợi) và người mà chúng ta có thể gặp hoặc không gặp trên máy bay chẳng có nghĩa lý nào ngoài những gì chúng ta gán cho họ - tóm lại, đó là nỗi lo không ai viết trước câu chuyện tình hay đảm bảo tình yêu cho chúng ta.

17. Thuyết định mệnh lãng mạn bảo vệ Chloe và tôi khỏi ý nghĩ rằng chúng ôi có thể yêu một ai khác tương tự nếu như những sự kiện diễn ra khác đi, thật là một suy nghĩ choáng váng, vì tình yêu gắn kết chặt chẽ với cảm giác về sự cần thiết và độc nhất của người ta yêu. Làm sao tôi có thể tưởng tượng rằng vai trò của Chloe trong cuộc đời tôi có thể được thay thế tương tự bằng một người khác, khi chính đôi mắt cô là thứ làm tôi ngã lòng, và cách cô luộc mì rồi làm ráo nước, chải đầu, và kết thúc một cuộc điện thoại?

18. Sai lầm của tôi là đã nhầm lẫn định mệnh yêu với định mệnh yêu một người xác định. Sai sót ở chỗ tôi nghĩ rằng Chloe, thay vì tình yêu, mới là thứ rơi tõm và cuộc đời tôi. Nhưng sự diễn giải mang màu sắc định mệnh của tôi về sự khởi đầu của mối tình ít nhất cũng minh chứng một điều: tôi yêu Chloe. Thời khắc tôi nhận ra việc chúng tôi có gặp nhau hay không rốt cuộc cũng chỉ là một sự tình cờ, khả năng chỉ là một trên 989,727, cũng là thời khắc tôi sẽ không còn cảm thấy sự cần thiết tuyệt đối của việc gắn kết

cuộc đời tôi với cô – và vì thế, tôi sẽ không còn yêu cô nữa.

Chương 2

Lý tưởng hóa

1. “Đọc vị người khác thì quá dễ, và việc đó chẳng đưa bạn đến đâu,” Elias Canetti đã nhận xét như vậy, cho thấy chúng ta dễ dàng tìm ra lý do để vạch lá tìm sâu ở người khác, nhưng chuyện đó hoàn toàn vô ích. Chẳng phải chúng ta yêu ai đó một phần vì ý định tức thời là để trì hoãn việc đọc vị người ấy, ngay cả với cái giá là làm thế thì phải tự bịt mắt một chút hay sao? Nếu tính kén chọn và tình yêu nằm ở hai đầu một quang phổ, chẳng phải thỉnh thoảng chúng ta vẫn ngã lòng trước ai đó để trốn thoát sự kén chọn bó buộc con người mình sao? Chẳng phải bất cứ tiếng sét ái tình nào cũng bao hàm sự thổi phồng cố ý nào đó về các phẩm của người ta thương – sự thổi phồng làm ta sao nhãng khỏi sự bi quan theo thói quen và tập trung năng lượng mình vào một ai đó mà ta tin cậy, dẫu cho ta chưa bao giờ tin cậy chính mình ư?

2. Tôi lạc mất Chloe giữa đám đông ở khu kiểm soát hộ chiếu, nhưng tìm ra cô ở nơi nhận hành lý. Cô đang hì hục đẩy, còn chiếc xe cứ ngoan cố bẻ lái sang phải dù cho băng chuyền hành lý của chuyến bay Paris nằm mãi bên trái sảnh. Vì xe đẩy của tôi không gặp trục trặc gì, tôi bước đến đưa nó cho cô nhưng cô không nhận, nói rằng người ta nên trung thành với xe đẩy của dù cho chúng có cứng đầu thế nào và một bài tập cơ bắp cũng không đến nỗi bi đát lắm sau một chuyến bay. Một cách gián tiếp (qua sảnh tới của chuyến từ Karachi), chúng tôi đến băng chuyền của chuyến Paris, đã tấp nập những khuôn mặt vô tình trở nên quen thuộc kể từ khi lên máy bay ở Charles de Gaulle. Những kiện hành lý đầu tiên bắt đầu lăn xuống thảm cao su xếp lớp, và những khuôn mặt nhìn chăm chăm lo lắng vào những băng chuyền đang chạy để định vị hành lý của mình.

3. “Đã bao giờ anh bị bắt giữ ở cửa hải quan chưa?” Chloe hỏi.

“Chưa. Còn cô?”

"Cũng không hẳn, nhưng có một lần tôi thú nhận với họ. Gã Quốc xã ấy hỏi tôi có gì để khai báo hay không, và tôi bảo có, mặc dù tôi chẳng mang thứ gì bất hợp pháp cả."

"Vậy sao cô bảo có?"

"Tôi không biết, tôi cảm thấy tội lỗi: Tôi có khuynh hướng thú nhận những điều mà tôi không làm. Việc đó giúp tôi thoải mái phần nào."

4. "Dù thế nào, cũng đừng nhìn túi mà đánh giá tôi," Chloe nói trong khi chúng tôi tiếp tục nhìn và chờ đợi trong khi những người khác may mắn hơn. "Tôi mua nó vào phút chót ở cửa hàng giảm giá trên Rue de Rennes. Trông như dở hơi ấy."

"Chờ đến va li của tôi mà xem. Tôi còn chẳng biết viện cái cớ gì nữa cơ. Tôi dùng hơn năm rồi đấy."

"Tôi nhờ anh được không? Anh trông hộ tôi xe đẩy trong lúc tôi tìm chỗ đi vệ sinh nhé? Chỉ một phút thôi. Với lại, nếu anh thấy cái túi xách hồng với quai cầm màu xanh dạ quang thì lấy giùm tôi."

5. Một lát sau, tôi thấy Chloe bước qua sảnh về phía tôi, mang vẻ mặt mà sau này tôi mới biết là biểu lộ đau đớn và hơi lo âu thường thấy của cô. Gương mặt cô lúc nào cũng trông như sắp khóc, đôi mắt cô mang nỗi sợ của một người sắp sửa nghe một tin gì đó vô cùng xấu. Điều gì đó ở cô khiến người ta muốn an ủi, muốn trao cho cô sự đảm bảo, hay đưa cho cô một bàn tay.

6. Tôi cảm nhận được tình yêu một cách rất đột ngột, ngay sau khi cô khơi gợi một câu chuyện hứa hẹn là sẽ rất dài và rất chán (gián tiếp lóe lên nhờ băng chuyền của chuyến bay Athens vừa đáp khởi động ngay cạnh chúng tôi) là một kỳ nghỉ của cô với anh trai ở Rhodes vào một mùa hè. Trong khi Chloe nói chuyện, tôi thấy hai tay cô nghịch vu vơ thắt lưng của cái áo choàng len màu be (tôi trông thấy hai đốm tàn nhang dưới ngón trỏ) và nhận ra (như thể đây vốn là điều hiển nhiên nhất trong các chân lý) rằng tôi yêu cô. Tuy cô lúng túng đén nỗi hiếm khi nói cho hết câu, hoặc đang có điều gì lo lắng, và có lẽ gu đeo bông tai của cô không được tốt, nhưng trông

cô thật kiều diễm. Tôi trở thành nạn nhân cho một khoảnh khắc lý tưởng hóa không kiềm chế được, chủ yếu xuất phát từ sự nông nổi đầy xúc cảm của tôi cũng như sự thanh lịch của cái áo choàng cặc, rồi những tác động hậu chuyến bay và phần nội thất chán òm của khu hành lý Ga số 4, đối lập với vẻ đẹp rạng ngời của Chloe.

7. *Hòn đảo đầy khách du lịch, song hai anh em tôi thuê hai chiếc xe gắn máy và…* Chuyện kỳ nghỉ của Chloe thật cán ngắt, nhưng sự tẻ nhạt của nó không làm mọi thứ tệ đi. Tôi ngừng gán cho nó thứ logic trần tục của những cuộc trò chuyện thông thường. Tôi không còn muốn xem nó là sâu sắc hay hài hước, vấn đề không còn ở chỗ cô nói *cái gì,* mà ở chỗ *cô ấy* đang nói ra điều đó – và sự thật là tôi đã quyết định tìm thấy sự hoàn mỹ trong mọi điều cô thốt ra. Tôi cảm thấy sẵn sàng đi cùng cô với bất cứ chuyện vặt vãnh nào (*cửa hàng này có bán trái ô liu tươi*…), tôi sẵn sàng yêu mến từng câu chuyện đùa nhạt nhẽo, từng dòng hồi tưởng vốn đã mất đi sợi dây dẫn. Tôi sẵn sàng từ bỏ sự mê mải của bản thân để đổi lại sự cảm thông kỹ càng, để phân loại từng mảnh ký ức của Chloe, để trở thành sử gia của tuổi thơ cô, để biết được tất thảy tình yêu và nỗi sợ của cô. Mọi thứ có thể diễn ra trong tâm trí và thể xác cô đều lập tức trở nên quyến rũ lạ kỳ.

8. Rồi hành lý cũng tới, va li của tôi rồi sau vài cái cặp nữa là đến túi của cô, chúng tôi sắp chúng lên xe đẩy và bước ra ngoài qua cổng dành cho những người không cần khai báo.

9. Điều kinh hãi nhất là làm sao chúng ta có thể lý tưởng hóa người khác như thế, khi mà bản thân chúng ta còn phải vật lộn mới dung thứ được cho chính mình – hay *chính vì* những vật lộn ấy… Đáng lẽ tôi phải nhận ra Chloe cũng chỉ là con người, với tất cả những hàm ý của từ đó, nhưng liệu tôi có đáng trách khi khao khát trì hoãn một suy nghĩ như vậy? Ai khi yêu cũng đều hy vọng làm lu mờ lý trí. Ai khi yêu cũng mong mình không tìm thấy ở người kia những gì ta biết là thuộc về mình, toàn bộ sự yếu hèn, chầy đuối, lười nhác, thiếu trung thực, thỏa hiệp và xuẩn ngốc. Chúng ta tung vòng h tình yêu quanh người được chọn và quyết định rằng mọi thứ bên trong đó đều ít nhiều không chứa đựng những khuyết điểm của bản thân ta. Chúng ta nhìn thấy bên trong người kia một sự hoàn mỹ để tránh phải nhìn vào bên trong bản thân mình, và qua sự hòa hợp với người mình yêu, ta hy vọng giữ lại một niềm tin mong manh (dẫu rằng trái với tất thảy những gì ta

biết) và chủng loài mang tên mình.

10. Biết như thế, tại sao tôi vẫn ngã lòng trước cổng tình? Bởi lẽ, sự phi logic và bồng bột trong khao khát của tôi đã không vượt quan nổi nhu cầu được tin vào cái gì đó. Tôi biết có một khoảng trống mà sự say sưa tình ái có thể khỏa lấp, tôi biết niềm hồ hởi của việc nhân ra ai đó, bất cứ ai, là đáng yêu. Từ lâu trước khi để ý Chloe, hẳn tôi đã cần tìm ở khuôn mặt người khác một sự vẹn nguyên mà tôi chưa bao giờ tìm thấy ở bản thân mình.

11. "Anh làm ơn cho kiểm tra túi," nhân viên hải quan nói. "Anh có gì để khai báo không, chất có cồn, thuốc lá, vũ khí…?"

Giống như Oscar Wilde với tài năng thiên bẩm của ông, tôi chực nói, "Chỉ có tình yêu của tôi thôi," nhưng tình yêu không phải một tội, ít nhất thì chưa.

"Tôi đang đứng đợi anh nhé?" Chloe hỏi.

"Anh đi cùng quý cô này ư?" nhân viên hải quan thắc mắc.

Lo bị xét nét, tôi nói không, nhưng vẫn bảo Chloe đợi mình phía bên kia lằn ranh.

12. Tình yêu làm sống lại những nhu cầu trong ta với tốc độ vô song. Sự thiếu kiên nhẫn của tôi trước trình tự hải quan chứng tỏ Chloe, người mà cách đó vài giờ tôi hoàn toàn không quen biết, đã trở thành đối tượng của ham muốn. Tôi sẽ chết mất nếu để lạc cô ấy ngoài kia, tôi sẽ chết vì một ai đó chỉ mới bước vào cuộc đời mình lúc mười một rưỡi sáng cùng ngày.

13. Chloe đứng đợi, nhưng chúng tôi chỉ ở cạnh nhau thêm chốc lát. Cô đậu xe ở gần đấy. Tôi phải đón taxi đến văn phòng. Cả hai đều do dự không biết có nên tiếp tục câu chuyện hay chăng.

"Tôi sẽ gọi điện cho cô," tôi nói xã giao, "ta có thể cùng nhau đi mua túi."

"Ý tưởng hay đấy," Chloe nói, "anh có số của tôi chưa?"

“Tôi e là nó hằn vào đầu tôi rồi, từ tấm thẻ trên túi của cô.”

“Anh có khiếu điều tra đấy, hy vọng trí nhớ của anh không tồi. Rất vui được gặp anh,” Chloe nói và chìa tay.

“Chúc may mắn với đám xương rồng,” tôi nói với theo khi thấy cô tiến đến thang máy, xe đẩy của cô vẫn cứng đầu ngoặt sang bên phải.

14. Trên taxi vào thành phố, tôi cảm thấy một nỗi mất mát lạ lùng. Liệu đây có thực sự là tình yêu? Nói đến tình yêu sau khi chúng tôi mới chỉ trải qua một buổi sáng cùng nhau tức là đang đối mặt với hàng đống ảo tưởng lãng mạn và sự dại dột về ngữ nghĩa. Song, có lẽ chúng ta chỉ phải lòng khi không thực sự biết người chúng ta phải lòng là ai. Niềm háo hức ban sơ cần xây dựng trên nền móng của sự không biết. Tình yêu hay chỉ là nỗi ám ảnh đơn thuần? Nếu không phải thời gian (vốn nằm trên con đường riêng của nó), thì ai có thể nói được?

Chương 3

Ẩn ngữ của cám dỗ

1. Những người yêu bằng sự chắc chắn không dễ dàng bị lạc trong lãnh thổ của cám dỗ. Mỗi nụ cười và lời nói đều dẫn đến hàng chục, thậm chí là hàng vô số khả năng. Những lời nói trong cuộc sống bình thường (tức là, cuộc sống không có tình yêu) rõ ràng là thế, giờ cần hàng đống từ điển với vô vàn ý nghĩa sắc thái mới hòng hiểu nổi. Và với người đi chinh phục, những mối hoài nghi vo viên họ trong một câu hỏi trung tâm, đẩy họ đối mặt với cơn run rẩy của tên tội phạm đang đợi bản án: *Liệu cô/ anh ta có thèm khát mình chăng?*

2. Suy nghĩ về Chloe không ngừng ám ảnh tôi những ngày sau cuộc gặp gỡ đầu tiên. Mặc dù áp lực phải hoàn thành đồ án cho tòa văn phòng gần King's Cross, tâm trí tôi vẫn bải hoải lưu lạc về phía cô, lơ đễnh nhưng bất khả kháng cự. Tôi cần phải tìm hiểu đối tượng mà tôi tôn sùng, hình ảnh của cô cứ xen vào tâm trí tôi như một vấn đề cấp bách cần xử lý, dẫu cho cô chẳng can hệ gì đến dòng suy nghĩ của tôi, những hình ảnh ấy (khách quan mà nói) hoàn toàn vô thưởng vô phạt. Những mơ mộng về Chloe cứ diễn ra theo kiểu, *"Ôi, em mới ngọt ngào làm sao, giá như tôi được..."*

Những hình ảnh khác thì có đường có nét hơn:

(i Chloe ngồi cạnh cửa sổ máy bay

(ii) Đôi mắt xanh ngấn nước của cô

(iii) Hàm răng bấm nhẹ vào môi dưới của cô

(iv) Cái cổ nghiêng khi cô ngáp

(v) Kẽ giữa hai răng cửa của cô

3. Giá mà tôi nhọc tâm một chút để nhớ số điện thoại của cô, thì các con số đã không cùng lúc bay ra khỏi trí nhớ tôi (một trí nhớ có xu hướng dành thời gian khôi phục những hình ảnh về môi dưới của Chloe). Mấy số 0, 7, 1 sắp xếp thế nào nhỉ?

607 9187 609 7187

601 7987

690 7187

610 7987

670 9817

687 7187?

4. Cuộc tìm kiếm khởi đầu không may mắn. *607 9187* không phải số của người tôi thầm thương trộm nhớ mà của một dịch vụ tang lễ ở Upper Street, mặc dù phải đến cuối cuộc gọi tôi mới nhận ra chỗ này làm dịch vụ ấy, và trong hãng Hậu Kiếp này cũng có một nhân viên tên Chloe, người đã được gọi đến chỗ điện thoại và mất nhiều phút khổ sở để cố định vị tên tôi (cuối cùng xác định tôi là một khác hàng đã hỏi về những bình đựng di cốt) cho đến khi tôi nhận ra có nhầm lẫn về tên tuổi và gác máy, đỏ mặt tía tai, vã cả mồ hôi hột, như là sắp chết đến nơi.

5. Khi rốt cuộc tôi cũng gọi được cho Chloe của tôi ở chỗ làm việc vào ngày hôm sau, cả cô dường như cũng muốn đưa tôi sang một thế giới khác. "Ở đây mọi việc đang rối bù cả lên. Anh đợi máy một phút nhé?" cô nói chuyện như nhân viên tổng đài.

Tôi bực bội giữ máy. Bất chấp sự thân mật tôi đã mặc sức tưởng tượng ra là gì, trở về chốn văn phòng hai đứa tôi là hai người xa lạ.

"Nghe này, tôi xin lỗi," cô nói khi trở lại, "bây giờ tôi không thể nói chuyện được, bọn tôi đang phải chuẩn bị in một phụ trương vào ngày mai. Tôi gọi lại cho anh sau được không? Khi nào tình hình ổn tôi sẽ gọi đến nhà hay văn phòng anh."

6. Chiếc điện thoại trở thành dụng cụ tra tấn trong đôi bàn tay quỷ quái của người tôi thương, cô đã không gọi. Khi Chloe gọi vài ngày sau đó, tôi đã diễn tập lại bài nói của mình nhiều đến nỗi không thể nói ra trôi chảy. Tôi bị gọi đường đột trong lúc đang phơi tất chân. Tôi chạy đến phòng ngủ để bắt máy. Giọng tôi đầy vẻ căng thẳng và giận dữ trong khi lẽ ra tôi đã có thể che giấy nếu như viết cho cô trên giấy. Những người kém tài ăn nói thường chọn giao tiếp bằng cách viết.

"Thật bất ngờ khi cô gọi," tôi nói, giọng ngập ngừng. "Lúc nào đó phải đi ăn trưa mới được."

"Ăn trưa. Ôi trời đất. Thực sự tuần này tôi không thể."

"Ừm. Thế ăn tối thì sao?"

"Tôi đang xem lịch đây, và anh không tin là tôi kẹt thế nào đâu, ăn tối coi bộ cũng khó."

"Không sao," tôi nói bằng một giọng cho thấy rõ điều ngược lại.

"Hay là, thế này nhé, anh có cách nào nghỉ buổi chiều nay được không? Chúng ta có thể gặp ở văn phòng của tôi và đi đến Bảo tàng Quốc gia hay chỗ nào đó."

7. Tội cuốn vào những câu hỏi. Chloe đã nghĩ gì khi chúng tôi đi từ văn phòng cô ở đường Bedford đến quảng trường Trafalagar? Một mặt, cô rất vui khi nghỉ một buổi chiều để đi một vòng bảo tàng với người đàn ông cô chỉ gặp thoáng trên máy bay một tuần trước đó. Nhưng mặt khác, trong cách cư xử của cô, không có gì chứng tỏ cuộc gặp này vượt ra ngoài một cuộc trò chuyện bạn bè. Bị kẹp giữa một bên thơ ngây và một bên thông đồng tội lỗi, mỗi cử chỉ của Chloe bắt đầu thấm đẫm những hàm ý rất khó giải thích. Liệu có đúng là sau mỗi câu nói hay nơi khóe miệng mỗi khi cô cười đều mang dấu hiệu tán tỉnh, hay chỉ đơn thuần là khao khát của tôi được phóng chiếu lên gương mặt ngây thơ ấy?

8. Lúc đầu, chúng tôi tham quan phòng tranh Ý giai đoạn sơ Phục

hưng, nhưng suy nghĩ của tôi (tôi đã mất toàn bộ cái nhìn phối cảnh, lũ tranh ấy tự đi mà phối cảnh nhau) bị sao nhãng. Trước bức *Đức Mẹ đồng trinh, đứa trẻ và các Thánh*, Chloe quay sang nhận xét rằng cô đã luôn cảm thấy điều gì đó về Signorelli và, đâm lao thì phải theo lao, tôi tự bịa ra niềm đam mê với bức *Chúa bị đóng đinh* của Antonello. Cô có vẻ trầm tư, đắm chìm vào những bức tranh, không vướng bận bởi tiếng ồn ào và hoạt động trong phòng tranh. Tôi đi theo sau cô vài bước chân, cố tập trung xem tranh, nhưng chỉ biết nhìn những gì cô xem.

Trong phòng tranh Ý thứ hai và đông đúc hơn (thời kỳ 1500-1600), chúng tôi đứng gần nhau tới nỗi tay tôi khẽ chạm tay cô. Cô không rụt tay lại và trong thoáng chốc cảm giác về làn da cô làm tôi rộn ràng. Chúng tôi đứng trước bức tranh của Bronzino, *Phúng dụ Venus và Cupid*. Cupid hôn lên Venus mẹ chàng, còn nàng thì lén lút rút một mũi tên của chàng: nhan sắc làm mù lòa tình yêu.

9. Rồi bỗng dưng, như thể một lỗi lầm chợt phơi bày, bàn tay cô nhích ra chỗ khác.

“Em thích những dáng người nhỏ ở phông nền, những tiêu tiên nữ và các vị thần giân dữ, đại loại thế,” Chloe nói. “Anh có hiểu được tất cả các biểu tượng này không

“Không hẳn, anh chỉ biết Venus và Cupid thôi.”

“Em còn chẳng biết nữa cơ, vậy là anh ghi được một điểm rồi nhé. Giá mà em đọc thần thoại cổ đại nhiều hơn,” cô nói tiếp. “Nhưng quả thật, em thích nhìn vào sự vật mà không thực sự biết chúng có ý nghĩa gì.”

Cô quay sang bức tranh, tay cô một lần nữa chạm vào tay tôi.

10. Bàn tay là biểu tượng (tinh tế hơn các biểu tượng của Bronzino và không được vẽ nhiều bằng) của khao khát hay chỉ là sự co rút ngây thơ, vô thức của một cánh tay mỏi mệt? Tôi có thể nghĩ gì về cách Chloe vuốt phẳng nếp váy khi chúng tôi bước vào phòng Sơ Phục hưng Bắc Âu hay lúc cô húng hắng ho bên cạnh bức *Đám cưới Giovani Arnolfini* của van Eyck hay đưa tôi cuốn ca ta lô để thoải mái lấy tay chống cằm.

Khao khát đã biến tôi thành một kẻ ham mê săn tìm manh mối, một kẻ loạn óc lãng mạn, *đi tìm ý nghĩa trong mọi thứ*. Nhưng bất kể có nôn nao với các nghi thức cám dỗ đến đâu, tôi vẫn biết sự bí ẩn đã đem đến cho Chloe vẻ lôi cuốn đặc biệt. Người quyến rũ nhất không phải người ngay lập tức cho ta hôn (chúng sẽ sớm mất đi hứng thú) hay người không bao giờ cho phép ta hôn họ (chúng ta sẽ chóng lãng quên), mà là người biết làm thế nào phân phát đủ liều lượng khác nhau của niềm hy vọng và tuyệt vọng.

11. Venus muốn uống thứ gì đó, vậy nên nàng và Cupid ra chỗ thang máy. Trong quán cà phê, Chloe đặt một cái khay lên kệ.

"Anh muốn uống trà không?" cô hỏi.

"Có, nhưng để anh tự lấy.

"Anh dớ dẩn quá, để em lấy."

"Thôi để anh lấy mà."

"Không, không, để em."

Trò chơi tiếp tục thêm vài vòng nữa, sự hăng hái của nó rõ ràng xuất phát từ nỗi lo âu phi lý tính của cả hai về sự ràng buộc bao hàm trong việc để người kia trả tiền thức uống. Chúng tôi ngồi nhìn ra quảng trường Trafalgar, ánh đèn trên cây thông Noel mang đến bầu không khí hội hè kỳ quái trong khung cảnh thành thị. Chúng tôi bắt đầu nói chuyện nghệ thuật, rồi chuyển sang các nghệ sĩ, rồi từ các nghệ sĩ, chúng tôi đi đến tách trà thứ hai (cô thắng) và chiếc bánh (tỉ số lúc này là 2-1), rồi đi lạc sang chủ đề nhan sắc, và từ nhan sắc đi sang tình yêu.

"Em không hiểu," Chloe nói, "anh tin hay là không tin vào thứ gọi là tình yêu đích thực?"

"Anh thấy chủ đề này rất chủ quan. Em không thể cho là có một phẩm chất gọi là 'tình yêu', người ta gán cho từ ấy những thứ rất khác nhau. Thật khó để phân biệt giữa đam mê và tình yêu, mê đắm và tình yêu…"

"Anh không thấy cái bánh này kinh khủng sao?" Chloe cắt ngang. "Lẽ ra mình đừng mua nó. Ý em là, lẽ ra anh đừng mua nó cho em. Ôi trời,

em lỗ mãng quá."

"Anh chờ đợi một lời xin lỗi viết ra giấy."

"Nhưng thực sự, nếu anh hỏi hầu hết mọi người là liệu họ có tin vào tình yêu, học có thể sẽ nói không. Đấy không hẳn là điều họ thực sự nghĩ. Đó chỉ là cách họ bảo vệ mình trước cái họ muốn. Họ tin vào tình yêu, nhưng giả vờ là không cho đến khi họ được phép. Hầu hết mọi người sẽ ném đi toàn bộ nỗi khắt khe của họ nếu có thể. Đa số không bao giờ có cơ may làm vậy.

12. "Hầu hết mọi người" mà cô nói đến là gì? Có phải *tôi* sẽ là người xua đuổi nỗi hoài nghi của Chloe? Chúng tôi nói chuyện về tình yêu một cách trừu tượng, vờ như không biết vấn đề quan trọng lúc này không pphair là bản chất tình yêu đúng nghĩa, mà là câu hỏi đau đầu rằng chúng tôi là ai và sẽ là người thế nào với người kia.

Hay quả thật lúc này chẳng có gì quan trọng ngoài chiếc bánh cà rốt bị cắn nửa và hai tách trà? Có phải Chloe đang trở nên trừu tượng như cô muốn, thực sự muốn nói những điều ấy, như vậy là đối lập hoàn toàn với quy tắc đầu tiên của sự tán tỉnh, nơi thứ được nói ra không bao giờ đúng là những gì ta nghĩ?

13. Sự lưỡng lự của chúng tôi là một trò chơi, nhưng là một trò hữu ích và nghiêm túc, nó giảm thiểu việc xúc phạm khi đối phương chưa sẵn sàng và làm dịu lòng kẻ hăm hở đến vừa mức khao khát của đôi bên. Mối nguy của mấy từ quá lớn lao "Anh yêu em" có thể được làm dịu đi bằng cách nói thêm, "nhưng không nhiều đến nỗi anh sẽ nói thẳng với em điều ấy…" Chloe và tôi đang lịch sự miễn cho nhau nhu cầu phải thanh toán trọn vẹn cho một lời tuyên bố tình yêu chân thành.

14. Chúng ta giúp định nghĩa cái chúng ta muốn bằng cách liên đới đến người khác. Một đồng nghiệp của Chloe có một thiên tình sử với các dạng bạn trai không phù hợp. Người được tuyển mộ hiện tại là một tay ngây ngô.

"Em không hiểu tại sao cô ấy cặp kè với một gã cục mịch to xác mặc quần da bốc mùi thuốc lá và chỉ đang lợi dụng cô ấy cho chuyện tình

dục? Chuyện đó cũng được thôi nesu cô ấy muốn dùng anh ta vào việc chăn gối, nhưng thậm chí anh ta còn chẳng cương được lâu thế."

"Tệ thật," tôi đáp, âu lo về một địa có thể cho chuyện "lâu".

"Đáng buồn thì đúng hơn. Người ta phải đi tới các mối quan hệ với những sự trông đợi ngang nhau, sẵn sàng cho đi nhiều bằng như người kia, chứ không phải một bên thì chớt nhả còn bên kia thực sự yêu. Em nghĩ đó là nguồn gốc mọi đau khổ."

15. Vì đã quá sáu giờ và văn phòng cô sắp đóng cửa, tôi hỏi Chloe rốt cuộc cô có rảnh để đi ăn tối với tôi hôm đó. Cô mỉm cười trước đề nghị, thoáng quay qua cửa sổ, nhìn chiếc xe buýt đang chạy qua nhà thờ St Martin-in-the-Fields, rồi quay lại và nói, "Thôi, em cảm ơn, thực sự là không được."

Thế là, ngay khi tôi sắp tuyệt vọng, mặt cô đỏ gay.

16. Đối mặt với những tín hiệu lập lờ, còn lời giải thích nào tốt hơn sự xấu hổ: *kẻ được yêu khao khát, nhưng xấu hổ không dám nói ra.* Còn kẻ chinh phục, ước gì nạn nhân của anh ta đang xấu hổ, sẽ không bao giờ phải thất vọng.

"Ôi trời, em vừa quên mất một chuyện kinh khủng," Chloe nói, đưa ra một lời giải thích khác cho đôi má ửng hồng, "em định gọi sang nhà in chiều nay. Em không thể tin là mình quên bẵng. Đầu óc em bị làm sao ấy."

Người ấy đang mời gọi tôi cảm thông.

"Nhưng anh này, chuyện ăn tốt, chúng ta có thể chọn một lúc khác. Em thích đi với anh, thực sự là thế. Chỉ là lúc này hơi khó, nhưng em sẽ xem lại lịch rồi gọi anh vào ngày mai, em hứa, vè có thể chúng ta sẽ chọn được lúc nào đấy trước cuối tuần

Chương 4

Tính xác thực

1. Một trong những trớ trêu của tình yêu là chúng ta thường tự tin nhất khi tán tỉnh người ít hấp dẫn mình nhất. Đứng trước Chloe, tôi không có chút niềm tin nào vào sự xứng đáng của bản thân mình. *Tôi* có thể là ai bên cạnh cô? Chẳng phải thật là vô cùng vinh hạnh khi cô đồng ý nhận lời đi ăn tối, lại còn vận đồ quá mức thanh lịch ("Thế này ổn không?", cô ấy hỏi trên xe khi tôi đưa cô đến nhà hàng, "Ổn rồi thì tốt, vì em không thay đồ đến lần thứ sáu đâu"), ấy là chưa kể cô còn thuận lòng đáp lại tử tế một vài thứ rơi ra (ước gì tôi có thể rụt lại lưỡi) từ đôi môi không xứng đáng của tôi?

2. Đó là tối thứ sáu, Chloe và tôi ngồi trong góc khuất ở Les Liaisons Dangereuses, một nhà hàng Pháp mới mở cuối đường Fullham. Không còn sự sắp đặt nào phù hợp hơn nữa để tôn vinh vẻ đẹp của Chloe. Những ngọn nến cắm trên giá hắt bóng mềm lên khuôn mặt cô, những bức tường xanh nhợt tiệp màu với đôi mắt xanh nhợt của cô. Tuy vậy, cứ như thể thẫn thờ bởi thiên thần ngồi đối diện, tôi đánh mất tất thảy khả năng nghĩ hay nói và chỉ có thể lặng lẽ vẽ những họa tiết vô hình lên tấm trả bàn hồ bột cứng và hớp những ngụm nước có ga không cần thiết từ một cái ly lớn.

3. Cảm giác thấp kém gây cho tôi ham muốn khoác lên mình một tính cách không phải của mình, một cái tôi đi chinh phục đáp trả mọi đòi hỏi và đề nghị từ phía người đi cùng cao quý. Tình yêu buộc tôi nhìn vào bản thân như thể qua đôi mắt tưởng tượng của Chloe. "Mình phải trởhế nào để vừa lòng cô ấy?" tôi tự hỏi. Tôi không đơm đặt những lời nói dối trắng trợn, tôi chỉ cố tiên đoán tất cả những gì tôi tin là cô có thể muốn nghe.

"Em muốn dùng rượu vang không?" tôi hỏi cô.

"Em không biết nữa, anh muốn uống à?" cô hỏi lại.

"Anh không sao, nếu em muốn thì cứ gọi," tôi đáp.

"Anh cứ tự nhiên đi mà," cô tiếp tục.

"Anh thì có hay không cũng được."

"Em đồng ý."

"Thế là uống hay là không?"

"Ừm, em không nghĩ là em *sẽ* uống đâu," Chloe mạo muội.

"Em nói đúng, anh cũng chẳng thích uống," tôi đồng tình.

"Thế thì đừng uống rượu vang," cô kết luận.

"Tốt, thế thì ta chỉ dùng nước thôi nhé."

4. Món đầu tiên được mang lên, bày trên những cái địa với sự đối xứng của khu vườn kiểu Pháp truyền thống.

"Đẹp quá, em không dám đụng vào đâu," Chloe nói (chao ôi, cảm giác ấy tôi biết quá rõ), "Em chưa bao giờ ăn sò nướng như thế này.

Chúng tôi bắt đầu ăn. Âm thanh duy nhất là tiếng dao nĩa chạm vào mặt sứ. Dường như chẳng có gì để nói. Trong đầu tôi từ bấy giờ chỉ có Chloe, nhưng tôi không thể nói với cô suy nghĩ duy nhất của tôi vào lúc này.

Sự im lặng chết tiệt. Sự im lặng với một người thiếu hấp dẫn hàm ý rằng họ đáng chán. Sự im lặng với một người hấp dẫn ngay lập tức bảo rằng *bạn* mới là kẻ nhạt nhẽo.

5. Sự im lặng và vụng về đương nhiên có thể được xem là minh chứng đáng thương của lòng khao khát. Tán tỉnh một ai mà bạn cảm thấy dửng dưng thì dễ, kẻ tán tỉnh vụng về nhất cũng có thể được xem là tay tài tình nhất. Nghịch lý thay, việc không tim được đúng từ để nói ra lại là bằng chứng tốt nhất về điều mà ta muốn nói. Ở một *Les Liaisons Dangereuses*[1] khác, nữ hầu tước de Merteuil chê tử tước de Valmont vì viết những bức thư tình quá hoàn hảo, quá hợp lý, chúng không thể là lời lẽ của một kẻ đang yêu thực thụ, kẻ mà những ý nghĩ sẽ bị trật trìa và những lời trơn tru lúc nào

cũng lảng tránh. Khao khát đích thực luôn thiếu sự lưu loát – nhưng lúc bấy giờ tôi chỉ mong làm sao được hoán đổi cơn tắc tị của mình với sự ba hoa của vị tử tước.

[1. Nói đến tác phẩm phong tình Les Liaisons dangereuses (Những mối quan hệ nguy hiểm) của nhà văn Pháp Pierre Choderlos de Lacios (1741-1803)]

6. Tôi phải tìm hiểu thêm về Chloe, bởi vì làm sao có thể vứt bỏ cái tôi của mình nếu không biết sẽ cần chọn một cái tôi giả hiệu như thế nào cho thích hợp? Song, nếu như cần đến sự nhẫn nại và thông minh để thăm dò một ai đó thì tâm trí đầy lo âu, mê dại của tôi không thể kham nổi. Tôi cư xử như một nhà tâm lý học xã hội thích quy gián, chỉ chực đẩy đối tác của mình vào những phạm trù đơn giản, chứ không cẩn mực như một tiểu thuyết gia sẵn sàng nắm bắt những điều vi tế của bản chất con người. Chỉ trong món đầu tiên, tôi đã hớ hênh với nặng nề như chất vấn: Em thích đọc gì? ("*Joyce, Henry James, rồi rãi thì em đọc tờ* Cosmopolitan"), Em có thích công việc của mình không? ("*Việc nào cũng như cứt cả thôi, anh có nghĩ thế không?*"), Giả dụ thích ở đâu cũng được, em thích ở nước nào? ("*Em vẫn sống tốt ở đây, hay bất cứ đâu miễn là em không phải đổi trấu cắm điện cho máy sấy tóc của mình*"), Em thích làm gì vào cuối tuần? ("*Đi xem phim vào thứ Bảy, Chủ nhật, tọng sô cô la thả phanh rồi tối đến lại lo âu bứt rứt"*).

7. Đằng sau những câu hỏi vụng về như thế (thêm mỗi câu hỏi, dường như tôi càng bớt hiểu cô hơn) là ham muốn chộn rộn đến ngay câu hỏi trực diện nhất: *"Em là ai?*", và sau đó: *"Anh phải là người thế nào?"* Nhưng tôi đã thất bại trong việc đối đầu trực diện, và tôi càng thi hành chiến thuật đó, đối tượng càng vuột thoát khỏi tấm lưới, mặc dù vẫn cho tôi biết tạp chí cô đọc và thứ nhạc cô thích nhưng không khai sáng cho tôi chút gì về con người thực của cô.

8. Chloe ghét nói về bản thân mình. Có lẽ cá tính rõ ràng nhất ở cô là sự chừng mực và khuynh hướng tự hạ thấp bản thân. Khi cuộc đối thoại đưa cô đến chỗ phải nói về mình, câu chuyện sẽ không đơn giản là về "em" hay "Chloe", mà là "*một con đụt như em*". Khuynh hướng tự hạ thấp bản thân ở cô thậm chí còn cuốn hút hơn bởi dường như nó không có gì chung với những lời van vỉ ngụy trang của những kẻ tự thương hại, cái thứ tự hạ thấp

bản thân giả hiệu theo kiểu *Em thật ngu xuẩn/Ồ không, em đâu phải thế*.

Tuổi thơ của cô thật kỳ quặc, nhưng cô ngấm ngầm chịu đựng mọi chuyện *("Em ghét kịch tính hóa tuổi thơ, như thể bố mẹ cưng anh Job hơn em vậy")*. Cô lớn lên trong một gia đình khá ỉa. Cha cô ("*Mọi vấn đề của ba nảy sinh khi ông nội gọi ba là Barry*") từng là dân học thuật, một giáo sư luật, còn mẹ cô ("*Claire*") từng có thời gian mở một hiệu bán hoa. Chloe là con thứ, một vịt giời kẹp giữa hai cậu ấm cưng không bao giờ bị phạt lỗi. Khi anh của Chloe mất vì ung thư máu ngay sau sinh nhật lần thứ tám của cô, nỗi đau đớn của bố mẹ cô trở thành cơn giận dữ giáng lên đầu cô con gái, chậchạp ở trường và ù lì ở nhà, cứ sống dai sống dẳng thay cho đứa con trai yểu mệnh của họ. Cô lớn lên trong mặc cảm tội lỗi, ngập tràn cảm giác bị trách cứ vì những chuyện đã xảy ra, và cảm giác rằng mẹ cô không cố gắng làm nó thuyên giảm. Mẹ cô thích thú đá xoáy vào những khuyết điểm tệ nhất của một người và không bao giờ ngưng. Chloe luôn được nhắc nhở về việc cô học kém thế nào so với người anh đã khuất, cô vụng về ra sao, và bạn bè cô xớn xác như thế nào (những lời phê phán không thực sự đúng, nhưng cứ mỗi ngày một đay nghiến hơn). Hồi bé, Chloe hướng sang người cha để tìm tình trìu mến, nhưng cách ông bưng kín cảm xúc cũng giống cách ông phô bày kiến thức luật, ông chia sẻ nó với cô một cách mô phạm như cách thức thay thế cho tình thương, cho tới khi cô đến tuổi thiếu niên, ấy là lúc nỗi bực dọc của Chloe với cha chuyển thành giận dữ và cô công khai chống đối ông và mọi thứ ông ủng hộ (cũng may là tôi đã không chọn theo nghề luật).

9. Về những bạn trai trong quá khứ, chỉ có những lời bóng gió lộ ra trong bữa ăn: một người từng làm thợ sửa xe máy ở Ý và đã đối xử tệ với cô, còn anh chàng tử tế với cô rốt cuộc vào tù vì tàng trữ ma túy. Người thứ ba là triết gia nhánh phân tích ở Đại học London ("*Anh không cần phải là Freud cũng thấy anh ta là dạng ông bố em không bao giờ lên giường cùng*"), người thứ tư là một thợ lái thử xe cho hãng Rover ("*Cho đến giờ em vẫn không hiểu tại sao mình thích người này. Chắc là em thích giọng Birmingham của anh ấy*"). Nhưng tôi vẫn chưa thấy được bức tranh toàn vẹn và vì vậy trong đầu tôi, mẫu đàn ông lý tưởng của cô ấy vẫn phải thường xuyên được điều chỉnh. Có khi vừa ca ngợi xong một thứ thì cô đã dè bỉu nó, khiến tôi đến phát cuồng vì phải sắp xếp lại mọi thứ. Khi thì cô có vẻ ca ngợi sự mong manh dễ vỡ, khi khác cô lại chê bai nó và ca ngợi tính độc lập. Tuy rằng sự chung thủy được cô tán dương như là giá trị tối thượng nhưng sau đó cô lại bào chữa cho tội ngoại tình để phê phán thói đạo đức giả trong hôn

nhân.

10. Sự phức tạp trong các cách nhìn của cô đẩy tôi vào trạng thái tâm thần phân liệt. Món chính (tôi dùng thịt vịt, cô ăn cá hồi) là một vũng đầm lầy cắm đầy mìn. Phải chăng tôi đã nghĩ vợ chồng nên sống với nhau đến đầu bạc răng long? Tuổi thơ tôi có bao giờ gian khó không nhỉ? Tôi đã thực sự yêu ai đó? Tôi là người cảm tính hay lý trí? Tôi đã bầu ai trong đợt bầu cử vừa rồi? Màu ưa thích của tôi là màu gì? Tôi có nghĩ là phụ nữ bất định hơn đàn ông? Vì việc trả lời những câu này bao hàm rủi ro ta phải xa cách những ai không đồng tình, thành thử tôi tuyệtchứng tỏ được mình có chút độc đáo nào.

11. Rồi đến lúc Chloe gặp phải một lựa chọn khó khác, vì đã đến món tráng miệng, và mặc dù chỉ có một lựa chọn, cô vẫn có nhiều hơn một ham muốn.

"Anh nghĩ nên dùng sô cô la hay ca ra men?" cô hỏi, những nếp tội lỗi hằn trên trán. "Hay là anh chọn một thứ, em một thứ rồi chúng mình ăn cùng."

Tôi không thích giải pháp nào, bụng tôi đang khó tiêu, nhưng vấn đề không phải chỗ đó.

"Em thích sô cô la, anh thì sao? Chloe hỏi. "Em không thể hiểu nổi người nào không thích sô cô la. Có lần em đi chơi với một gã, anh chàng Robert em vừa kể, em chưa bao giờ thấy thoải mái với anh ta, nhưng em không lý giải được tại sao. Rồi một ngày mọi thứ trở nên rõ ràng: *anh ta không thích sô cô la*. Ý em là anh ta không chỉ không thích, mà còn ghét nó. Cứ thử đặt một thanh trước mặt anh ta mà xem, anh ta sẽ không bao giờ đụng vào. Trước nay em không bao giờ dính dáng với những ai có kiểu suy nghĩ cực đoan như thế. Tất nhiên sau đó, anh thấy đấy, rõ ràng bọn em phải chia tay."

"Trong trường hợp này chúng ta nên gọi tráng miệng cho cả hai và nếm thử của nhau. Nhưng mà em thích gì?"

"Gì cũng được," Chloe nói dối.

“Thật ư? Vậy nếu em không phiền, thì anh ăn sô cô la, món khoái khẩu của anh đấy. Em có thấy bánh sô cô la hai lớp ở đằng kia không? Chắc là anh sẽ gọi món đó. Nó nhiều sô cô la hơn.”

“Trông anh có vẻ tội lỗi lắm đấy,” Chloe nói, cắn môi dưới trong một cử chỉ đề phòng và xấu hổ, “nhưng sao lại không nhỉ? Anh nói đúng. Đời là mấy tí.”

12. Thế là tôi lại nói dối lần nữa (tôi bắt đầu ng thấy tiếng đàn gà gáy trong bếp). Trước giờ tôi luôn dị ứng với sô cô la không ít thì nhiều, nhưng làm sao tôi có thể thành thật khi biết tình yêu sô cô la trở thành tiêu chuẩn độc nhất cho sự tương đồng với Chloe?

Tôi đã quyết định rằng sự cuốn hút đồng nghĩa với việc xóa bỏ tất cả các đặc điểm cá nhân, cái bản ngã đich thực của tôi sẽ xung đột và vô giá trị trước những điểm hoàn mỹ ở người tôi yêu.

13. Tôi đã nói dối, nhưng liệu Chloe có thích tôi hơn? Kỳ lạ thay, cô chỉ hơi tỏ vẻ thất vọng khi nghĩ về hương vị của bánh ca ra men, trong khi tôi đã khăng khăng đòi ăn sô cô la, cho thấy thích hay ghét sô cô la cũng đều dẫn đến rắc rối như nhau.

14. Chúng ta trở nên hấp dẫn nhờ sự trùng hợp nhiều hơn là nhờ dự tính. Chloe đã làm gì để khiến tôi ngã lòng với cô ấy? Dòng cảm xúc của tôi liên quan mật thiết đến cử chỉ kiều diễm của cô, từ cách cô hỏi bồi bàn thêm bơ, cho tới quan điểm của cô về chính trị hay bộ đầm mà cô lựa kỹ.

Hiếm khi nào tôi hồi đáp những bước phụ nữ thường dùng để quyến rũ tôi. Tôi thường bị cuốn hút bởi những chi tiết xa lạ mà ả quyến rũ thậm chí còn không màng trưng ra vị trí nổi bật. Có lần tôi gặp một cô gái có lưa thưa ria mép. Tuy lúc bình thường thì khó chịu đấy, nhưng không hiểu sao lần đó tôi lại thấy thích thú kỳ lạ, khao khát của tôi bị thu hút vào chỗ đặc biệt đó thay vì vào nụ cười ấm áp hay cách nói chuyện thông minh của cô nàng. Khi nói chuyện này với đám bạn, tôi phải phân bua mãi khi cho rằng đích thị có một “luồng nhân điện” không thể phân định – nhưng tôi không thể tự che giấu mình chuyện tôi say nắng một cô gái có ria mép. Khi tôi gặp lại người phụ nữ ấy, hẳn ai đó đã đề xuất cô triệt lông bằng điện

phân, nên phần ria mép không còn, và (mặc cho nhiều đức tính khác của cô) khao khát ở tôi cũng dần biến mất.

15. Đường Euston vẫn chật ních xe khi chúng tôi trên đường về lại khu Islington. Trước khi những khúc mắc trở nên quan trọng, cả hai đã nhất trí là tôi đưa Chloe về nhà, thế nhưng những song đề của sự quyến rũ vẫn còn hiển hiện đậm đà trên xe. Khi vở kịch đã diễn đến mức ấy, có khi diễn viên buộc phải hy sinh bớt khán giả của mình. Tuy nhiên, đến trước cửa nhà 23A đường Liverpool, vì lo sợ hiểu sai ý nghĩa các dấu hiệu, tôi nhận định đây vẫn chưa phải lúc gợi ý cô mời mình lên nhà uống một tách cà phê ẩn dụ.

Nhưng sau bữa ăn căng thẳng và giàu sô cô la, dạ dày tôi đột nhiên phát lộ những thứ bậc ưu tiên khác nhau, và tôi buộc phải hỏi cô cho phép tôi lên nhà. Tôi theo Chloe lên cầu thang, vào phòng khách và được dẫn đến phòng tắm. Vài phút sau với ý định vẫn không thay đổi, tôi với lấy áo khoác và thông báo, với tất cả thẩm quyền suy nghĩ của một người đã quyết định tốt nhất là nên kiềm chế và giữ nguyên hiện trạng các huyễn tưởng trải qua trong những tuần vừa rồi, rằng tôi đã có một buổi tối đáng yêu, hy vọng gặp lại cô sớm và sẽ gọi cho cô sau lễ Giáng sinh. Hài lòng với sự chín chắn đó, tôi hôn vào hai má cô, chúc cô ngủ ngon và quay ra về.

16. Bởi thế, may mắn thay là Chloe không dễ dàng bị thuyết phục, nàng chặn cuộc tẩu thoát của tôi bằng cách nắm lấy hai đầu khăn quàng cổ. Nàng kéo tôi vào nhà, quàng hai tay lên cổ tôi và đứng hình nhìn tôi với một nụ cười mà hẳn nàng đã để dành trước đó cho câu chuyện về sô cô la chưa có hồi kết, và thì thầm, "Mình có phải trẻ con đâu anh." Sau lời nói đó, môi nàng chạm lên môi tôi và hai đứa có một trong những nụ hôn dài nhất và tuyệt vời nhất mà loài người từng biết đến.

Chương 5

Tâm hồn và thể xác

1. Ít có thứ gì trái ngược với tình dục nhiều như suy nghĩ. Tình dục là bản năng, phi lý trí v tự phát, trong khi suy nghĩ thì thận trọng, tách bạch và mang tính đánh giá. Suy nghĩ trong khi làm tình là vi phạm luật cơ bản của việc giao hợp. Nhưng tôi có lựa chọn nào không?

2. Đó là nụ hôn ngọt ngào nhất, là tất thảy mọi điều người ta mơ mộng về một nụ hôn. Nó bắt đầu với cái nhìn đắm đuối âu yếm và những xâm nhập thăm dò đầy dịu dàng, tiết ra mùi hương riêng biệt của hai làn da. Rồi áp lực tăng lên, hai đôi môi chạm trở lại và tách ra, môi tôi rời môi Chloe trong thoáng chốc để lướt dọc hai má, thái dương và tai cô. Cô áp người cô lại gần và hai chân chúng tôi quấn vào nhau. Đờ đẫn, cả hai đổ người xuống sofa, ghìm chặt lấy nhau.

3. Tuy nhiên, vẫn có thứ gì làm gián đoạn cảm giác thiên đường này, đó là ý thức của tôi rằng thật hoang lạ khi nhận ra mình đương nằm trong phòng khách của Chloe, môi áp vào môi cô và cảm nhận được hơi ấm của cô bên cạnh mình. Sau toàn bộ sự nhập nhằng, nụ hôn xảy đến bất ngờ đến nỗi tâm trí tôi không nỡ nhường lại quyền kiểm soát cho thể xác. Điều tôi để ý là ý nghĩ về nụ hôn, chứ không phải bản thân nụ hôn ấy.

4. Tôi không thể dứt mình ra khỏi suy nghĩ rằng một người phụ nữ mà cơ thể chỉ vài giờ trước còn là một khu vực riêng tư tuyệt đối (chỉ thấp thoáng ẩn hiện qua lớp áo và diềm váy) lúc này chuẩn bị cởi bỏ xiêm y trước mặt tôi. Mặc dù chúng tôi đã nói chuyện với nhau một thời gian, tôi vẫn cảm thấy thiếu sự cân xứng trong hiểu biết của tôi về Chloe-ban-ngày và cô-ấy-ban-đêm, giữa sự thân mật bao hàm trong việc tiếp xúc với cơ thể cô và những địa hạt còn lại trong cuộc sống của cô mà phần nhiều tôi còn chưa biết đến. Song sự hiện diện của những ý nghĩ cứ chảy trôi giữa cơn nín thở

về mặt vật lý dường như đối chọi gay gắt với các quy luật của khao khát. Những suy nghĩ ấy dường như đạt đến độ khách quan làm tôi khó chịu, giống như có một người thứ ba đang quan sát, chứng kiến, và thậm chí đánh giá

5. “Chờ đã anh,” Chloe nói khi tôi cởi khuy áo cô. “Để em kéo rèm, em không muốn cả thiên hạ trông thấy. Sao chúng ta không vào phòng ngủ nhỉ? Trong đấy rộng rãi hơn.”

Chúng tôi đứng lên khỏi ghế sofa tù túng, bước dọc hành lang kê đầy sách để vào phòng ngủ của Chloe. Chiếc giường lớn màu trắng nằm giữa, chất đống chăn gối và sách báo, quần áo và một chiếc điện thoại.

“Bừa bộn quá,” Chloe nói, “đây mới là nơi em ở, những chỗ khác chỉ để ngắm thôi.”

Có một con thú nằm trên đống lộn xộn.

“Chào Guppy đi anh – mối tình đầu của em đấy,” Chloe nói, đưa cho tôi một con voi xám đầy lông, mặt nó không biểu hiện chúng ghen tuông nào.

6. Chloe có vẻ ngượng nghịu trong lúc dọn đồ đạc trên giường, sự háo hức của cơ thể chúng tôi chỉ một phút trước đã nhường chỗ cho bầu im lặng nặng nề, bởi cả hai đều lo âu biết sắp đến lúc phải trút bỏ quần áo.

7. Khi Chloe và tôi cởi quần áo cho nhau trên chiếc giường lớn màu trắng, nhờ ánh sáng từ ngọn đèn nhỏ bên cạnh giường, lần đầu tiên nhìn thấy nhau lõa thể, chúng tôi cố gắng làm ra vẻ không mấy chú tâm, giống Adam và Eva trước khi sa ngã. Tôi lần hai tay dưới váy Chloe và cô cởi khuy quần dài của tôi với một vẻ dửng dưng bình thường như ai đó mở nắp thùng thư hay thay ga trải gi

8. Song, nếu có một thứ làm thui chột niềm đam mê, hẳn đó là sự vụng về. Chính sự vụng về đã nhắc nhở tôi và Chloe về vẻ nực cười và oái ăm của việc cuối cùng phải lên giường cùng nhau, tôi cố gắng cởi quần lót

của cô (một phần của nó bị vướng ở đâu đó gần đầu gối), còn cô gặp khó khăn với những khuy áo sơ mi của tôi, tuy vậy cả hai đều cố không bình luận, thậm chí không cười, nhìn nhau với một vẻ đầy đứng đắn của ham muốn, như thể không nhớ tới cái phần đầy tiềm năng gây cười của sự việc đang diễn ra, ngồi bán khỏa thân trên thành giường, hai khuôn mặt đỏ ửng giống như hai đứa học trò đang phạm tội.

9. Nhà triết học ở trên giường cũng lố bịch như nhà triết học ở hộp đêm. Ở cả hai đấu trường, bởi vì cơ thể là thứ thống lĩnh và dễ tổn thương nên tâm trí trở thành tay sai cho sự đánh giá tách bạch, im lìm. Tính bất trung của ý nghĩ nằm ở sự riêng tư của nó. "*Nếu có thứ gì đó anh không thể nói với em,*" một người tình sẽ hỏi, "*những ý nghĩ anh chỉ dành riêng mình, liệu anh có thực sự đáng tin không?*"

Tôi không mang một suy nghĩ nào độc ác khi tay và môi tôi lướt dọc theo cơ thể Chloe, chỉ là tôi sợ tâm trí Chloe hẳn sẽ bị khuấy động nếu biết người nằm cạnh cô đang suy nghĩ điều gì đó. Bởi ý nghĩ bao hàm sự đánh giá, và chúng ta đều bị hoang tưởng đủ để nghĩ rằng các đánh giá đều tiêu cực, rất chính đáng, trong phòng ngủ suy nghĩ là thứ đáng ngờ. Bởi vậy tiếng thở hổn hển nhận chìm âm hanh suy nghĩ của hai kẻ đang yêu xác nhận rằng: *Ta đang quá đắm say nên không thể suy nghĩ bất cứ điều gì.* Tôi hôn cô, và bởi vậy tôi không suy nghĩ – đó là huyền thoại chính thức ngự trị phía trên việc làm tình, căn phòng ngủ như không gian độc nhất nơi hai đối tác ngầm thoải thuận không nói với nhau về niềm ngạc nhiên xuất phát từ nỗi kinh sợ về sự khỏa thân của họ.

10. Có câu chuyện về một nữ đồng trinh mộ đạo thế kỷ 19, vào ngày cưới của mình, cô được mẹ cảnh báo, "Tối nay, chồng con sẽ lên cơn động kinh, nhưng sáng mai con sẽ thấy nó hồi phục." Vả chăng có phải tâm trí không làm ta bất mãn là bởi nó tượng trưng cho sự từ chối cuộc điên loạn này, giống như khi một người cố giữ mình trấn tĩnh trong khi kẻ kia đang sắp hết hơi tắt thở?

11. Ở thời điện phương pháp Masters và Johnson[1] gọi là giai đoạn sắp sửa phun trào thì Chloe ngước nhìn tôi và hỏi:

[1. Một phương pháp điều trị xuất tinh sớm.]

"Anh đang nghĩ gì thế, Socrates?"

"Anh không nghĩ gì," tôi đáp.

"Đừng có xạo, em thấy trong mắt anh, anh cười gì thế?"

"Chẳng gì cả, anh đã bảo em rồi, hoặc nếu muốn anh có thể nói trăm nghìn thứ về em, buổi tối nay, việc chúng ta đi đến chuyện này, về cảm giác hoang lạ nhưng thật thoải mái."

"Hoang lạ?"

"Anh không biết, ừ, hoang lạ, anh thấy mình bắt đầu ý thức đến độ phi lý về mọi thứ."

Chloe cười.

"Có gì đáng cười đâu nhỉ?"

"Anh xoay lại xem nào. "Để làm gì mới được?"

"Cứ xoay người lại đi."

Phía bên kia phòng, đặt trên tủ kéo và xoay làm sao để Chloe vẫn thấy được khi nằm trên giường, một tấm gương lớn đang soi thân thể chúng tôi nằm cạnh nhau trong chăn.

Có phải Chloe đang quan sát cả hai từ bấy giờ?

"Em xin lỗi, em nên nói với anh trước," cô mỉm cười, "chỉ là em không muốn nhắc đến ngay đêm đầu tiên của chúng mình. Có thể nó là lý do làm anh nhột nhạt."

Chương 6

Thuyết Mác-xít

1. Khi nhìn ai đó (một thiên thần) từ địa vị một kẻ yêu đơn phương và tưởng tượng những khoái cảm có thể có khi ở cùng họ trên thiên đường, chúng ta sẽ có khuynh hướng lờ đi một mối nguy hại to lớn: sức hấp dẫn của họ sẽ mau chóng phai nhạt đến thế nào nếu họ cũng đem lòng yêu chúng ta. Chúng ta ngã vào tình yêu bởi vì khao khát trốn thoát sự sa đọa của bản thân cùng với ai đó ta xem là lý tưởng. Nhưng nếu có ngày con người ấy lại đi yêu chúng ta thì sao? Sốc lắm chứ. Làm sao họ có thể thánh thiện như chúng ta hy vọng, khi mà gu của họ tệ hại đến độ chấp nhận một người như ta? Nếu để mà yêu, chúng ta phải tin rằng người ta thương vượt trội chúng ta theo cách nào đó, chẳng hóa ra thật là một nghịch lý tai ác khi chúng ta chứng kiến tình yêu này được hồi đáp ư? *"Nếu anh/cô ấy quá tuyệt vời, làm sao anh/cô ấy có thể yêu một người như* mình*?"*

2. Với sinh viên ngành tâm lý tình ái, không có lãnh địa nào phong phú hơn là bầu không khí của buổi sáng hôm sau. Nhưng Chloe có những mối quan tâm khác khi bước ra khỏi giường. Cô sang phòng tắm bên cạnh để gội đầu và khi tỉnh dậy, tôi nghe thấy tiếng nước đập xuống nền đá hoa. Tôi nằm nán lại trên giường, bọc mình trong hình hài và mùi hương cơ thể cô còn vương vất nơi tấm chăn. Đó là buổi sáng thứ Bảy, và những tia nắng tháng Chạp bẽn lẽn rọi qua rèm cửa. Quả là một đặc ân khi được cuộn tròn trong chốn ở linh thiêng của Chloe, nhìn những đồ vật đã tạo nên cuộc sống thường ngày của cô, ngắm những bức tường bao quanh khi cô thức dậy mỗi sáng, chiếc đồng hồ báo thức, một vỉ aspirin, đồng hồ đeo tay và đôi bông tai của cô trên bàn đầu giường. Tình yêu của tôi chính là sự say đắm mọi thứ Chloe sở hữu, mọi dấu hiệu vật chất của một cuộc sống tôi vẫn chưa khám phá hết nhưng có vẻ là phong phú vô chừng, đầy ắp những điều kỳ diệu mà cuộc sống trao cho đôi bàn tay của một cá nhân phi thường. có một cái radio vàng ửng ở một góc, một bức tranh Matisse tựa vào ghế, quần áo của cô từ đêm hôm trước treo trong tủ bên cạnh tấm gương. Trên mặt tủ có một tập

giấy tờ, bên cạnh đó là túi xắc và chùm chìa khóa, một chai nước và con voi Guppy. Theo một hình thức lan truyền, tôi đã ngã lòng yêu mọi thứ cô sở hữu, tất cả dường như quá khơi gợi, đầy tính thẩm mỹ, khác xa những gì mà người ta có thể mua được ở cửa hàng.

3. “Anh có thử mặc quần lót của em không đấy?” một lát sau Chloe hỏi khi bước ra khỏi phòng tắm, quấn trên mình một cái áo choàng trắng mịn như nhung và chiếc khăn tắm quấn quanh đầu. “Anh làm gì từ bấy đến giờ thế? Anh ra khỏi giường đi chứ, mình không thể phí phạm ngày hôm nay được.”

Tôi thở dài đểu giả.

“Em sắp sửa đi mua đồ và chuẩn bị bữa sáng cho cả hai, trong lúc đó anh tranh thủ tắm đi. Trong tủ có mấy cái khăn tắm sạch đấy. Hôn em đi chứ?”

4. Phòng tắm lại là một kỳ quan khác, đầy những hũ kem, lotion và nước hoa: thánh địa của cơ thể cô, còn chuyến ghé thăm của tôi là cuộc hành hương sũng nước. Tôi gội đầu, hát như một con linh cẩu ở dưới chân thác nước, lau khô người và thử bàn chải đánh răng mới Chloe vừa đưa. Khi tôi quay lại phòng ngủ độ mười lăm phút sau, cô đã đi khỏi, giường đã dọn, căn phòng ngăn nắp và rèm đã kéo.

5. Chloe không chỉ nướng bánh mì, cô chuẩn bị cả một bữa thịnh soạn. Có một giỏ bánh sừng bò, nước ép cam, một ấm cà phê thơm, vài trái trứng và bánh mì nướng, và một tô to kềnh ở giữa bàn đựng những bông hoa màu vàng và đỏ.

6. “Tuyệt,” tôi ta thán, “em sửa soạn toàn bộ thứ này chỉ trong lúc anh tắm và thay đồ.”

“Vì em không chây lười như anh. Thôi nào, ăn trước khi đồ ăn nguội mất.”

“Cứ thế này, em thật dễ thương.”

“Thôi đi ông tướng.”

“Không, anh nói thật đấy. Không phải ngày nào anh cũng có bữa sáng chuẩn bị sẵn đâu,” tôi nói, vòng tay ôm eo cô. Cô không quay lại nhìn tôi, nhưng nắm tay tôi và siết một lúc.

“Thôi đừng tự sướng nữa, em làm thế không phải vì anh đâu. Cuối tuần nào em chẳng ăn thế này.”

Lời nói dối ấy ngầm ẩn một niềm kiêu hãnh, trong cách cô chế nhạo chuyện tình cảm, trong việc tỏ ra hờ hững, dửng dưng, khắc kỷ, tuy rằng trong tim cô hoàn toàn trái ngược: lý tưởng hó mơ mộng, chân thành và gắn bó sâu sắc với mọi thứ cô tự cho là ủy mị.

7. Trong suốt bữa sáng cực kỳ ủy mị ấy, tôi nhận ra một điều dường như rõ ràng, khiến tôi cảm thấy vừa ngoài dự tính vừa phức tạp: Chloe bắt đầu cảm nhận ở tôi một chút gì đó của những gì tôi đã cảm thấy với cô từ nhiều tuần trước. Nói khách quan, đó không phải một suy nghĩ bất thường, nhưng khi ngã lòng yêu cô, tôi đã hoàn toàn làm lơ khả năng của sự hồi đáp. Tôi tin vào việc yêu hơn là được yêu. Và có lẽ tôi đã chủ yếu tập trung vào động lực yêu là bởi được yêu lúc nào cũng phức tạp hơn yêu, mũi tên của thần Cupid luôn dễ bắn ra hơn đón lấy.

8. Chính khó khăn trong việc nhận lấy này đã làm tôi trăn trở suốt bữa sáng, vì mặc cho bánh sừng bò nên có thêm bơ và cà phê nên nồng hơn, thứ gì đó về sự thu hút và âu yếm mà chúng tượng trưng vẫn quấy nhiễu tôi. Chloe đã trao thân thể cho tôi vào đêm trước, sáng hôm sau cô trao cho tôi gian bếp, nhưng lúc này tôi không thể ngăn mình có một cảm giác bất tiện, cái thứ liền kề với sự cáu bẳn và thuộc về ý nghĩ bị bóp nghẹt: “Ta đã làm chi đời ta để phải nhận lấy điều này?”

9. Nếu như ai đó không hoàn toàn chấp nhận được vẻ đáng yêu của họ, thì việc nhận được tình yêu thương có thể trông thật giống khi họ được ban vinh dự cho một kỳ công mà người dó cảm thấy không có liên hệ gì. Những tình nhân không may mắn phải chuẩn bị bữa sáng cho típ người như vậy buộc phải gắng hết sức cho những sự buộc tội lẫn nhau phát sinh bởi tất cả kẻ bợ đỡ giả tạo.

10. Tranh cãi về cái gìquan trọng bằng sự bất tiện khi lấy chúng làm lý do bào chữa. Những tranh cãi của chúng tôi bắt đầu từ một hũ mứt dâu.

“Em có hũ mứt dâu tây nào không?” tôi hỏi Chloe, săm soi cái bàn oằn xuống vì nặng.

“Không, nhưng có mứt mâm xôi, anh lấy không?”

“Thôi cũng được.”

“À, có cả mứt dâu đen nữa.”

“Anh ghét dâu đen lắm, em thích ư?”

“Vâng, có gì mà không thích?”

“Ăn tởm lắm. Vậy là không có thứ mứt nào tử tế ư?”

“Anh khác, em khác. Có đến năm hũ mứt trên bàn, chỉ là không có dâu tây thôi.”

“Ừ, anh biết rồi.”

“Mà sao anh phải quan trọng chuyện đó như thế?”

“Vì anh ghét ăn sáng mà không có mứt dâu tây tử tế.”

“Có dâu tử tế đấy chứ, phải mỗi cái là không phải loại anh thích.”

“Hàng tạp hóa có gần đây không?”

“Để làm gì?”

“Anh ra ngoài mua một ít.”

“Ôi trời, bây giờ chỉ việc ngồi xuống ăn thôi mà, anh ra ngoài thì đồ ăn nguội mất.”

“Anh phải đi.”

“Vì anh cần mứt, đó là lý do.”

“Anh bị làm sao thế?”

“Chẳng sao cả, em hỏi làm gì?”

“Anh hâm vừa thôi chứ.”

“Không, anh không hề hâm nhé.”

“Anh hâm.”

“Anh chỉ cần mứt thôi.”

“Tại sao anh cứ làm khó lên nhỉ? Em đã nấu cho anh cả bữa sáng này, thế mà anh chỉ biết càm ràm về một hũ mứt. nếu anh thực sự muốn ăn mứt, thì biến ra khỏi đây và đến nhà người khác mà ăn.”

11. Một quãng im lặng, ánh mắt Chloe như tóe lửa điện, rồi cô đột nhiên đứng dậy, bước vào phòng ngủ và đóng sầm cánh cửa sau lưng mình. Tôi ngồi ở bàn, lắng nghe tiếng thút thít, cảm thấy mình giống như một gã hề vì làm người phụ nữ mình yêu thất vọng.

12. Mối tình không được đền đáp có thể gây đau đơn, nhưng là đau đớn trong khuôn khổ an toàn, vì nó không giáng thiệt hại lên ai khác trừ khổ chủ, một nỗi đau đớn riêng tư ngọt ngào và cay đắng vì đó là do họ tự gây ra cho mình. Nhưng ngay khi tình yêu được hồi đáp, người đó phải chuẩn bị từ bỏ tính thụ động của việc chỉ là người đang bị tổn thương để lãnh lấy trách nhiệm làm tổn thương chính mình.

1 Từ mối ác cảm tôi tự cảm thấy khi làm tổn thương Chloe, trong chốc lát tôi chuyển sang ác cảm với chính cô. Tôi ghét cô bởi tất cả cố gắng cô đã làm cho tôi, bởi sự yếu đuối của cô khi tin tưởng tôi, bởi cái gu tệ hại của cô khi cho phép tôi làm cô thất vọng. Bỗng dưng tôi thương xót việc cô đã đưa tôi bàn chải đánh răng, chuẩn bị cho tôi bữa sáng, và òa khóc trong phòng như một đứa trẻ. Trong tôi dấy lên niềm thôi thúc vô bờ là hạnh hạ Chloe vì sự yếu đuối của cô.

14. Điều gì đã biến tôi thành một con quái vật như vậy? Đó là vì tôi luôn mang trong mình một phần của tín đồ Mác-xít.

15. Có một chuyện cười thế này: chàng Marx cười nhạo việc không thèm tham gia một câu lạc bộ đã chấp nhân một người như anh là thành viên, và trong tình yêu cũng như trong danh hiệu thành viên của câu lạc bộ, đó là một chân lý. Chúng ta cười nhạo lập trường Mác-xít vì sự mâu thuẫn phi lý của nó: Làm sao tôi có thể vừa muốn tham gia một hội nhóm, vừa mất ngay ham muốn ấy khi điều đó trở thành hiện thực? Làm sao tôi vừa mong Chloe yêu tôi, lại vừa bị cô ấy làm cho cáu bẳn vì cô đã yêu tôi?

16. Có lẽ bởi, khởi nguồn của một thứ tình yêu nào đó nằm ở niềm thôi thúc thoát khỏi con người và khuyết điểm của chúng ta nhờ một sự liên minh với sắc đẹp và sự cao quý. Nhưng nếu người ta yêu yêu lại ta, chúng ta buộc phải quay về với chính mình, và do đó chúng ta được nhắc nhở về những thứ đã đưa chúng ta vào tình yêu lúc đầu. Có lẽ rốt cuộc chúng ta đâu có mong muốn tình yêu, có lẽ chỉ đơn giản là ta muốn có một ai đó để tin tưởng, nhưng làm sao chúng ta có thể tiếp tục tin vào người mình yêu khi mà giờ đây họ đặt niềm tin ngược lại vào chúng ta?

Tôi không biết làm sao mà biện minh được cho Chloe vì nghĩ rằng cô có thể đặt đời sống cảm xúc của cô dựa vào một kẻ vô lại như tôi. Nếu có một chút gì đó yêu tôi, phải chăng đó đơn giản là vì cô hiểu sai tôi?

18. Mặc dù từ vị trí của một tình yêu không được hồi đáp, họ khao khát nhìn thấy tình yêu của mình được phản hồi, các nhà Mác-xít trong vô thức vẫn mong muốn những giấc mơ của họ nằm mãi trong địa hạt của huyễn tưởng. Tại sao người khác không nghĩ tốt về họ hơn cách họ nghĩ về mình? Chỉ khi nào kẻ được yêu tin rằng người Mác-xít nhìn chung là vô giá trị, người Mác-xít mới có thể tiếp tục tin rằng kẻ được yêu là tất thảy trên đời. Tôi đánh giá thấp Chloe vì cô đã ngủ với tôi là bởi trong cuộc tình này Chloe đã gặp phải một trường hợp tệ hại của ca bệnh biến dạng thăng[1].

[1. Nguyên văn: I-infection. Trong nhóm ngôn ngữ Celtic, xảy ra

hiện tượng biến dạng nguyên âm (vowel affection). Chẳng hạn, trong tiếng Ailen, i-infection chỉ quá trình một nguyên âm có độ mở trung bình (e hoặc o) được nâng lên nguyên âm cao (i hoặc u). Ví dụ: mil (mật ong) biến thành melit; suide (ghế) thành sodiiom. A-infection để chỉ trường hợp ngược lại.]

19. Tôi vẫn thường thấy người khác mang quan điểm Mác-xít khi yêu. Năm mươi sáu tuổi, tôi yêu một co bé mười lăm, vừa là đội trưởng đội bóng chuyền, rất xinh xắn, vừa là một tay Mác-xít dấn thân.

"Nếu một cậu con trai nói rằng cậu ta sẽ gọi cho tớ vào chín giờ," cô bé nói với tôi bên ly cam ép tôi mua cho cô ở căng tin trường, "và quả thật cậu ta gọi lúc chín giờ, tớ sẽ dập máy ngay. Rốt cuộc cậu ta tha thiết cái gì kia chứ? Tớ chri thích người con trai cứ làm tớ chờ đợi, đến lúc chín rưỡi tớ sẽ làm mọi điều vì cậu ta."

Ở tuổi đó hẳn tôi đã có một cách hiểu theo bản năng về triết thuyết Mác-xít của cô ấy, vì tôi còn nhớ mình đã cố gắng dửng dưng trước bất cứ điều gì cô nói hay làm. Phần thưởng của tôi đến bằng nụ hôn đầu tiên vài tuần sau đó, nhưng mặc cho cô xinh xắn không cần bàn cãi (và lão luyện trong nghệ thuật yêu cũng như trong bóng chuyền), mối quan hệ của chúng tôi không kéo dài lâu. Thật quá mệt mỏi để tìm cách thanh minh cho việc luôn gọi điện trễ.

20. Vài năm sau, tôi quen một cô gái khác (giống một người Mác-xít ngoan ngoãn) tin rằng đàn ông nên tìm cách nào đó thách thức cô để được trao cho tình yêu. Một buổi sáng, trước khi đi dạo bộ với cô trong công viên, tôi mặc lên người chiếc áo pull nhàu nhĩ màu lam chiều.

"Này, nói để biết trước, em sẽ không đi chơi với anh trong bộ dạng đó đâu," Sophie la lên khi thấy tôi bước xuống cầu thang. "Chắc là anh đùa, anh thử nghĩ người ta thấy em đi với ai đó mặc cái áo chui đầu thổ tả này xem."

"Sophie à, anh mặc gì thì đâu quan trọng? Chúng ta chỉ đi dạo trong công viên thôi mà," tôi đáp, cũng ngờ ngợ là cô đang nói chuyện nghiêm túc.

"Em không cần biết chúng ta đi đâu, em đã nói rồi, em sẽ

không đi công viên với anh chừng nào anh chưa chịu thay nó."

Không hiểu sao lúc ấy tôi lại không làm theo ý muốn của Sophie, tôi gân cổ cãi cho cái áo chui đầu màu lam đến nỗi một lúc sau cả hai đã dạo bộ đến khuôn viên của Royal Hospital, tôi vẫn không chịu cởi chiếc áo mắc dịch. Khi chúng tôi đến cổng công viên, Sophie, đến lúc đó vẫn dằn dỗi, đột nhiên phá vỡ bầu im lặng, cầm lấy tay tôi, hôn tôi và nói những lời có lẽ mang cho cả hai một chân lý của chủ thuyết Mác-xít, "Anh đừng lo, em không giận anh đâu, em mừng là anh vẫn mặc chiếc áo gớm ghiếc ấy, *biết đâu em sẽ nghĩ là anh quá yếu đuối nếu anh làm những gì em bảo."*

21. Được ai đó yêu tức là nhận ra họ cũng chia sẻ cùng các nhu cầu nằm ở nền tảng mối quan tâm của chúng ta dành cho họ. Albert Camus cho rằng chúng ta ngã lòng yêu người khác bởi vì, nhìn từ bên ngoài, họ trông quá toàn vẹn, toàn vẹn vừa theo nghĩa vật lý vừa cảm tính – trong khi khách quan mà nói, chúng ta cảm thấy phân tâm và mơ hồ. Chúng ta sẽ không yêu nếu bản thân chúng ta không có điểm gì khiếm khuyết, nhưng chúng ta bực bội vì phát hiện ra một sự khiếm khuyết tương tự ở người khác. Hy vọng tìm thấy câu trả lời, chúng ta chỉ tìm thấy bản sao trục trặc của chính chúng ta.

22. Trong tư tưởng phương Tây, có một truyền thống dài lâu và ảm đạm cho rằng tình yêu về bản chất là cảm xúc không thể hồi đáp, đầy tính Mác-xít và khao khát chỉ có thể nảy nở nhờ sự bất khả của mối quan hệ tương hỗ. Theo quan điểm này, tình yêu chỉ đơn giản là một hướng đi, không phải nơi chốn, và đốt cháy chính nó để đạt được mục đích của mình, đó là sự sở hữu (trên giường hay một cách nào đó khác) người ta yêu. Toàn bộ nền thi ca hát rong[2] ở Provence thế kỷ 12 được dựa trên sự trì hoãn giao hợp, người thi sĩ cứ khăng khăng than vãn với người phụ nữ nhất mực khước từ lời mời chào của một quý ông tuyệt vọng. Vài thế kỷ sau, Montaigne tuyên bố, "Trong tình yêu, không có gì ngoài niềm khao khát cuồng loạn những thứ lẩn tránh chúng ta," ý tưởng ấy sau này vang vọng trong cách ngôn của Anatole France, "Thường thì người ta không yêu những gì mình có." Còn Stendhal tin rằng tình yêu chỉ có thể xảy ra dựa trên nỗi sợ đánh mất người mình yêu và Denis de Rougemont xác nhận, "Cản trở nghiêm trọng nhất chính là thứ được ưa thích nhất. Ấy mới là món thích hợp nhất để gia tăng nỗi đam mê." Theo như quan điểm này, các tình nhân không thể làm gì khác ngoại trừ dao động giữa hai thái cực sóng đôi, giữa lòng mong mỏi có được ai đó và khao khát dứt áo ra đi khỏi họ.

[2. Troubadour: Thi sĩ thời trung kỳ Trung cổ, sáng tác những bài thơ bằng ngôn ngữ Oc (miền Provence nước Pháp).]

23. Có một mối nguy mà Chloe và tôi đang vướng vào, trong vòng tròn ốc Mác-xít như vậy. Nhưng một cách giải quyết đẹp đẽ hơn đã xảy ra. Tôi trở về nhà sau tội lỗi của bữa sáng, bẽ bàng, hối hận và sẵn sàng làm bất cứ thứ gì để giành lại Che. Điều này không dễ. Thoạt đầu cô lơ tôi, sau đó cô hỏi liệu tôi thường cư xử như một gã bựa quê mùa với những phụ nữ ngủ với mình hay không. Nhưng sau những lời xin lỗi, sỉ nhục, cười cợt và nước mắt, Romeo và Juliet lại đi cùng với nhau vào buổi chiều, nắm tay nhau sướt mướt trong bóng tối của suất chiếu bốn rưỡi chiều phim Tình yêu và cái chết[3] ở Rạp chiếu phim Quốc gia. Một kết thúc có hậu, ít nhất là đến lúc này.

[3. Love and Death (1975), phim của đạo diễn Woody Allen.]

24. Luôn luôn có một khoảnh khắc Mác-xít trong bất cứ mối quan hệ nào, khoảnh khắc người ta biết rõ tình yêu được hồi đáp. Việc giải quyết nó thế nào tùy thuộc vào mối cân bằng giữa lòng tự ái và thói tự ghét bản thân. Nếu lòng tự ghét thắng thế, người được nhận tình yêu sẽ tuyên bố rằng kẻ họ yêu (vì lý do nào đó) không xứng với họ (không xứng là bởi đi kèm với những điểm không-tốt). Nhưng nếu lòng tự ái thắng thế thì cả hai sẽ chấp nhận rằng, việc thấy tình yêu của họ hồi đáp không phải là minh chứng cho kẻ được yêu thấp kém thế nào, mà cho thấy bản thân họ đáng yêu ra sao.

Chương 7

Những nốt nhạc phô

1. Trước khi có cơ hội thực sự thân thuộc với người mình yêu, lòng ta có thể chất chứa cảm giác kỳ lạ rằng mình đã biết họ từ lâu. Có thể giống như chúng ta đã gặp họ từ trước ở đâu đó, có lẽ trong tiền kiếp, hoặc trong các giấc mơ. Trong quyển Tranh biện[1] của Plato, Aristophanes lý giải cảm giác thân thuộc này bằng cách cho rằng kẻ được yêu là một "nửa còn lại" từ lâu đã mất mà cơ th của chúng ta kết dính ngay từ đầu. Thoạt kỳ thủy, tất thảy loài người đều là động vật lưỡng tính với lưng và hông kép, bốn tay, bốn chân và hai khuôn mặt quay về hai hướng đối diện trên cùng cái đầu. Những động vật lưỡng tính này vô cùng mạnh mẽ và lòng kiêu hãnh của chúng ngạo mạn đến độ thần Zeus buộc phải tách chúng làm hai, nửa đực và nửa cái, và kể từ ngày đó, mọi đàn ông và phụ nữ đều nóng lòng, trong nỗi hoài nhớ mù mờ không phân định, kết nối lại với nửa kia mà anh ta hay cô ta đã bị cắt đi.

[1. Symposiom: tác phẩm triết học của Plato, viết vào khoảng năm 385-380 trước Công nguyên. Tác phẩm có bàn đến căn nguyên và bản chất của tình yêu, được xem là điểm xuất phát của khái niệm "tình yêu kiểu Plato" (platonic love).]

2. Giáng sinh năm ấy, Chloe và tôi không ở cùng, nhưng khi cả hai trở lại London vào dịp năm mới, chúng tôi bắt đầu dành trọn thời gian cho nhau. Chúng tôi đi theo nguyên mẫu chuyện tình thành thị hồi cuối thế kỷ 20, bị kẹp chặt vào giờ giấc bù bận nơi công sở và rộn ràng bởi những sự kiện ngoại vi vụn vặt như dạo bộ trong công viên, lang thang các hiệu sách, và những bữa ăn quán. Chúng tôi tìm được tiếng nói chung trong rất nhiều vấn đề khác nhau, chúng tôi cùng ghét hoặc cùng thích rất nhiều thứ, đến nỗi sau một thời gian ngắn, có vẻ hơi ti tiện nếu không thừa nhận rằng dẫu thiếu vắng những dấu hiệu phân tách rõ rệt, chúng tôi hẳn từng là hai nữa của cùng một thân xác.

3. Chính nhờ sự tương đẳng mà cuộc sống của tôi với Chloe thật hấp dẫn. Sau những người tình không thể nhất trí với tôi trong chuyện tình yêu, cuối cùng tôi đã tìm thấy ai đó kể các chuyện cười làm cho tôi hiểu mà không cần đến từ điển, có quan điểm gần gụi với tôi một cách thần kỳ, có những sở thích và sự ghét sóng đôi với tôi, người khiến tôi lặp lại không ngừng với chính mình, "*Kỳ lạ thật. Mình cũng đang định nói/nghĩ/làm/thổ lộ điều ấy...*"

4. Các lý thuyết gia tình yêu có khuynh hướng chính đáng khi nghi ngờ sự dung hợp, mối hoài nghi của họ bắt nguồn từ cảm giác rằng việc quy tội cho những mối tương đồng thì dễ dàng hơn là điều tra sự khác biệt. Chúng tôi đổ việc yêu nhau cho nhu cầu xác thịt thiếu thốn và bổ sung sự ngu dốt bằng niềm khát khao. Song, các lý thuyết gia này chỉ ra, thời gian sẽ cho chúng ta thấy làn da chia cắt hai cơ thể của chúng ta không chỉ là giới hạn về vật lý, mà còn là thể hiện của một đường rẽ nước sâu thẳm hơn, mang tính tâm lý, mà chúng ta sẽ rất ngu dốt nếu cứ tìm cách thử và vượt qua.

5. Bởi vậy, với tình yêu trưởng thành, chúng ta không bao giờ nên sa ngã từ cái nhìn đầu tiên. Chúng ta nên kìm lòng cho tới khi nhìn thấu được lòng sâu và bản chất con nước. Chỉ sau khi đã có cuộc hội kiến thấu đáo về chuyện con cái, chính trị, nghệ thuật, khoa học, và món ăn nhẹ thích hợp ở trong bếp, cả hai mới nên đi đến quyết định là họ sẵn sàng để yêu nhau. Trong tình yêu trưởng thành, chỉ khi nào chúng ta thực sự biết rõ người kia thì tình yêu mới xứng đáng có cơ hội thăng hoa và phát nở. Và song le, trong hiện thực ngang ngược của tình yêu (tình yêu sinh ra chính xác *trước khi* chúng ta kịp biết) việc trau dồi hiểu biết có thể sẽ là chướng ngại cũng như niềm khích lệ, vì nó có thể đưa thế giới không tưởng vào mối xung đột đầy nguy hiểm với hiện thực.

6. Vào một thời khắc đâu đó giữa tháng Ba khi Chloe cho tôi xem đôi giày mới của cô, ấy chính là lúc tôi nhận ra rằng, bất kể những tương đồng đầy lôi kéo mà chúng tôi xác định với nhau, Chloe có lẽ không phải là người mà cú đánh tàn nhẫn của Zeus giáng xuống tôi. Có lẽ việc đi đến quyết định đó là một vấn đề mô phạm, nhưng giày vẫn là biểu tượng tối cao của thẩm mỹ, và theo đó, của tính tương thích, nếu xét rộng ra về mặt tâm lý học. Một vài khu vực và trang sức nào đó trên cơ thể cho chúng ta biết về một người

nhiều hơn các thứ khác: giày chứng tỏ nhiều điều hơn áo pull, ngón cái nhiều hơn khuỷu tay, quần lót nhiều hơn áo choàng, mắt cá nhiều hơn

7. Đôi giày của Chloe bị làm sao? Khách quan mà nói, chẳng sao cả, nhưng có ai yêu mà tâm trí khách quan đâu? Cô mua chúng vào buổi sáng thứ Bảy ở một cửa hàng trên King's Road, chuẩn bị cho một bữa tiệc chúng tôi được mời vào tối hôm đó. Tôi hiểu ý định pha trộn giữa giày gót cao và giày gót thấp của người thiết kế, nền đế đang bằng phẳng bỗng uốn cao lên tới cái gót – vừa to bè như một giày đế bằng vừa cao như một cái dùi. Rồi có một vòng đai cao, hơi hướm rococo, trang trí với cây cung và những ngôi sao, được viền bằng một dải ruy băng thô kệch. Đôi giày là đỉnh cao của thời trang, trông chúng rất ổn, giàu trí tưởng tượng, và tôi thực sự ghê tởm chúng.

8. "Em biết là anh sẽ thích đôi giày," Chloe vừa nói vừa gỡ mảnh giấy gói màu tím, "em sẽ đi chúng hằng ngày. Nhưng phải công nhận là chúng thật đẹp, có lẽ em nên bọc lại, để trong hộp và đừng bao giờ đi."

"Ý tưởng hay đấy."

"Em sẵn sàng mua cả cửa hiệu. Họ có nhiều món thật tuyệt. Anh phải xem đôi giày bốt ở đó cơ."

Miệng tôi khô khốc. Tôi cảm thấy có nhói lạ lùng đằng sau cổ. Tôi không thể lý giải làm sao Chloe có thể bị hút hồn với thứ giày dép đầy màu thỏa hiệp như vậy. Trong đầu tôi, việc cô là ai, sự chắc chắn kiểu Aristophanes của tôi về cá tính của cô, chưa bao giờ bao hàm sự hào hứng quái đản ấy. Bị tổn thương và nhiễu động trước bước ngoặt khôn lường trong mối quan hệ này, tôi tự hỏi, "Làm sao một phụ nữ bước vào đời tôi (trong đôi giày đen bệt gợi cảm mà hẳn các nữ sinh và nữ tu ưa dùng), tuyên bố yêu và hiểu tôi lại có thể bị thứ giày ấy thu hút?" Tuy nhiên, ngoài mặt tôi chỉ hỏi (bằng cái giọng tôi tin là ngây thơ đáng nể), "Em có giữ hóa đơn không?"

9. Ngay lập tức có thể thấy nếu không biết gì về Chloe thì sẽ dễ yêu cô hơn. Trong một bài thơ văn xuôi, Baudelaire miêu tả một chàng nọ dành cả một ngày để đi bộ quanh Paris với một phụ nữ mà anh ta cảm thấy sẵn sàng yêu. Họ hợp ý nhau nhiều thứ đến nỗi vào buổi tối, anh ta tin là mình đã tìm thấy một người bạn đồng hành mà tâm hồn anh có thể đồng điệu.

Khát nước, họ đi đến một quán cà phê mới đẹp đẽ ở góc đại lộ, nơi anh chàng để ý một gia đình vừa đến, bần cùng, tầng lớp lao động, họ đến và nhìn chằm chằm qua cửa sổ kính của quán cà phê, vào các vị khách thanh lịch, những bức tường trắng chói mắt, và sự bài trí trang hoàng. Đôi mắt những nghèo ngỡ ngàng trước khung cảnh giàu có và vẻ đẹp đẽ ở bên trong, và biểu lộ của họ làm cho người kể chuyện dâng trào lòng thương cảm và nỗi xấu hổ trước địa vị đặc quyền của mình. Anh quay sang người mình yêu với hy vọng nhìn thấy nỗi bối rối và cảm xúc của anh được phản chiếu trong mắt cô. Nhưng người phụ nữ mà tâm hồn anh chuẩn bị hợp nhất có một lộ trình khác. Cô gắt lên rằng những kẻ thảm hại với đôi mắt thao láo khiến cô không thể chịu được, cô tự hỏi họ đang muốn cái quái gì và nhờ anh nói với người chủ đuổi họ đi ngay lập tức. Có phải mọi chuyện tình đều có những khoảnh khắc như vậy? Một cuộc tìm kiếm đôi mắt sẽ phản chiếu ý nghĩ của ai đó và kết thúc bằng một sự bất đồng (vừa bi vừa hài) – dẫu liên quan đến đấu tranh giai cấp hay là một đôi hài.

10. Có lẽ, dễ khiến ta yêu nhất là những người mà chúng ta không biết gì. Các chuyện tình không bao giờ thuần khiết như những gì chúng ta tưởng tượng trong những cuộc hành trình dài trên xe lửa, khi chúng ta trộm ngắm nhìn một người xinh đẹp nhìn chằm chằm ra cửa sổ - một câu chuyện tình hoàn hảo chỉ bị gián đoạn khi kẻ được yêu nhìn lại vào toa hành khách và bắt đầu một cuộc đối thoại ngớ ngẩn về miếng bánh mì kẹp quá đắt trên tàu với người ngồi bên hoặc ầm ĩ xịt mũi vào khăn mùi xoa.

11. Việc mỗi lúc một thân thuộc với người ta yêu có thể dẫn đến sự thoái chí sánh ngang với chuyện soạn một bản giao hưởng trong đầu rồi nghe một dàn giao hưởng chơi nó trong phòng hòa nhạc. Mặc dầu vẫn ấn tượng khi thấy rất nhiều ý tưởng của chúng ta được ghi nhận qua cuộc diễn, chúng ta vẫn không thể không chú ý đến các chi tiết vốn không giống như những gì chúng ta muốn. Vả chăng một tay trong ban vĩ cầm bị lệch tông chút xíu? Vả chăng tay sáo tây vào nhịp hơi trễ? Vả chăng bộ gõ chơi hơi lớn tiếng? Những người chúng ta yêu ngay từ cái nhìn đầu tiên không tránh khỏi các gu mâu thuẫn nhau về giày dép hay văn chương, cũng giống như dàn giao hưởng thiếu đề mô không tránh khỏi những tay vĩ cầm lệch tông hay sáo tây vào trễ nhịp. Nhưng ngay khi huyễn tưởng được thực thi, những sinh thể thiên thần lả lơi trôi qua ý thức lại bộc lộ chúng như là các cá thể vật chất, mang gánh lịch sử tinh thần và thể xác của chính mình.

12. Đôi giày của Chloe chỉ là một trong số những nốt nhạc phô được phơi bày vào giai đoạn đầu của mối quan hệ. Sống với cô ngày này qua ngày khác giống như tôi phải thích nghi với một đất nước xa lạ, và do đó cảm thấy bị giày vò bởi tính bài ngoại thỉnh thoảng xảy đến mỗi khi tôi vướng mắc những thói quan và mong đợi cố hữu của mình.

13. Những khác biệt đáng lo không nảy sinh từ các điểm mấu chốt (quốc tịch, phái tính, tầng lớp, nghề ngỗng) mà ở những mấu nối nhỏ nhặt về gu và cách nhìn. Chloe cứ đòi để mì ống sôi thêm vài phút, thế có chết không cơ chứ? Còn tôi, sao mãi không chịu thay cặp kính mới? Sao cô phải tập thể dục mỗi sáng trên giường? Tại sao tôi luôn phải ngủ đủ mỗi ngày tám tiếng? Tại sao cô không có thời gian đi nghe opera? Tại sao tôi không nghe được nhạc Joni Mitchell? Tại sao cô ghét hải sản đến thế? Đố ai biết được lý do tôi tránh xa hoa lá cành và chuyện làm vườn? Hay việc cô tránh những chuyến đi chơi có dính dáng tới nước? Tại sao cô cứ thích giữ thái độ mở về Chúa ("*tới lúc bị ung thư hẵng tính*"). Còn tôi, sao lại khép kín về vấn đề ấy đến vậy?

14. Các nhà nhân loại học bảo chúng ta rằng xã hội có trước cá nhân, để nắm được cá nhân thì phải hiểu xã hội, dưới các hình thức quốc gia, bột ộc, bộ lạc, hay gia đình. Chloe không đặc biệt yêu quý gia đình mình, nhưng khi bố mẹ cô mời chúng tôi đến thăm nhà họ ở gần Marlborough vào Chủ nhật, với tinh thần nghiên cứu khoa học, tôi đã hối thúc cô nhận lời.

15. Mọi thứ về Mái Nhà Tranh Có Cây Sồi Nhàu Nhĩ đều là dấu hiệu cho thấy Chloe sinh ra ở một thế giới, hay một dải thiên hà, còn tôi sinh ra ở một thế giới, một dải thiên hà khác. Phòng khách được trang trí đồ gỗ nhái theo hiệu Chippendale, tấm thảm màu nâu đỏ ố bẩn, những kệ sách bám bụi với các pho sách của Trollope và những bức tranh phong cách Stubbs treo dọc tường, ba con chó nhỏ dãi chạy qua chạy lại giữa phòng khách và khu vườn, những cây lớn giăng đầy tơ nhện võng xuống mỗi góc vườn nhà. Mẹ Chloe vận chiếc áo chui đầu dày màu tím lủng lỗ chỗ, một chiếc váy lùng thùng hoa hòe hoa sói, và mái tóc hoa râm dài lòa xòa đằng sau không theo hình thù gì. Nhìn kiểu người như thế, người ta dễ nghĩ trên người bà vương mấy cọng rơm, cái tác phong xuề xòa dân dã càng gia tăng do bà cứ liên tục

quên tên tôi (và rất sáng tạo khi đặt cho tôi tên mới). Tôi nghĩ về sự khác biệt giữa mẹ Chloe và mẹ tôi, sự tương phản trong cách hai bà thể hiện ra bên ngoài. Cho dù Chloe có chạy bưng chạy biến ra khỏi tất thảy khung cảnh này để đến nơi đô hội, để đến với những giá trị và bạn bè của riêng cô, gia đình vẫn cho thấy một dấu hằn về gien, về lịch sử gắn liền với cô. Tôi để ý thấy một sự giao nhau giữa các thế hệ: mẹ Chloe giống hệt cô, từ cách gọt khoai tây, giã tỏi với bơ rồi rắc muối nghiền lên chúng, cho tới mối quan tâm nhiệt thành với hội họa, hay thú đọc ngấu nghiến báo ngày Chủ nhật. Cha cô là một người thích dạo chơi, và Chloe cũng thích đi bộ, thỉnh thoảng còn rủ tôi làm một chuyến đi chớp nhoáng cuối tuần đến công viên Hampstead Heath, khẳng định lợi ích của việc hít thở không khí trong lành có lẽ cũng y như cách của bố cô.

16. Mọi thứ thật mới mẻ và lạ lẫm. Ngôi nhà nơi cô lớn lên làm hiện ra toàn bộ một quá khứ mà tôi chưa từng biết, và ấy là thứ tôi phải nắm rõ để có thể hiểu cô. Bữa ăn chủ yếu là cuộc vấn đáp qua lại giữa Chloe và bố mẹ cô về những khía cạnh khác nhau của phong tục gia đình: Bên bảo hiểm đã thanh toán hóa đơn nằm viện của Granny chưa? Bể nước đã sửa chưa? Carolyn đã nghe thông tin gì từ hãng môi giới nhà đất chưa? Có thật là Lucy sắp sang Mỹ học? Có ai trong nhà đọc tiểu thuyết của dì Sarah chưa? Có thật là Henry sắp sửa cưới Jemima? (ất cả các nhân vật ấy đã can dự vào đời sống Chloe trước tôi từ lâu, và có lẽ với sự dai dẳng của mọi thứ vốn thuộc về gia đình, vẫn tồn tại ở đó khi tôi đi khỏi.)

17. Thật khó nghĩ khi thấy bố mẹ Chloe hình dung về cô khác hẳn so với cách hình dung của tôi. Tôi thì cho cô là người hay giúp đỡ và rộng lượng, còn ở nhà cô bị xem là cô bé hống hách và sách nhiễu. Khi còn nhỏ, cô thật giống một kẻ hách dịch nhỏ xíu, đến độ bố mẹ đặt cho cô biệt danh Nàng Pompadosso, theo tên nhân vật nữ chính trong một quyển sách trẻ con. Tôi thì cho Chloe là người khôn ngoan về tiền tài và sự nghiệp, cha cô lại nhận xét rằng con gái ông "không biết một tí gì về mọi điều ngoài thực tế," còn mẹ cô bông đùa việc cô "bắt nạt tất cả bạn trai để đè đầu cưỡi cổ chúng nó". Tôi buộc phải thêm vào hiểu biết của mình về Chloe toàn bộ cái chương vừa được khai mở sau chuyến thăm của mình, viễn tượng của tôi về cô va chạm với câu chuyện nguyên sơ của gia đình cô.

18. Buổi chiều, Chloe dẫn tôi đi tham quan nhà. Cô đưa tôi lên căn

phòng trên cùng, nơi hồi nhỏ cô rất sợ bước vào, vì cậu cô có lần kể về một hồn ma sống trong cây đàn dương cầm. Hai đứa nhìn vào phòng ngủ hồi bé của cô, lúc này đã được mẹ cô dùng làm phòng tạp vụ, và cô chỉ cho tôi cái cửa cô từng dùng để chui lên gác xép trốn cùng với con voi Guppy mỗi lần buồn bực. Chúng tôi dạo bước trong vườn, đi qua cái cây vẫn còn sứt sỉa ở chân dốc nơi chiếc xe nhà cô từng phải khốn khổ lui và khi có lần cô thách anh trai mình nhả thắng tay. Cô chỉ cho tôi những nhà hàng xóm, có bụi mâm xôi mà từng hái trụi vào những dịp hè và có đứa con trai của người chủ trước mà cô từng hôn trên đường từ trường về nhà. Cậu ấy mất rồi, Chloe nói với vẻ dửng dưng kỳ lạ, “trong một tai nạn với máy đập ngô”.

19. Cuối buổi chiều, tôi đi bộ trong vườn với cha cô, một người tự mãn mà ba mươi năm hôn nhân đã truyền cho một số cách nhìn riêng biệt về sự vật

“Đứa con gái mà tôi biết khác với đứa anh đang thích. Tôi không phải chuyên gia về chuyện tình yêu, nhưng tôi nói với anh điều này. Sau cùng, tôi nhận ra rằng chuyện chúng ta cưới ai không phải điều quan trọng. Lúc đầu anh thích họ, có thể sau này anh không thích nữa. Nhưng nếu anh ghét họ, thì luôn luôn còn cơ hội là sau cùng anh sẽ nghĩ họ thích hợp với mình.”

20. Trên chuyến tàu hỏa về London tối hôm đó, tôi thấy mệt lả, rã rời trước tất cả những khác biệt giữa thế giới Chloe trước kia và thế giới của cô trong tôi. Những câu chuyện và bối cảnh của quá khức cô lôi cuốn tôi, nhưng chúng vẫn tỏ ra đáng kinh hãi và lạ lùng, tất cả những năm tháng và thói quen trước khi tôi biết cô, nhưng đó cũng là một phần con người cô, giống như hình dáng gờ mũi hay màu mắt cô. Tôi cảm thấy mỗi nỗi hoài hương nguyên thủy về những điều xung quanh thân thuộc, nhận ra sự gãy vỡ mà mọi mối quan hệ đều hàm chứa, một con người hoàn toàn mới chúng ta phải tìm hiểu, phải sấn sổ đến, phải thích nghi mình vào. Đó có lẽ là khoảnh khắc sợ hãi trước ý nghĩ về mọi khác biệt mà tôi sẽ tìm thấy ở Chloe, về mọi lúc khi cô là một người thế này, còn tôi là kẻ khác hẳn, khi thế giới quan của chúng tôi không thể đặt kề nhau ngay ngắn. Nhìn ra cửa sổ về phía miền quên Wiltshire, tôi có cảm giác như một đứa trẻ bị lạc, mong mỏi một ai đó mà cho đến giờ mình đã có thể hiểu toàn bộ, những nét lập dị của một người mà ngôi nhà, bố mẹ và tiểu sử tôi đã trở nên thân thuộc.

Chương 8

Tình yêu hay thuyết tự do

1. Nếu được phép quay lại với đôi giày của Chloe trong chốc lát, tôi thấy cần kể rõ ràng việc khai trương chúng không kết thúc bằng việc ác phẩm chất của chúng, tuy tiêu cực nhưng chỉ là thầm kín trong đầu. Tôi xin thú nhận là chuyện ấy đã kết thúc bằng cuộc cãi vã lớn thứ nhì của bọn tôi, trong nước mắt, nhục mạ, gào ghét và chiếc giày bên chân phải đã phá vỡ kính cửa sổ phóng thẳng xuống vệ hè đường Denbigh. Gạt sang một bên mối căng thẳng mang mày sắc kịch tính mê lô, sự kiện này vẫn hết sức hấp dẫn ở mặt triết học bởi nó biểu trưng cho một sự lựa chọn cấp tiến trong bầu không gian cá nhân cũng như không gian chính trị: một lựa chọn giữa *tình yêu và chủ thuyết tự do.*

2. Lựa chọn này vẫn thường bị bỏ qua trong đẳng thức đầy lạc quan của hai khái niệm, vế trước được xem như vặt vãnh so với vế sau. Nhưng mặc dù các khái niệm đã kết nối với nhau, chúng vẫn luôn ở trong một cuộc hôn phối đáng ngờ, bởi lẽ làm gì có chuyện vừa nói về yêu *vừa* cứ thế mà sống, và nếu cứ thế mà sống, không phải lúc nào ta cũng được yêu. Chúng ta cũng có thể hỏi tại sao các đôi tình nhân chỉ được phép bộc lộ mối thù hằn một cách công khai. Thế nên, để bắc cầu giữa câu chuyện đôi giày và các quốc gia, chúng ta có thể hỏi tại sao những đất nước không có ngôn ngữ cộng đồng hay quốc tịch chung luôn để cho người dân của họ biệt lập trong yên ổn, còn những đất nước mở miệng nói rất nhiều về tình yêu, họ hàng và tình đồng chí lại thường kết cục bằng những vết thương đẫm máu hằn trên lưng dân tộc.

3. "Là sao, anh hỏi em *có giữ hóa đơn không* ư?" Chloe hét lên.

"Anh chỉ muốn xem nhỡ đôi giày của em có gì trục trặc không mà."

“Có phải ti vi đâu mà anh lo.”

“Anh biết đâu, nhỡ cái gót giày kẹt giữa hai hòn đá vỉa khi em bước lên khỏi một chiếc thuyền gondala thì sao. Hay là tự dưng em không thích chúng nữa.”" align="justify">“Anh nói với em là *anh* ghét chúng không được sao?”

“Anh không ghét đôi giày. (Ngừng một chút.) Thôi được rồi, anh ghét.”

“Anh ghen tị thì có.”

“Anh luôn muốn mình trông như một con bồ nông mỏ nhiễu.”

“Và một kẻ dở người.”

“Anh xin lỗi, nhưng anh không nghĩ là đôi giày hợp cho bữa tiệc tối nay.”

“Sao cái gì anh cũng bởi lông tìm vết thế nhỉ?”

“Vì anh chăm chút đến em. *Ai đó* phải nói với em sự thật.”

“Gemma nói là cô ấy thích chúng. Và Leslie đảm bảo thích mê tơi. Và em không thể tưởng tượng Abigail có vấn đề gì với chúng. Thế thì anh bị làm sao?”

“Các cô bạn của em không yêu em. Không yêu đúng cách. Họ đâu có yêu em theo cái cách phải nói ra sự thật dẫu làm mất lòng nhau.”

“Nhưng anh có khó chịu gì đâu.”

“Anh có.”

“Anh ráng mà chịu.”

4. Bạn đọc không cần để tâm đến toàn bộ diễn biến kịch tính, nhưng cũng cần phải nói rằng một chốc sau đó, cơn bão mới khởi phát đã đạt đến đỉnh điểm, Chloe tháo một chiếc trong đôi giày gớm ghiếc của mình, ban đầu định để tôi nhìn nó, nhưng đúng hơn là định dùng nó mưu hại tôi, tôi

chọn cách cúi xuống né cái vật phóng tới, nó phóng vỡ cửa sổ đằng sau tôi và rơi xuống đường, lọt để rác giữa đống tàn dư của món cà ri gà Ấn Độ của một nhà hàng xóm.

5. Cuộc tranh cãi của chúng tôi được bồi liên hồi bằng những nghịch lý về tình yêu và thuyết tự do. Chuyện đôi giày Chloe trông thế nào thì quan trọng gì kia chứ? Có rất nhiều khía cạnh đẹp đẽ khác ở cô, việc tôi cứ nhìn chăm chăm vào chi tiết ấy không phải là phá hỏng cuộc chơi ư? Sao tôi không lịch thiệp nói dối cô như cách tôi có thể làm với một người ban? Lý do duy nhất là tôi yêu cô, cô là mẫu người lý tưởng của tôi – không tính đôi giày – và bởi thế tôi phải chỉ ra thiếu sót này, một điều tôi hẳn không bao giờ làm với người bạn bởi họ đã quá lệch khỏi khuôn mẫu lý tưởng của tôi, một tình ban mà ở đó khái niệm về một sự lý tưởng hẳn chưa bao giờ có mặt trong suy nghĩ của tôi. *Bởi vì mình yêu cô ấy, nên mình phải nói*, đó là lời biện hộ duy nhất.

6. Vào những lúc êm ấm, chúng tôi tưởng tượng tình yêu lãng mạn phải xêm xêm với tình yêu Ki tô giáo, một cảm xúc không xét đoán, rộng lượng, chứng tỏ rằng *anh sẽ yêu em vì toàn bộ con người em,* một tình yêu không điều kiện, không biên giới, ngưỡng mộ đến chiếc giày cuối cùng, một vật hiện thân của sự chấp nhận. Nhưng những cuộc cãi vã bám lấy các tình nhân là lời nhắc nhở rằng tình yêu kiểu Ki tô giáo không xu hướng bất diệt sau bước đưa nhau lên giường. Thông điệp lãng mạn dường như thích hợp với số đông quảng đại hơn là với từng người, thích hợp với tình yêu của tất cả đàn ông dành cho tất cả đàn bà, thích hợp với tình yêu của hai người hàng xóm không nghe thấy tiếng của nhau.

7. Tuy rằng ở đây không phải vấn đề sai sót của thợ lắp kính, nhưng chủ thuyết phi tự do không bao giờ soi rọi thiên lệch về một phía. Cũng có hàng nghìn thứ về tôi khiến cho Chloe rối trí: Tại sao tôi chán đến nhà hát? Tại sao tôi cứ đòi mặc chiếc áo choàng trông như lỗi mốt cả thế kỷ? Tại sao tôi luôn đạp chăn khỏi giường trong lúc ngủ? Tại sao tôi nghĩ Saul Bellow là một nhà văn lớn đến ế? Tại sao tôi vẫn chưa học được cách đỗ xe mà không lấn già nửa bánh lên vỉa hè? Tại sao tôi cứ luôn gác chân lên gối? Đó là những thứ cấu thành nên quần đảo gulag của mỗi người, là những cố gắng thường ngày để kéo người ta yêu lại gần hơn địa phần lý tưởng của chúng ta.

8. Và đâu là lý do cho chuyện này? Không gì cả, ngoại trừ một câu nói cũ mèm mà cha mẹ và các chính khác sẽ viện đến trước khi mang con dao ra mổ xẻ: *Ta quan tâm đến con, thế nên ta sẽ làm con khó chịu, ta đã ban cho con một viễn tượng về con người con nên là, bởi vậy ra sẽ làm con đau.*

9. Chloe và tôi hẳn sẽ không bao giờ nặng tay với các ban của mình như là cách chúng tôi đối xử với nhau. Nhưng chúng tôi coi sự thân mật tương đương với một hình thức sở hữu và giấy phép. Chúng tôi có thể tử tế, nhưng không còn lịch thiệp. Khi một đêm hai đứa bắt đầu cãi nhau về những bộ phim của Eric Rohmer (cô ghét chúng, còn tôi lại thích), chúng tôi quên mất khả năng phim của Rohmer có thể vừa hay vừa dở tùy thuộc người xem. Cô hạ giá tôi thậm tệ khi gọi tôi là “tên đê tiện thối mùi trí thức hẹp hòi”, tôi đáp trả bằng cách coi cô là “một sản phẩm hạ cấp của chủ nghĩa tư bản hiện đại” (chứng tỏ cô cáo buộc tôi cũng chẳng ngoa).

10. Có lẽ không thích hợp khi gắn lĩnh vực chính trị với tình yêu, nhưng chẳng lẽ từ những trang lịch sử đẫm máu của Cách mạng Pháp, chủ nghĩa Phát xít hay Cộng sản, chúng ta không nhận thấy thứ gì đó có cùng cấu trúc cưỡng bức, cùng sự không dung thứ với những quan điểm bất đồng được thôi thúc bởi các lý tưởng nhiệt huyết? Chính trị tình ái bắt đầu lịch sử đáng hổ thẹn của nó bằng cuộc Cách mạng Pháp, đó là lúc người ta đề xuất (y như một cuộc hãm hiếp) rằng nhà nước sẽ không chỉ cai trị mà còn *yêu* các công dân của mình, các công dân cũng phải cư xử tương tự, nếu không thì họ sẽ phải đối mặt với máy chém. Mở đầu những cuộc cách mạng, xét về mặt tâm lý, giống y như sự khởi đầu của một mối quan hệ: nhấn mạnh vào sự thống nhất, cảm giác về quyền vạn năng, khao khát xóa bỏ những bí mật (vì sợ rằng nếu không sẽ dẫn đến chứng hoang tưởng của người tình và việc lập ra một cơ quan mật vụ).

11. Nhưng nếu tình yêu và chính trị tình ái đều có những khởi đầu màu hồng như nhau, các kết thúc của chúng cũng đẫm máu giống nhau. Chúng ta đã quen với tình yêu mang màu chính trị thường kết thúc bằng sự bạo ngược, nơi sự kết án chắc nịch của kẻ thống trị rằng hắn ta có mối quan tâm đích thực đến quốc gia của mình trong tâm khảm rốt cuộc sẽ cho hắn sự tự tin để giết người mà không hề day dứt (và “để tốt cho chúng thôi”), tất cả

những ai bất đồng với hắn. Tương tự, những người tình lãng mạn có xu hướng trút sự vỡ mộng của mình lên những kẻ chống đối và dị giáo.

12. Vài ngày sau sự cố chiếc giày, tôi đi đến sạp để mua một tờ báo và một thùng sữa. Ông Paul bảo tôi rằng ông vừa hết loại sữa ít béo, nhưng nếu tôi có thể đợi thì ông sẽ lấy một thùng khác từ trong kho. Nhìn ông bước ra để đi về phía sau cửa hàng, tôi để ý ông Paul mang một đôi vớ giày màu xám và đôi xăng đan da màu nâu. Chúng xấu kinh khủng, nhưng nói gì thì nói, hoàn toàn vô hại. Tại sao tôi không thể giữ được sự điềm tĩnh như vậy khi nhìn thấy đôi giày của cô? Tại sao tôi không thể cư xử điềm tĩnh với người phụ nữ tôi yêu giống như với chủ sạp báo bán sữa cho tôi hằng ngày?

13. Lòng ao ước thay thế mối quan hệ đao phủ-tử tù bằng người bán báo-khách hàng đã từ lâu thống trị tư tưởng chính trị. Tại sao những kẻ cai trị không thể cư xử lịch thiệp với thần dân của họ, chấp nhận những đôi xăng đan, sự đối kháng và bất đồng? Câu trả lời từ các nhà tư tưởng tự do là sự điềm tĩnh chỉ có thể nảy sinh khi các nhà cai trị từ bỏ việc lèm bèm về việc thiết trị tình yêu đối với các công dân của họ, và thay vào đó tập trung vào việc gìn giữ sự cai quản có ích, can thiệp một cách tối thiểu. Trong địa hạt chính trị tự do, nhà biện giải vĩ đại nhất là John Stuart Mill, năm 1859 xuất bản một tác phẩm kinh đi biện hộ cho chủ nghĩa tự do không có tình yêu, *Bàn về tự do*, một lời khẩn nài đanh thép rằng các chính phủ, dẫu thốt lên lời thơm tiếng ngọt thế nào, nên để cho các công dân được yên và không nên dạy họ phải sống cuộc đời mình ra sao, phải thờ phụng vị thần nào hay đọc cuốn sách gì. Mill lập luận rằng mặc dù các vương quốc và chính thể chuyên quyền đều cảm thấy họ gắn liền với việc giữ “một mối quan tâm sâu sắc đối với kỷ luật về tinh thần và thể xác của từng công dân của mình”, thì nhà nước hiện đại vẫn nên đứng lùi ra sau càng xa càng tốt và để người dân thiết trị chính mình. Giống như một người bị quấy rối trong một mối quan hệ, chỉ đơn giản là cầu xin được để yên, Mill lên tiếng:

Sự dự do duy nhất xứng đáng vinh danh là tự do mưu cầu điều gì tốt cho ta, theo cách của riêng ta, miễn là chúng ta đừng tìm cách tước đi điều tốt của người khác, hay ngăn trở người khác đạt được nó… Mục đích duy nhất để quyền lực có thể được thực thi chính đáng với bất kỳ thành viên nào của một xã hội văn minh, chống lại ý muốn của anh ta, là việc ngăn anh ta khỏi bị người khác làm hại. Lợi ích của anh ta, bất kể về thể chất hay tinh

thần, đều không phải là điều kiện đủ để bảo đảm.

Bàn về tự do, John Stuart Mill

14. Luận đề của Mill thông thái đến nỗi ta những muốn thấy nó được áp dụng cả trong các mối quan hệ chứ không chỉ cho các chính phủ. Tuy vậy, nếu suy xét kỹ, dường như nó mất đi nhiều vẻ hấp dẫn khi được áp dụng cho các mối quan hệ. Nó làm ta nghĩ đến những cuộc hôn nhân mà tình yêu đã từ lâu bay biến, nơi vợ chồng ngăn giường xẻ gối, nói với nhau dăm lời xã giao khi chạm mặt trong bếp trước lúc đi làm, nơi cả hai đều từ lâu từ bỏ hy vọng thấu hiểu được nhau, thay vào đó là tạo dựng một tình bạn nhạt nhẽo dựa trên sự hiểu nhau lệch lạc có kiểm soát, sự lịch thiệp khi họ chịu đựng cho xong món thịt băm nấu khoai tây hầm, hay nỗi cay đắng vào lúc ba giờ sáng trước sự rơi rụng cảm xúc phủ vây họ.

15. Có vẻ chúng ta đang bị đẩy trở lại lựa chọn giữa tình yêu và chủ thuyết tự do. Đôi xăng đan của ông chủ sạp báo không gây phiền nhiễu cho tôi bởi tôi không quan tâm tới ông ta, tôi chỉ muốn lấy tờ báo và sữa của mình rồi đi khỏi. Tôi không ước muốn tựa vào vai ông mà khóc hay thổ lộ tâm tình, vậy nên thứ ông ta mang ở chân không can dự đến tôi. Nhưng giả sử tôi ngã lòng yêu ông Paul, liệu tôi có thể tiếp tục đối mặt với đôi xăng đan của ông bằng sự bình thản, hay có thể không đi đến thời khắc mà (nhờ tình yêu) tôi sẽ phải hít một hơi thật sâu và đưa ra phương án thay thế?

16. Mối quan hệ của tôi với Chloe chưa bao giờ chuyển sang giai đoan Khủng bố có lẽ bởi vì cô ấy và tôi có thể dung hòa lựa chọn giữa tình yêu và chủ thuyết tự do bằng một yếu tố ít thấy trong những mối quan hệ và còn ít thấy hơn ở tay các chính trị gia tình ái (Lenin, Pol Pot, Robespierre), một yếu tố có thể cứu cả những nhà nước lẫn các cặp yêu nhau (nếu đủ hàm lượng) khỏi sự không dung thứ óc hài hước.

17. Cũng cần để ý là các nhà cách mạng giống những cặp tình nhân ở khuynh hướng nghiêm nghị đến đáng sợ. Chọc cười Stalin chắc cũng khó như trêu chọc nàng Wether. Cả hai đều căng thẳng kinh khiếp, dẫu theo cách khác nhau. Không thể cười dẫn đến không thể nhận thức được những đối lập cố hữu trong mỗi một xã hội hay mối quan hệ, sự đa bội và va chạm của các

khao khát, cái nhu cầu chấp nhận rằng người cặp với mình sẽ không bao giờ biết cách đỗ xe, hay lau chùi nhà tắm, hay chịu nghe Joni Mitchell, nhưng bù lại họ rất quan tâm đến chúng ta.

18. Chloe và tôi vượt qua được một số khác biệt là bởi chúng tôi sẵn sàng tạo chuyện cười ở những ngõ cụt mà cả hai tìm thấy trong tính cách của nhau. Tôi không thể ngừng ghét đôi giày của Chloe, còn cô vẫn tiếp tục thích chúng (tôi đã được huy động để xuống và nhặt chiếc bên trái và lau cho sạch), nhưng ít nhất chúng tôi vẫn tìm được cách biến sự cố ấy thành câu chuyện cười. Bằng cách hăm dọa "ném (đồ của nhau) qua cửa sổ" bất cứ khi nào cuộc tranh cãi bị hâm nóng, chúng tôi đảm bảo luôn tạo ra một trận cười và dung hòa nỗi căng thẳng. Tôi không thể cải thiện kỹ năng lái xe, nhưng nhờ đó tôi có cái tên "Alain Prost"[1], ấy là cách Chloe đặt tên cho tinh thần tử vì đạo của tôi, nhưng ít ra tôi cũng có thể đáp trả bằng cách gọi cô là "Jeanne d'Arc"[2]. Hài hước ở đây không có nghĩa là một sự đối đầu trực diên, chúng tôi có thể vượt qua sự cáu gắt, nháy mắt cạnh khóe nó, đưa ra lời phê bình mà không cần phải gọi tên sự cáu bẳn.

[1. Alain Prost (sinh năm 1955): tay đua Thể thức 1 người Pháp.]

[2. Jeanne d'Arc (1412-1431): nữ anh hùng trong cuộc chiến Trăm năm giữa Pháp-Anh, bị quân Anh thiêu sống.]

19. Một dấu hiệu cho thấy hai người đã thôi yêu nhau (hoặc ít nhất là thôi vun đắp, điều cấu thành chín mươi phần trăm tình yêu) có thể nằm ở chỗ họ không còn có thể biến những khác biệt thành chuyện cười. Sự hài hước nằm men theo bức tường ngăn sự đụng độ giữa các lý tưởng của chúng ta và hiện thực: đằng sau mỗi chuyện cười là một cảnh báo về sự khác biệt, hay thậm chí về nỗi thất vọng, nhưng đó là sự khác biệt đã được hóa giải, và nhờ đó có thể ném qua cửa sổ mà không cần đến cuộc hành quyết.

Chương 9

Nhan sắc

1. Nhan sắc khai sinh tình yêu hay tình yêu khai sinh nhan sắc? Có phải tôi yêu Chloe vì cô ấy đẹp hay cô ấy trở nên đẹp vì tôi yêu cô ấy? Bị vây quanh bởi vô số người, chúng ta có thể hỏi (nhìn chăm chăm vào người yêu mình trong lúc họ nói chuyện điện thoại hay nằm đối diện ta trong bồn tắm) tại sao khao khát của chúng ta lại chọn cách yên vị trên chính khuôn mặt ấy, chính cái miệng, cái mũi hay cái tai ấy, tại sao đường cong ở cổ hay lúm đồng tiền trên má lại đáp ứng quá chính xác tiêu chuchúng ta về sự hoàn mỹ? Mỗi người tình của chúng ta lại đưa ra một lời giải khác cho bài toán nhan sắc, và tuy vậy họ vẫn thành công trong việc giúp chúng ta tái định nghĩa độ hấp dẫn theo một cách vừa nguyên thủy vừa đặc thù như chính đường nét khuôn mặt họ.

2. Nếu như Marsilio Ficino[1] (1433-1499) định nghĩa tình yêu là "niềm khao khát sắc đẹp", thì Chloe đã đáp ứng khao khát này bằng cách nào? Đừng nghĩ đến chuyện nghe Chloe nói về mình. Không cách gì có thể làm cô thay đổi suy nghĩ rằng cô là sinh vật đáng ghê tởm. Cô khăng khăng cho rằng mũi mình quá nhỏ, miệng quá rộng, cằm không đủ hấp dẫn, tai thì quá tròn, mắt không đủ sắc lục, tóc không đủ lượn, ngực quá nhỏ, chân quá to, bàn tay quá rộng và cổ tay quá thể bé. Cô say mê ngắm những khuôn mặt trên *Elle* hay *Vogue* và tuyên bố rằng nếu soi vào ngoại hình cô, làm gì có chuyện trời xanh có mắt.

[1. Nhà triết học Ý, người dịch toàn bộ tác phẩm của Plato sang tiếng Latin.]

3. Chloe tin rằng nhan sắc có thể được đong đếm dựa vào một tiêu chuẩn khách quan, một tiêu chuẩn mà đơn giản là cô không thể đạt đến. Tuy không biết là như vậy, cô cương quyết tự trói buộc mình vào một thứ quan niệm kiểu Plato về nhan sắc, một tiêu chuẩn mỹ học cô chia sẻ với các tạp

chí thời trang hàng đầu thế giới, và cung cấp cho cô xúc cảm hằng ngày để tự chê bai mình trước gương. Theo Plato và biên tập viên của *Vouge*, tồn tại một thứ như là hình thức lý tưởng của sắc đẹp, có được nhờ mối quan hệ cân bằng giữa các bộ phận, so với hình thức lý tưởng ấy thì các cơ thể trần tục kém hơn, ở các mức độ khác nhau. Có một nền tảng về mặt toán học của nhan sắc, Plato đề xuất, thế nên khuôn mặt trên trang bìa một tạp chí luôn cuốn hút một cách nhất thiết chứ không phải theo lối ngẫu nhiên.

4. face="Times New Roman">Trên mặt có nhiều sai sót về mặt toán học đến đâu thì Chloe vẫn thấy các bộ phận khác của cô còn thiếu cân đối hơn. Trong khi tôi thích ngắm nhìn nước bọt xà phòng chảy qua bụng và chân cô trong khi tắm, mỗi lần nhìn mình trong gương cô lại tuyên bố rằng có thứ gì đó “bị lệch”, mặc dù tôi nhìn căng mắt vẫn không bao giờ phát hiện ra. Leon Battista Alberti[2] (1409-1472) có thể còn biết nhiều hơn, bởi ông ta tin rằng bất cứ cơ thể đẹp nào cũng có những tỷ lệ cố định được ông gọi bằng một cái tên toán học, sau khi chia cơ thể của một cô gái Ý xinh đẹp thành sáu trăm bộ phận, rồi tính toán khoảng cách giữa các phần. Tóm gọn kết quả của mình trong quyển *Về điêu khắc*, Alberti định nghĩa sắc đẹp như là “sự Hài hòa của tất cả các Bộ phận, trong bất cứ Chủ thể nào, vừa vặn với nhau bằng tỷ lệ và sự liên kết, mà không gì có thể được thêm vào, bỏ đi hay thay đổi, bằng không chỉ làm xấu đi”. Tuy vậy, theo Chloe, hầu như chỗ nào trên cơ thể cô cũng có thể được thêm thắt, cắt xén hay thay đổi mà không làm xấu đi bất cứ gì mà tự nhiên còn chưa kịp tàn phá.

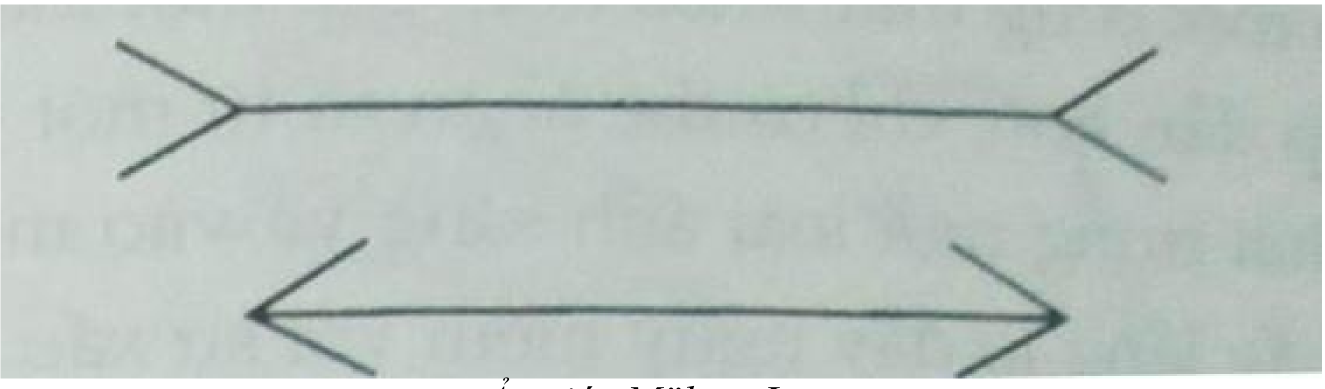
[2. Nhà kiến trúc, học giả Ý, người khởi xướng lý thuyết nghệ thuật Phục hưng.]

5. Rõ ràng Plato và Leon Battista Alberti đã bỏ qua thứ gì đó trong thuyết mỹ học của họ, bởi tôi nhận thấy Chloe đẹp quá đỗi. Tôi thích đôi mắt xanh, mái tóc sẫm màu, khuôn miệng tròn đầy của cô chăng? Tôi lừng khừng không muốn xác định vẻ hấp dẫn của cô. Những tranh luận về vẻ đẹp thể chất cũng khá phù phiếm như những cuộc tranh cãi giữa các nhà lịch sử nghệ thuật, cố lý giải cho tài năng của từng nghệ sĩ khác nhau. Một bức tranh của Van Gogh hay một tác phẩm của Gauguin? Người ta có thể tìm cách mô tả lại một công trình bằng ngôn ngữ (“sự thông thái đầy ngữ điệu của những bầu trời Biển Nam của Gauguin…” bên cạnh “chiều sâu kiểu Wagner trong màu xanh của Van Gogh…”) hoặc thế nào đó để làm sáng rõ kỹ thuật hay

các chất liệu ("một nỗi thấu cảm của phái biểu hiện trong những tác phẩm giai đoạn sau của Van Gogh…" hay "sự tuyến tính kiểu Cezanne trong tranh Gauguin…"). Nhưng liệu tất thảy thứ đó có giúp giải thích tại sao một bức tranh lại vô cùng lôi cuốn còn bức khác làm ta lạnh nhạt? Ngôn ngữ của đôi mắt luôn cứng đầu kháng cự lại sự diễn dịch sang thế giới ngôn từ.

Thứ tôi đang cố miêu tả không phải sắc đẹp, mà chỉ là phản ứng cá nhân của tôi trước diện mạo của Chloe. Tôi chỉ có thể nói khao khát của mình từ đâu xuất hiện, trong khi vẫn chấp nhận việc người khác sẽ chỉ ra sự hoàn mỹ tương tự trên những cơ thể khác. Bằng cách đó, tôi buộc phải khước từ quan niệm kiểu Plato về một tiêu chuẩn khác quan cho sắc đẹp, thay vào đó tôi chia sẻ quan điểm của Kant trong quyển *Phê phán năng lực phán đoán*, rằng những phán đoán mỹ học là những thứ "có nền tảng xác định đích thị là ý thức chủ quan".

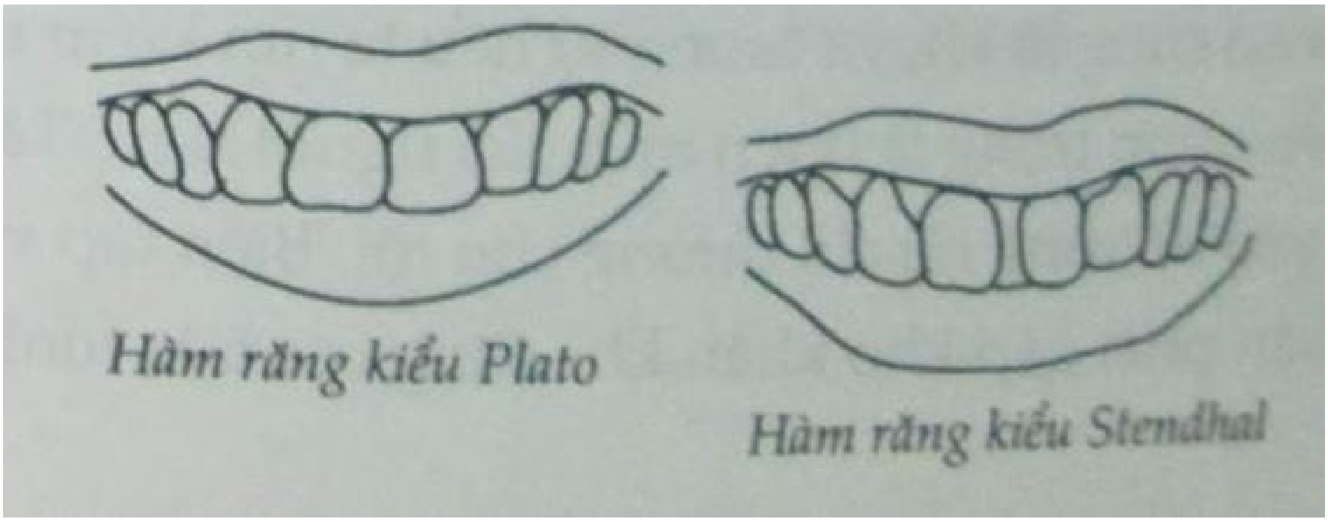
7. Cách tôi nhìn Chloe có thể được sánh như ảo giác Müleer-Lyer nổi tiếng, khi hai đường thẳng có chiều dài bằng nhau sẽ trông khác kích thước tùy thuộc vào bản chất hai mũi tên ở hai đầu. Cách tôi trìu mến nhìn Chloe cũng giống như hai mũi tên hướng ra ngoài, làm một đường thẳng bình thường có một độ dài trông lớn hơn so với thực tế.



Ảo giác Müleer-Lyer

8. Stendhal đưa ra một định nghĩa về nhan sắc, có thể tóm tắt chính xác hơn cảm giác của tôi dành cho Chloe. Ông viết, "Sắc đẹp là hứa hẹn của hạnh phúc", ý nói đến cách mà khuôn mặt Chloe ngầm chỉ những phẩm chất tôi gán vào cuộc đời với sự mãn nguyện: vẻ hài hước trên mũi cô, những tàn nhang nói lên sự ngây thơ, và hàm răng cô cho thấy sự không đếm xỉa gì đến quy chuẩn. Tôi không coi khoảng cách giữa hai răng cửa của cô như là độ

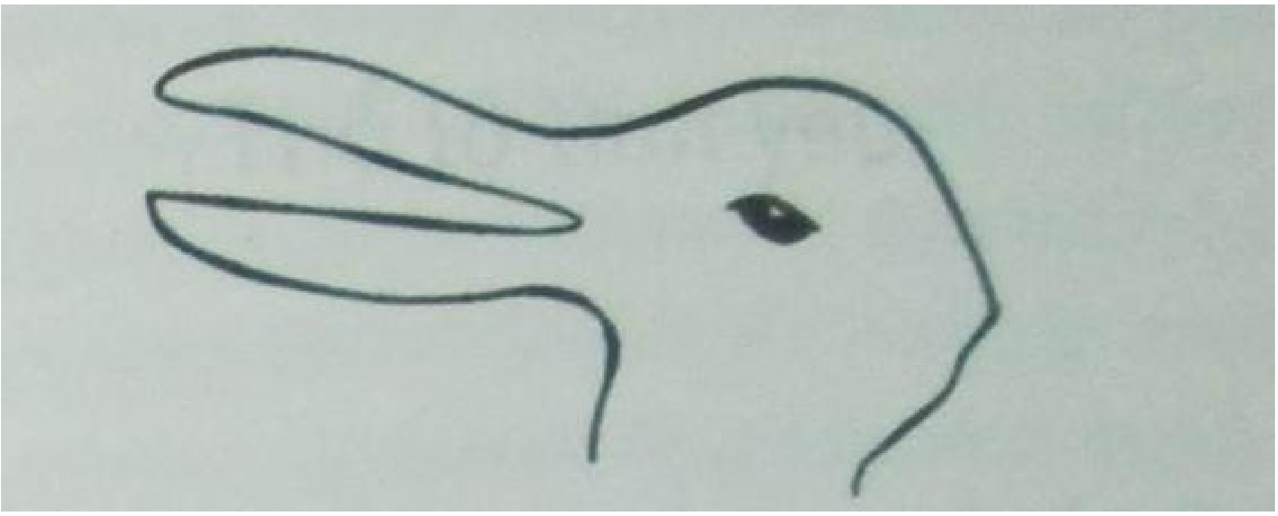
lệch hỗn xược so với sự sắp đặt lý tưởng, mà là dấu chỉ cho một phẩm hạnh về mặt tâm lý.



Tôi hãnh diện khi thấy Chloe còn đẹp hơn những gì một người theo thuyết của Plato có thể cảm thấy. Những khuôn mặt hấp dẫn nhất thường dao động giữa lôi cuốn và khúc khuỷu. Sự hoàn mỹ luôn mang tính chuyên quyền, thậm chí tẻ nhạt, tự thể hiên trong toàn bộ dáng vẻ giáo điều của một công thức khoa học. Còn một kiểu nhan sắc khác, hấp dẫn hơn, chỉ có thể nhận ra từ một vài góc độ, không phải trong mọi loại ánh sáng và vào mọi lúc. Thứ nhan sắc ấy lẳng lơ đầy nguy hiểm với sự xấu xí, nó mạo hiểm, nó không nằm thoái mái bên cạnh những quy tắc về tỉ lệ theo kiểu toán học, nó nổi bật nhờ những chi tiết mang đồng thời sự xấu xí. Như Proust từng nói, các phụ nữ đẹp kiểu cổ điển nên được dành cho những người đàn ông không có trí tưởng tượng.

10. Trí tưởng tượng của tôi thích chơi đùa giữa khoảng cách các răng của Chloe. Sắc đẹp của cô bị đứt đoạn đủ để có thể hỗ trợ cho việc tái sắp đặt mang tính sáng tạo. Trong sự lập lờ ấy, khuôn mặt cô có thể so sánh với hình ảnh thỏ-vịt của Wittgenstein, cùng một hình ảnh mà vừa giống vịt vừa giống thỏ[3]. Phần nhiều tùy thuộc vào thái độ của người xem: nếu sự tưởng tượng tìm đến một con vịt, thể nào nó cũng là vịt, và tương tự nếu ta tìm kiếm một con thỏ. Điều qan trọng là thiên tính của người xem. Tất nhiên là tình yêu đã rộng rãi chỉ đường cho tôi. Biên tập viên của Vogue hẳn phải gặp khó khăn khi đăng các bức hình Chloe trên một số báo, nhưng đây chỉ là lời chứng thực cho sự độc nhất mà tôi đã tìm thấy ở bạn gái mình. Tôi đã làm sống động khuôn mặt cô cho tương hợp với tâm hồn cô.

[3. Bức hí họa "Thỏ và vịt" xuất hiện lần đầu trên tạp chí Đức Fliegende Blätter năm 1892, sau đó được Wittgenstein dùng trong quyển Các truy tầm về triết học (1953) để mô tả hai cách nhìn.]



Hình ảnh vừa vịt vừa thỏ của Wittgenstein

11. Với dạng sắc đẹp không giống như một bức tượng Hy Lạp, mối nguy hiểm nằm ở chỗ nó đẹp hay xấu tùy thuộc nhiều vào người xem. Một khi trí tưởng tượng quyết định tránh khỏi những kẽ răng, phải chăng lúc đó ta sẽ viện đến một bác sĩ chỉnh nha có tay nghề? Một kh chúng ta định vị được sắc đẹp trong mắt người thưởng ngoạn, điều gì sẽ xảy ra khi người thưởng ngoạn nhìn vào chỗ khác? Nhưng có lẽ tất cả những thứ ấy là một phần trong sự thu hút của Chloe. Tuyệt diệu thay, một lý thuyết khách quan về sắc đẹp khiến cho một nhân tố không thể vắng mặt, đó là người ngắm.

Chương 10

Thổ lộ tình yêu

1. Giữa tháng Năm, Chloe tổ chức sinh nhật lần thứ hai mươi tư của cô. Từ lâu cô đã ướm lời về chiếc áo pull bằng len casơmia đỏ bày ở cửa kính một cửa hàng tại Piccadilly, thế nên hôm trước ngày sinh nhật, tôi đã mua trên đường đi làm về, và đến nhà, bọc nó trong giấy gói màu xanh với nơ hồng. Nhưng trong lúc chuẩn bị thiệp, tôi chợt nhận ra rằng tôi chưa bao giờ nói với Chloe rằng tôi yêu cô ấy.

2. Lẽ dĩ nhiên, kiểu gì cũng phải nói lời tuyên bố, nhưng sự thật rằng tôi vẫn chưa nói ra quả là đáng kể. Áo pull có thể là dấu hiệu của tình yêu giữa một đàn ông và một phụ nữ, nhưng chúng tôi vẫn phải chuyển dịch cảm xúc của mình sang ngôn ngữ. Giống như thể cái cốt lõi của mối quan hệ này, được định hình xung quanh từ *yêu*, bằng cách nào đó không thể được nói ra, nó vừa quá hiển nhiên, vừa quá to lớn không thể thốt thành lời.

3. Cũng dễ hiểu khi Chloe chưa nói bất cứ gì. Cô hoài nghi ngôn từ. "*Nói ra có thể làm cho vấn đề trở nên tồn tại thực sự*," cô từng nói, và cũng như các vấn đề có thể đi ra từ lời nói, những thứ tốt đẹp cũng có thể bị lời nói hủy hoại. Tôi nhớ Chloe từng kể, năm cô mười hai tuổi, bố mẹ gử cô đi một trại hè. Ở đó cô ngã lòng yêu một cậu trai bằng tuổi mình, và sau nhiều cơn đỏ mặt và do dự, cuối cùng họ dạo bộ quanh hồ. Bên cạnh một bờ hồ ngả bóng nắng, cậu ta mời cô ngồi xuống, và sau một chốc, nắm lấy bàn tay túa mồ hôi của cô. Đó là lần đầu tiên một người con trai nắm tay cô. Cô rất phấn chấn, cô thoải mái nói với cậu ta bằng tất cả sự nghiêm chỉnh của tuổi mười hai, rằng cậu là "điều tuyệt vời nhất từng xảy đến với cô". Hôm sau, cô phát hiện ra lời nói của mình đã được lan truyền khắp khu trại. Một nhóm bạn gái hát vè nhại theo "điều tuyệt vời nhất từng xảy đến với em" khi Chloe đi vào phòng ăn, lời tuyên bố thành thật của cô được tua lại nhằm chế nhạo tính mỏng manh dễ vỡ của cô. Cô đã trải nghiệm sự phản bội dưới bàn tay

của ngôn từ, theo cách những lời nói thân mật bị hoán đổi thành thứ đồng tiền chung, và kể từ đó Chloe ẩn sau lớp mạng của sự thực dụng và mỉa mai.

4. Với tính đối kháng thường trực của cô trước những thứ mang sắc màu nhuộm hồng, Chloe hẳn sẽ nhún vai buông một câu nói đùa trước một lời tỏ tình, chẳng phải vì cô không muốn nghe, mà bởi bất cứ một thứ gì được nói ra rõ ràng cũng sẽ tiến gần đầy nguy hiểm tới trọn ven cliché và toàn bộ sự trần trụi. Cũng chẳng phải là Chloe không đa cảm, chỉ là cô quá thận trọng với cảm xúc của mình nên không nói về chúng trong thứ ngôn ngữ tình ái sáo mòn, thông thường. Mặc dầu những cảm xúc của cô có thể hướng trực tiếp đến tôi, theo một cách lạ lùng, *chúng vẫn không được phơi bày công khai cho tôi biết.*

5. Cây bút của tôi vẫn do dự trên tấp thiệp (hình con hươu cao cổ đang thổi nến trên chiếc bánh hình trái tim). Bất kể sự đối kháng của cô và mối lo ngại của tôi là gì, tôi vẫn cảm thấy dịp sinh nhật của cô lần này kêu gọi một sự xác nhận bằng ngôn ngữ cho mối khăng khít của hai đứa. Tôi tưởng tượng cô sẽ nghĩ thế nào về những lời tôi đề trên thiệp, có lẽ cô sẽ nghĩ về chúng trên đường đi làm hay trong khi tắm, hài lòng nhưng do dự ngay cả để nhấm nháp niềm thỏa mãn của mình.

6. Tuy vậy sự khó của một lời tỏ tình mở ra những mối quan tâm chuẩn triết học*[1]* về ngôn ngữ. Nếu tôi bảo Chloe rằng tôi bị đau dạ dày hay vườn nhà đầy hoa thủy tiên, tôi có thê rmong đợi cô hiểu. Một cách tự nhiên, hình ảnh của tôi về một khu vườn mọc đầy hoa thủy tiên có thể hơi khác với tưởng tượng của cô, nhưng cũng sẽ có một mối tương đồng hợp lý giữa hai hình ảnh đó. Từ ngữ sẽ vận hành như là những người đưa tin trung thành của ý nghĩa. Nhưng tấm thiệp tôi đang cố viết lúc này không gắn những bảo đảm như vậy. Từ ngữ là thứ nhập nhằng nhất trong ngôn ngữ, bởi các thứ chúng trỏ đến thậm thiếu một ý nghĩa vững chắc. Tất nhiên các lữ khách đã từ con tim quay trở lại và tìm cách trình bày những gì họ đã thấy, nhưng tình yêu rốt cuộc giống như một loài bướm hoa khan hiếm, có khi người ta vẫn nhìn thấy, nhưng chưa bao giờ đoan quyết được.

[1. Quasi-philosophical: có vẻ giống triết học, nhưng thực sự thì không phải.]

7. Ý nghĩ là môt kẻ lữ hành cô độc: việc hiểu nhầm một từ nào đấy, ngay cả các tay ngôn ngữ học mô phạm cũng chẳng buồn tranh cãi, nhưng những tình nhân sẽ chẻ sợi tóc làm tư, bởi họ da diết cần được hiểu đúng. Chloe và tôi có thể đều nói rằng mình đang yêu, nhưng tình yeu này có thể là những thứ rất đỗi khác biệt bên trong mỗi chúng tôi. Chúng tôi vẫn thường đọc cùng cuốn sách trên giường hằng tối, và sau đó nhận ra rằng những cuốn sách ấy đã chạm vào chúng tôi ở các điểm khác nhau: chúng là những cuốn sách khác nhau đối với từng người. Liệu cùng một sự bất đồng có thể diễn ra trên một đường tình đơn nhất? Tôi cảm thấy mình là hoa bồ công anh đang rải hàng trăm dây mầm vào không khí, và không biết có cái nào trong số chúng sẽ đến đích.

8. Toàn bộ ngôn ngữ tình yêu đã suy đồi bởi bị sử dụng đến mòn vẹt. Khi tôi nghe radio trên xe, tình yêu của tôi đớp ngay tắp lự những bản tình ca đang phát, chẳng hạn, niềm tha thiết của một nữ ca sĩ Mỹ đen, với ngữ điệu làm tôi xúc động mạnh khi cô phát âm từ "baby" và làm tôi nghĩ đến Chloe.

LIệu không đẹp sao khi

Ôm em trong tay anh

Và yêu em, baby? Khi

Ôm em trong tay anh

Và yeah anh sẽ nói, thật đấy, anh sẽ nói Anh yêu em được không baby?

9. Bao nhiêu phần suy nghĩ tôi dành cho Chloe đã bị tác động bởi những bài hát như thế này? Có lẽ nào tâm trạng khi yêu của tôi là kết quả của việc sống trong một kỷ nguyên văn hóa đặc trưng thế này? Có lẽ nào xã hội, chứ không phải bất cứ thôi thúc nguyên sơ nào, mới khích lệ tôi lấy làm kiêu hãnh về mối tình lãng mạn? Giả sử ở những thời đại và nền văn hóa trước đây, chẳng phải tôi sẽ được dạy cách bỏ qua cảm xúc của mình với Chloe, giống như lúc này tôi được dạy bỏ qua (đại loại) niềm thôi thúc mang vớ hay đáp lại sự lăng nhục bằng lời thách thức đấu súng tay đôi?

"Một số người sẽ không bao giờ ngã lòng yêu nếu họ chưa

bao giờ nghe về tình yêu", La Rochefoucauld đã cách ngôn như thé, và chẳng phải lịch sử đã chứng minh là ông đúng hay sao? Tôi có nghĩa vụ đưa Chloe đến một nhà hàng người Hoa ở Camden, nhưng những tuyên bố tình yêu có lẽ là thích hợp hơn ở chỗ khác, vì người Hoa theo truyền thống vốn bẽn lẽn trước tình yêu. Theo nhà nhân loại học tâm ls L. K. Hsu, trong khi các nên văn hóa phương Tây "lấy nhân vị làm trọng tâm" và nhấn mạnh vào cảm xúc, thì ngược lại văn hóa Trung Quốc "lấy cảnh huống làm trọng tâm" và tập trung vào nhóm xã hội hơn là cặp đôi và tình yêu của họ (mặc dù người quản lý nhà hàng của Lão tử vẫn thích nhận sự đặt chỗ của tôi). Tình yêu không bao giờ là thứ được cho sẵn, nó được xây đắp và định nghĩa bởi các xã hội khác nhau. Ít nhất là trong một xã hội, người Manu ở Tân Guinea, thậm chí không có từ để chỉ tình yêu. Trong các nền văn hóa khác, tình yêu tồn tại nhưng được trao cho các hình thức để phân biệt. Thơ ca tình ái của người Ai Cập cổ đại không quan tâm đến những cảm xúc xấu hổ, tội lỗi hay yêu ghét bất phân. Người Hy Lạp chẳng nghĩ ngợ quái gì về đồng tính luyến ái, người Ki tô giáo cấm tiệt thể xác, các nhà thơ Troubadour đánh đồng tình yêu với niềm đam mê bất khả hồi đáp, những nhà Lãng mạn biến tình yêu thành một tôn giáo, và nhà nghiên cứu tuy có gia đình nhưng có lẽ không hạnh phúc lắm S. M. Greenfield, trong một bài báo trên Sociological Quarterly mà tôi đọc được ở một phòng khám nha khoa (tôi cũng không biết nó đặt ở đó để làm gì), viết rằng tình yêu ngày nay được chủ nghĩa tư bản hiện đại giữ cho tồn tại chỉ để

…khích lệ các cá nhân – khi không còn phương tiện nào khác khích lệ họ - để giữ các vị trí người chồng-cha và vợ-mẹ và tạo thành các gia đình hạt nhân không chỉ thiết yếu cho sự sản sinh và quan hệ xã hội mà còn duy trì những sắp đặt cố hữu cho sự phân phối và tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ, và nói chung, để gĩữ hệ thống xã hội trong một trật tự làm việc thích hợp và nhờ đó duy trì nó như là một điều đáng quan tâm.

10. Sự khó ở, buồn nôn, và khao khát mà thỉnh thoảng tôi cảm nhận được khi nghĩ về Chloe, ở một vài xã hội, có thể được xem như dấu hiệu của một trải nghiệm về tôn giáo. Khi Thánh Teresa thành Avila (1515-1582), người khai sinh ra dòng tu Cát Minh, được một thiên thần ghé thăm, bà miêu tả cuộc gặp gỡ theo cách mà phải cần một nhà tư tưởng đương đại đặc biệt cởi mở mới không đánh đồng nó với sự cực khoái:

Thiên thần rất đẹp, khuôn mặt chàng rực sáng, chàng xuất hiện như là một trong những hình thức cao nhất của thiên thần, dường như

khắp người đều rực cháy… Trong bàn tay chàng tôi thấy một cây thương bằng vàng và ở mũi nhọn bằng sắt tựa như rực lửa. Với cây thương, chàng dường như xé toang tim tôi nhiều lần đến nỗi nó đâm xuyên qua ruột gan tôi… Sự đau đớn quá rõ ràng đến nỗi tôi tôi thốt lên những lời rên rỉ; và sự ngọt ngào quá đỗi gây ra cho tôi bởi nỗi đau bao liệt ấy khiến người ta không bao giờ muốn nguôi, cũng như tâm hồn người đó sẽ không bao giờ bằng lòng với những gì thấp hơn Chúa trời.

11. Cuối cùng, tôi quyết định tấm thiệp với con hươu cao cổ có thể không phải là chỗ thích hợp nhất để nói rõ cảm xúc của mình, và tôi nên đợi cho đến bữa tối. Khoảng tám giờ, tôi lái xe đến căn hộ của Chloe để đón cô và trao quà. Cô mừng rỡ nhận ra là tôi đã lắng nghe những lời gợi ý của cô nơi ô kính cửa hàng ở Piccadilly, tiếc nuối duy nhất (được khéo léo truyền tải vài ngày sau đó) là việc chiếc áo pull có màu xanh lam chứ không phải màu đỏ mà cô thực sự ám chỉ (mặc dù cái hóa đơn cho chúng tôi cơ hội thứ nhì, sau khi tôi đã tính đến nhưng ghìm lại vì không muốn bị ném qua cửa sổ).

12. Nhà hàng không thể lãng mạn hơn. Xung quanh không gian của Lão tử, các cặp đôi giống tôi (mặc dù cảm giác khách quan về sự độc nhất không cho phép chúng tôi nghĩ như vậy) đều nắm tay nhau, uống rượu vang, và vụng về cầm đũa (một hạt điều từ bàn bên cạnh bỗng nhiên đậu lên đùi của Chloe).

“Chúa ơi, em thấy khá lên rồi, em đói muốn chết đây. Em bị trầm cảm suốt ngày hôm nay,” Chloe nói.

“Sao thế?”

“Vì em có cảm giác những ngày sinh nhật luôn gợi nhắc vê cái chết và sự vui chơi bị cưỡng bách. Nhưng quả thật em nghĩ lần này rốt cuộc không trở nên quá tồi tệ. Quả thật là rất ổn, nhờ một chút giúp đỡ từ bạn em.”

Cô ngước nhìn tôi và mỉm cười.

“Anh có biết giờ này năm ngoái em ở đâu không?” cô hỏi.

“Không, ở đâu?”

"Được bà dì khủng khiếp đưa đi ăn tối. Thật kinh khủng, em cứ phải đi vào toa lét để khóc, em thất vọng vì đó là sinh nhật của em và người duy nhất mời em đi chơi là dì em với cái tật nói lắp đến phát cáu, cứ luôn miệng bảo em là dì không thể hiểu làm sao một cô gái tốt như em lại không có người đàn ông nào trong đời. Thế nên chắc cũng không đến nỗi tệ khi em cặp với anh…"

13. Thực sự cô rất thu hút (đấy là suy nghĩ của một người đang yêu, một chứng nhân không đáng tin nhất trong những chuyện thế này). Nhưng làm sao tôi có thể bảo cô như thế, theo một cách chứng tỏ tôi bị cô thu hút theo một cách riêng? Những từ như *tình yêu* hay *tận hiến* hay *cuồng say* đã lỗi thời bởi những câu chuyện yêu đương không bao giờ cạn, bởi các lớp nghĩa áp đặt lên chúng đã được người khác dùng. Vào lúc tôi mong muốn ngôn ngữ trở nên uyên nguyên nhất, mang tính cá nhân và hoàn toàn riêng tư, tôi đi đến chỗ chống đối bản chất phơi bày ra bàn dân thiên hạ của việc giao tiếp về mặt cảm xúc.

14. Nhà hàng này không giúp ích gì hơn, bởi sự sắp đặt của nó khiến tình yêu quá dễ nhận ra, bởi thế không trung thực. Trên loa đang phát một bản *Nocturnes* của Chopin và có một ngọn nến hình trái tim trên bàn. Chúng tôi nghe lỏm người đàn ông ở bàn kế bên (có lẽ theo thuyết Darwin) đùa cợt rằng đáng lẽ ngọn nến là hình con cu. Dường như không có cách nào truyền tải tình yêu bằng các ký tự Y-Ê-U mà không cùng lúc gom các từ liên tưởng tầm thường nhất vào cùng một rổ. Cái từ ấy quá phong phú trong lịch sử nước ngoài: mọi thứ từ các nhà thơ Troubadour cho đến phim *Casablanca* đã khắc văn bia vào những chữ cái ấy. Chẳng phải bổn phận của tôi là làm tác giả cho chính cảm xúc của mình ư? Liệu tôi có phải đưa ra lời tỏ tình độc nhất để phù hợp với kiểu cách Chloe? Tôi bối rối nhận ra hoàn cảnh quá ư bình thường lúc này*: một đàn ông và một phụ nữ, tình nhân của nhau, tổ chức sinh nhật trong một nhà hàng Trung Hoa, vào một buổi tối trong thế giới Tây phương, đâu đó gần cuối thế kỷ hai mươi. Không, ý muốn của tôi không bao giờ có thể truyền tải qua những chữ cái Y-Ê-U. Nó sẽ phải* tìm kiếm một sự chuyên chở thay thế.

15. Rồi tôi để ý một đĩa nhỏ đựng kẹo xốp dẻo nằm kế cùi chỏ Chloe và chợt nhận ra tôi không yêu Chloe đến độ *kẹo xốp dẻo* cô. Vì lẽ gì mà một

đĩa kẹo xốp dẻo bỗng kết hợp quá hoàn hảo với cảm xúc của tôi dành cho cô, tôi không bao giờ biết, nhưng cái từ ấy dường như nắm bắt được căn cốt trạng thái tình ái của tôi với độ chính xác mà từ yêu, đuội tắt bởi dùng quá liều, dầu muốn cũng không làm được. Thậm chí còn khó lý giải hơn, khi tôi nắm tay Chloe và bảo rằng tôi có điều rất quan trọng muốn nói, rằng tôi đã *kẹo xốp dẻo* cô, dường cô hiểu hết, và nói đó là điều ngọt ngào nhất cô từng nghe.

16. Kể từ đó, ít nhất là với Chloe và tôi, tình yêu không đơn giản là *yêu*, nó là một đối tượng đường mật, phập phù, có đường kính chỉ vài mi li mét đang tan chảy tuyệt diệu trong miệng.

Chương 11

Bạn

1. Mùa hè đến vào tuần đầu tiên tháng sáu, tạo nên một thành phố London kiểu Địa Trung Hải, kéo mọi người ra khỏi nhà và văn phòng để đi đến công viên và quảng trường. Sức nóng kết hợp với việc tôi có một đồng nghiệp mới, một kiến trúc sư người Mỹ, được thuê làm sáu tháng với chúng tôi trong dự án thiết kế một tổ hợp văn phòng gần Waterloo.

2. "Thế mà họ bảo tôi là ngày nào London cũng mưa, trông kìa!" Will nhắc khi chúng tôi ngồi ăn trưa trong một nhà hàng ở Covent Garden. "Thật tuyệt diệu, nhưng tôi mang toàn áo pulll thôi."

"Lo gì, Will, ở đây họ cũng bán T-shirt mà."

Tôi đã gặp William Knot năm năm trước, khi chúng tôi học với nhau một năm trong cùng học bổng ở Yale. Anh ta cao ngồng, da bánh mật, nụ cười can trường, và khuôn mặt nhám của một nhà thám hiểm, nhưng đôi bàn tay thì của một nghệ sĩ dương cầm. Sau khi học xong ở Berkeley, anh đã gây dựng một sự nghiệp thành công ở Bờ Tây, nói anh được coi là một trong những kiến trúc sư khá nhất của thế hệ mình. *Architects' Journal* đã mô tả anh, với một chút quan tâm đến hiện thực về mặt sinh học, như là "đứa con ngoài giá thú của Miles van der Rohe[1] và Geoffrey Bawa[2]" và ngay cả tờ tạp chí thông thường dè dặt *Architectural Review* cũng đã ca ngợi cách anh sử dụng bê tông.

[1. Kiến trúc sư người Mỹ gốc Đức (1886-1969), khai sinh kiến trúc tối giản.]

[2. Kiến trúc sư người Sri Lanka (1919-2003), chuyên về phong cách nhiệt đới hiện đại.]

3. “Kể tôi nghe, cậu có đang qu cô nào không?” Will hỏi khi chúng tôi bắt đầu uống cà phê. “Cậu vẫn đang cặp với cái cô tên gì ấy nhỉ?”

“À không, chuyện đó qua lâu rồi. Tôi đang dính vào một chuyện nghiêm trọng đây.”

“Hay quá, kể tôi nghe đi.”

“Ừ, cậu phải qua nhà tôi ăn tối và gặp cô ấy.”

“Được đấy. Tiếp đi.”

“Tên cô ấy là Chloe, hăm bốn tuổi, làm thiết kế đồ họa. Cô ta thông minh, xinh đẹp, rất hài hước…”

“Tuyệt quá còn gì.”

“Còn cậu thế nào?”

“Cũng chả có gì, tôi đang hẹn hò với một cô từ UCLA, đang trong quá trình tìm hiểu, kiểu như cả hai cùng đang kéo một dây dù. Bọn tôi chưa sẵn sàng để nghĩ đến chuyện lâu dài… Nhưng kể thêm tôi nghe về Chloe đi, cậu thấy gì ở cô ấy?”

4. *Tôi thấy gì ở cô ấy ư?* Câu hỏi này quay trở lại với tôi tối hôm đó ở giữa tiệm Safeway, quan sát Chloe đứng ở quầy, tôi mê mẩn cách cô gói ghém hàng tạp hóa vào túi ni lông. Vẻ quyến rũ trong các cử chỉ nhỏ nhặt ấy khiến tôi sẵn sàng chấp nhận bất cứ gì làm minh chứng không thể chối cãi rằng cô ấy thật hoàn hảo. *Tôi thấy gì ở cô ấy ư?* Hầu như mọi thứ.

5. Trong thoáng chốc, tôi chợt hoang tưởng rằng mình có thể biến thành một thùng yogurt để được trải qua quá trình cô nhẹ nhàng và cẩn thận nhét vào túi xách, giữa một hộp cá mòi và chai dầu ô liu. Cũng may là không khí vô cảm không thích hợp của siêu thị (“Tuần lễ hạ giá gan gà, heo, bò”) đã cảnh báo tôi nên dừng lại trước khi trượt quá xa vào khoa nghiên cứu bệnh học theo kiểu

6. Trên đường ra xe, tôi khen Chloe khéo đi siêu thị mua đồ.

"Anh dớ dẩn vừa thôi," cô đáp. "Anh mở túi giúp em với, em để chìa khóa xe trong đấy."

7. Không khó để tìm thấy nét đẹp trong đôi mắt hay viền môi của một khuôn miệng xinh xắn. Cái khó là tìm ra điều đó trong chuyển động của một bàn tay phụ nữ ở quầy tính tiền siêu thị. Những cử chỉ của Chloe giống như phần nổi của một tảng băng, một dấu chỉ cho những gì nằm ẩn bên dưới. Lẽ nào một người đang yêu lại không thấy mnifh có nghĩa vụ đi tìm giá trị đích thực của chúng, dẫu rằng giá trị ấy dường như vô nghĩa với những ai không mấy tò mò, không mấy yêu đương?

8. Tuy nhiên tôi vẫn tư lự trên đường lái xe về nhà qua giờ cao điểm buổi tối. Tình yêu của tôi bắt đầu tự vấn. Là nghĩa lý gì nếu những thứ tôi coi là quyến rũ ở Chloe thì cô lại coi là tai nạn hay không thích hợp với bản ngã thực của cô? Có phải tôi đang rút ra những thứ chỉ đơn giản là không thuộc về cô ấy? Tôi nhìn bờ vai nghiêng và lọn tóc ở chỗ cô tựa đầu vào ghế. Cô quay sang tôi và mỉm cười, thế là bỗng dưng tôi nhìn thấy kẽ hở giữa hai răng cửa của cô. Người đi cùng tôi đang mang bao nhiêu phần của người tình đa cảm, đa mang của tôi?

9. Tình yêu bộc lộ sự điên cuồng bằng cách từ chối thừa nhận tính bình thường cố hữu của người mà ta yêu. Hẳn những người ngoài cuộc sẽ thấy chán nản với những kẻ đang yêu. Họ sẽ thấy gì ở những người được yêu ngoài việc chỉ là một con người khác? Tôi vẫn thường tìm cách chia sẻ niềm hào hứng của mình về Chloe với các bạn tôi, những người trong quá khứ tôi đã tìm thấy nhiều điểm chung về phim ảnh, sở và chính trị, nhưng lúc này đây họ nhìn tôi với nỗi hoang mang muôn thuở của kẻ vô thần đối diện với sự sốt sắng mang tính Cứu thế. Sau chừng mười lần kể với bạn bè những câu chuyện về Chloe ở cửa hàng giặt khô, hay chuyện Chloe và tôi đi xem phim, hay Chloe và tôi đi mua thức ăn nhanh, những câu chuyện không cốt truyện và thiếu phần hành động, chỉ có nhân vật trung tâm đứng giữa trong một chuyện tào lao gần như không có chuyển động, tôi buộc phải nhận ra tình yêu là một cuộc mưu cầu cô độc.

10. Dĩ nhiên, cũng chẳng có gì đáng yêu trong cách Chloe gói đồ ở

tiệm tạp hóa, tình yêu đơn thuần là cái gì đó tôi đã quyết định gán cho nhất cử nhất động của cô, các cử chỉ hẳn được phiên dịch rất khác bởi những người cùng đứng chờ với chúng tôi ở Safeway. Một người không tự nhiên là tốt đẹp hay dở hơi, tức là việc yêu hay ghét họ về cơ bản cần có một yếu tố mang tính chủ thể, và có lẽ cả chất ảo tưởng nữa. Tôi nhớ câu hỏi của Will đã tạo ra sự phân biệt giữa các phẩm chất thuộc về một người và những thứ mà người yêu gán cho họ. Cậu ấy đã thận trọng hỏi tôi, không phải Chloe *là ai*, mà chính xác hơn, tôi đã *thấy* gì ở cô ấy.

11. Ngay sau khi anh trai cô mất, Chloe (khi ấy vừa mới qua sinh nhật lần thứ tám) trải qua một giai đoạn mang tính triết học sâu sắc. “Em bắt đầu chất vấn mọi thứ,” cô nói với tôi, “em phải suy nghĩ cái chết là gì, chỉ riêng điều đó đủ biến người ta thành triết gia.” Một trong những ám ảnh lớn của cô, khiến những người trong gia đình cô đến bây giờ vẫn còn ám chỉ, liên quan đến các tư tưởng mà có lẽ các độc giả của Descartes hay Berkeley đã quen thuộc. Chloe sẽ lấy tay bịt mắt vào bảo gia đình cô rằng anh trai cô vẫn còn sống bởi vì cô có thể thấy anh trai trong tâm trí cũng như cách cô thấy họ. Tại sao họ bảo cô rằng anh ấy chết nếu như cô có thể thấy anh trong tâm trí? Thế là ở một thách thức hiện thực xa hơn, và do cách cô cảm nhận về họ (với nụ cười xòa của một đứa trẻ sáu tuổi đối diện với quyền năng của những thôi thúc thù địch trong mình) Chloe sẽ bảo bố mẹ rằng cô sẽ giết chết họ bằng cách nhắm măt lại và không bao giờ nghĩ về họ nữa, một kế hoạch rõ ràng khiến bố mẹ cô phản ứng lồng lộn theo một cách không triết học tí nào.

12. Tuy nhiên thuyết duy ngã cũng có những giới hạn. Liệu cách nhìn của tôi về Chloe có ở đâu đó gần hiện thực, hay là tôi đã hoàn toàn mất năng lực đánh giá? Chắc chắn là cô *có vẻ* đáng yêu với tôi, nhưng liệu cô có *thực sự* đáng yêu như tôi nghĩ? Đó là vấn đề cũ mèm về màu sắc theo kiểu Descartes: một người có vẻ thấy chiếc xe buýt màu đỏ, nhưng có phải nó thực sự và về bản chất có màu đỏ? Khi Will gặp Chloe vài tuần sau đó, anh chắc chẵn có những hoài nghi của mình, tất nhiên không để lộ ra, nhưng rõ ràng trong cách anh hơi quan tâm đến cô, lại làm cô chán ngán với bài nói tràng giang đại hải về việc anh từng làm mái nhà đỡ bao lơn cho một biệt thự ở La Jolla, và trong cách hôm sau đó anh kể với tôi ở chỗ làm rằng, với một người California như anh, phụ nữ Anh tất nhiên “rất đặc biệt”.

13. Thành thực mà nói, Chloe thỉnh thoảng cũng nói với tôi mối hồ nghi của cô. Một tối, tôi nhớ cô ngồi ở phòng khách nhà tôi đọc sách trong khi cả hai đáng lắng nghe bản cantata của Bạch tôi vừa bật. Âm nhạc sang sảng ánh lửa thiêng bập bùng, lời nguyện cầu của Chúa, và người yêu bên cạnh, trong khi gương mặt Chloe, dẫu mệt mỏi nhưng hạnh phúc, chìm đắm trong dải sáng dọc căn phòng tối từ chiếc đèn bàn, trông như thể thuộc về một thiên thần, một thiên thần đơn giản là đang giả vờ cẩn trọng (trong những chuyến đi đến Safeway hay bưu điện) rằng cô là một người phàm tục bình thường, nhưng thực ra tâm trí lấp đầy những ý nghĩ thanh tú và thánh thiện.

14. Bởi vì đôi mắt chỉ nhìn thấy cơ thể, hy vọng về một người tình mê dại chính là việc tâm hồn trung thành với vỏ bọc của nó, việc thân thể sở hữu một tâm hồn thích hợp, và những gì làn da *thể hiện* phơi vày những gì nó thực sự *là*. Tôi không yêu Chloe vì thân thể cô, tôi yêu thân thể vô vì những hứa hẹn những gì con người cô là. Đó là lời hứa hẹn truyền cảm hứng nhất.

15. Nhưng nếu khuôn mặt cô chỉ là bức tranh truyền thần thì sao? "*Đến năm bốn mươi tuổi, mọi người sẽ có khuôn mặt họ xứng đáng có*," George Orwell đã nói, nhưng Chloe chỉ mới hai mươi tưgay cả nếu cô già hơn, thực sự là chúng tôi không dễ gì được trao cho khuôn mặt, cũng như là tiền bạc hay cơ hội mình đáng hưởng, bất kể đức tin lạc quan của Orwell có là gì.

16. "Anh tắt bản nhạc nhẽo nhợt ấy được không," thiên thần bất chợt lên tiếng.

"Cái gì mà nhẽo nhợt?"

"Nhạc ấy."

"Đấy là Bach mà."

"Em biết rồi, nhưng nghe dớ dẩn lắm, em không tập trung đọc tờ *Cosmo* được."

17. Đấy mới là Chloe tôi thực sự yêu, tôi chợt nghĩ khi nhìn lại Chloe đang đọc trên ghế sofa phía bên kia phòng, hay chỉ là một ý nghĩ nảy ra từ xung quanh miệng, mắt, khuôn mặt cô? Dùng khuôn mặt cô như chiếc la bàn dẫn đến tâm hồn cô, phải chăng tôi đã mang tội bởi một phép hoán dụ gian trá, khi một thuộc tính của một bản thể được thay thế bằng chính bản thể đó (vương miện thay thế cho nền quân chủ, vô lăng thay thế cho chiếc xe, Nhà Trắng thay thế cho chính phủ Mỹ, những biểu lộ thiên thần của Chloe thay thế cho Chloe…)?

18. Khi rơi vào phức cảm ốc đảo, một người khát nước tưởng tượng anh ta thấy nước, cây cọ và bóng mát không phải vì anh ta có chứng cứ cho niềm tin đó, mà vì anh ta cần có chúng. Những nhu cầu tha thiết mang đến ảo giác cho giải pháp của họ: sự khát nước đem đến nước ảo, nhu cầu tình ái mang đến hoàng tử hay công chúa ảo. Phức cảm ốc đảo không bao giờ là một sự đánh lừa hoàn toàn: người trên sa mạc có thấy cái gì đó ở chân trời. Đó chỉ là những cây cọ queo quắt, giếng cằn khô, và một nơi bị đàn châu chấu phá hoại.

Phải chăng tôi là nạn nhân của sự đánh lừa tương tự, một mình trong phòng với một phụ nữ mang gương mặt của một người đang viết *Thần khúc* trong khi đang đọc mục chiêm tinh giải mạng trên tờ *Cosmopolitan*?

Chương 12

Thuyết hoài nghi và đức tin

1. Trái với lịch sử tình yêu, lịch sử triết học thể hiện mối quan tâm tàn nhẫn với sự thiếu nhất quán giữa bề ngoài và hiện thực. “Tôi nghĩ tôi thấy một cái cây ngoài kia,” vị triết gia lầm bầm, “nhưng liệu có phải đó chỉ là một ảo giác quang học đằng sau võng mạc?” “Tôi nghĩ tôi thấy vợ mình,” vị triết gia lầm bầm, nói thêm đầy hy vọng, “nhưng liệu có phải cô ấy cũng chỉ là một ảo giác quang học?”

2. Các triết gia thường giới hạn sự hoài nghi mang tính nhận thức luận vào sự hiện hữu của những cái bàn, cái ghế, sân vườn các trường thành viên trong Cambridge, và người vợ thỉnh thoảng không mong muốn. Nhưng việc mở rộng các câu hỏi này với những thứ tác động đến chúng ta, như tình yêu chẳng hạn, làm phát sinh một khả năng đáng sợ rằng người được yêu chỉ là một huyễn tưởng nội tâm, với ít mối liên hệ tới bất cứ hiện thực khách quan nào.

3. Chúng ta thường dễ dàng hoài nghi khi đó không phải vấn đề sống còn: chúng ta hoài nghi hết mức có thể, và dễ nhất là nghi ngờ những thứ về cơ bản không cứu sống chúng ta. Rất dễ để hoài nghi sự hiện hữu của một cái bàn, nhưng đâu dễ để nghi ngờ tính hợp thức của

4. Ở buổi ban sơ tư tưởng triết học phương Tây, tiến trình từ sự ngu dốt đến tri thức được Plato ví như là một hành trình huy hoàng từ một hang động tăm tối ra ánh sáng mặt trời. Plato bảo chúng ta, con người sinh ra không thể nhận thức được hiện thực, giống những người sống trong hang động nhầm bóng các sự vật chiếu lên tường như là chính các sự vật đó. Chỉ bằng cách nỗ lực mới có thể xóa bỏ các ảo giác, và mới có cuộc hành trình từ thế giới mờ ảo đến ánh sáng mặt trời, nơi mọi thứ có thể được nhìn thấy như chúng thực sự là. Cũng như mọi phúng dụ, câu chuyện này mang một bài

học: chân lý luôn luôn ở đẳng cấp cao hơn so với ảo tưởng.

5. Phải sau tầm hai mươi ba thế kỷ, giả định kiểu Scrates về lợi ích của việc đi tìm chân lý mới bị thách thức từ một quan điểm thực dụng chứ không phải quan điểm đạo đức hay nhận thức luận. Mọi người từ Aristotle cho đến Kant đã phê phán Plato về *cách thức* đi đến chân lý, nhưng không ai chất vấn nghiêm túc giá trị của việc làm dó. Trong quyển *Bên ngoài Thiện và Ác* (1886) của mình, Friedrich Nietzsche rốt cuộc đã lãnh lấy trách nhiệm và đặt câu hỏi:

Chúng ta thực sự muốn "chân lý" là vì lẽ gì?...

Chúng ta chất vấn giá trị của việc này… Tại sao không là phi chân lý? Và bất định? Thậm chí vô tri ?... Sai lầm của một đánh giá không nhất thiết là phản ứng với chính nó…. Câu hỏi là ở mức độ nào là tiến bộ; và khuynh hướng cơ bản của chúng ta là xác nhận rằng những đánh giá sai lầm nhất… là những thứ không thể thiếu nhất với chúng ta… việc từ bỏ những đánh giá sai lầm tức là từ bỏ cuộc sống, sẽ là phủ nhận cuộc sống.

Bên ngoài Thiện và Ác, Friedrich Nietzsche

6. Từ một quan điểm tôn giáo, tất nhiên người ta đã chất vấn giá trị của chân lý từ nhiều thế kỷ trước. Triết gia Pascal (1623-1662), người lưng gù theo giáo phái Jansen và tác giả của *Những suy tưởng*, đã nói về một lựa cọn mà bất kỳ người Ki tô nào cũng phải đối mặt trong một thế giới được phân chia không công bằng giữa nỗi khiếp sợ về một vũ trụ không có Chúa và một sự thay thế sung sướng – nhưng xa vời hơn – là Chúa có tồn tại. Mặc dù khả năng thiên về Chúa không tồn tại, Pascal tranh cãi rằng đức tin tôn giáo vẫn có thể chính đáng bởi vì niềm hân hoan từ một khả năng nhỏ hơn cho đến nay vẫn đánh bại nỗi căm ghét trước một khả năng lớn hơn. Và có lẽ đó là vấn đề về tình yêu. Các tình nhân không thể tiếp tục làm triết gia lâu dài, họ nên nhường chỗ cho các niềm thôi thúc tôn giáo, tức là tin và mang đức tin, ngược lại với thôi thúc triết học, ức là hoài nghi và chất vấn. Họ thà mạo hiểm *sai nhưng được yêu* còn hơn là *hoài nghi và không có tình yêu.*

7. Những suy nghĩ như vậy vụt qua tâm trí tôi vào một tối khi đang ngồi trên giường Chloe chơi với con voi Guppy của cô. Cô bảo tôi rằng khi

cô còn nhỏ, Guppy đóng một vai trò to lớn trong cuộc sống. Nó cũng là nhân vật có thực như các thành viên khác trong gia đình, và đồng cảm với cô hơn nhiều. Guppy cũng có những thói quen hằng ngày, món ăn ưa thích, cách ngủ và nói chuyện riêng – và tuy vậy, nếu đứng từ một vị trí lãnh đạm, ta sẽ thấy rõ ràng Guppy hoàn toàn do cô tạo ra và không hề hiện hữu bên ngoài trí tưởng tượng của cô. Nhưng nếu có một thứ tai hại cho mối quan hệ của Chloe với chú voi, đó hẳn là việc ai đó hỏi cô liệu sinh vật đó có thực sự tồn tại hay không: *Vật đầy lông đó thực sự sống tách bạch em, hay em đơn giản tự tạo ra nó?* Và tôi nghĩ, có lẽ cũng nên áp dụng một sự thận trọng tương tự đối với những kẻ đang yêu và được yêu là đừng bao giờ hỏi một tình nhân rằng, *Liệu con người đáng yêu ấy có thực sự tồn tại hay bạn chỉ tưởng tượng ra họ?*

8. Lịch sử y học đã cho chúng ta thấy trường hợp một người sống trong sự lừa dối kỳ lạ rằng anh ta là một quả trứng chiên. Thực sự ý tưởng này đã thâm nhập vào đầu anh ta thế nào và bao giờ, không ai biết, nhưng lúc này anh ta từ chối ngồi xuống bất cứ đâu bởi sợ rằng anh ta sẽ "làm vỡ mình" và " đổ lòng đỏ ra ngoài". Các bác sĩ đã thử thuốc giảm đau và các loại thuốc khác để làm nguôi nỗi sợ hãi của anh chàng nhưng có vẻ không có thứ nào hiệu quả. Cuối cùng, một vị bác sĩ tìm cách thâm nhập và tâm trí một bệnh nhân tự dối mình và đề nghị anh ta nên mang theo mình một ổ bánh mì nướng trong mọi lúc, để nó lên bất cứ cái ghế nào anh ta muốn ngồi xuống và nhờ đó tránh làm vỡ lòng đỏ. Kể từ đó, người ta thấy anh ta lúc nào cũng kè kè ổ bánh mì nướng trên tay, và có thể tiếp tục sự tồn tại nhìn chung là bình thường của mình.

9. Kể câu chuyện này ra để làm gì? Chỉ đơn giản là cho thấy mặc dù một người có thể sống tong sự lừa dối (tình yêu, hay niềm tin rằng người đó là quả trứng), nếu như họ tìm thấy phần bù của nó (một người tình khác như Chloe tỏng sự lừa dối tương tự hay một mẩu bánh mì nướng) thì moijt hứ có thể sẽ ổn. Những sự lừa dối không gây hại đến họ, họ chỉ tổn thương khi họ là người duy nhất tin chúng, khi họ không thể tạo ra một môi trường mà ở đó họ có thể được nuôi sống. Vậy nên miễn là Chloe và tôi còn có thể giữ cho lòng đỏ của tình yêu nguyên vẹn, việc chân lý là gì liệu có quan trọng?

Chương 13

Sự thân mật

1. Ngắm nhìn một cục đường tan chảy trong tách trà hoa cúc, Chloe, người bạn đồng hành tôi dựa vào để làm đời tôi có ý nghĩa, nhận xét, “Chúng ta không thể tiến đến với nhau bởi em có vấn đề thế này: Em phải tự sống cuộc đời mình hoặc là em tan chảy. Không phải là em không muốn anh, chỉ là em sợ nếu chỉ muốn mình anh thì rốt cuộc em sẽ chẳng còn lại gì cho riêng mình. Thôi cứ coi đó là một phần nỗi dở hơi của em, nhưng em sợ mình cứ phải đùm để tay xách nách mang như thế này mãi.”

2. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy túi xách của Chloe là ở sân bay Heathrow, một túi tròn màu hồng với dây đeo vai màu xanh dạ quang. Cô cũng đến với cái túi đó trong đêm đầu tiên cô ở nhà tôi, tất tả thanh minh cho màu sắc gai mắt của nó, bảo rằng cô dùng nó để đựng một bàn chải đánh răng và một mớ quần áo sạch cho ngày hôm sau. Tôi cứ đinh ninh cô chỉ dùng cái túi ấy tạm thời, nhưng không bao giờ cô bỏ nó, vẫn sắp lại cái túi mỗi sáng như thể đó là lần cuối cùng chúng tôi gặp nhau, như thể việc để quên thậm chí một đôi bong tai có thể tạo ra một rủi ro tan rã không thể chống đỡ.

3. Thế nhưng mặc dù sốt sắng được độc lập, Chloe bắt đầu để quên đồ. Không phải những bàn chài hay đôi giày, mà là những thứ trong bản thân cô. Bắt đầu với ngôn ngữ, với cách Chloe không còn nói *chưa bao giờ* mà nói *không bao giờ*, hay không còn nhấn mạnh từ *trước* trong từ *trước đây*, hay không còn nói *anh bảo trọng* trước khi gác máy. Cô bắt đầu học từ tôi cách dùng từ *hoàn hảo* và *nếu em thực sự nghĩ thế*. Các thói quen của hai đứa bắt đầu rò rỉ qua nhau: Tôi bắt chước nhu cầu của Chloe là phòng ngủ phải tối đen như mực, cô học từ tôi cách gấp báo, còn tôi đi vòng quanh ghế sofa để nghĩ thông suốt một vấn đề, và cô học thú vui nằm lên thảm.

4. Sự khuếch tán mang theo niềm thân mật. Các ranh giới giữa chúng tôi không còn được kiểm soát gắt gao. Cơ thể chúng tôi không còn cảm giác

bị quan sát hay đánh giá. Chloe có thể nằm đọc sách trên giường và thản nhiên móc gỉ mũi, vo viên cho đến khi nó khô quánh lại, và nuốt chửng, không cần phải che giấu hay xin phép thứ lỗi. Chúng tôi có thể chấp nhận rủi ro của những khoảng im lặng, không còn là những kẻ nói lắm loạn não không cho phép cuộc đối thoại dừng lại vì sợ rằng sự yên tĩnh có vẻ không thành thật. Chúng tôi bắt đầu có chỗ đứng trong đầu người kia, cho (bắt nguồn từ nỗi sợ của việc ngược lại) việc tỏ ra quyến rũ trong mọi lúc là suy nghĩ lỗi thời.

Tôi bắt đầu hiểu không chỉ cách suy nghĩ và thói quen của Chloe mà cả những thứ tinh tế hơn thuộc về cô: giọng cô nói chuyện điện thoại ở phòng bên kia, tiếng reo của dạ dày khi cô đói, nét mặt cô trước khi hắt hơi, quầng mắt cô khi tỉnh dậy, cách cô giữ một cái ô ướt, và tiếng chải đầu của cô.

6. Việc nhận biết các chi tiết của nhau mang đến cho chúng tôi nhu cầu đặt lại tên cho người kia. Chloe và tôi đã gặp nhau bằng những cái tên do bố mẹ đặt và được hình thức hóa bởi hộ chiếu và giấy khai sinh và một cách tự nhiên nhận ra rằng việc có được hiểu biết riêng tư hơn về nhau xứng đáng nhận những biểu lộ (dẫu là cạnh khóe) qua những cái tên mà người khác không sử dụng. Trong khi ở văn phòng cô, Chloe vẫn là Chloe, thì với tôi, vì những lý do mà cả hai chúng tôi đều không thực sự hiểu, cô được gọi đơn giản là *Tidge*[1]. Về phần tôi, bởi vì có lần tôi chọc cô khi nói một từ về diện mạo bi quan của các trí thức Đức, tôi bắt đầu có biệt danh, có lẽ không khó hiểu như của cô, là *Weltschemerz*[2]. Sự quan trọng của những biệt danh ấy không nằm ở cái tên cụ thể, thật ra chúng tôi có thể gọi nhau là *Pwitt* hay *Tic* chẳng hạn, mà ở việc chúng tôi chọn để dán nhãn lại nhau. *Tidge* tạo cho Chloe một thứ mà tên Roy chẳng hạn không hề sở hữu (ấy là tiếng chải tóc của cô). Trong khi *Chloe* thuộc về địa vị dân sự của cô, thì *Tidge* nằm ngoài địa hạt xã hội thông thường, nằm trong những nếp gấp độc nhất và thầm kín hơn của tình yêu.

[1. Tiếng lóng, chỉ mẩu nhỏ.]

[2. Từ tiếng Đức được nhà văn Jean Paul Richter (1763-1825) chỉ tâm trạng buồn nản trước hiện thực không như ý muốn, về sau được các nhà văn như Chateaubriand, Hermann Hesse, Heinrich Heine... vận dụng.]

7. Khi ở cạnh nhau, chúng tôi dành khá nhiều thời gian thảo luận về sự kinh khủng của những người khác. Do không thể thành thực bày tỏ chính mình trong hầu hết các tương tác thường ngày, chúng tôi có thể hả hê kể những lời nói dối cho nhau và chuộc lỗi cho những điều đãi bôi chúng tôi đã làm. Chloe trở thành kho chứa cuối cùng cho những phán quyết khắc nghiệt của tôi về bạn bè và đồng nghiệp. Những thứ từ lâu tôi đã nghĩ về họ nhưng tìm cách chối bỏ được tự do chia sẻ với một khán giả đồng cảm, thậm chí còn đầy khích lệ. Chúng tôi thường tám chuyện thoải mái với nhau. Không kể những khoái cảm của việc khám phá ra những cái yêu giống nhau, không gì có thể sánh với niềm thân mật của việc đạt được những cái ghét như nhau. Thỉnh thoảng, chúng tôi đi gần đến kết luận (mặc dù nỗi xấu hổ ngăn cả hai công khai thừa nhận) rằng mọi người chúng tôi từng gặp đều có nhiều khuyết điểm, và chúng tôi thực tế là hai cá thể đứng đắn duy nhất còn sót lại trên thế gian. Tình yêu thăng tiến qua sự chỉ trích khôn nguôi đối với người ngoài. Minh chứng tốt nhất cho lòng trung thành dành cho nhau là sự bất trung khủng khiếp của chúng tôi dàn cho mọi người khác.

8. Chúng tôi thoái lui vào bên cạnh nhau để cười vào thói đạo đức giả mà xã hội đòi hỏi. Chúng tôi trở về từ những bữa tối trang trọng nói công sở và chế nhạo giọng nói và ý kiến của những người mà chúng tôi vừa lịch sự chào tạm biệt vài phút trước. Chúng tôi có thể diễn lại trên giường cuộc đối thoại chỉ cách đó vài phút. Tôi có thể thủ vài một nhà báo râu quai nón mà Chloe vừa nói chuyện, còn cô sẽ trả lời đúng như kịch bản, trong lúc thổi kèn cho tôi dưới tấm ga giường. Tôi sẽ giả vờ sốc khi thấy tay Chloe ở chỗ đó và hỏi cô với giọng của một cha xứ còn tân: "*Công nương, cô đang làm cái thổ địa gì với thần dân đáng quý của tôi vậy?*" *"Thưa cha,"* cô sẽ đáp như một công nương quý phái trong phim cổ trang, *"thần thiếp không biết làm thế nào mà thần dân đáng quý này lại hiện trước mặt mình."* Hoặc cô sẽ nhảy ra khỏi giường và gào lên, *"Thưa cha, vui lòng rời khỏi giường con ngay lập tức, hoặc con sẽ phải gọi thằng kép đầy tớ Bernard."* Trong sự thân mật của chúng tôi, những quy chuẩn xã hội tự động chiếu lại dưới ánh sáng hoạt hình, giống như một vở bi kịch được nhại lại bởi các diễn viên sau cánh gà, nơi một người đang đóng vai Hamlet tóm lấy Gertrude sau vở diễn và gào lên trong phòng thay đồ, "Chơi anh đi cưng!"

9. Thậm chí chúng tôi bắt đầu dựng ra một câu chuyện. Tình yêu

dường như không thể tkết nối đến các câu chuyện. "Một hôm, một chàng trai gặp một cô gái" là đủ cho một độc giả bắt đầu muốn biết điều gì xảy ra tiếp theo. Cấp nguyên liệu cho hầu hết các câu chuyện tình là những mối trăn trở. Paul và Virginie, Anna và Vronsky, Tarzan và Jane[3] đều có khuynh hướng chống lại số phận định trước và vun đắp cho tình yêu của họ. Trong khu rừng rậm, trên chiếc tàu đắm hay bên sườn núi, một cặp đôi lãng man kiểu cổ điển chứng minh sức mạnh tình yêu của họ bằng niềm hăng hái mà nhờ đó họ vượt qua nghịch cảnh.

[3. Các cặp nhân vật lần lượt trong tiểu thuyết Paul và Virginie (Bernardin de Saint-Pierre), Anna Karenina (Leo Tolstoy) và phim Tarzan & Jane (2002.)]

10. Nhưng thực sự chẳng có nhiều chuyên thám hiểm hay trắc trở ở đây. Thế giới mà Chloe và tôi đang sống hầu như bị tước bỏ khả năng cho một xung đột yêng hùng. Cha mẹ chúng tôi chẳng màng quan tâm, rừng rậm thì bị đốn, xã hội che giấu sự phản đối đằng sau lòng khoan dung phổ quát, các nhà hàng vẫn mở trễ, thẻ tín dụng vẫn được chấp nhận ở hầu hết mọi nơi, và tình dục là nghĩa vụ, không phải tội ác. Tuy vậy Chloe và tôi vẫn có một câu chuyện giản dị cho mình, một tập hợp các trải nghiệm chung đã kết nối chúng tôi với nhau. Một trải nghiệm là gì? Là thứ gì đó phá vỡ một thói lệ lịch lãm và trong một thời gian ngắn cho phép chúng tôi chứng kiến mọi thứ với sự nhạy cảm cao độ, được vun vén nhờ sự mới lạ, hiểm nguy hay nhan sắc, và nó dựa trên các trải ngiệm san sẻ mà ở đó sự thân mật có cơ hội bắt rễ. Tình bạn được dung dưỡng chỉ nhờ các bữa tối thỉnh thoảng sẽ không bao giờ có được sự sâu sắc của tình bạn được tôi luyện trong một chuyến du thám hay trong trường đại học. Hai người bị bất ngờ bởi một con sư tử trong rừng rậm hoang vu, trừ phi một người bị ăn thịt, sẽ được kết nối hiệu quả nhờ những gì họ đã chứng kiến.

11. Chloe và tôi không bao giờ bị bất ngờ bở một con dã thú, nhưng chúng tôi sống qua một cương vực của các trải nghiệm thành thị. Trở về từ bữa tiệc vào một đêm hè ấm áp, chúng tôi đi ngang qua một xác chết. Xác chết nằm ở góc đường Charlwood Street và Belgrave Road. Đó là một phụ nữ trẻ xinh đẹp, thoạtvì say mèm nên ngã lên vệ hè. Nhưng khi chúng tôi sắp sửa đi qua vì không để ý, Chloe thấy một cán dao chìa ra trên bụng cô ta. Liệu một người hiểu về người kia đến đâu nếu như chưa từng cùng nhau

thấy một xác chết? Chúng tôi quỳ xuống bên thi thể, Chloe hét lên bằng giọng của phi công đang ra lệnh cho một phi hành viên đang khích động hay cuồng loạn (là tôi) trong một cuộc đáp khẩn cấp, bảo tôi đừng nhìn, kêu tôi gọi cảnh sát, kiểm tra ví người phụ nữ, và cẩn thận giữ mọi thứ nguyên trạng. Sự chuyên nghiệp của cô làm tôi kinh hãi, mặc dù trong cuộc thẩm vấn của cảnh sát, cô vỡ òa nức nở và không thể xua khỏi đầu hình ảnh cán dao suốt nhiều tuần sau đó. Đó là một tình tiết man rợ, nhưng nhờ đó gắn kết chúng tôi. Chúng tôi thức cùng nhau suốt đêm đó, uống whisky trong nhà tôi, kể với nhau một chuỗi các câu chuyện mỗi lúc một rùng rợn và dớ dẩn, đóng vai cảnh sát và xác chết với những con dao trong bếp để xua đi nỗi sợ.

12. Vài tháng sau, cả hai ở trong một cửa hàng bánh ở Brick Lane thì một người đàn ông thanh lịch trong bộ com lê sọc nhỏ tiến lại trong hàng đợi và lặng lẽ đưa cho Chloe một mảnh giấy nhàu nhĩ, trên đó nguệch ngoạc những chứ cái lớn: *"Anh yêu em"*. Chloe mở mảnh giấy, đọc trong nỗi sững sờ, rồi nhìn lại người đã đưa nó cho cô. Nhưng anh ta làm như thể chưa có gì xảy ra và chỉ nhìn chằm chằm ra đường với một nét mặt đạo hạnh của người đàn ông trong bộ vest lịch lãm. Thế là cũng ngây thơ như vậy, Chloe gấp mảnh giấy lại và đút vào túi quần. Sự quái đản của sự cố đó – cũng như vụ xác chết, chỉ là vô tư lự hơn – nằm ở chỗ nó trở thành chủ đề tái hiện nhiều lần trong mối quan hệ của chúng tôi, một sự cố trong câu chuyện tình và chúng tôi không ngừng noi bóng gió về nó. Những lần đi nhà hàng, hai đứa thỉnh thoảng lặng lẽ đưa cho nhau những mảnh giấy với toàn bộ sự bí ẩn của ngươi đàn ông trong hành bánh, với thông điệp trên đó chỉ đơn giản là *Làm ơn chuyển lọ muối*. Với bất cứ ai quan sát lúc đó, hẳn là chúng tôi trông kỳ quặc và khó hiểu mỗi lần phá lên cười. Nhưng cốt lõi của mô típ tái hiện này nằm ở việc chúng ám chỉ lại các biến cố mà người khác không thể hiểu vì họ không có mặt lúc khởi sự. Không lấy làm lạ nếu những hành vi tự ám chỉ, tự ngã đó làm sao nhãng những người đang đứng đợi trước cửa nhà hàng.

13. Chúng tôi cũng trải qua nhiều trải nghiệm khác cùng nhau – về những người mình gặp hay các thứ mình thấy, làm, hay nghe đến – giúp tạo ra một di sản chung. Đó là một tâm phân học chúng tôi gặp ở một bữa tối bảo Chloe rằng anh ta hiện ngủ với hai người trong số bệnh nhân của mình. Đó là Will Knott bạn tôi, ban đầu cũng hơi thích Chloe, bắt đầu gửi tặng cô những cuốn sách khó hiểu về kiến trúc cùng với các mảnh ghi chú đánh đố ("Ai biết được mỗi chúng ta có thể đứng vững trong bao lâu?!!", một mảnh

giấy đính kèm với quyển *Thép – Chất liệu của tương lai*). Chúng tôi mua con hươu cao cổ đồ chơi ở Bath để làm bạn với con voi của Chloe trên giường và sau cùng gọi nó là Geoffrey theo tên một đồng nghiệp cổ dài của Chloe ở công ty. Và chúng tôi còn gặp một kế toán viên trên xe lửa thú nhận rằng cô lúc nào cũng mang theo khẩu súng trong túi xách.

14. Niềm hứng thú không tự nhiên xuất hiện trong các giai thoại đó. Hầu hết, chỉ có Chloe và tôi hiểu được giá trị của chúng, bởi vì các liên tưởng phụ trợ gắn vào. Tuy vậy các mô típ tái hiện ấy quan trọng vì đem cho chúng tôi cảm giác rằng mình không còn là người lạ với nhau, chúng tôi đã sống cùng nhau qua các biến cố, và nhớ lại những ý nghĩa chung cả hai rút ra được. Tuy các mô típ ấy có qua loa thế nào, chúng vẫn có chức năng như là xi măng gắn kết. Ngôn ngữ của sự thân mật mà chúng giúp tạo ra là lời nhắc nhở rằng (mặc dù không cắt lối cho chúng tôi giữa rừng sâu, giúp giết chằn tinh, hay ngay cả chia chung căn hộ) Chloe và tôi đã tạo ra một thứ thế giới chung của nhau.

Chương 14

Lời xác nhận thực tồn[1]

[1. Nguyên văn: "I"-Confirmation, chơi chữ với i-infection (xem chú thích ở chương 6).]

1. Cuối ngày Chủ nhật giữa tháng Bảy, chúng tôi ngồi uống cà phê ở một đầu đường nhếch nhác của Portobello Road. Đó là một ngày đẹp trời, hai đứa dành phần lớn thời gian ở Hyde Park, sưởi nắng và đọc sách. Nhưng từ năm giờ chiều tôi đã trượt vào nỗi sầu bi. Tôi chỉ muốn về nhà chui vào trong chăn nằm. Từ lâu, những buổi tối Chủ nhật thường làm tôi buồn, nhắc nhở tôi về cái chết, về công việc dang dở, tội lỗi và mất mát. Chúng tôi ngồi trong im lặng, Chloe đọc báo, tôi ngắm nhìn đường phố và dòng người qua cửa sổ. Bất chợt cô nghiêng qua, hôn tôi và thỏ thẻ, "Anh lại mang dáng vẻ chú bé mồ côi tội nghiệp rồi đấy." Chưa một ai quy cái biểu lộ ấy cho tôi, mặc dù khi Chloe nói ra, ngay lập tức nó trở nên phù hợp và làm dịu đi cái nỗi buồn bảng lảng tôi mang lúc đó. Tôi cảm thấy một tình yêu tràn đầy (và có lẽ không tương xứng) dành cho cô nhờ vào nhận xét đó, nhờ việc cô nhận biết được cảm giác tôi đã trải qua nhưng không tài nào cắt nghĩa được, nhờ việc cô sẵn lòng đi vào thế giới của tôi và cụ thể hóa nó, đó là niềm biết ơn bởi đã nhắc nhở đứa trẻ mồ côi rằng anh là đứa bé côi cút, và nhờ vậy mang anh trở về nhà.

2. Có lẽ đúng là chúng ta không thực sự tồn tại cho đến khi có ai đó thấy chúng ta tồn tại, chúng ta không thể lên tiếng một cách chính đáng cho đến khi ai đó có thể hiểu chúng ta nói gì, và về thực chất, chúng ta không hoàn toàn sống cho đến khi chúng ta được yêu.

3. Tại sao lại nói con người là một sinh vật "sinh vật xã hội"[2]? Chỉ vì loài người cần lẫn nhau để định nghĩa chính họ và đạt được sự tự ý thức, theo cách mà động vật thân mềm hay loài sâu bọ không làm được. Chúng ta không thể tiến đến một cảm giác thích hợp về bản thân mình nếu không có

những người khác xung quanh chỉ cho thấy mình như thế nào. “Một người có thể đạt được bất cứ gì trong nỗi cô đơn ngoại trừ một cá tính,” Stendhal đã viết, cho thấy rằng cá tính được hình thành trong phản ứng của người khác với từ ngữ và hành động của chúng ta. Bản thể của chúng ta là lưu chất và được nhào nặn bởi các trạng huống mà những người xung quanh bày ra. Để cảm thấy toàn vẹn, chúng ta cần những người thân cận cũng hiểu chúng ta, đôi lúc còn phải hiểu hơn là ta hiểu chính mình.

[2. Trong Chính trị học, Aristole nhận xét: “Con người về bản chất là một sinh vật xã hội.”]

4. Nếu không có tình yêu, chúng ta đánh mất khả năng sở hữ một căn tính thích hợp, còn nếu có tình yêu tức là có sự xác nhận thường hằng về bản thể của chúng ta. Bởi thế quan niệm về một vị Chúa toàn năng có thể quan sát chúng ta vẫn là trung tâm của nhiều tôn giáo: được nhìn thấy tức là được bảo đảm rằng chúng ta tồn tại, và tốt hơn cả là có một vị Chúa (hay người tình) *yêu* chúng ta. Bị vây quanh bởi những người thực sự *không* nhớ chúng ta là ai, những người liên quan đến các câu chuyện của chúng ta nhưng thường không nhớ ta kết hôn bao nhiêu lần, có bao nhiêu con hay tên ta là Brad hay Bill, Catrina hay Catherinne(và chúng ta cũng quên ngần ấy chi tiết về họ), và chẳng phải sẽ thật thoải mái khi có thể tìm chỗ trú ngụ để tránh khỏi các mối nguy về sự vô hình tỏng vòng tay của ai đó hiểu rõ căn tính chúng ta?

5. Nói theo ngữ nghĩa học, tình yêu và mối quan tâm hầu như có thể hoán đổi cho nhau, “Tôi yêu bướm” cũng có nghĩa tương tự như “Tôi quan tâm đến bướm”. Yêu ai đó tức là quan tâm sâu sắc đến họ, và nhờ đó giúp ta hiểu dày dặn hơn về những gì họ làm và nói. Nhờ hiểu tôi, hành vi của Chloe vói tôi dần điểm xuyết các yếu tố của những thứ được đặt tên là lời xác nhận thực tồn. Bao hàm trong sự thấu hiểu của cô về nhiều tâm trạng ở tôi, trong hiểu biết của cô về các sở thích của tôi, trong các thứ cô kể về bản thân tôi, trong trí nhớ của cô về các lịch trình và thói quen của tôi, và trong sự nhận biết hài hước của cô về các bệnh sợ của tôi, có vô số *lời xác nhận thực tồn* khác nhau. Chloe để ý rằng tôi là một kẻ mang chứng nghi mình mắc bệnh, tôi hay mắc cỡ và ghét nói chuyện qua điện thoại, tôi ám ảnh với nhu ầu ngủ tám tiếng mỗi đêm, ghét ngồi lì trong nhà hàng cuối bữa ăn, dùng thói lịch sự làm cách đề phòng đầy hung hăng, và thích nói “có lẽ” hơn là có hoặc không. Cô sẽ trích lại những câu nói của tôi (“*Lần trước, anh nói anh không*

thích kiểu châm biếm đó…"), nhẫn nại lưu vào đầu các yếu tốc, kể cả tốt lẫn xấu, thuộc tính cách của tôi *("Anh luôn hốt hoảng mỗi lần…", "Em chưa thấy ai hay quên đổ xăng như anh…")*. Tôi được ban cho một cơ hội để trưởng thành nhờ cái nhìn thấu của Chloe vào tính cách tôi. Nhờ đó, sự thân mật của một tình nhân chỉ ra các mặt của tính cách ta mà người khác không màng đếm xỉa. Có những lúc Chloe sẽ thẳng thắn bảo tôi quá đề phòng hay xét nét, hay vẽ vời hơn một chút, "sồn sồn như con chồn" hay "dâm như con hải sâm", và tôi sẽ phải đối mặt với những khu vực của bản thể mà nội quan thông thường (với mối quan tâm đến sự điều hòa nội tâm) sẽ bỏ qua, nơi những người khác quá thơ chẳng buồn nêu bật, và để thổ lộ điều đó luôn cần sự thành thực ở trên giường.

6. Niềm hạnh phúc với người khác dường như bị giới hạn bởi hai thứ thừa mứa: sự nghẹt thở và nỗi cô đơn. Chloe luôn cảm thấy sự nghẹt thở là mối nguy lớn hơn. Bị đè nặng bởi tính xét nét và kiểm soát của bố mẹ, hồi đi học cô hay mơ mộng về việc sống một mình, và trong năm nghỉ quãng trước khi vào đại học, cô đến Arizone bằng tiền để dành trong kỳ nghỉ và việc làm thêm vào thứ Bảy. Cô thuê ngôi nhà gỗ ở rìa một thị trấn nhỏ mà cô chọn ngẫu nhiên trên bản đồ. Cô có một kệ đầy sách mà cô hằng muốn đọc, đống sách cô định đọc trong lúc ngắm bình minh và ráng chiều chạng vạng. Nhưng chỉ vài tuần sau, cô bắt đầu cảm thấy nỗi cô đơn mình mong mỏi cả đời bắt đầu có tác động làm mất phương hướng và dâng lên trong cô nỗi khiếp sợ. Cô chợt nghe thấy tiếng mình cất lên kh đang trong cửa hàng, như một cú sốc. Đống sách dường như xa rời và tách khỏi cô. Cô bắt đầu nhìn chằm chằm chính mình trong gương để níu giữ cảm giác tồn tại. Cô cảm thấy cuồng loạn và nhẹ bẫng. Chỉ sau một tháng, cô đột ngột rời khỏi căn nhà gỗ để làm chạy bàn cho một nhà hàng ở Phoenix, vì không thể chịu đựng thêm nữa cảm giác không thực tồn đè nén lên mình. Khi cô đến Phoenix, các mối tiếp xúc xã hội giống như nước đổ vào miệng người chết khát. Cô bắt chuyện bất cứ khi nào có thể, mừng rỡ và thoải mái với những trao đổi giản dị nhất.

7. Phải mất một thời gian dài tôi mới đạt đến vị trí giúp Chloe cảm thấy mình được hiểu. Tôi chỉ còn cách khai quật chậm rãi, từ giữa hàng triệu từ ngữ cô nói và hành động cô làm, những đề tài lớn lao của cuộc đời cô. Trong sự hiểu biết của chúng tôi về nhau, chúng tôi cần phải diễn dịch lại các manh mối, chúng tôi giống như những thám tử và nhà khảo cổ ghép lại

câu chuyện từ những mảnh rời rạc, lần tìm nguồn gốc của một vụ giết người từ chiếc khăn lau bếp và máy vắt chanh hay lần tìm một nền văn minh từ dụng cụ làm vườn và cái hoa tai. Tôi thường nhầm lẫn. Chẳng hạn, phải mất hồi lâu tôi mới thực sự hiểu rõ vai trò của sự tự chối bỏ trong cuộc đời cô. Một sáng trong căn hộ của tôi, khi cả hai đang ăn sáng, cô bảo rằng tối hôm trước cô đau bụng, phải lết ra khỏi giường và lái xe đến một nhà thuốc, cô làm tất tật những chuyện đó mà không hề đánh thức tôi. Phản ứng đầu tiên của tôi là giận dữ hoang mang. Tại sao cô không nói gì? Chẳng lẽ mối quan hệ của chúng tôi xa cách tới nỗi cô thậm chí không thể đánh thức tôi trong một cơn khủng hoảng? Nhưng cơn giận của tôi (chỉ trong hình thức của nỗi ghen tị) là lỗ mãng, nó thất bại trong việc chiêm nghiệm thứ duy nhất tôi dần dà học được: Chloe có khuynh hướng đau đớn trong im lặng theo cách ngấm ngầm và tràn lan thế nào. Cô có thể đau gần chết mới chịu đánh thức tôi, chỉ bởi cô không muốn đặt trách nhiệm lên vai người khác. Một khi đã định vị được đặc điểm này trong bản tính của cô, tôi mới có thể hiểu các khía cạnh khác cũng liên quan thế nào đến bản tính ấy: cô thiếu sự giận dữ chính đáng với bố mẹ (cô chỉ biểu lộ giân dữ bằng sự chế giễu tinh nghịch), cô mang sự tự ti, hay cục cằn với những người ưa than vãn, cảm giác bổn phận, hay ngay cả cách cô khóc (những tiếng thút thít thay vì rên rỉ cuồng loạn).

8. Giống như một thợ sửa điện thoại ngồi cạnh miệng cống với một mớ cáp bên hông, tôi dần học được cách xác định vài mối dây quan trọng trong tính cách Chloe. Tôi bắt đầu nhận ra cô ghét sự keo kiệt mỗi lần chúng tôi đi nhà hàng với một nhóm bạn. Tôi bắt đầu nhận ra mong muốn của cô là không muốn bị mắc kẹt, một khía cạnh "sống sót qua sa mạc" trong bản tính của cô. Tôi ngưỡng mộ óc sáng tạo thị giác của Chloe, thể hiện không chỉ trong công việc mà còn trong cách cô bày biện mặt bàn hay cắm hoa. Tôi bắt đầu nhận ra cô ngượng ngịu với những phụ nữ khác và thoải mái hơn với đàn ông. Tôi nhận biết được lòng trung thành mãnh liệt của cô với những người cô coi là bạn mình, một cảm giác mang tính bản năng về thị tộc và cộng đồng. Với những đặc điểm như vậy, Chloe dần dần tạo nên sự cố kết phức hợp trong tâm trí tôi, với sự nhất quá và mức độ dễ đoán trước, chẳng hạn tôi có thể đoán được mà không cần hỏi ý thích của Chloe về một bộ phim hay về một ai đó.

9. Chúng ta cần người khác hợp thức hóa sự tồn tại của mình vì chúng ta quá nương tựa vào lòng thương của họ để có một căn tính *đúng* cho

mình. Như Stendhai nói, nếu như chúng ta thiếu một tính cách mà không có sự can dự của người khác, người ngủ cùng giường với chúng ta hoặc phải là một kẻ trung gian lão luyện hoặc chúng ta sẽ rốt cuộc cảm thấy biến dạng và bị miêu tả sai lệch. Nhưng chẳng phải về bản chất, những người khác luôn bóp méo chúng ta – bất kể là tốt lên hay xấu đi - hay sao

10. Tất cả mọi người đều gửi trả một cảm xúc khác nhau về bản thân chúng ta, bởi chúng ta đều ít nhiều trở thành người như họ nghĩ. Bản ngã của chúng ta có thể được sánh với con trùng a-míp, với mang tế bào dãn nở, và bởi vậy thích nghi với môi trường. Không phải a-míp không có *kích thước*, mà chỉ đơn giản là nó không có hình dạng tự-xác định. Một người ngớ ngẩn hẳn sẽ tìm thấy phần ngớ ngẩn trong tôi, và một người nghiêm trọng sẽ nhìn thấy ở tôi điều tương tự. Nếu ai đó nghĩ tôi là người hay xấu hổ, có thể rồi tôi sẽ xấu hổ, nếu ai đó nghĩ tôi hài hước, biết đâu tôi lại có thói quen kể chuyện cười.

11. Khi Chloe ăn trưa với bố mẹ tôi, cô im lặng suốt bữa. Sau đó tôi hỏi cô có chuyện gì nhưng ngay cả bản thân cô cũng không thể hiểu. Cô đã gắng trở nên hòa đồng, và tuy vậy, những mối nghi ngại trước hai người lạ ngồi đối diện đã ngăn cô trải lòng như bản thân thường ngày. Bố mẹ tôi không tỏ vẻ khó chịu công khai, nhưng sự không thân mật của họ đã ngăn Chloe thể hiện mọi thứ ngoài những từ đơn âm tiết. Điều đó nhắc nhở ta rằng việc dán nhãn người khác luôn là một quá trình trong im lặng. Hầu hết mọi người không công khai áp đặt lên chúng ta những vai trò, họ chỉ đề nghị chúng ta tiếp nhận chúng qua các phản hồi của họ, và bởi vậy lén lút ngăn cản chúng ta đi ra ngoài bất cứ khuôn đúc nào họ gán cho ta.

12. Vài năm trước, Chloe từng có thời gian cặp kè với một giảng viên ở Đại học London. Dân nghiên cứu triết học phân tích, đã viết năm cuốn sách và viết bài cho nhiều tạp chí học thuật, rời bỏ cô với một cảm giác hoàn toàn không tương xứng về tinh thần. Tại sao anh ta nghĩ như thế? Chloe không thể biết. Không hề nói ra công khai bất cứ lời chỉ trích nào, nhưng anh ta đã thành công trong việc tạo hình con a-míp theo các định kiến của mình, tức là Chloe là một sinh viên trẻ đẹp và nên để các vấn đề về tâm trí cho anh ta lo. Vì vậy, giống như lời tiên tri để tự thỏa mãn mình, Chloe đã bắt đầu hành động vô thức dựa trên lời phán quyết về tính cách của cô, được đưa ra như một bản báo cáo cuối kỳ vụng trộm từ một triết gia thông thái đã viết

năm cuốn sách và nhiều bài báo cho các p chí học thuật. Rốt cuộc cô cảm thấy mình ngớ ngẩn chính xác như những gì anh ta nghĩ.

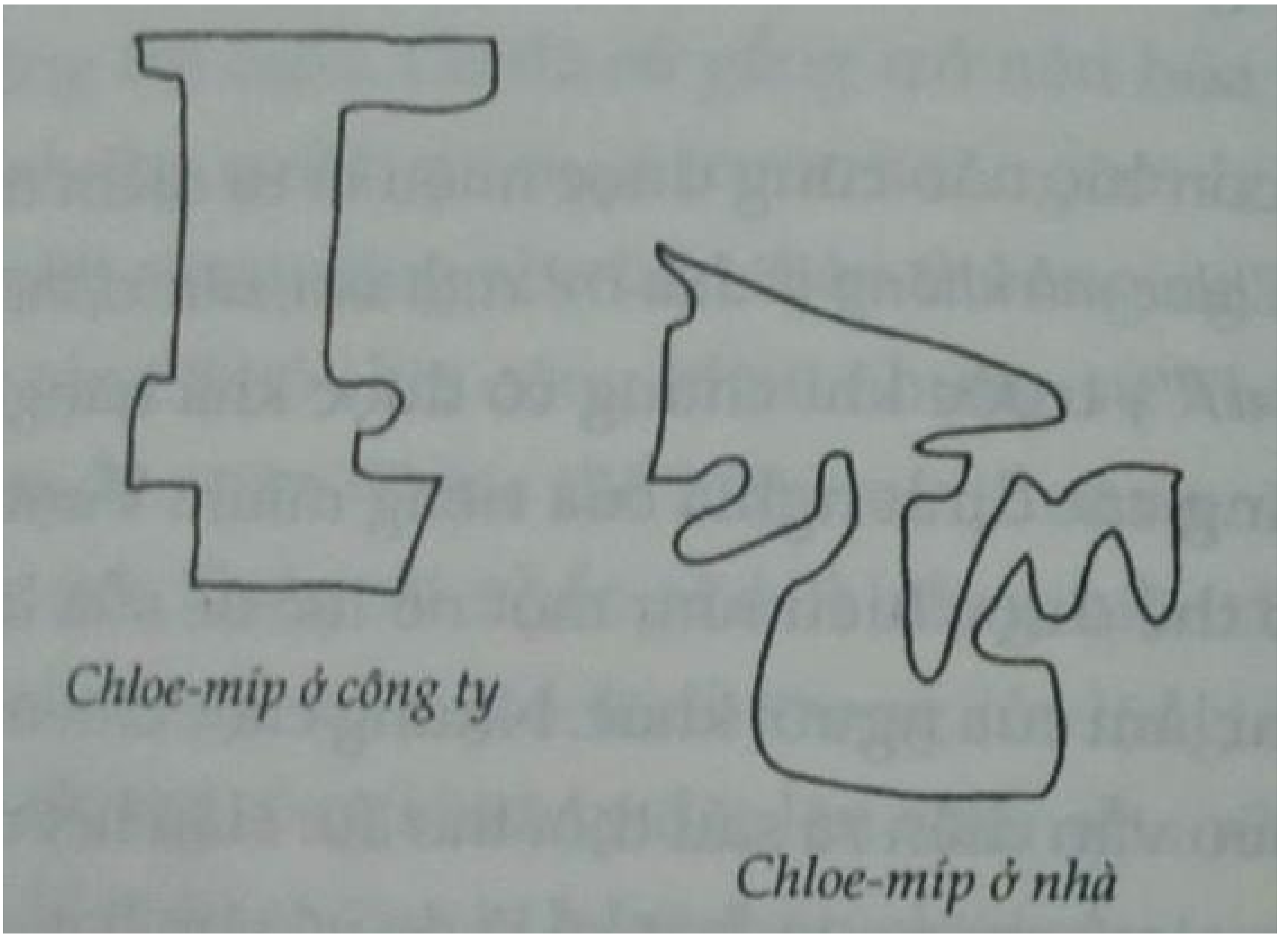
13. Trẻ con lúc nào cũng được miêu tả từ điểm nhìn ngôi thứ ba ("Chloe mà không là đứa trẻ xinh xắn/xấu xí/thông minh/ngớ ngẩn ư?") trước khi chúng có được khả năng gây ảnh hưởng bằng các định nghĩa của riêng mình. Vượt qua thời trẻ thơ có thể được hiêu như một nỗ lực để sửa lại các câu chuyện sai lầm của người khác. Nhưng cuộc chiến chống lại sự bóp méo vẫn diễn ra sau thời thơ ấu. Hầu hết mọi người đều hiểu sai về chúng ta, bất kể là do vô tâm hay định kiến. Ngay cả việc được yêu cũng hàm chưa một thành kiến thô kệch – một sự bóp méo để làm hài lòng, nhưng dù sao vẫn là bóp méo. Giống như Narcissus[3], chúng ta phải chịu nỗi thất vọng khi nhìn vào phản ánh của mình trong đôi mắt ngấn lệ của người khác. *Không đôi mắt nào có thể chứa đựng toàn bộ cái "tôi" của chúng ta.* Chúng ta sẽ luôn bị đốn cụt ở chỗ này hay chỗ khác, dù đó có là đòn kết liễu hay không.

[3. Trong thần thoại Hy Lạp, Narcissus là một người tự yêu mình thái quá.]

14. Khi tôi nói với Chloe ý nghĩ rằng cá tính của con người ta trong những mối quan hệ cũng gần giống như con a-míp, cô cười và bảo tôi rằng hồi đi học cô rất thích vẽ hình những con a-míp.

"Để em cho anh xem, đưa giúp em tờ báo," cô nói, tìm cây bút chì trong túi. "Em sẽ vẽ cho anh xem sự khác nhau giữa con a-míp-em khi ở công ty và khi ở với anh."

Rồi cô vẽ như thế này:



"Những mẩu lượn sóng này là gì?" tôi hỏi.

"À, tại vì ở cạnh anh em thấy lượn sóng."

"Là sao?"

"Thì đó, anh cho em không gian. Em cảm thấy mình phức tạp hơn so với ở văn phòng. Anh quan tâm đến em và anh hiểu em nhiều hơn, đó là lý do em thấy lượn sóng, cũng bình thường thôi mà."

"Ok, anh hiểu rồi, thế còn bề mặt thẳng băng này là gì?"

"Ở đâu?"

"Trên mạn Tây Bắc của con a-míp."

"Anh biết là em lười học môn địa lý mà. Nhưng em thấy rồi. Tức là, anh không hiểu hết *mọi thứ* về em, đúng không? Nên em nghĩ tốt hơn em nên vẽ nó thực tế hơn. Đường thẳng băng là tất cả các mặt về em mà anh không hiểu hay không có thời gian hay đại loại."

"Ờ."

"Trời đất, đừng có làm mặt thỗn ra như thế, anh sẽ không muốn biết điều gì xảy ra nếu đường đó trở thành nguệch ngoạc đâu! Mà đừng lo, nếu chuyện đó nghiêm trọng thì em đã chẳng thùy mị nết na với anh ở đây để làm một con a-míp hạnh phúc."

15. Chloe có ý gì qua đường thẳng trên con a-míp cô vẽ? Chỉ vì tôi không thể hiểu cô hoàn toàn, một lời nhắc nhở không đáng ngạc nhiên lắm nhưng vẫn đúng mực về các giới hạn của sự thấu cảm. Điều gì đó đang làm hỏng những nỗ lực của tôi. Có lẽ tôi bị cưỡng ép tìm hiểu cô qua các quan niệm hiện có của tôi về bản chất con người. Hiểu biết của tôi về cô tất yếu được thanh lọc qua quá khứ tôi. Giống như một người châu Âu tự định hướng giữa khung cảnh dãy Rocky bằng cách nói, "Ở đây trông giống như đất Thụy Sĩ," tôi chỉ nắm bắt được căn nguyên một trong những tâm trạng u uất của Chloe bằng cách nghĩ, "*Đó là bởi cô ấy cảm thấy thế nọ thế kia… giống như em gái mình khi nó…"* Để thấu hiểu cô, tôi phải dựa vào một sự hiểu biết về bản tính con người đã được định hình nhờ vào đặc điểm sinh học, vào tầng lớp, và tiểu sử về mặt tâm lý của tôi.

16. Để minh họa cho việc chúng ta chỉ có thể nắm được một số yếu tố nhất định trong tính cách của những người ta yêu, chúng ta có thể so sánh cách ta nhìn họ với một xiên thịt nướng. Chẳng hạn, tôi đã có thể xiên (hay cảm nhận hay liên hệ) các đặc điểm của Chloe:

- sự mỉa mai – màu mắt – kẽ hở giữa hai răng cửa – trí tuệ - khiếu nướng bánh mì – mối quan hệ với mẹ cô – mối lo âu ngoài xã hội – lòng yêu thích Beetheoven – ghét những đứa lười – thích trà cúc – chống lại sự màu mè hòa lá hẹ - thích đồ len – nỗi sợ không gian hẹp – khao khát lòng trung thực→

Tuy nhiên những thứ ấy còn xa mới là toàn diện về cô. Nếu là một xiên thịt nướng khác, tôi hẳn đã có nhiều thời gian hơn cho cô:

-thích ăn thực phẩm chức năng – hai mắt cá chân – thích đi chợ phiên – khiếu làm toán – mối quan hệ với em trai – thích đi hộp đêm – những suy tưởng về Chúa – ghiền ăn gạo – thích tranh Degas – thích trượt băng – thích dạo bộ xa xa ở miền quê – ghét nghe nhạc trong xe hơi – thích

kiến trúc thời Victoria→

17. Mặc dù cảm thấy mình lưu tâm đến những mối phức tạp trong tâm tính cô, tôi hẳn phải thấy tội lỗi với những sự tóm gọn lớn lao, việc nhẹ nhõm bước qua những khu vực mà tôi đơn giản là không có năng lực thấu cảm hay sự chín chắn để hiểu. Tôi chịu trách nhiệm cho sự rút gon lớn nhất đồng thời không thể tránh khỏi nhất, của việc chỉ có thể can dự vào cuộc sống cảu Chloe như một người dưng, một người mà tôi có thể tưởng tượng ra thế giới nội tâm, nhưng chưa bao giờ trực tiếp trải nghiệm. Bất kể chúng tôi có thể gần gũi thế nào, Chloe rốt cuộc vẫn là một con người khác, với toàn bộ sự huyền bí và khoảng cách mà cụm từ ấy bao hàm, thứ khoảng cách không thể tránh được, biểu hiện trong suy nghĩ rằng chúng ta phải chết trong cô độc.

18. Chúng ta khao khát một thứ tình yêu trong đó ta không boa giờ bị quy gọn hay hiểu sao. Chúng ta có một sự phản kháng tệ hại với chuyện bị người khác phân loại, với việc người khác dán nhãn lêna (đàn ông, đàn bà, người giàu, kẻ nghèo, Do Thái, Ki tô…). Với bản thân mình, tất cả chúng ta sau rốt đều *không thể dán nhãn*. Khi ở một mình, chúng ta luôn đơn giản là "tôi", và xê dịch không ngơi nghỉ giữa các mặt của bản thân và không có những sự cưỡng ép in hằn định kiến của người khác. Nhưng một ngày nghe Chloe nói về "*cái gã một thời em quen là da đen*", tôi buồn bã khi tưởng tượng chình mình trong vài năm nữa (khi cô ngồi đối diện một gã đàn ông khác qua món rau trộn cá ngừ) được miêu tả đơn thuần là "*gã kiến trúc sư một thời em quen…*" Thói nhắc đến người yêu cũ thường thấy của cô cung cấp một sự cụ thể hóa cần thiết cho tôi rằng, bất kể tôi đặc biệt với cô thế nào, tôi vẫn hiện diện bên trong những sự định nghĩa nhất định ("một gã", "bạn trai cũ của em") – và trong mắt Chloe, tôi vẫn nhất mực là một phiên bản đơn giản hóa chính mình.

19. Nhưng vì chúng ta phải được dán nhãn, cá tính hóa, và định nghĩa bởi người khác, người mà chúng ta yêu sau rốt như xiên thịt nướng đủ-xài, người yêu chúng ta hầu như vì những thứ mà ta nghĩ mình đáng được yêu, người hiểu chúng ta hầu như vì những thứ ta cần được hiểu. Việc Chloe-a-míp và tôi là một cặp đôi hàm ý rằng, ít nhất là lúc này, chúng tôi đã được trao đủ không gian để mở rộng ra các lối đi mà sự phức tạp trong chúng tôi đòi hỏi.

Chương 15

Những hục hặc của con tim

1. Các câu chuyện chúng ta kể luôn quá đơn giản. Tôi là một người đàn ông yêu một phụ nữ, nhưng một câu như thể liệu có thể truyền tải bao nhiêu phần trăm sự biến đổi và tính chất bền vững của cảm xúc trong tôi? Liệu trong đó có hiện diện tất thảy sự không chung thủy, chán ngán, bực tức và dửng dưng vốn vẫn thường được bện cùng với tình yêu ấy? Liệu có thứ gì đơn giản mà phản ánh được chính xác mức độ nhập nhằng dường như được gắn với số phận của mọi mối quan hệ?à tôi đã sống qua một chuyện tình, trải qua quãng thời gian những cảm xúc của chúng tôi xoay tròn quá nhiều đến nỗi nếu chỉ đơn giản nói là yêu nhau thì sẽ giống như bản vẽ rút gọn thô thiển của các sự kiện, mặc dù nghe rõ là yên tâm.

2. Một buổi cuối tuần, chúng tôi đi Bath. Ngày hôm sau ở công ty, khi ai đó hỏi tôi thấy thế nào, tôi đã trở lời, *"Bọn mình đã có những ngày thật tuyệt ở Bath."* Ngay cả trong đầu tôi, câu chuyện về những gì đã xảy ra cũng trở nên sơ sài và dễ dãi. Tôi nhớ về một thị trấn pha màu cát thật đẹp và bầu trời xanh trong. Tôi nhớ mình đã hạnh phúc, tôi nhớ Chloe đã nói rằng tôi trở thành người tốt bụng hơn, khác đi nhiều mỗi khi đi nghỉ. Và tuy vậy, nếu lúc này tôi buộc mình nghĩ lại, để kể câu chuyện bằng nhiều hơn một câu nói, tôi sẽ bắt đầu nhớ lại một chuỗi phức tạp hơn các sự kiện nảy nở bên dưới bề mặt của chuyến đi, các sự kiện có thể mất đến bốn trăm trang giấy để mô tả kỹ lưỡng. Để tôi thử nhé, tôi nhớ rằng ngay sau khi chúng tôi đến nơi, Chloe và tôi đã có một trận cãi vã về căn phòng khách sạn. Tôi đề nghị chúng tôi làm ầm lên về căn phòng mình được xếp lúc đầu vì tôi không thích tấm rèm và có tiếng nước róc rách lạ lùng trong nhà tắm. Chloe bảo tôi "không còn điên khùng một cách khả ái nữa". Trong lúc đi dạo quanh nhà thờ, tôi cứ bần thần nghĩ về nghề nghiệp của mình và ước rằng tôi đã chọn một nghề khác để được trả lương khá hơn. Khi Chloe hỏi tôi có chuyện gì, tôi bảo cô rằng tôi ghen tị với Will vì trong giới của chúng tôi anh nổi quá. Tối đến, Chloe từ chối làm tình, bảo rằng cô đang trong kỳ, mặc dù tôi nghĩ

nó đã dứt cách đó mấy ngày. Ngày hôm sau, trong một nhà hàng có tên John Wood Bố, tôi bị hút mắt về một cô gái đẹp đeo kính ngồi gần đó và vô cớ gây tranh cãi với Chloe về các khu bảo tồn động vật hoang dã để trừng phạt cô vì vô ý ngăn cản tôi hôn người con gái lạ (người không có vẻ gì là buồn về thứ mà cô ta bỏ lỡ mất), trong khi trên đường ra ga Chloe đong đưa bí ẩn với một tay tài xế taxi mắt lác, bảo anh ta rằng cô thích khoe rốn vào mùa hè, làm mãi đến khi chúng tôi tới ga Paddington ba giờ sau đó tôi vẫn không hết giận lẫy.

3. Chúng ta có thể tự tha thứ về việc kể rút gọn những câu chuyện cuối tuần bằng từ *hài lòng*, những câu chuyện nhờ đó đem lại trật tự cho các sự kiện thật ra phát sinh từ một chuỗi cảm xúc lấn cấn và nhập nhằng. Tuy vậy có lẽ chúng ta cũng còn nợ chính mình kh thỉnh thoảng đối mặt với dòng chảy cuồn cuộn bên dưới những thứ gọn lỏn. Tôi *đã yêu* Chloe, và thực tế còn sặc sỡ hơn thế nhiều.

4. Khi Alice bạn cô mời chúng tôi đến ăn tối một ngày thứ Sáu, Chloe đã đồng ý và dự đoán là tôi sẽ yêu ngay Alice. Tám người chúng tôi ngồi quanh bàn ăn nhà Alice, ai cũng phải khép nép cùi chỏ khi tìm cách lấy đồ ăn trên cái bàn dành cho bốn người. Alice sống một mình trên tầng cao nhất một ngôi nhà ở Balham, làm thư ký ở Hội đồng Nghệ thuật, và tôi phải thừa nhận là mình cũng hơi thích cô ấy.

5. Mặc dù chúng ta có thể hạnh phúc thế nào với người tình, tình yêu của chúng ta với họ vẫn cần thiết phải ngăn chúng ta tìm đến các phương án thay thế. Tại sao phải ngăn cản điều này, nếu như chúng ta yêu họ? Tại sao phải cảm thấy đó là sự hao hụt, nếu không phải tình yêu chúng ta dành cho họ đã bắt đầu suy giảm? Bởi lẽ, khi giải quyết nhu cầu *yêu*, không phải lúc nào chúng ta cũng thành công trong việc giải quyết nhu cầu *thèm*.

6. Quan sát Alice nói chuyện, thắp một ngọn nến vừa tắt, chạy vội vào bếp với bát đĩa và hất một lon tóc hoe vương trên mặt, tôi thấy mình trở thành nạn nhân của nỗi hoài nhớ tình ái, ập xuống mỗi khi chúng ta đối mặt với những người đáng lẽ đã là tình yêu của mình, nhưng chuyện trời đất run rủi sai khiến thế nào ta sẽ không bao giờ biết được. Khả năng về một câu chuyện tình thay thế nhắc nhở rằng cuộc sống chúng ta đang đóng vai chỉ là

một trong số các cuộc sống có thể và chính sự bất khả trong việc đóng vai tất cả đã đẩy chúng ta vào nỗi u buồn. Có một mối khao khát cho sự trở về thời điểm ta không có nhu cầu lựa chọn, không có luyến tiếc trước sự mất mát không thể tránh khỏi gây ra bởi mọi chọn lựa (dù đẹp đẽ biết bao).

7. >Trên đường phố, tôi thường bị gây chú ý bởi hàng trăm phụ nữ (tức là có thể hàm ý hàng triệu người) mà cuộc đời họ có thể sóng đôi với tôi, nhưng họ lại bị gán cho cái số phận cho đến giờ vẫn là bí ẩn. Mặc dù tôi yêu Chloe, hình ảnh những phụ nữ đó thỉnh thoảng vẫn làm tôi tôi tràn ngập luyến tiếc, dường như giải pháp duy nhất là nói cho họ biết tôi cảm thấy thế nào và nhờ vậy làm nhẹ gánh nặng u buồn trong tôi (kháng cự lại thôi thúc đó). Đứng trên một thềm ga hay xếp hàng trước cửa ngân hàng tôi sẽ bắt gặp một khuôn mặt nào đó, có thể nghe lỏm dăm ba câu trò chuyện (chiếc xe của bà kia vừa hỏng, cô ấy vừa tốt nghiệp đại học, mẹ cô ấy bệnh…), và cảm thấy tan nát cõi lòng bởi không thể biết được phần còn lại của câu chuyện và hôn lên nhân vật chính của nó.

8. Tôi đã có thể tám chuyện với Alice trên ghế sofa sau bữa tối, nhưng điều gì đó làm tôi lưỡng lự và chỉ còn biết mơ mộng. Khuôn mặt Alice làm dội lên khoảng trống trải trong tôi, không mang một kích thước hay ý định rõ ràng nào, và cho biết rằng tình yêu của tôi với Chloe bằng cách nào đó chưa được giải quyết. Thứ gì chưa biết mang theo tấm gương của tất cả ước muốn sâu thẳm, không thể biểu lộ. Thứ gì chưa biết là lời xác nhận cốt tử rằng một khuôn mặt ta thấy bên kia phòng sẽ luôn luôn đứng ra bên ngoài địa phận của những gì đã biết. Tôi có thể yêu Chloe nhưng vì tôi *biết* Chloe nên tôi không *khao khát* cô. Lòng khao khát không hướng hoàn toàn trực tiếp vào những người mà chúng ta biết, vì các phẩm chất của họ đã được vẽ lên đồ thị và bởi vậy thiếu các nhu cầu khao khát bí ẩn. Một khuôn mặt ta thấy thoáng chốc hay trong vài giờ chỉ để biết rằng ta đánh mất mãi mãi là chất xúc tác cần thiết cho những giấc mơ không thể phô bày, một ham muốn dường như không thể định nghĩa cũng như không thể kìm nén.

9. “Vậy là anh thích cô ấy rồi ư?” Chloe hỏi khi chúng tôi ngồi trong xe.

“Tất nhiên là không.”

“Cô ấy đúng típ anh thích mà.”

“Không. Với lại, em biết là anh yêu em mà.

Trong viễn cảnh điển hình của sự phản bội, một người tình hỏi người kia, “Làm sao anh có thể phản bội em để đi với *X* khi anh đã nói rằng anh yêu *em*?” Nhưng không có mâu thuẫn nào giữa một sự phản bội và một lời tuyên bố tình yêu nếu không tính đến tham số thời gian. “Anh yêu em” chỉ có thể được hiểu là “vào lúc này”. Tôi không hề nói dối Chloe, nhưng lời nói của tôi là lời hứa hẹn có thời gian ràng buộc, một chân lý quá nhiễu loạn nên hầu hết mối quan hệ đều không thể nhận lãnh hoàn toàn trách nhiệm, hoặc là, các cặp đôi sẽ chẳng biết nói gì ngoài những cảm xúc bấp bênh của họ.

10. Tôi không chỉ lăng nhăng trong trí tưởng tượng, tôi còn thường cảm thấy chán. Như những người cư trú trong các khách sạn xa hoa và cung điện làm chứng, người ta có thể làm quen với bất cứ thứ gì. Nhiều lúc, tôi hoàn toàn ngưng để ý đến điều thần kỳ là tình yêu của Chloe dành cho tôi. Cô trở thành một nét điểm xuyết bình thường và bởi vậy vô hình trong cuộc đời tôi.

11. Thế rồi sẽ đến những lúc tôi phục hồi khả năng nhìn cô như tôi từng nhìn trong những ngày đầu yêu nhau. Một dịp cuối tuần, trên chuyến đi chơi đến Winchester, xe chúng tôi bị hư trên đường cao tốc và phải gọi xe cứu hộ. Khi xe đến tầm mười lăm phút sau, Chloe đến nói chuyện với thợ sửa xe (một thôi thúc nguyên thủy nào đó khiến tôi không thể nói chuyện với anh ta, xuất phát từ nỗi bối rối rằng mặc dù là đàn ông, tôi vẫn không biết sửa một chiếc xe, ấy là chưa kể tôi còn không biết cách mở capô). Quan sát cô nói chuyện với người lạ này (hắn ta vận đồ da từ đầu đến chân, vì những lý do tôi mong là liên hệ chặt chẽ đến vai trò nghiệp vụ của hắn), qua một hình thức đồng nhất hóa với anh ta, người phụ nữ tôi biết chợt trở nên xa lạ. Tôi nhìn khuôn mặt cô, nghe giọng nói cô mà không thấy một làn hơi thân thuộc nào, tôi nhìn cô khi cô gây chú ý với gã sửa xe vận đồ da, tôi nhìn cô bị tước đi sức ảnh hưởng của thời gian.

12. Kết quả là tôi mất tự chủ bởi thôi thúc xé toạc chiếc áo len xám-xanh của cô và làm tình cực mạnh với cô trên con đê đường cao tốc. Sự gãy

vỡ của thói quen đã khiến Chloe trở thành người lạ và được xa cách hóa trở lại, cũng đáng khao khát như một cô gái tôi chưa bao giờ chạm vào, mặc dù mới chỉ sáng hôm đó cô vừa bước trần như nhộng trong căn hộ mà không làm tôi mảy may nảy sinh ham muốn vì còn phải đọc cho xong một bài báo về kinh tế vĩ mô ở các nước đang phát triển.

13. Người đàn ông đội cứu hộ phải mất vài phút mới tìm ra chỗ hỏng, vấn đề gì đó ở bình ắc quy ("Cưng để ý mực nước ở chỗ này nhé," anh ta gọi Chloe từ sau nắp capô), và chúng tôi lại sẵn sàng đi đến Winchester. Nhưng khao khát của tôi lại đi theo một hướng khác.

"Anh tưởng tượng xe em bị hỏng bên vệ đường và anh là gã đồ da này, người chỉ muốn xé toạc quần áo em và đưa em trần trụi lên con đê, vén cái váy hoa trinh bạch của em và mần em không thương tiếc."

"Anh chắc chứ?"

"Chuyện."

"Trời đất, OK thôi. Chờ một lát, em làm bộ mặt bị-mắc-kẹt-hết-ắc-quy-nhưng-siêu-nứng cho anh coi."

14. Chúng tôi làm tình hai lần trên ghế sau chiếc Volkswagen của Chloe, giữa đống đồ đạc lỉnh kỉnh và giấy báo cũ. Mặc dù hân hoan cùng cái sướng mê tơi bất chợt và ngoài dự đoán, việc ngấu nghiến lấy quần áo người kia và những viễn cảnh tưởng tượng (tôi bắt chước giọng Scotland cho cuộc hẹn hò bên đường, cô đóng vai một mệnh phụ nhưng xớn xác), là lời nhắc nhở rằng dòng chảy của dục vọng có thể khiến ta bối rối đến ngần nào. Nếu chỉ vì khao khát mà vồ lấy nhau bên đường, liệu chúng tôi có thể quấn nhau ở ghế sau mà không cần phải mấy tương hợp về suy nghĩ hay hoóc môn ở những lần gặp sau?

15. Chloe và tôi có một câu chuyện đùa, ghi nhận những lần hục hặc của con tim, và làm dịu đi ham muốn rằng ánh sáng tình yêu phải nóng rực với sự bền bỉ của một bóng đèn điện dây tóc.

"Có chuyện gì vậy? Hôm nay anh không yêu em à?" một trong hai

người sẽ hỏi.

“Anh bớt thích em đi một tí.”

“Thật không, bớt thích nhiều không?”

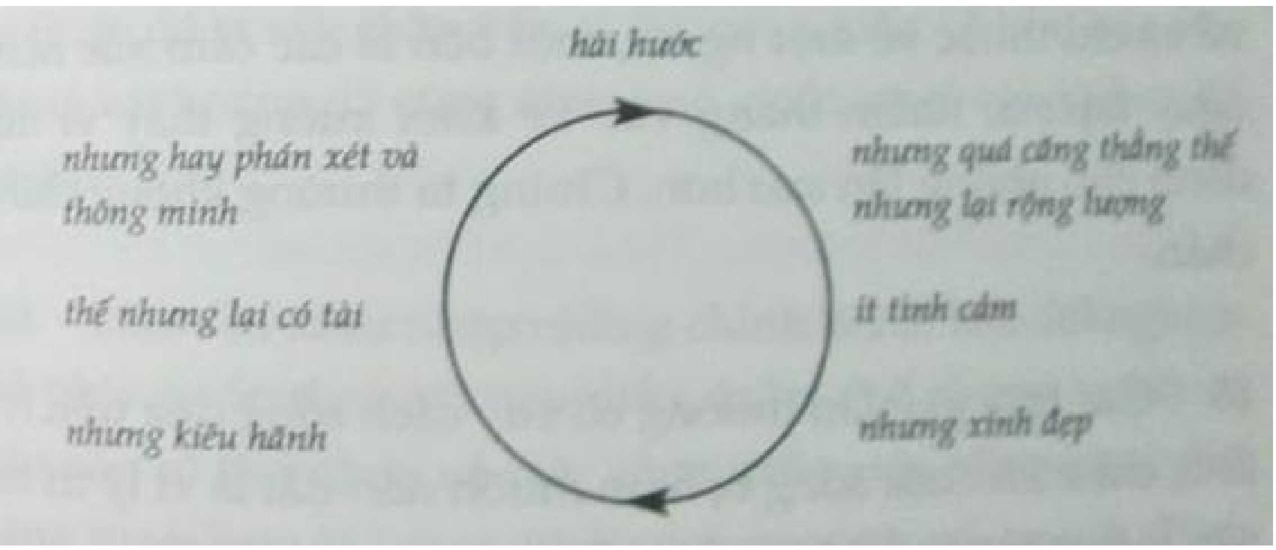
“Không, không nhiều vậy đâu.”

“Mười phần còn bao nhiêu?”

“Hôm nay ư? Ừ, chắc là sáu rưỡi, à không, có lẽ hơn sáu phẩy bảy lăm. Còn em với anh thì sao?”

“Trời ơi, ta nói, chắc khoảng âm ba, mặc dù hồi sáng lên đến mười hai rưỡi khi anh…”

16. Trong một nhà hàng Trung Hoa khác (Chloe thích những nơi này), tôi nhận ra cuộc sống với những người khác vận hành giống như mâm xoay món ăn đặt ở giữa bàn, và có thể quay tròn để ngời ta lúc thì gắp tôm, lúc thì gắp thịt. Chẳng phải việc yêu ai đó đi theo một mô hình xoay tròn tương tự, trong đó có những sự xoay trở thường xuyên tùy theo cường độ và bản chất các cảm xúc của chúng ta ư? Chúng ta có khuynh hướng vẫn gắn với một quan điểm cố định về cảm xúc, như thể đường thẳng hiện hữu giữa yêu và không yêu chỉ có thể được vượt qua hai lần, vào đầu và cuối một mối quan hệ, hơn là xoay qua trở lại mỗi phút một lần. Nhưng trên thực tế, chỉ trong một ngày, tôi có thể đi dạo quanh bất cứ món ăn cảm xúc nào hiện có trong chiếc đĩa Trung Hoa trong tâm khảm của tôi. Tôi có thể cảm thấy Chloe theo cách:



17. Không chỉ mình tôi có tâm trạng thất thường, cũng có những lúc Chloe chợt rộ lên những cơn gắt gỏng hay cau có. Buổi tối nọ, trong lúc bàn luận một bộ phim với bạn bè, cô chợt chuyển sang lối nói thù địch về thái độ "lúc nào cũng kẻ cả" của tô người khác. Mới đầu tôi cũng choáng váng, bởi thậm chí tôi còn chưa mở miệng, nhưng sớm đoán ra rằng tôi đang phải trả giá cho những mối xúc phạm trước đó – hoặc thậm chí tôi đã trở thành mục tiêu hữu ích cho nỗi cáu kỉnh Chloe cảm thấy với người khác. Rất nhiều cuộc cãi vã của chúng tôi đã không công bằng với họ: tôi có thể cáu bẳn với Chloe không phải vì lý do tủn mủn rằng cô xếp đĩa từ máy lên kệ rất ồn ào trong lúc tôi đang theo dõi thời sự, mà bởi tôi cảm thấy tội lỗi vì lỡ không nghe một cuộc gọi làm ăn quan trọng ban sớm. Bù lại Chloe có thể cố ý làm ồn trong nỗ lực biểu trưng cho cơn giận dữ mà cô không bày tỏ với tôi sáng hôm đó. Chúng ta có thể định nghĩa sự chín chắn như là khả năng cho người khác những gì họ đáng hưởng vào lúc họ đáng hưởng, là khả năng phân biệt rõ ràng, một bên là các cảm xúc thuộc về và chỉ thuộc về một người, một bên là các cảm xúc nên ngay lập tức nhắm thẳng vào kẻ khởi xướng thay vì để dành cho những lần sau hơn. Chúng ta thường không chín chắn.

18. Các triết gia vẫn thường cổ xúy cách sống dựa trên lý tính, chỉ trích cuộc sống bị ham muốn dẫn dắt là vì lý trí là nền móng của tính tiếp diễn. Không giống như những nhà lãng man, các triết gia không để mối quan tâm của họ xoay vần cuồng loạn từ Chloe tới Alice và về lại Chloe, nhờ các lý do bền vững chống đỡ cho các lựa chọn của họ. Trong tình yêu, họ sẽ vẫn trước sau như một, các cảm xúc của họ kiên định như đường bay của một mũi tên bắn ra.

19. Vì khả năng lý trí như vậy, các triết gia có thể được bảo đảm về một căn tính ổn định, bởi lẽ, *tôi là ai* được kiến tạo bởi *những gì* tôi *muốn*. Nếu một người nhạy cảm ngày nọ yêu Samantha và hôm sau yêu Sally, vậy anh ta là cái thứ gì? Nếu đêm nọ tôi lên giường với Chloe và yêu cô ấy, và sáng hôm sau tỉnh dậy dửng dưng với cô, vậy tôi là cái thứ gì? Tuy nhiên, tôi vẫn phải đối mặt với một vấn đề khó nhằn: làm sao định vị *những lý do* vững chắc cho việc yêu hay không yêu Chloe. Khách quan mà nói, cũng chẳng có lý dô nào vững chắc, điều này khiến cho sự nhập nhằng thỉnh thoảng của tôi với cô càng thêm khó hóa giải. Nếu như có những lý do thuyết phục, không thể bác bỏ về việc yêu hay ghét cô, thì hẳn sẽ có những điểm chuẩn để quy

hồi. Nhưng cũng như kẽ hở giữa hai hàm răng cửa chưa bao giờ là lý do để ta sảy chân yêu ai đó, các ý kiến về khu bảo tồn động vật hoang dã cũng chưa bao giờ là cơ sở công bằng để ta ghét chúng

20. Làm dịu đi sự nhập nhằng chính là sức kéo đối nghịch về phía sự ổn định và tiếp diễn, kiềm chế chúng ta bất cứ khi nào có thôi thúc về việc phát triển một cốt truyện phụ lãng mạn hay đi lạc ra khỏi chuyện tình của mình. Tỉnh giấc ở công ty sau giấc mơ ướt át về một phụ nữ pha trộn giữa hai khuôn mặt tôi đã thấy ở cuộc hội thảo về năng lượng mặt trời ngày hôm trước, tôi ngay lập tức định vị lại mình – theo cách đầy cảm tính – khi thấy Chloe ở bên cạnh. Tôi rập khuôn các khả năng của mình, tôi quay về với vai trò gán cho tôi nhờ địa vị tôi là một người bạn trai, tôi đành khuất phục thẩm quyền lớn lao của những gì đã hiện hữu sẵn.

21. Những cơn bão tố trong mỗi chuyện tình cũng được kìm hãm bởi các giả định ổn định hơn từ những người xung quanh về mối quan hệ của cả hai. Tôi nhớ một trận cãi vã khủng khiếp phải dừng đột ngột vài phút trước khi hai đứa phải đi uống cà phê với bạn bè vào một thứ Bảy. Lúc đó, cả hai đều cảm thấy trận cãi vã thật nghiêm trọng, chúng tôi còn tưởng tượng đến chuyện chia tay. Tuy nhiên khả năng này bị tước đi bởi sự có mặt của những người bạn vốn không thể dự đoán từ xa một chuyện như vậy. Qua bàn cà phê, nhiều câu hỏi hướng đến chúng tôi, chứng tỏ họ không biết gì về khả năng của sự gãy vỡ và bởi vậy giúp ngăn ngừa nó. Sự hiện diện của những người khác khiến cả hai tiết chế cơn bay nhảy của cảm xúc. Khi không chắc là chuyện hai đứa đang đi tới đâu, chúng tôi có thể lẩn trốn bên dưới sự phân tích đầy tinh thần khuyên giải của những người đứng bên ngoài, chỉ biết về sự tiếp diễn mà không biết rằng không có gì là bất khả gãy vỡ trong chuyện tình này.

22. Chúng tôi cũng tìm thấy sự an ủi trong việc lên kế hoạch cho tương lai. Vì lo rằng tình yêu có thể kết thúc đột ngột như khi nó bắt đầu, chúng tôi cố gắng gia cố cho hiện tại qua một lời kêu gọi đến một số phận chung. Chúng tôi mơ vè nơi hai đứa sẽ sống bên nhau và bao nhiêu đứa con mình sẽ có, chúng tôi đánh đồng mình với các cặp đôi đầy nếp nhăn đang dẫn nhau đi dạo hay nắm tay nhau trong Kensington Gardens. Bảo vệ bản thân trước sự băng hà của tình yêu, chúng tôi khkhoái đề ra một tương lai cùng nhau chính xác đến từng chi tiết. Những căn nhà chúng tôi sống cùng

nhau ở gần Kentish Town và cùng bài trí trong đầu, hoàn thiên nó với hai phòng đọc sách nhỏ ở tầng áp mái, một căn bếp lớn vừa vặn với những phụ tùng bóng bẩy nhất trong tầng hầm, và khu vườn đầy cây và hoa. Mặc dù không thảo luận chuyện kết hôn theo một hướng cụ thể, chúng tôi vẫn phải tin rằng không có lý do gì mà mình không gắn kết trái tim với nhau theo kiểu hợp đồng. Làm sao có thể yêu một người và cùng lúc tưởng tượng cảnh bài trí căn nhà với một người khác? Chúng tôi buộc phải dự liệu mình sẽ sống trọn kiếp với nhau ra sao, chẳng hạn về hưu với hàm răng giả ở một ngôi nhà có hàng hiên bên bờ biển.

23. Việc tôi không thích nói với Chloe về những cô bồ cũ dường như bắt nguồn từ nỗi lo sợ về sự thay đổi. Những cô bồ cũ là lời nhắc nhở rằng hoàn cảnh tôi cho là vĩnh viễn hóa ra không phải như vậy. Từ bên trong một mối quan hệ, sự dửng dưng của một người đối với những người yêu cũ mang một chiều kích vô cùng tàn bạo. Một tối, trong hiệu sách ở Hayward Gallery, tôi bắt gặp một bạn gái cũ đang lật một cuốn tiểu sử về Giacometti ở phía đối diện. Chloe chỉ cách tôi mấy bước chân, đang lựa vài tấm bưu thiếp để gửi cho bạn bè. Giacometti đã có ý nghĩa rất lớn với người bạn gái cũ ấy và tôi. Tôi có thể dễ dàng bước đến chào hỏi. Dù sao tôi cũng đã gặp vài bạn trai cũ của Chloe, mấy người trong số đó thường xuyên gặp lại Chloe. Nhưng sự không thoải mái của tôi quá sâu sắc: người phụ nữ ấy làm dâng lên trong tôi cảm giác không kiên định, nhìn rộng ra thì Chloe cũng như vậy, mà tôi thiếu dũng cảm đối mặt.

24. Có thứ gì đó kinh khiếp trong ý nghĩ rằng, một người hôm nay bạn có thể hy sinh mọi thứ, chỉ vài tháng sau có thể khiến bạn băng qua đường hay vào hiệu sách và dửng dưng như không. Nếu tình yêu của tôi cho Chloe bao gộp bản tính của tôi lúc đó, kết quả sau rốt của tình yêu này sẽ không còn nghĩa lý gì, ngoài việc một phần trong tôi bị giết chết.

25. Chloe và tôi tiếp tục bất chấp tất cả để tin rằng chúng tôi đang yêu có lẽ bởi tình cảm đã vượt xa sự chán nản và thờ ơ. Tuy vậy, chúng tôi luôn thứ chúng tôi gọi là tình yêu có thể là sự viết tắt của một hiện thực phức tạp hơn thế, và chắc chắn khó chấp nhận hơn nhiều.

Chương 16

Nỗi sợ hạnh phúc

1. Một trong những trở ngại lớn nhất của tình yêu, ít nhất trong thoáng chốc, là mối nguy nó làm chúng ta thực sự hạnh phúc.

2. Chloe và tôi quyết định đi du lịch Tây Ban Nha vào hạ tuần tháng Tám, một nỗ lực (giống như tình yêu) biến giấc mơ thành hiện thực. Ở London, chúng tôi đã đọc những tờ rơi về Địa đàng Du lịch, các chuyên gia về nhà đất ở Tây Ban Nha, và quyết định thuê một nông trang được cải tạo ở ngôi làng Aras de Alpuente, trên dãy núi giáp Valencia. Ngôi nhà bên ngoài trông đẹp hơn trong hình. Những căn phòng được trang bị đơn giản nhưng tiện nghi, phòng tắm vẫn dùng tốt, có một bậc thềm rậm rạp lá nho, một hồ gần đó để bơi, và gã nông hàng xóm nuôi một con dê và chào đón chúng tôi bằng món quà là dầu ô liu và pho mát.

3. Chúng tôi đến vào cuối buổi chiều, sau khi thuê xe ở phi trường và lái xe trên con đường hẹp lên núi. Cả hai lập tức nhảy xuống hồ, ngụp lặn dưới dòng nước xanh trong vắt và phơi nắng dưới ánh tà dương. Sau đó chúng tôi trở về căn nhà và ngồi trên bậc thềm với một chai rượu vang và quả ô liu, ngắm hoàng hôn lặn sau dãy đồi.

“Đẹp chưa kìa,” tôi nhận xét đầy chất thơ.

Đẹp nhỉ?” Chloe đáp lại.

“Có đẹp thật không?” tôi đùa.

“Suỵt, anh đang phá hoại cảnh đẹp đấy.”

“Không, anh nghiêm túc, đẹp thật mà. Anh không bao giờ tưởng tượng một nơi như thế này tồn tại. Nó dường như tách biệt khỏi mọi thứ,

giống như một thiên đường không ai màng đến phá hoại.”

“Em có thể sống hết đời còn lại ở đây,” Chloe thở dài.

“Anh cũng thế.”

“Chúng ta có thể sống cùng nhau ở đây, em sẽ chăn bầy cừu, anh sẽ lo vườn ô liu, chúng ta sẽ viết những cuốn sách, vẽ tranh và…”

“Em ổn chứ?” tôi hỏi, thấy Chlo bất chợt co rúm lại đầy vẻ đau đớn.

“Vâng, em vẫn ổn. Em không biết chuyện gì xảy ra. Em mới có cơn đau đầu kinh khủng, giống như một cú thót kinh khủng. Chắc không sao đâu. Bỏ mẹ, em lại bị.”

“Nói anh nghe đi.”

“Ah không cảm nhận được đâu, nó ở trong đầu em.”

“Anh biết, nhưng anh sẽ chia sẻ cảm giác với em.”

“Chúa ơi, em nên đi nằm. Có lẽ là do đi xa, hoặc độ cao, hay sao đó. Nhưng em nên vào trong nhà. Anh cứ ở ngoài này, em sẽ ổn thôi.”

4. Cơn đau của Chloe không khá hơn. Cô uống một viên aspirin và lên giường nằm, nhưng không thể ngủ. Không hiểu cô đau đến mức nào, nhưng khi cô có khuynh hướng kéo mọi thứ sụp xuống nghĩa là bệnh trầm trọng, tôi quyết định gọi bác sĩ. G nông và vợ đang ăn tối trong túp lều khi tôi gõ cửa nhà họ và hỏi bằng tiếng Tây Ban Nha lõm bõm xem có thể tìm bác sĩ gần nhất ở đâu. Hóa ra ông ta sống ở Villar del Arzobispo, một ngôi làng cách đó khoảng hai mươi cây số.

5. Bác sĩ Saavedra có bằng cấp quá cao so với địa vị một thầy lang làng. Ông mặc một bộ lanh trắng, từng học một kỳ ở Imperial College những năm 1950, say đắm truyền thống sân khấu Anh, và có vẻ mừng rỡ đi cùng tôi để giúp đỡ người thiếu nữ đã ngã bệnh quá sớm trong chuyến ghé thăm Tây Ban Nha ngắn ngày. Khi chúng tôi về đến Aras de Alputente, tình trạng Chloe vẫn không khá hơn. Tôi để vị bác sĩ một mình với cô và lo lắng chờ

đợi ở phòng bên cạnh. Mười phút sau, vị bác sĩ ló mặt.

"Chã có gì phải lo lắng đâu."

"Cô ấy sẽ ổn chứ?"

"Vâng, thưa anh, cô ấy sẽ ổn vào sãng mai."

"Cô ấy bị làm sao?"

"Chã sao đâu, một tĩ dạ dày, một tĩ nhức đầu, cái nớ rất thường thấy trong những kỳ đi chơi nớ mà. Tôi cho cô uống thuốc dồi. Chỉ là một chút liệt đầu, anh còn mong chi nớ?"

6. Bác sĩ Saavedra đã chuẩn đoán đây là chứng *suy giảm hứng thú*, một căn bệnh được Hội Thầy thuốc Anh định nghĩa là một phản ứng rất gần với bệnh cao nguyên, gây ra bởi chứng sợ đột ngột mang đến từ mối đe dọa hạnh phúc. Đó là chứng bệnh du khách thường gặp khi đến vùng này ở Tây Ban Nha, khi ở khung cảnh thôn dã này họ đối mặt vói ý thức đột ngột rằng hạnh phúc trần tục hoàn toàn nằm trong tay họ và do đó gặp phải phản ứng dữ dội về sinh lý để chống lại một khả năng mất mát.

7.Bởi vì chấp nhận hạnh phúc là một điều đầy khiếp sợ và lo âu, nên đâu đó trong vô thức, Chloe và tôi luôn có xu hướng định vị *hứng thú* nằm trong ký ức hay dự định. Mặc dù thừa nhận mục tiêu là mưu cầu hạnh phúc, sự mưu cầu ấy cũng song hành với đức tin ngấm ngầm rằng hạnh phúc sẽ được hiện thực hóa đâu đó ở một tương lai rất xa – đức tin ấy bị thách thức bởi hạnh phúc của cả hai ở chính Aras de Alpuente này, và ở mức độ nhỏ hơn, trong vòng tay nhau.

8. Tại sao chúng ta sống theo cách đó? Có lẽ vì tận hưởng trong hiện thực hẳn nghĩa là dấn thân vào một hiện thực sớm nở chóng tàn, không hoàn hảo và đầy nguy hiểm, chứ không phải giấu mình đằng sau đức tin yêu ổn về một kiếp sau. *Sống trong thì tương lai hoàn thành* bao gồm giữ vững một cuộc sống lý tưởng để đối lập với hiện tại, thứ sẽ cứu chúng ta khỏi nhu cầu phó thác mình cho hoàn cảnh. Có một mẫu hình giống vậy trong một số tôn giáo, ở đó cuộc sống trên trái đất chỉ là khúc dạo đầu cho sự hiện hữu siêu

phàm lâu dài hơn và thích thú hơn nhiều. Thái độ của chúng ta với những kỳ nghỉ, tiệc tùng, công việc, và có lẽ cả tình yêu, có cái gì đó bất diệt, như thể chúng ta sẽ sống trên đời đủ lâu để không phải hạ cố mà nghĩ rằng những dịp đó là hữu hạn – và bởi thế sẽ buộc phải rút ra từ chúng một giá trị sao cho thích hợp.

9. Phải chăng lúc này Chloe ngã bệnh là vì thực tại đã đón bắt sự bất mạn của cô? Trong thoáng chốc, thực tại đã có đầy đủ những gì mà tương lai có thể nắm giữ. Nhưng chẳng phải tôi cũng nhiều cảm giác tội lỗi với chứng bệnh ấy ngang bằng với Chloe ư? Chẳng phải những hứng thú của hiện tại đã nhiều lần bị bỏ mặc một cách tàn nhẫn nhân danh tương lai, những câu chuyện tình nơi tôi đã kìm nén không chịu yêu hết mình, tự an ủi với ý nghĩ bất diệt rằng sẽ có những cuộc tình khác mà một ngày tôi sẽ thử tận hưởng với sự vô tâm lo như các đấng mày râu trên những tờ tạp chí, những cuộc tình tương lai sẽ chuộc lại những nỗ lực tai hại của tôi khi giao tế với một người khác mà lịch sử đã xoay vần để cho ở bên cạnh tôi chăng?

10. Tương lai có một phần sự thỏa mãn và an toàn của quá khức. Tôi nhớ ngày bé, mọi kỳ nghỉ chỉ trở nên hoàn hảo khi tôi được trở về nhà, khi mối lo âu ở hiện tại được nhường chỗ cho những ký ức ổn định. Suốt ngày bé, tôi mong ngóng đến những kỳ nghỉ đông, khi gia đình tôi đi trượt tuyết hai tuần trên dãy Alps. Nhưng khi rốt cuộc tôi ở trên đỉnh một sườn núi, nhìn xuống thung lũng phủ đầy thông bên dưới và bầu trời xanh mong manh trên đầu, tôi cảm thấy một mối lo âu sâu xa, thực tồn rồi sẽ bay hơi khỏi ký ức về sự kiện, một ký ức sẽ chỉ gói gọn và những hoàn cảnh khách quan (đỉnh một ngọn núi, một bầu trời xanh mong manh) và nhờ vậy thoát khỏi mọi thứ đã làm nên khoảnh khắc hiện tại. Hiện tại gây khó chịu khi không phải vì tôi có thể bị nhảy mũi, hay khát nước, hay quên mang khăn quàng, mà vì sự do dự của tôi khi chấp nhận rằng cuối cùng mình cũng thoát khỏi nguy cơ là tất thảy thời gian năm tháng nằm yên định trong những nếp gấp của tương lai. Tuy vậy ngay khi chạm đến chân núi, tôi sẽ quay lại nhìn ngọn núi và tuyên bố rằng mình vừa thực hiện một cú trượt hoàn hảo. Và thế là kỳ nghỉ trượt tuyết (và nhìn chung là cuộc đời tôi) lại tiếp tục: dự cảm vào buổi sáng, lo âu lúc các sự kiện xảy ra, và các ký ức an lành vào ban tối.

11. Từ lâu mối quan hệ của tôi với Chloe đã có chút màu sắc của nghịch lý này: tôi sẽ mất cả ngày mong ngóng một bữa ăn với cô, sẽ ăn xong

với bộ dạng tươi tỉnh nhất, nhưng lại thấy mình đối mặt với một thực tại chưa bao giờ sánh ngang với dự cảm hay ký ức về nó. Một tối ngay trước khi chúng tôi đi Tây Ban Nha, trên chiếc du thuyền của Will Knott với Chloe và những người bạn, bởi vì mọi thứ quá hoàn hảo, tôi thoạt tiên dần ý thức, một cách không thể tránh được, về mối hoài nghi khắc khoải của mình với thời khắc hiện tại. Hầu hết mọi lúc, hiện tại đều quá sai sót để có thể nhắc nhở rằng căn bệnh sống ở thì *hiện tại không hoàn thành* nằm ở ngay bên trong chúng ta, và chẳng có gì liên quan đến thế giới bên ngoài. Nhưng tối hôm đó ở Chelsea, đơn giản là tôi chẳng có điều gì chê trách hiện tại và do vậy phải nhận ra vấn đề trong lòng mình: thức ăn quá ngon, bạn bè đều ở cạnh, Chloe trông thật đẹp, ngồi bên và nắm tay tôi. Tuy vậy vẫn có thứ gì đó sai lạc, ấy là việc tôi không thể chờ đến khi sự kiện này trôi lãng vào lịch sử.

12. Đôi khi, chúng ta không thể sống trong hiện tại vì sợ phải rời khỏi vị trí được che chở của dự cảm hay ký ức, và s phải thừa nhận rằng đây là cuộc đời duy nhất mà một người có thể sống (không tính đến sự dính dáng của thiên đàng). Nế sự gắn bó được xem như một ổ trứng, thì việc gắn bó bản thân với hiện tại là mạo hiểm như liều lĩnh đặt tất cả trứng của một người vào cái rổ hiện tại, thay vì phân phối chúng giữa những rổ của quá khứ và tương lai. Và tình yêu cũng vậy, để rốt cuộc chấp nhận rằng tôi hạnh phúc với Chloe, tức là bất kể mối nguy, tôi phải chấp nhận rằng tất cả trứng của tôi đều nằm gọn ghẽ trong rổ của cô.

13. Dù vị bác sĩ tận tâm cho cô uống thuốc gì, Chloe vẫn trông hoàn toàn lành lặn vào sáng hôm sau. Chúng tôi chuẩn bị một cuộc picnic ở hồ, và bơi, đọc sách bên hồ cá ngày hôm đó. Chúng tôi chơi mười ngày ở Tây Ban Nha, và tôi tin (cũng chắc chắn như người ta có thể tin tưởng ký ức) rằng lần đầu tiên cả hai liều lĩnh sống trọn trong hiện tại đến vậy. Sống trong thì hiện tại không phải lúc nào cũng là niềm hạnh phúc. Những mối lo tạo ra bởi niềm hạnh phúc bấp bênh của tình yêu vẫn đều đặn khởi phát thành cuộc tranh cãi. Tôi còn nhớ một trận cãi vã lớn tiếng trong ngôi làng Fuentelespino de Moya, nơi chúng tôi dừng lại ăn trưa. Nó khởi đầu bằng câu chuyện cười về một người bạn gái cũ, và đã phát triển thành mối nghi ngờ trong tâm trí Chloe rằng tôi vẫn còn yêu cô gái kia. Không thứ gì có thể biện minh thay cho sự thật, tuy vậy tôi vẫn xem mối nghi ngờ đó phóng chiếu cho của các cảm xúc sa sút Chloe dành cho tôi và kết tội cô vì điều đó. Vào lúc cãi vã, sưng sỉa và hòa giải qua đi, đã là giữa buổi chiều, và cả hai

rốt cuộc đều sau cùng tự hỏi những giọt nước mắt và lời to tiếng kia là về cái gì. Cũng có những đợt cãi vã khác. Tôi nhớ một lần gần làng Losa del Obispo, chúng tôi tranh cãi xem liệu hai đứa có đang chán lẫn nhau; một lần khác gần Sot de Chera khởi sự sau khi tôi đổ tội cho Chloe là không biết đọc bản đồ và cô ấy phản ứng bằng việc tố cáo tôi là “tên du lịch phát xít”.

14. Các lý do đằng sau mỗi trận cãi vã như vậy không bao giờ nằm trên bề mặt: mặc cho sự kém cỏi của Chloe khi đọc *Guide Michelin*[1], hay việc tôi không chịu lái xe vòng vòng quanh miền quê Tây Ban Nha, vấn đề vẫn nằm ở những mối lo âu sâu thẳm hơn nhiều. Sức mạnh của những lời tố cáo, sự đáng ngờ tuyệt đối của chúng, cho thấy chúng tôi đã cãi nhau không phải vì ghét, mà vì yêu nhau quá đỗi – hoặc là, thử nhìn một cách rối rắm hơn, vì chúng tôi ghét phải yêu nhau đến mức độ thế này. Những lời buộc tội của chúng tôi chất đầy những ẩn nghĩa phức tạp, *Anh/em ghét em bởi vì anh/em yêu em/anh*. Rốt cuộc nó là một sự chống đối nền tảng, *Anh/em ghét việc mình không còn lựa chọn nào khác ngoài chuyện liều mạng yêu em/anh như thế này*. Hứng thú của việc dựa vào một ai đó lu mờ bên cạnh những nỗi sợ đến đờ đẫn mà sự lệ thuộc ấy bao hàm. Những trận cãi vã thỉnh thoảng bạo liệt và không thể lý giải trong chuyến đi Valencia chỉ đơn thuần là một sự giải phóng căng thẳng cần thiết, đến từ nhận thức rằng mỗi người đã đặt toàn bộ trứng của mình vào rổ của người kia – và mỗi người đừng trông mong gì về một đặc điểm gần như là kịch nghệ, một niềm vui thú và trào lộng sẽ xuất hiện khi chúng tôi bắt đầu phá hủy kệ sách, đập phá bát đĩa hay đóng sầm cửa: “Thật sướng khi thấy em có thể ghét anh thế này,” Chloe từng nói với tôi. “Điều đó làm em yên tâm rằng anh có thể chấp nhận em bảo anh cút đi và anh sẽ ném vào em thứ gì đó nhưng anh vẫn ở lại.” Chúng tôi cần la hét nhau, một phần để xem liệu mình có thể chịu đựng được sự la hét này chăng. Chúng tôi muốn thử khả năng sống sót của người kia: chỉ khi nào đã thử mọi cách hủy hoại lẫn nhau nhưng vẫn không ăn thua, chúng tôi mới biết là mình an toàn.

[1. Sách hướng dẫn du lịch của hãng Michelin, Pháp.]

15. Người ta chấp nhận hạnh phúc dễ dàng nhất là khi hạnh phúc được vun đắp qua những điều họ có thể kiểm soát, những gì họ đạt được sau nhiều cố gắng và lý trí. Nhưng thứ hạnh phúc tôi có được với Chloe không là kết quả của bất cứ thành tựu hay nỗ lực cá nhân nào. Nó chỉ đơn giản là tìm

thấy một người mà sự có mặt của họ, như một sự kỳ diệu thần thánh, giá trị với tôi hơn bất kỳ ai khác trên thế gian. Hạnh phúc đó mong manh vì nó quá thiếu tính lâu bền tự túc. Nếu sau mấy tháng lao động đều đặn tôi tìm ra được một công thức làm rung chuyển giới nghiên cứu sinh học phân tử, tôi hẳn sẽ không hề day dứt khi chấp nhận thứ hạnh phúc sinh ra từ một sự khám phá như vậy. Điều khó khăn khi chấp nhận niềm hạnh phúc Chloe dành cho tôi nằm ở chỗ tôi vắng mặt trong quá trình nhân quả dẫn đến hạnh phúc ấy, và vì thế cũng ở chỗ tôi thiếu kiểm soát trước nhân tố tạo ra hạnh phúc của đời mình. Hạnh phúc ấy dường như được sắp đặt bởi thần linh, và do vậy mang theo toàn bộ mối sợ hãi nguyên sơ trước sự phân phối của thần thánh.

16. “Mọi sự không hạnh phúc của con người đều xuất phát từ việc anh ta không thể ở trong phòng mình một mình,” Pascal nói, khuyến khích người ta xây dựng nguồn lực riêng và chống lại sự phụ thuộc đầy suy nhược vào bầu không gian xã hội. Nhưng làm sao có thể đạt được điều này trong tình yêu? Proust kể câu chuyện về Mohammed II[2]: ông ta nhận ra mình yêu một người đàn bà trong hậu cung, và lập tức giết cô bởi vì ông không muốn sống trong sự câu thúc về tinh thần với một người khác. Chính vì vậy, từ lâu tôi đã từ bỏ hy vọng đạt được sự đầy đủ về mặt tinh thần. Tôi đã ra khỏi phòng mình và bắt đầu yêu một người khác – để rồi chấp nhận rủi ro không thể tránh khỏi của việc đặt cuộc đời mình xoay quanh một con người khác.

[2. Còn gọi là Mehmed II (1432-1481), vua của đế chế Hồi giáo Ottoman. Trong tiểu thuyết Đi tìm thời gian đã mất, Marcel Proust miêu tả nhân vật Albert Bloch giống như bức chân dung Mohammed II.]

17. Mối lo âu khi yêu Chloe một phần là mối lo âu của việc ở trong một vị thế nơi căn nguyên niềm hạnh phúc có thể biến mất dễ dàng, nơi cô có thể đột nhiên mất hứng thú, đột tử, hay cưới một người khác. Khi tình yêu ở đỉnh cao, ta bỗng nảy sinh lòng cám dỗ muốn kết thúc mối quan hệ trước khi nó băng hà, để Chloe hoặc tôi có thể đóng vai kẻ kết liễu, hơn là nhìn thấy đối phương, hay thói quen, hay sự thân mật kết thúc mọi thứ. Chúng ta đôi khi bao trùm bởi thôi thúc (xuất hiện trong những cuộc cãi vã vô thưởng vô phạt) kết liễu chuyện tình của mình trước khi nó chạm đến điểm dừng tự nhiên, một sự mưu sát gây ra không vì nỗi thù hằn, mà vì thừa mứa tình yêu – hay đúng hơn, vì nỗi sợ mà sự thừa mứa tình yêu có thể mang đến. Những

tình nhân có thể hạ sát chính chuyện tình của họ chỉ bởi họ không thể chịu đựng sự bất định, thứ rủi ro chênh vênh được trải nghiệm của họ mang đến.

18. Treo lơ lửng trước mỗi chuyện tình là ý nghĩ, vừa khủng khiếp vừa vô danh, rằng chuyện tình này sẽ kết thúc như thế nào. Giống như khi đang tràn đầy sức khỏe và hăng hái, ta cố tưởng tượng cái chết của riêng mình, khác biệt duy nhất giữa sự kết thúc tình yêu và kết thúc một cuộc đời nằm ở chỗ: ít ra là khi nghĩ đến kết liễu đời mình, ta được thoải mái nghĩ rằng mình sẽ còn không cảm thấy bất cứ gì *sau* cái chết. Trong tình yêu không thoải mái như vậy, họ biết rằng cái kết một mối quan hệ sẽ không nhất thiết là cái kết của tình yêu, và gần như chắc chắn không là cái kết của cuộc đời.

Chương 17

Những sự thu giảm

1. Mặc dù trong địa hạt chăn gối vấn đề hiện thực và vấn đề giả tạo vốn có tiếng là rất khó săm soi kỹ càng và khó phân tích một cách hệ thống, sau khi trở về từ Tây Ban Nha tôi bắt đầu ngờ vực, mà không thực sự đủ khả năng nhìn thẳng vào bằng chứng, rằng Chloe đã bắt đầu vờ vịt mình đạt cực khoái, tất thảy hoặc một vài lần.

2. Các cư xử thông thường của cô được thay thế bằng một hành vi cường điệu, rõ ràng nhằm làm tôi ít để tâm đến chuyện cô thiếu sự can dự thành thật trong quá trình chăn gối. Sự thay đổi ny không kèm theo bất cứ dấu hiệu mất hứng thú rõ ràng nào. Thật ra mà nói, chuyện làm tình nói chung trở nên nhiệt thành hơn. Nó không chỉ thường xuyên hơn, mà còn với nhiều tư thế khác nhau và ở các thời điểm khác nhau trong ngày, náo động hơn, nhiều tiếng la hét hơn, thậm chí còn có cả khóc lóc, các cử chỉ gần với sự giận dữ hơn là sự nhẹ nhàng thường đi kèm với hành vi này.

3. Thay vì nói với Chloe, cuối cùng tôi lại chia sẻ với một gã bạn thân.

"Tôi không biết chuyện gì xảy ra, Will ạ, tình dục không đơn thuần là nó như trước kia.”> “Đừng lo lắng, hùng hục có pha, cậu không thể lúc nào cũng đòi cực đỉnh trong mọi lúc. Đến cả tôi còn không dám nghĩ đến chuyện đó.”

“Tôi chỉ cảm thấy có điều gì đó sai lạc, tuy không biết là gì, nhưng trong mấy tháng kể từ khi đi Tây Ban Nha về, tôi đã thấy có thứ gì lấn cấn. Và tôi không chỉ nói đến chuyện chăn gối, đó chỉ là một loại triệu chứng. Nó xuất hiện mọi nơi.”

“Chẳng hạn?”

"Tôi không thể nắm bắt rõ. Được rồi, tôi nhớ ra một chuyện. Chloe thích loại ngũ cốc khác tôi, nhưng vì tôi hay ở nhà cô ấy, cô luôn mua loại ngũ cốc tôi thích để cả hai có thể ăn sáng cùng nhau. Rồi đột nhiên tuần trước, cô ấy ngưng mua loại đó và bảo nó quá đắt. Tôi không muốn đi đến kết luận nào, chỉ để ý như thế."

4. Will và tôi đang đứng ở quầy tiếp tân ở văn phòng. Bữa tiệc cocktail được tổ chức để kỷ niệm sinh nhật lần thứ hai mươi của công ty. Tôi đưa Chloe đi cùng, đây là lần đầu tiên cô ấy nhìn thấy chốn làm việc của tôi.

"Tại sao Will có nhiều hợp đồng hơn anh?" Chloe hỏi Will và tôi sau khi rảo bước dọc sảnh trưng bày.

"Cậu trả lời đi, Will."

"Bởi các tài năng đích thực luôn gặp khó khăn để làm cho nỗ lực của họ được chấp nhận," Will đáp, sử dụng một câu khen ngợi quá lời.

"Các bản vẽ của anh thật xuất sắc," Chloe bảo Will, "em chưa bao giờ thấy thứ gì sáng tạo đến thế, đặc biệt là với các dự án văn phòng. Việc dùng vật liệu cũng thật đáng khâm phục, và cách anh phối hợp gạch và kim loại cũng quá chuẩn. Anh không làm được giống anh ấy sao?" Chloe quay sang hỏi tôi.

"Anh cũng có một số ý tưởng, nhưng phong cách của anh rất khác, anh làm việc những vật liệu khác."

"Ừ, em nghĩ sản phẩm của Will thực sự rất tuyệt. Em mừng là mình cũng được trông thấy nó."

"Chloe, thật tuyệt khi em nói vậy," Will đáp.

"Em rất ấn tượng, công trình của anh chính xác là thứ lôi cuốn em và em nghĩ thật tiếc khi không có mấy nhà kiến trúc đi theo hướng đi ấy. Chắc là không dễ dàng."

"Chẳng dễ đâu, nhưng anh vẫn luôn được dạy là phải theo đuổi những thứ mình tin. Anh xây những ngôi nhà mang cho anh cảm giác thực,

và rồi những người sống trong đó rốt cuộc cũng hấp thụ được một thứ năng lượng từ đó.”

“Chắc là em hiểu ý anh.”

“Em sẽ thấy rõ hơn nếu mình đến California. Anh đang làm cho một dự án ở Monterey, và ý anh là, nếu đến đó em sẽ thấy rõ hơn về những gì em có thể làm bằng cách dùng nhiều chất liệu đá khác nhau, cũng như những thứ thép và nhôm, và làm sao cho *hòa nhập vào* khung cảnh thay vì *chống lại nó*.”

5. Một phần vì đúng mực mà ta không nên chất vấn những tiêu chuẩn khiến tình yêu xuất phát ở những người khác. Ta mơ rằng mình được yêu không phải vì bất cứ tiêu chuẩn nào, mà vì *chính con người mình*, một địa vị bản thể học nằm ngoài những đặc điểm hay thuộc tính. Khi ta yêu, cũng như khi ta giàu có, xuất hiện một sự cấm kỵ vây quanh phương tiện gặt hái và duy trì tình yêu hay về tiền bạc, mới khiến người ta chất vấn hệ thống – có lẽ đây là lý do tại sao những kẻ tình nhân không thể trở thành những nhà cách mạng xuất chúng.

6. Có hôm, đi qua một người phụ nữ thiếu may mắn trên đường, Chloe hỏi tôi, “Liệu anh có yêu em nếu em có một cáiớt thật lớn trên mặt giống như cô ta không?” Tôi khao khát trả lời “có”, một lời đáp đặt tình yêu lên trên những bề mặt phàm tục của cơ thể, hay cụ thể hơn, những bề mặt tai ương không thể thay đổi. *Anh sẽ yêu em không chỉ vì sự lanh lợi và tài năng và sắc đẹp của em, mà đơn giản vì em là em, mà không có mối dây nào bó buộc. Anh yêu em vì chính con người trong sâu thẳm tâm hồn em, chứ không phải vì màu mắt hay cặp chân dài hay tập séc dày cộp*. Chúng ta khao khát người kia ngưỡng mộ mình không đoái hoài đến những tài sản bên ngoài, trân trọng căn cốt bản ngã của chúng ta mà không màng đến những gì ta làm được, sẵn sàng lặp lại tình yêu vô điều kiện giống như người ta vẫn nói là tồn tại ở đâu đó giữa bố mẹ và con cái. Bản ngã thực là những gì người ta có thể tự do lựa chọn, và nếu một cái bớt xuất hiện trên trán chúng t hay tuổi già làm ta tàn úa, hay suy thoái làm ta phá sản, chúng ta phải được cáo lỗi cho các tai nạn đã hủy hoại những gì chỉ là bề mặt của mình. Và ngay cả nếu đẹp và giàu, ta vẫn không ao ước được yêu chỉ vì những thứ đó, vì chúng có thể lật lọng ta và lật lọng tình yêu. Tôi sẽ thích bạn tán thưởng tôi vì trí não hơn là khuôn mặt, nhưng nếu bạn không có lựa chọn, tôi sẽ muốn bạn nhận xét

về nụ cười của tôi (điều khiển bằng cơ và động tác) hơn là về cái mũi (dựa vào khăn giấy và bất di bất dịch). Tôi khao khát mình được yêu ngay cả khi mất mọi thứ: không còn lại gì ngoài "tôi", một cái "tôi" bí ẩn vẫn là bản ngã ngay tại điểm yếu đuối nhất, dễ tổn thương nhất. *Em có yêu anh, đủ để anh có thể yếu đuối trước em hay không?* Ai mà chẳng muốn mạnh mẽ, *nhưng em có yêu anh vì sự yếu đuối của anh không?* Đó mới là bài kiểm tra xác đáng. *Em có yêu anh, bất chấp anh mất đi mọi thứ, chỉ cần những gì thuộc về anh mãi mãi?*

7. Tối hôm đó tại văn phòng kiến trúc sư, thoạt tiên tôi bắt đầu cảm thấy Chloe trượt xa khỏi mình, mất đi sự ngưỡng mộ cho công trình của tôi và bắt đầu chất vấn giá trị của tôi so với những người khác. Vì tôi thấy mệt còn Chloe và Will thì không, nên tôi về nhà, còn họ đi đến West End uống nước. Chloe bảo tôi cô sẽ gọi tôi ngay khi về nhà, nhưng đến mười một giờ, tôi quyết định gọi cho cô. Tiếng trả lời tự động vang lên ở đầu dây bên kia, và tiếp tục như thế khi tôi gọi lại vào hai rưỡi sáng. Tôi bị thôi thúc thú nhận những lo lắng của mình vào máy, nhưng việc nói rõ chúng ra dường như kéo chúng đến gần hơn sự hiện hữu, đưa một mối nghi ngờ ra địa hạt của sự tố giác và phân-tố giác. Có thể không có gì xảy ra, cũng có thể là mọi thứ: tôi thà tưởng tượng cô gặp lại tai nạn còn hơn là lêu lổng với Will. Tôi gọi cho cảnh sát vào lúc bốn giờ sáng, và hỏi họ bằng giọng trách nhiệm nhất mà một người đang ngất ngư vodka có thể nó rằng họ có thấy dấu hiệu nào không, có thể là một cơ thể bị phanh thây hay chiếc Volkswagen bẹp dúm, của thiên thần của tôi trong bộ váy ngắn màu xanh và áo khoác đen, lần gần nhất tôi thấy cô là ở một văn phòng gần Barbican. Không, thưa ông, không có dấu hiệu nào cả, cô ấy là họ hàng hay chỉ bạn bè? Liệu tôi có thể đợi đến sáng, và liên lạc lại tổng đài vào lúc đó?

8. "*Chỉ bằng suy nghĩ người ta có thể hiện thực hóa các vấn đề*," Chloe từng bảo tôi. Tôi không dám nghĩ, vì sợ những gì mình có thể tìm thấy. Tự do suy nghĩ đòi hỏi lòng cam đảm để đối mặt với lũ quỷ của chúng ta. Nhưng tâm trí khiếp hoảng không thể đi lang thang, tôi nằm bẹp trong cơn hoang tưởng của mình, dễ vỡ như thủy tinh. Giám mục Berkeley và sau đó Chloe đã nói rằng nếu người ta nhắm mặt lại, thế giới bên ngoài cũng ảo ảnh như một giấc mơ, và lúc này quyền năng của ảo tưởng đến với tôi nhẹ nhõm hơn lúc nào hết, thôi thúc tôi không nhìn thẳng vào sự thật, thôi thúc ấy nói rằng chỉ cần người ta không suy nghĩ, một sự thật khó chịu có thể sẽ

không tồn tại.

9. Cảm thấy dính líu đến sự vắng mặt của cô, hối lỗi vì những mối nghi ngờ, và giận dữ trước tội lôi của chính mình, tôi giả vờ mình đã không để ý thấy gì hết khi Chloe và tôi gặp nhau vào lúc mười giờ sáng hôm sau. Tuy nhiên hẳn cô phải thấy hối lỗi, bằng không tại sao cô lại đi siêu thị để mua phần ngũ cốc còn thiếu cho bữa sáng hòng lấp đầy bao tử của Weltschmertz? Cô buộc tội chính mình, không phải bằng sự dửng dưng, mà bằng ý thức trách nhiệm, bằng một gói ngũ cốc ba loại Golden Bran to tướng nằm chình ình trên bệ cửa sổ.

"Anh sao thế? Đây không phải loại anh thích ư?" Chloe hỏi, nhìn tôi đang ngắc ngứ.

10. Cô nói đêm trước cô ngủ ở nhà cô bạn Paula. Will và cô đã nói chuyện đến khuya tại một quán bar ở Soho, và cô cũng hơi say chút đỉnh, nên dừng chân ở Bloomsbury thay vì lái xe về nhà ở Ison. Cô đã muốn gọi cho tôi, nhưng sợ sẽ đánh thức tôi dậy. Tôi từng bảo là tôi muốn đi ngủ sớm, vậy cô cũng có lý cơ mà? Tại sao tôi lại phô ra vẻ mặt đó? Tôi có muốn thêm sữa vào ba loại ngũ cốc không?

11. Một thôi thúc, mang tính nhận thức luận, đi cùng với những phiên bản hiện thực không đầy đủ, nhắc bảo ta hãy tin nếu hiện thực ấy khiến ta hài lòng. Giống như thế giới quan của một chàng ngốc ngây thơ, phiên bản của Chloe tối hôm qua dễ khiến người ta muốn tin, giống như một bồn tắm nước nóng tôi ao ước nằm chây ì ở đó mãi. *Nếu cô tin vào điều đó, tại sao tôi lại không? Nếu điều đó với cô ấy đơn giản như thế, tại sao lại quá phức tạp với tôi?* Tôi ao ước mình cảm được câu chuyện của cô, về buổi tối cô ngủ trên sàn căn hộ của Paula ở Bloomsbury, để có thể gạt đi một buổi tối giả định trong suy nghĩ tôi (cái giường khác, một người đàn ông khác, khoái cảm thành thật). Giống như cử tri rơi lệ trước lời hứa đường mật của chính trị gia, tôi bị cám dỗ trước sức hút của lời nói dối đụng đến nỗi mong mỏi cảm xúc sâu thẳm nhất của mình.

12. Bởi vậy, khi cô đã ngủ qua đêm với Paul, đã mua ngũ cốc, và tất thảy được tha thứ, tôi cảm thấy một cơn bùng phát của lòng tin tưởng và sự

nhẹ nhõm, giống như một người tỉnh giấc khỏi cơn ác mộng. Tôi đứng dậy khỏi bàn và vòng tay quanh áo pull dày màu trắng của người yêu, vuốt ve đôi vai cô qua lớp vải ren, rồi cúi xuống hôn lên cổ cô, thơm vào tai cô, cảm nhận mùi hương quen thuộc từ làn da và mớ tóc cô chạm vào mặt tôi. "*Thôi anh, giờ em không muốn*," thiên thần nói. Nhưng làm sao mà tin được, khi vương phải mùi hương quen thuộc từ làn da và mớ tóc cô chạm vào mặt chàng, Cupid tiếp tục áp môi vào da thịt cô. "*Em đã nói rồi, không phải lúc này*!" thiên thần lặp lại, để ngay cả chàng cũng nghe thấy.

13. Mẫu hình nụ hôn đã được xác lập ngay từ đêm đầu tiên họ ở cùng nhau. Nàng gối đầu cạnh đầu chàng, hưng phấn bởi mối liên kết nhẹ nhàng giữa tâm hồn và thể xác, chàng bắt đầu lướt môi dọc theo đường cong trên cổ nàng. Nàng rùng mình và bật cười, nàng đùa nghịch với bàn tay chàng và nhắm mắt lại. Điều đó đã trở thành một thông lệ giữa họ, một dấu hiệu của ngôn ngữ thân mật giữa họ. Không, không phải lúc này. Ghét là ký tự ẩn mình trong những chữ cái của tình yêu, và nền tảng của tình yêu được chia sẻ cùng với sự đối nghịch. Người phụ nữ mê muội vì cách người tình hôn cổ cô ta, hay lật trang sách, hay kể chuyện cười cũng thấy ngưa ngáy khó chịu ở chính xác những điểm ấy. Giống như thể sự kết thúc một mối tình vốn đã bao hàm trong khởi đầu của nó, các thành phần gây sụp đổ của tình yêu, thật kỳ lạ, được báo hiệu bởi chính các thành phần tạo nên nó.

14. *Em đã bảo rồi, không phải lúc này.* Có nhiều trường hợp bác sĩ, chuyên gia lành nghề rất giỏi phát hiện các dấu hiệu ban đầu của bệnh ung thư ở bệnh nhân nhưng cách nào đó lại không hề hay biết sự phát triển của các khối u to bằng quả bóng bên trong chính cơ thể mình. Có những người trong hầu hết bước đi của cuộc đời đều sáng suốt và đầy lý trí, nhưng lại không thể chấp nhận được sự thực đứa con của họ chết hay người vợ / chồng rời bỏ họ - và sẽ tiếp tục tin rằng đứa trẻ chỉ đi lạc và vợ / chồng mình sẽ bỏ cuộc hôn nhân mới để trở về tình xưa. Những tình nhân bị đắm thuyền không thể chấp nhận chứng cứ về vụ đắm, tiếp tục cư xử như thể không có gì thay đổi, đơn thuần hy vọng rằng nhờ lờ đi án tử, cái chết bằng cách nào đó sẽ bị đình hoãn. Các dấu hiệu của cái chết có ở khắp mọi nơi, chỉ chờ được giải mật, nếu như tôi không bị đờ đẫn bởi sự vô tri mà nỗi đau đã ghim vào mình.

15. Nạn nhân của một tình yêu đã chết ngày càng kém khả năng định

vị những chiến lược mang bản sắc để làm hồi sinh thi thể tình yêu ấy. Vào ngay lúc mọi thứ vẫn có thể được cứu vãn nếu khéo léo, do lo sợ và bởi vậy để mất bản sắc, tôi trở nên hoài nhớ. Càng cảm thấy Chloe bị kéo ra xa, tôi càng cố gắng kéo cô trở lại qua sự lặp lại mù quáng các yếu tố đã gắn kết chúng tôi trong quá khứ. Tôi tiếp tục với nụ hôn, và trong mấy tuần sau đó, khăng khăng đòi quay lại những rạp phim và nhà hàng nơi chúng tôi đã có những buổi tối vui thú cùng nhau, tôi kể lại những chuyện đã làm cả hai cùng cười, tôi thử lại những tư thế hai cơ thể từng có lúc quấn quýt.

1 Tôi đã tìm niềm nhẹ nhõm trong sự thân thuộc của thứ ngôn ngữ trong nhà của hai đứa, ngôn ngữ từng được dùng để làm dịu những xung đột trước đây, một chuyện cười nhằm thông hiểu và nhờ đó làm những bấp bênh nhất thời của tình yêu trở thành vô hại.

"Hôm nay em có gì không ổn ư?" một sáng tôi hỏi khi Venus trông tái nhợt và buồn bã y như tôi.

"Hôm nay ư?"

"Phải, hôm nay, có gì không ổn ư?"

"Không, sao thế, có lý do gì để không ổn ư?"

"Anh không nghĩ thế."

"Thế anh hỏi làm gì?"

"Anh không biết. Bởi em trông có vẻ không hạnh phúc."

"Buồn phận làm người."

"Anh chỉ muốn chia sẻ thôi. Tình trạng em hôm nay được bao nhiêu phần trăm?"

"Em thực sự không biết."

"Sao lại không?"

"Em mệt."

"Cứ nói với anh."

"Em không thể."

"Nói đi, thang mười. Sáu điểm? Ba? Âm mười hai? Cộng hai mươi?"

"Em không biết."

"Đoán đại coi."

"Trời ơi, em không biết mà, để cho em yên, chết tiệt!

17. Thứ ngôn ngữ trong nhà cũng không giải quyết được, nó dần xa lạ với Chloe, hay đúng hơn, cô giả vờ quyên nó để không phải thừa nhận sự chối từ. Cô từ chối đồng lõa trong ngôn ngữ, cô đóng vai người xa lạ, cô bắt đầu đọc vị tôi trái với lẽ thường và tìm ra những sai sót. Tôi không thể hiểu tại sao những điều tôi nói ra trong quá khứ rất hấp dẫn thì lúc này đột nhiên làm Chloe cáu bẳn. Tôi không thể hiểu tại sao, khi không hề thay đổi mình, lúc này tôi lại bị buộc tội làm khó chịu theo trăm nghìn cách. Hốt hoảng, tôi dấn thân vào nỗ lực nhằm trở lại thời kỳ vàng son, tôi tự hỏi, "*Có điều gì trước kia mình đã làm mà bây giờ không nên làm nữa?*" Tôi trở thành một kẻ tuân thủ tuyệt vọng với bản ngã quá khứ vốn từng là đối tượng của tình yêu. Nhưng tôi đã không thể nhận ra rằng bản ngã quá khứ lúc này lại là thứ gây chướng mắt, và bởi vậy mọi điều tôi đang làm chỉ càng đẩy nhanh quá trình tan rã.

18. Tôi trở thành kẻ kích động, *không chỉ quan tâm đến việc hồi đáp mà còn đi quá xa hơn thế.* Tôi mua những cuốn sách cho cô, tôi mang áo khoác của cô đến tiệm giặt khô, tôi trả tiền bữa tối, tôi đề nghị cả hai làm chuyến du lịch đến Paris vào dịp Giáng sinh để kỷ niệm ngày chúng tôi quen nhau. Nhưng kết quả của việc yêu bất chấp tất cả chỉ có thể là sự bẽ bàng. Cô có thể cáu gắt với tôi, la hét, làm lơ, chọc tức, đánh đố, đánh đập, đấm đá tôi mà tôi vẫn sẽ không phản ứng, và bởi vậy tôi trở nên đáng ghét.

19. Đến cuối bữa ăn tôi đã mất hai tiếng chuẩn bị (chủ yếu mất thời gian bởi cuộc tranh cãi kỳ lạ của chúng tôi về lịch sử vùng Balkan sau khi

Chloe bỗng dưng bảo vệ chủ nghĩa dân tộc của người Serbia), tôi nắm tay Chloe và bảo cô, “anh chỉ muốn nói, và anh biết điều này cảm tính, rằng tuy chúng ta cãi vã nhau nhiều như thế, anh vẫn thực sự quan tâm đến em và mong muốn mọi thứ giữa chúng ta suôn sẻ. Em là tất cả với anh, em biết mà.”

Chloe (người luôn đọc nhiều sách tâm lý phân tích hơn tiểu thuyết) nhìn tôi đầy hoài nghi và đáp, “ bảo này, anh thật tốt khi nói như thế, nhưng lời anh nói làm em lo lắng; đừng biến em thành một bản ngã lý tưởng của anh như thế.”

20. Mọi thứ tự thu giảm thành một kịch bản bi hài: một mặt, chàng coi nàng như một thiên thần, mặt khác, nàng coi tình yêu của chàng như thứ gì đó gần giống với bệnh lý.

Chương 18

Sự khủng bố tình ái

1. *Tại sao em không yêu anh?* là một câu bất khả vấn (mặc dầu gây khó chịu hơn nhiều) cũng giống như *Tại sao em yêu anh?* Trong cả hai trường hợp, chúng ta đều kháng cự lại việc thiếu sự kiểm soát có ý thức trong cấu trúc yêu đương, kháng cự lại sự thật rằng tình yêu đến với chúng ta như là một món quá, vì những lý do mà chúng ta không bao giờ hoàn toàn xác định được hay hoàn toàn đáng được hưởng. Để có thể đặt những câu hỏi ấy, chúng ta bị buộc phải xoay trở giữa một bên là hoàn toàn kiêu ngạo, bên kia là hoàn toàn nhún nhường*: Anh đã làm gì để xứng đáng có được tình yêu?* một tình nhân nhún nhường hỏi; anh có thể chẳng làm gì cả. *Anh đã làm gì để bị khước từ tình yêu?* một người bị phản bội lên tiếng chống đối, ngạo mạn tuyên bố sở hữu một món quà họ không bao giờ đáng hưởng. Với cả hai câu hỏi, người đem trao tình yêu chỉ có thể trả lời: *Bởi vì anh chính là anh* – một câu trả lời khiến cho kẻ được yêu bị treo vất vưởng và vô định giữa sự yêng hùng và nỗi thống khổ.

2. Tình yêu có thể nảy sinh từ cái nhìn đầu tiên, nhưng nó không chết đi với sự nhanh chóng tương tự. Chloe hẳn lợ rằng việc nói thẳng hay thậm chí rời bỏ sẽ là hấp tấp, rằng chưa chắc lựa chọn của cô dẫn đến một sự thay thế tốt hơn. Bởi vậy đó là cuộc chia tay chậm rãi, một sự bồi tụ tác động để dần dần nhích ra khỏi kẻ được yêu. Người ta sẽ thấy tội lỗi do cảm giác về trách nhiệm còn sót lại đối với một đối tượng từng thiêng liêng cao quý, một thứ chất lỏng ngọt ngào sót lại dưới đáy cốc cần có thời gian để bay hơi.

3. Khi mọi quyết định đều khó khăn thì sẽ không có quyết định nào cả. Chloe quanh co, tôi cũng tham gia cùng cô ấy (bởi làm sao có một quyết định nào dễ chịu cho tôi?). Chúng tôi tiếp tục gặp nhau và ngủ cùng nhau. Chúng tôi lên kế hoạch thăm thú Paris vào kỳ Giáng sinh, tuy thật lạ là Chloe vẫn tách mình ra khỏi chu trình, như thể cô đang có những sắp xếp với

người nào khác – hoặc có thể vì việc xử lý vé máy bay luôn dễ dàng hơn các vấn đề đằng sau việc mua hay không mua chúng. Sự hờ hững của cô bao hàm cả hy vọng rằng qua việc không làm gì cả, người kia có thể ra quyết định thay cho cô, rằng qua việc bày tỏ sự thiếu quả quyết và chán nản của cô trong khi không làm gì cả, tôi sẽ sau rốt thực hiện động thái mà chính cô cũng muốn (nhưng quá sợ nên không dám làm).

4. Chúng tôi bước vào kỷ nguyên khủng bố tình ái.

“Có chuyện gì không ổn ư?”

“Không, sao thế, phải có mới được à?”

“Anh chỉ nghĩ là có thể em muốn nói về một số chuyện.”

“Chuyện gì?”

“Chuyện hai đứa.”

“Chuyện của anh thì có,” Chloe gắt.

“Không, ý anh là chuyện hai đứa.”

“Hai đứa thì sao nào?

“Thực sự anh không biết. Chỉ là một cảm giác anh có từ khoảng giữa tháng Chín, chúng ta không thực sự giao tiếp với nhau. Giống như có một bức tường giữa hai đứa và em từ chối thừa nhận điều đó.”

“Em không thấy bức tường nào cả.”

“Ý anh là như thế. Thậm chí em còn không thừa nhận là em đang không thừa nhận cái gì nữa cơ.”

“Cái gì là cái gì?”

5. Khi một người đã bắt đầu mất sự quan tâm, rõ ràng người kia hầu như chẳng thể làm gì để ngăn chặn quá trình. Giống như khi quyến rũ, sự rút lui cũng làm tổn thương bên dưới lớp màn của sự dè dặt. Thật khó thảo luận

về những gãy vỡ trong giao tiếp, trừ khi cả hai đều có khao khát thấy nó phục hồi. Điều này đặt kẻ đang yêu vào một tình thế hiểm nghèo. Cuộc đối thoại trung thực dường như chỉ tạo ra sự cáu bẳn và bóp ngạt tình yêu trong nỗ lực làm hồi sinh nó. Da diết nài nỉ người kia trở lại bằng bất cứ giá nào, kẻ đang yêu có thể lấn sân sang sự khủng bố tình ái lúc nào không biết, một sản phẩm của những tình huống không thể cải hồi, bằng một loạt những ngón nghề (sưng sỉa, ghen tuông, tội lỗi) nhằm buộc người kia trao lại tình yêu, bằng cách bùng nổ (những hàng nước mắt, cơn thịnh nộ hay sao đó) trước mặt người ấy. Một tình nhân có tính khủng bố dẫu biết rằng trên thực tế anh ta không thể hy vọng thấy tình yêu của mình được hoàn trả, nhưng sự phù phiếm của thứ gì đó không phải lúc nào (chẳng hạn trong tình yêu hay chính trị) cũng là lập luận đầy đặn chống lại nó. Một số điều được nói ra không phải vì chúng sẽ được nghe, mà bởi vì việc nói ra là quan trọng.

6. Khi cuộc đối thoại trong chính trị không thể hóa giải một mối bất bình, người bị hại trong tuyệt vọng có thể viện đến hành động khủng bố, bằng vũ lực hòng khai thác sự nhượng bộ của đối phương mà mình không thể thu được trong hòa bình. Sự khủng bố chính trị phát sinh từ những tình huống khóa chết, là hành bao hàm nhu cầu của một bên hành động với suy nghĩ (có ý thức hoặc bán ý thức) rằng hành động ấy không nhằm đạt được mục đích mong muốn – và nếu có bất cứ động tác nào, sẽ chỉ làm đối phương tránh xa hơn vị trí mong muốn. Đặc tính tiêu cực của hành vi khủng bố tiết lộ mọi dấu hiệu của cơn thịnh nộ trẻ con, trong nỗi bất lực khi đối mặt một kẻ thù mạnh hơn.

7. Vào tháng Năm 1972, ba thành viên của Hồng quân Nhật Bản được Mặt trận Bình dân Giải phóng Palestine (PFLP) cung cấp vũ khí, tài liệu, quân tài, đáp xuống trên một chuyến bay được lên lịch trước ở sân bay Lod, gần Tel Aviv. Họ xuống máy bay, đi theo các hành khách vào nhà ga, và khi bước chân vào bên trong, rút súng máy và lựu đạn ra khỏi túi xách tay. Họ bắt đầu nã đạn vào đám đông không chừa một ai, sát hại hai mươi tư người và làm bị thương bảy người khác trwocs khi bị lực lượng an ninh hạ gục. Thứ sát nhân lò mổ đó liệu có can hệ gì đến lý do tự trị của người Palestine? Những kẻ sát nhân không làm tăng tốc tiến trình hòa bình, chúng chỉ củng cố ý kiến của quần chúng Israel là chống lại lý tưởng của người Palestine, và cuối cùng, như để lố bịch hóa bọn khủng bố, hóa ra phần đông nạn nhân thậm chí không phải người Israel mà thuộc về một đảng phái Ki tô

giáo người Puerto Rico đang trên đường hành hương đến Jerusalem. Tuy vậy người ta vẫn tìm thấy lời biện minh cho hành động này với lý do khác, là cần thiết phải làm hanh thông nỗi bất mãn khi mà cuộc đối thoại không gặt hái được kết quả nào.

8. Cả hai chúng tôi chỉ có thể dành một dịp cuối tuần ở Paris, bởi vậy chúng tôi đi chuyến bay cuối cùng từ Heathrow vào thứ Sáu, và dự tính quay lại muộn vào Chủ nhật. Mặc dù đi đến Pháp để ăn mừng ngày kỷ niệm, chuyến đi giống như đưa đám. Khi máy bay hạ cánh xuống Paris, nhà ga sân bay tối mịt và vắng vẻ. Trời bắt đầu đổ tuyết và những cơn gió rét buốt lồng lộng thổi. Số hành khách còn nhiều hơn taxi, nên rốt cuộc chúng tôi đi cùng xe với một phụ nữ vừa gặp ở quầy kiểm soát hộ chiếu, một luật sư đi từ London đến Paris để dự hội nghị. Mặc dù cô ta hấp dẫn, tôi không có tâm trạng nào để ý đến cô, nhưng tuy vậy vẫn đong đưa với cô trên đường vào trung tâm thành phố. Khi Chloe tìm cách tham gia cuộc trò chuyện, tôi cắt lời Chloe bằng một nhận xét chỉ nhắm riêng (và đầy lẳng lơ) đến người phụ nữ ấy. Nhưng để thành công trong việc mưu cầu ghen tuông còn phụ thuộc và một yếu tố quan trọng: liệu đối tượng mục tiêuó màng quan tâm hay không. Bởi vậy khơi gợi lòng ghen tuông bằng cách khủng bố luôn là một trò may rủi: tôi có thể đi xa đến mức nào để khiến Chloe ghen tuông? Nếu cô ấy không phản ứng thì sao? Phải chăng cô ấy chỉ che giấu lòng ghen tuông để làm lộ tẩy trò mèo của tôi (giống các chính trị gia xuất hiện trên truyền hình và tuyên bố họ lãnh đạm thế nào với nguy cơ khủng bố), hay cô ấy thật lòng không màng đến, tôi không hay biết. Nhưng chắc chắn một điều, Chloe không mang đến cho tôi một phản ứng ghen tuông, và còn hài lòng hơn, khi chúng tôi đặt chân vào phòng mình trong một khách sạn nhỏ ở Rue Jacob, có lẽ hồ hởi bởi suy nghĩ rằng sau rốt, tôi đã có thể vượt qua hình bóng cô ấy.

9. Bọn khủng bố đặt cược bằng cách giả định rằng các hành động của chúng sẽ cho thấy đủ độ khiếp hoảng để có được một thứ mặt cả quyền lực. Có câu chuyện về một doanh nhân Ý giàu có, chiều nọ, nhận được cú điện thoại đến văn phòng từ một nhóm khủng bố, bảo ông ta rằng chúng đã bắt cóc con gái út của ông. Chúng đòi một món tiền chuộc khổng lồ, và đe dọa nếu ông ta không trả, con gái ông sẽ không bao giờ thấy lại ánh mặt trời. Nhưng vị doanh nhân thản nhiên đáp rằng, nếu chúng giết đứa bé, ông sẽ biết ơn chúng lắm. Ông mệt mỏi giải thích rằng mình có mười đứa con, và tất cả chúng đều là nỗi thất vọng lớn lao và gian truân lớn lao với ông, tốn

cơm tốn vải và là kết quả không may của chỉ vài lần ráng sức trên giường trước đây của ông. Ông sẽ không trả tiền chuộc, và bọn chúng có muốn giết đứa bé thì tùy. Và sau thông điệp thẳng thừng, vị doanh nhân dập máy. Vài giờ sau, cô bé được thả.

10. Sáng hôm sau khi chúng tôi tỉnh dậy, tuyết vẫn rơi, nhưng trời không đủ lạnh để tuyết vón lại, nên vỉa hè bắt đầu chảy nhêu thứ nước bùn, nâu bên dưới bầu trời xám xịt. Chúng tôi quyết định tham quan Bảo tàng Orsay sau bữa sáng, và dự định buổi chiều đi xem phim. Tôi vừa đóng cửa phòng khách sạn thì Chloe cộc cằn hỏi tôi, “Anh có cầm chìa khóa không?”

“Không,” tôi đáp, “mới nãy em bảo em cầm mà.”

“Làm gì có. Không, em không cầm,” Chloe nói, “em có mang chìa khóa đâu. Anh nhốt hai đứa luôn rồi.”

“Anh không nhốt mình ở ngoài. Anh dập cửa vì anh nghĩ em mang chìa khóa, bởi anh không thấy ở chỗ lúc nãy anh để.”

“Anh ngớ ngẩn thật, vì em cũng không mang chìa nên mình bị nhốt rồi – nhờ anh đấy ạ.”

“Nhờ anh! Trời đất ạ, em đừng đổ lỗi cho anh nữa vì em mới là người quên chìa khóa.”

“Em chẳng liên quan gì đến chìa khóa cả.”

Ngay lúc đó, Chloe quay sang thang máy, và (với sự đúng lúc y như trong tiểu thuyết) chiếc chìa khóa phòng rơi từ túi áo choàng của cô xuống tấm thảm khách sạn màu hạt dẻ.

“Ấy chết, em xin lỗi. Chậc, thì ra nãy giờ trong túi em,” Chloe nói.

Nhưng tôi quyết định không dễ dàng tha thứ cho cô, và gắt lên, “Vậy đấy,” và quay sang cầu thang bộ, lặng lẽ và kịch tính, Chloe gọi với sau lưng, “Đợi đã, anh đừng ngớ ngẩn thế chứ, anh đi đâu? Em nói xin lỗi rồi mà.”

11. Một sự hờn dỗi khủng bố thành công (mang tính cấu trúc) hẳn được gây nên bằng những hành động sai, tuy nhỏ, từ phía kẻ gây tội, tuy vậy lại được đánh dấu bằng sự bất tương xứng giữa lời nhục mạ giáng xuống và sự hờn dỗi nảy ra, gây nên đòn trừng phạt mang theo chút ít liên hệ đến sự khốc liệt của tội lỗi ban đầu – và đó là sự trừng phạt không thể dễ dàng được giải quyết bằng những kênh thông thường. Tôi đã đợi hờn dỗi Chloe từ lâu, nhưng bắt đầu sưng sỉa khi người ta chưa làm sai điều gì theo bất cứ cách xác định nào lại gây phản tác dụng, bởi có một mối nguy là người kia sẽ không để ý và thế là tội lỗi sẽ không nảy nở được.>

12. Tôi có thể la hét Chloe trong chốc lát, cô hét lại với tôi, và trận cãi vã của chúng tôi về chiếc chìa khóa phòng sẽ không thể tự chữa lành. Về cơ bản, mọi sự hờn dỗi đều nằm ở một điều sai quấy có thể được trỏ đến và biến mất lập tức, nhưng thay vào đó nó lại được người bị tổn thương nắm chốt và để dành cho sự kích nổ về sau và đau đớn hơn. Việc trì hoãn những lời giải thích khiến cho nỗi bất bình mang một sức nặng mà chúng sẽ thiếu nếu như vấn đề được giải quyết ngay khi nảy sinh. Bộc lộ sự giận dữ ngay khi một tội lỗi diễn ra là điều rộng lượng nhất người ta có thể làm, bởi nó cứu kẻ gây tội khỏi sự đâm chồi tội lỗi và sự cần thiết phải xoa dịu đối phương trong pháo đài của anh ta hay cô ta. Tôi không ao ước làm cho Chloe một điều như thế, nên tôi bước ra khỏi khách sạn một mình và đi đến Saint-Germain, ở đó tôi lang thang từ hiệu sách này sang hiệu sách khác suốt hai tiếng đồng hồ. Rồi thay vì trở về khách sạn và để lại một tin nhắn, tôi ăn trưa một mình ở một nhà hàng rồi đi xem liền một lúc hai bộ phim, cuối cùng trở về khách sạn lúc bảy giờ tối.

13. Điểm mấu chốt của hành vi khủng bố nằm ở chỗ nó được đưa ra chủ yếu để gây sự chú ý, một hình thức chiến tranh tâm lý với các mục tiêu (ví dụ việc tạo ra một nhà nước Palestine) chẳng liên quan đến các kỹ thuật quân sự (việc khai hỏa ở khoang đợi sân bay Lod). Có một sự không thống nhất giữa phương tiện và mục đích, và sự hờn dỗi được dùng để chứng minh một điều tương đối không can hệ đến bản thân việc hờn dỗi – *anh nổi giận với em vì buộc tội anh làm mất chìa khóa* tượng trưng cho thông điệp to tát hơn (nhưng không thể nói ra) rằng *anh nổi giận với em vì không còn yêu anh nữa*.

14. Chloe không phải người cục súc, và bất kể tôi có luận tội gì

chăng nữa, cô ấy cũng có khuynh hướng tự trách mình. Cô đã tìm cách đi theo tôi đến Saint-Germain nhưng lạc tôi giữa đám đông. Cô đã quay về khách sạn, đợi một lúc rồi đi đến bảo tàng Orsay. Khi cuối cùng trở về phòng, tôi thấy cô đang nằm trên giường, nhưng chẳng nói chẳng rằng, tôi đi thẳng vào nhà tắm và tắm thật lâ>

15. Kẻ hờn dỗi là một sinh vật phức tạp, đưa ta những thông điệp có tính nhập nhằng sâu sắc, gào lên cầu cứu và cầu sự chú ý, trong khi cùng lúc từ chối nếu được người kia đưa ra, muốn được người kia hiểu mà không cần phải nói ra. Chloe hỏi tôi có tha thứ cho cô không, nói rằng cô ghét để những trận cãi vã nằm chỏng chơ chẳng ai giải quyết và muốn chúng tôi có một dịp kỷ niệm dễ chịu vào tối hôm đó. Tôi chẳng nói gì. Không thể bày tỏ cơn giận dữ của mình với toàn bộ thang độ (một cơn giận chẳng liên quan gì đến cái chìa khóa), càng lúc tôi càng trở nên vô lý. Tại sao tôi chẳng thể nào nói được ý mình? Bởi vì tôi e phải nói ra lời than phiền thực sự của mình: rằng Chloe đã ngưng yêu tôi. Nỗi đau của tôi không thể bày tỏ và chẳng mấy can hệ đến chiếc chìa khóa bị bỏ quên, đến nỗi tôi sẽ trông như một thằng đần nếu nói ra điều ấy vào lúc này. Bởi vậy tôi cố nén giận. Không thể nói trực tiếp ý mình, tôi viện đến thứ ý nghĩa biểu tượng, nửa hy vọng, nửa e sợ rằng biểu tượng ấy sẽ bị giải mã.

16. Sau khi tôi tắm xong, cuối cùng chúng tôi cũng làm hòa trong nghi án cái chìa khóa, và đi ăn tối ở một nhà hàng trên Île de la Cité. Cả hai đều hòa nhã hết mức có thể, cố gắng tránh gây căng thẳng, tán dóc trên những lãnh địa trung tính về sách, phim, và các thành phố giàu có. Người ngoài (chẳng hạn cậu bồi bàn) có thể trông chúng tôi như một cặp đôi thực sự hạnh phúc – và sự khủng bố tình ái đã lập nên một chiến thắng quan trọng.

17. Tuy vậy những kẻ khủng bố thông thường có một lợi thế riêng biệt so với kẻ khủng bố tình ái, đó là nhu cầu của họ (mặc dù thái quá) không bao hàm thứ nhu cầu thái quá nhất, nhu cầu *được yêu*. Tôi biết thứ hạnh phúc chúng tôi tận hưởng tối hôm ấy ở Paris chỉ là ảo tưởng, bởi tình yêu Chloe bộ lộ không được đưa ra tự nguyện. Đó là thứ tình yêu của một phụ nữ cảm thấy tội lỗi bởi sự thật rằng cô không còn yêu, nhưng vẫn cố thể hiện lòng chung thủy (để tự thuyết phục và thuyết phục người tình). Tuy vậy đó không phải buổi tối hạnh phúc với tôi: sự hờn dỗi của tôi đã vận hành nhưng không

phát huy tác dụng

18. Mặc dầu những kẻ khủng bố thông thường có thể thỉnh thoảng buộc các chính phủ phải nhượng bộ bằng cách cho nổ tung các tòa nhà hay sát hại học sinh, những kẻ khủng bố tình ái lại rơi vào nỗi thất vọng bởi một sự không nhất quán nền tảng trong cách tiếp cận của họ. *Em phải yêu anh*, một kẻ khủng bố tình ái nói*, anh sẽ buộc em phải yêu anh bằng cách giận lẫy với em hoặc làm em ghen tuông*, nhưng sau đó lại đến một nghịch lý: nếu tình yêu được hồi đáp, nó ngay lập tức bị xem là sai sót, và kẻ khủng bố tình ái phải giải thích, *nếu anh chỉ buộc em yêu anh, thì anh không thể chấp nhận tình yêu này vì nó không được trao tự nguyện.* Khủng bố tình ái là một đòi hỏi phủ nhận chính nó trong quá trình thực thi, đưa kẻ khủng bố đối mặt với một hiện thực không dễ chịu gì - ấy là không thể phanh lại sự cáo chung của tình yêu.

19. Khi chúng tôi bước trở về khách sạn, Chloe đút tay cô vào túi áo choàng tôi và hôn lên má tôi. Tôi không đáp lại nụ hôn của cô, không phải vì nụ hôn không là cái kết được ao ước nhất cho một ngày tệ hại, mà chỉ vì tôi không còn cảm thấy nụ hôn của Chloe là chân thành. Tôi đã đánh mất ý muốn ép buộc tình yêu vào tay một người nhận không bằn lòng.

Chương 19

Bên ngoài Thiện và Ác

1. Chập tối Chủ nhật, Chloe và tôi ngồi ở hạng ghế thường trong chuyến bay của British Airways, trên đường từ Paris về lại London. Chúng tôi vừa băng qua bờ biển Normandy, nơi lớp mây mù mùa đông xám xịt nhường chỗ cho khung cảnh mặt nước trong xanh óng ánh liền một dải. Căng thẳng và không thể tập trung vào việc gì, tôi cứ cọ cựa trên ghế. Có điều gì đó khiếp hãi trong chuyến bay, tiếng nền động cơ đều đặn từng chặp, nội thất xám tĩnh lặng và nụ cười thương mại của các tiếp viên hàng không. Một xe đẩy chở thức uống và đồ ăn nhẹ đi dọc hành lang, và mặc dù tôi vừa đói vừa khát, hình ảnh đó làm dấy lên trong tôi một cơn buồn nôn mơ hồ là thức ăn sắp được mang ra.

2. Chloe vẫn nghe nhạc với chiếc Walkman trong khi lơ mơ ngủ, nhưng lúc này cô đã rút tai nghe ra và nhìn chằm chằm với đôi mắt mở to ngấn nước vào chiếc ghế trước mặt.

“Em có sao không?” tôi ihoir.

Có một sự im lặng, như thể cô không nghe thấy. Rồi cô nói.

“Anh quá tốt với em,” cô nói.

“Sao cơ?” tôi nói.

“Anh quá tốt với em.”

“Cái gì? Mà tại sao?”

“Vì thực sự là vậy.”

“Em nói vậy để làm gì, Chloe?”

“Em không biết.”

“Nếu có bất cứ gì xảy ra, anh luôn là kẻ xoay mọi thứ mòng mòng. Em luôn là người sẵn sáng ra tay khi có vấn đề, em chỉ đang tự trách mình về...”

“Suỵt, thôi, đừng nói nữa,” Chloe nói, quay đầu ra chỗ khác.

“Tại sao?”

“Bởi vì em đang quen Will.”

“*Em sao cơ?”*" align="justify">“Em đang quen Will, được chưa?”

“Cái gì? *Quen* nghĩa là sao? *Đang quen* Will ư?”

“Trời ạ, em đã lên giường với Will.”

“Quý cô có muốn thức uống hay đồ ăn nhẹ không ạ?” cô nữ tiếp viên hỏi, chọn đúng lúc để giới thiệu các sản phẩm của mình.

“Không, cảm ơn chị.”

“Chị không cần gì ạ?”

“Không, tôi ổn.”

“Quý anh thì sao ạ?”

“Không cảm ơn, không có gì.”

3. Chloe bắt đầu khóc.

“Anh không thể tin điều này. Chỉ là anh không thể tin được. Hãy bảo anh đó là trò đùa, một trò đùa khủng khiếp, tệ hại, chuyện em đã lên giường với Will. Khi nào? Như thế nào? Làm thế nào em có thể?”

“Ôi Chúa ơi, em rất xin lỗi, em thực sự. Em xin lỗi, nhưng mà... Em... Em xin lỗi...”

Chloe khóc lớn, cô không thể nói. Hàng lệ lăn dài trên khuôn mặt cô, mũi cô sụt sịt, toàn bộ cơ thể cô rung lên từng cơn, hơi thở cô nghẽn lại rồi giật từng đợt. Cô trông thật tội, ngay lúc đó tôi quên cả điều vừa phát giác, chỉ làm sao để nước mắt cô thôi chảy.

Chloe, đừng khóc em, ổn thôi mà. Bọn mình có thể nói chuyện. Tidge ơi, lấy khăn mùi xoa đi em. Sẽ ổn thôi, sẽ ổn mà, anh hứa..."

"Ôi Chúa, em rất xin lỗi, em xin lỗi, anh không đáng phải nhận điều này, thực sự là không."

Sự suy sụp của Chloe tạm thời làm dịu đi gánh nặng của sự phản bội. Nước mắt cô đưa đến sự ân xá trong thoáng chốc từ phía tôi. Tính mỉa mai của hoàn cảnh vẫn không nguôi trong tôi, một người tình an ủi người anh ta yêu vì nỗi thất vọng mà việc phản bội anh đã gây ra cho cô ấy.

4. Những hàng nước mắt hẳn đã nhấn chìm tất cả hành khách và dìm toàn bộ con tàu bay nếu như cơ trưởng không chuẩn bị tiếp đất ngay sau khi cô vừa khóc. Nó giống như một trận Lụt, một đại hồng thủy của nỗi buồn ở cả hai phía, sự không thể tránh được và sự tàn độc của những gì đang diễn ra: đơn giản là tình yêu không vận hành, nó sẽ phải kết thúc. Mọi thứ trở nên cô độc hơn, trần trụi hơn trong khung cảnh kỹ nghệ của khoang máy bay, với ánh mắt dòm ngó của các nữ tiếp viên như trong buồng bệnh, với các hành khách đi cùng nhìn chăm chăm với niềm hả hê thiển cận mà người khác cảm thấy trước những cơn khủng hoảng cảm xúc của người lạ.

5. Khi máy bay xé toang màn mây, tôi thử tưởng tượng một viễn cảnh: một giai đoạn cuộc sống hung bạo tiến đến một hồi kết, và tôi chẳng thể làm gì để thay thế nó, chỉ là một sự trống vắng đáng sợ. *Chúng tôi hy vọng quý vị tận hưởng quãng thời gian ở London, và sẽ sớm quay lại với hãng chúng tôi.* Sớm bay trở lại, nhưng tôi có được sớm sống cuộc đời trở lại không? Tôi ghen tị trước những giả định của người khác, về sự an toàn của những cuộc đời và kế hoạch cố định, để có thể bay trở lại sớm. Kể từ giờ phút này cuộc đời có nghĩa lý gì? Mặc dù chúng tôi tiếp tục nắm tay, tôi biết Chloe và tôi sẽ xem thể xác của nhau trở nên xa lạ như thế nào. Những bức tường sẽ được dựng lên, sự chia cắt được định chế hóa, tôi sẽ sáng sủa, hòa nhã, đeo mặt nạ, vận đồ kinh doanh, gọi món xa lát trong một nhà hàng – không thể chạm vào những gì mà chỉ lúc này tôi mới có thể bộc lộ, vở kịch

hoàn toàn đầy chất con người, với sự trần trụi, tính phụ thuộc, thứ mất mát không thể thay đổi. Chúng tôi sẽ giống như khán giả vừa xem xong một vở kịch đau thắt ruột gan nhưng không thể bày tỏ bất cứ gì thuộc về cảm xúc bên trong họ, chỉ có thể đi bar tìm một món uống, biết rằng còn nhiều thứ hơn thế nhưng không thể chạm vào. Mặc dù ấy là nỗi thống khổ, tôi vẫn thích khoảnh khắc này hơn những gì sẽ đến, những giờ ngồi lại một mình tua lại nói, tự trách bản thân và trách cô, tìm cách cấu trúc một tương lai, một câu chuyện thay thế, giống như một người viết kịch mù mờ không biết làm gì với các nhân vật của anh ta (đợi đến cuối thì giết tất cả họ...). Tất cả điều đó diễn ra cho đến khi máy bay chạm xuống mặt đường nhựa ở Heathrow, động cơ bắt đầu quay lui, và máy bay chạy trên đường băng về phía nhà ga, nơi các kiện hành lý được đổ vào trong sảnh di trú. Vào lúc Chloe và tôi đã thu gom xong hành lý và đi qua cửa hải quan, mối quan hệ về hình thức là chấm dứt. Chúng tôi có thể vẫn là bạn tốt, có thể cố không khóc, cố không cảm thấy mình là nạn nhân hay kẻ hành quyết.

6. Hai ngày trôi qua, đờ đẫn. Việc gặp phải một biến cố và không cảm thấy gì - theo cách nói hiện đại, nghĩa là biến cố đó hẳn phải thực sự nặng nề. Thế là một sáng, tôi nhận được một lá thư tay từ Chloe, nét chữ đen thân quen của cô trải dài hai tờ giấy màu kem:

Em xin lỗi khi thể hiện sự rối loạn trước mặt anh, em xin lỗi vì đã hủy hoại chuyến đi Paris của bọn mình, em xin lỗi vì sự kịch tính không thể tránh được của nó. Em không nghĩ một lần nữa em sẽ khóc nhiều như em đã khóc trên chiếc máy bay tệ mạt đó, hay là bị xé toang bởi cảm xúc của mình như vậy. Anh quá tốt với em, điều đó càng làm em khóc nhiều hơn nữa, những người đàn ông khác hẳn sẽ bảo em đi chết đi, nhưng anh thì không, và chính điều đó khiến chuyện này thật quá khó khăn.

Ở sân ga, anh đã hỏi làm sao em có thể khóc mà vẫn kiên quyết như vậy. Anh phải hiểu rằng, em khóc bởi vì em biết chuyện này không thể tiếp tục, và tuy vậy vẫn còn quá nhiều điều giữ em lại với anh. Em nhận ra mình không thể tiếp tục từ chối trao cho anh thứ tình yêu anh đáng được hưởng, nhưng càng ngày em càng không thể trao nó anh. Điều đó sẽ không công bằng, sẽ hủy hoại cả hai.

Em sẽ không bao giờ có thể viết được lá thư em thực sự muốn viết cho anh. Đây không phải lá thư em viết cho anh trong đầy trong mấy ngày

qua. Em ước mình có thể vẽ cho anh một bức tranh, việc hành văn đối với em khó khăn hơn nhiều. Dường như em không thể nói được điều mình muốn nói, em chỉ hy vọng anh sẽ lấp vào những chỗ trống.

Em sẽ nhớ anh, không gì có thể lấy đi những gì chúng ta đã chia sẻ. Em yêu biết mấy những tháng ngày chúng mình ở bên nhau. Nó dường như là một tổ hợp siêu thực của những thứ, bữa sáng, bữa trưa, cú điện thoại vào giữa trưa, những khuya ở Electric, dạo bộ ở Kensington Gardens. Em không muốn bất cứ gì hủy hoại chúng. Khi ta ở trong tình yêu, vấn đề không phải khoảng thời gian, mà là mọi thứ ta cảm thấy và đã làm trở nên ngày càng sâu sắc. Với em, đó là một trong số ít lần mà cuộc sống của em không ở nơi nào khác. Anh sẽ luôn là dấu ấn đẹp với em, em sẽ không bao giờ quên em thích được tỉnh dậy và thấy anh bên cạnh như thế nào. Em chỉ đơn giản là không muốn tiếp tục làm tổn thương anh. Em không thể chịu được việc mọi thứ dần trở nên nhạt nhòa.

Em không biết mình sẽ đi đến đâu. Có lẽ em sẽ dành ít thời gian cho mình vào Giáng sinh hoặc ở cùng bố mẹ. Will sẽ đến Califorrnia sớm, nên bọn em sẽ gặp nhau. Đừng thiếu công bằng, đừng trách anh ấy. Anh ấy rất thích anh và tôn trọng anh vô cùng. Anh ấy chỉ là một triệu chứng, không phải nguyên nhân của những gì đã xảy ra. Tha lỗi cho em vì lá thư rối rắm này, sự loạn ngôn có lẽ cũng là lời nhắc nhở về cách ứng xử khi em ở cùng anh. Tha thứ cho em, anh quá tốt đối với em. Em hy vọng chúng ta có thể là bạn. Yêu anh...

7. Lá thư không mang đến sự nguôi ngoai nào, mà chỉ có lời nhắc nhở. Tôi nhận ra ngữ điệu và giọng điệu trong lời nói của cô, mang cùng nó hình ảnh khuôn mặt cô, mùi làn da cô – và vết thương tôi đã chịu đựng. Tôi rơi nước mắt ở đoạn kết lá thư, hoàn cảnh được xác nhận, phân tích, chuyển sang thì quá khứ. Tôi có thể cảm thấy những hoài nghi và sự nhập nhằng trong câu cú của cô, nhưng thông điệp thì xác quyết. Chuyện đã kết, cô xin lỗi vì nó đã kết, nhưng tình yêu đã được ghi nhận. Và cuối mối quan hệ, người không còn yêu lại là kẻ thốt lên những lời nhạy cảm. Tôi bị lấn á cảm giác phản bội, phản bội vì một hiệp hội tôi đầu tư vào quá nhiều đã tuyên đã tuyên bố phá sản mà không cần biết cảm xúc của tôi ra sao. Chloe dã không cho nó một cơ hội, tôi tranh cãi với chính mình, hiểu rõ sự vô vọng của những phiên tòa nội tâm đang đưa ra những phán quyết rỗng tuếch vào lúc bốn giờ rưỡi sáng. Mặc dù không có hợp đồng nào mà chỉ là khế ước của

con tim, tôi vẫn đau nhói bởi sự không chung thủy của Chloe, bởi sự dị biệt đức tin, bởi đêm cô ngủ với người đàn ông khác. Về mặt đạo đức, làm sao điều ấy có thể được phép xảy ra?

8. Hóa ra, sự từ chối trong tình yêu thường được đóng khung trong ngôn ngữ đạo đức, ngôn ngữ của đúng và sai, thiện và ác, như thể việc từ chối hay không từ chối, yêu nhau không là thứ gì đó vốn thuộc về một nhánh của đạo đức học. Hóa ra, người từ chối thường bị dán nhãn ác, và kẻ bị từ chối sẽ hiện thân cho cái thiện. Dường như trong hành vi của Chloe và của tôi đều có gì đó liên quan đến thái độ đạo đức này. Bằng sự từ chối của cô, Chloe đã đánh đồng khả năng không thể yêu của cô với cái ác, và tình yêu của tôi dành cho cô như là bằng chứng của tình thiện – bởi vậy cô đi đến kết luận, dựa trên một điều đơn giản là tôi vẫn còn khao khát cô, rằng tôi "quá tốt" đối với cô. Giả sử cô nghĩ sao nói vậy và không chỉ tỏ ra lịch sự, Chloe đã đưa ra luận điểm đạo đức rằng cô không quá tốt đối với tôi, đơn giản vì cô đã ngừng yêu tôi – cô thấy điều gì đó đã biến cô thành một người không đáng giá bằng tôi, một kẻ với tất cả lòng từ tâm của trái tim anh ta, vẫn còn có thể yêu cô.

9. Tuy rằng sự từ chối có thể là điều không may, nhưng liệu chúng ta có thể hoàn toàn đánh đồng tình thương yêu với lòng vị tha, và sự từ chối với lòng độc ác, đánh đồng tình yêu với tính thiện và sự dửng dưng với cái ác? Phải chăng tình yêu của tôi dành cho Chloe là có đạo đức, còn việc cô từ chối tôi là vô luân? Tội lỗi từ việc Chloe từ chối tôi phụ thuộc chủ yếu vào mức độ tình yêu tôi trao được xem là vị tha đến đâu, vì nếu động cơ vị tha thâm nhập vào món quà của tôi, Chloe hẳn được xem là đã kết thúc mối quan hệ theo cách ích kỷ tương ứng. Từ góc độ đó, kết thúc của mối tình được coi như sự va chạm giữa hai thôi thúc về căn bản là ích kỷ, hơn là giữa lòng vị tha và vị ngã, giữa đạo đức và vô luân.

10. Theo Immanuel Kant, một hành động đạo đức khác với hành động vô luân ở chỗ nó được thực hiện nhờ bổn phận, không quan tâm tới nỗi đau hay khoái cảm bao hàm. Tôi cư xử có đạo đức chỉ khi nào tôi làm điều gì đó mà không cân nhắc mình có thể thu lại được gì, chỉ khi nào tôi được thôi thúc bởi bổn phận. (*Nền móng của Siêu hình học đạo đức*, Immanuel Kant). Để bất cứ hành động nào là thiện, nó không chỉ tuân theo luật đạo đức, mà còn phải được thực hiện nhân danh luật đạo đức. Các hành động

được thực hiện như là kết quả của ý muốn không thể coi là có đạo đức, thứ trực tiếp chống lại cách nhìn vị lợi về đạo đức dựa trên thiên hướng. Điều căn cốt trong lý thuyết của Kant là đạo đức chỉ được tìm thấy trong động cơ mà theo đó một hành động được thực hiện. Việc yêu ai đó là đạo đức chỉ khi nào tình yêu được trao bất vụ lợi, tình yêu đó được trao chỉ vì đó là yêu.

11. Tôi gọi Chloe là vô luân bởi cô đã từ chối sự để ý của ai đó hằng ngày vẫn mang cho cô sự thoải mái, động viên, giúp đỡ và yêu thương. Nhưng liệu cô có đáng trách theo một cảm quan *đạo đức* bởi đã hắt hủi những thứ đó? Việc trách cứ là thích đáng khi chúng ta hắt hủi một món quà được trao bằng cái giá là sự hy sinh vô bờ, nhưng nếu người trao tìm thấy nhiều khoái cảm từ việc trao như chúng ta tìm thấy từ việc nhận, thì trường hợp này có dùng ngôn ngữ đạo đức được không? Nếu tình yêu được trao chủ yếu vì các động lực ích kỷ (chẳng hạn, để có lợi cho mình cho dù đó là lấy đi lợi ích của người khác), ít nhất theo con mắt Kant, nó không phải là một món quà đạo đức. Liệu tôi có tốt đẹp hơn Chloe chỉ vì tôi yêu cô ấy? Tất nhiên là không, bởi vì mặc dù tình yêu của tôi dành cho cô bao hàm sự y sinh, tôi trao tình yêu cho cô vì tôi hạnh phúc khi làm thế, tôi không hy sinh bản thân mình, tôi đã hành động chỉ vì nó tương hợp quá hoàn hảo với những thiên hướng của tôi, vì nó *không* phải bổn phận.

12. Chúng tôi trải qua thời gian yêu nhau giống như những kẻ vị lợi, trên giường chúng tôi là những hậu sinh của Hobbes và Bentham, chứ không phải Plato và Kant. Chúng tôi đưa ra những đánh giá đạo dức dựa trên s thích chứ không phải các giá trị tiên nhiệm. Giống như Hobbes đã nói trong quyển *Các yếu tố luật* của ông:

> Mọi người đều đòi hỏi những gì làm hài lòng và mê mẩn anh ta, tốt thôi; và cái ác làm anh ta bất mãn: trong khi mỗi người đều khác nhau về tâm khí, họ cũng khác nhau về sự phân biệt giữa thiện và ác. Cũng không có cái gọi là *agathon haplos*, tức là, tốt đơn thuần…
>
> *Các yếu tố luật*, Thomas Hobbes

13. Tôi đã gọi Chloe là ác bởi cô làm *tôi* “bất mãn”, không phải vì cô ác về bản chất. Hệ giá trị của tôi là sự biện mình cho hoàn cảnh hơn là lời giải thích cho lỗi lầm của Chloe dựa theo một tiêu chuẩn tuyệt đối. Tôi đã

mắc phải lỗi của nhà đạo đức học cổ điển, được Nietzsche phát biểu cô đọng:

> Trước tiên, người ta gọi những hành động cá nhân là tốt hay xấu bất chấp động cơ của chúng mà chỉ dựa vào những kết quả hũ ích hay gây hại. Tuy vậy, người ta sẽ sớm quên gốc tích sự mệnh danh đó và tin rằng tốt và xấu là phẩm tính cố hữu trong bản thân các hành động, bất chấp những kết quả của chúng…
>
> *Con người, tất thảy đều quá người*, Friedrich Nietzsche

Thứ mang lại cho tôi khoái cảm và đau đớn đã xác định nhãn đạo đức tôi gán cho Chloe. Tôi là một kẻ răn dạy duy ngã, đánh giá thế giới và những bổn phận của cô theo ý thích của riêng tôi. Quy tắc đạo đức của tôi chỉ là sự thuần túy thăng hoa của các khao khát của mình.

14. Ở đỉnh điểm của nỗi tuyệt vọng tự cho là chính đáng, tôi hỏi, *"Chẳng phải quyền của tôi là được yêu và bổn phận của cô là yêu tôi sao?"* Tình yêu của Chloe là thiết yếu, sự hiện diện của cô bên cạnh tôi trên giường cũng quan trọng như là sự tự do hay quyền sống. Nếu chính phủ đảm bảo cho tôi hai thứ đó, tại sao họ lại không thể đảm bảo cho tôi quyền được yêu? Tại sao h lại nhấn mạnh vào quyền được sống và tự do ngôn luân trong khi tôi không màng quan tâm đến hai thứ đó, nếu như không ai có thể mang cho tôi ý nghĩa cuộc đời? Sống để làm gì nếu không có tình yêu và không được lắng nghe? Tự do là gì nếu nó nghĩa là tự do để bị rời bỏ?

15. Nhưng làm thế nào một người có thể mở rộng ngôn ngữ về quyền lợi sang chỗ của tình yêu, để buộc người ta yêu vì bổn phận? Chẳng lẽ đó không phải là một tuyên ngôn khác của thuyết khủng bố tình ái hay phát xít tình ái ư? Đạo đức phải có những giới hạn của nó. Đó là vấn đề của Tòa án Tối cao, không phải của hàng lệ giữa đêm mặn chát và sự chia lìa cắt đứt con tim của những kẻ duy cảm ăn no, mặc ấm, đọc quá nhiều. Hóa ra tôi chỉ yêu một cách ích kỷ, tự phát giống như một kẻ vị lợi. Và nếu chủ nghĩa vị lợi cho rằng một hành động là chính đáng chỉ khi nào nó sản sinh ra hạnh phúc lớn lao nhất cho số đông người nhất, nỗi đau bao hàm trong việc yêu Chloe và cô là người được yêu lại chính là dấu hiệu chắc chắn nhất chứng tỏ mối quan hệ của bọn tôi đã không chỉ tiến triển vô đạo đức, mà còn vô luân.

16. Thật không may khi không thể trách cứ cơn giân dữ. Nỗi đau khích lệ tôi tìm kiếm kẻ gây tội, nhưng trách nhiệm không thể đè lên vai Chloe. Tôi nhận ra con người đứng trong mối quan hệ tự do phủ định với một người khác, mang bổn phận không làm hại người khác năng chắc chắn không buộc phải yêu ai đó nếu như họ không muốn. Mộ đức tin nguyên thủy làm tôi cảm thấy cơn giận dữ khiến tôi phải đổ lỗi cho ai đó, nhưng tôi nhận ra việc trách cứ chỉ có thể liên quan đến lựa chọn. Người ta không nổi giận với một con lừa vì nó không thể hát, bởi thể tạng của con lừa không bao giờ cho nó cơ hội làm điều gì khác ngoài khịt mũi. Tương tự, người ta không thể trách một người tình vì họ yêu hay không yêu, vì đó là vấn đề nằm ngoài lựa chọn và theo đó là trách nhiệm của họ - mặc dù điều khiến sự từ chối trong tình yêu khó chịu đựng hơn con lừa không bao giờ hát là việc người ta từng thấy người tình của mình yêu. Người ta khó có thể trách con lừa không biết hát vì nó không bao giờ hát, nhưng người tình mà ta từng yêu, có lẽ chỉ mới ban nãy, khiến hiện thực của lời tuyên *bố Em không thể yêu anh thêm nữa* càng khó tiêu hóa

17. Sự ngạo mạn của việc muốn được yêu đã phát sinh, chỉ là bây giờ nó không được báo đáp – tôi bị bỏ lại một mình với nỗi khao khát, với sự bất khả chống đỡ, bên ngoài luật đạo đức, vô cùng thẳng thừng trong đòi hỏi: *Yêu anh đi!* Nhưng vì lý do gì? Tôi chỉ có tầm thường như mọi ngày với một lý do không đủ: Bởi vì anh yêu em…

Chương 20

Thuyết định mệnh tâm lý

1. Mỗi khi có điều tai hại xảy đến, chúng ta thường nhìn ra bên ngoài lời giải thích mang tính căn nguyên thường lệ để hiểu tại sao chỉ có mình phải gánh chịu sự trừng phạt kinh khủng, khó đỡ ấy. Và biến cố càng tai hại, chúng ta càng có khuynh hướng gán cho nó một tầm quan trọng – khách quan mà nói – nó không có, và chúng ta càng dễ trượt sâu vào một thứ thuyết định mệnh tâm lý học. Lúng túng và mệt mỏi bởi nỗi sầu bi, tôi nghẹt thở trước câu hỏi: “Sao lại là mình? Sao lại thế này? Sao lại lúc này?” Tôi lùng sục quá khứ để tìm những nguyên do, điềm báo, lỗi lầm, bất cứ gì có thể xem là lời giải thích cho vết thương tôi đã phải chịu.

2. Tôi bị buộc phải bỏ rơi sự lạc quan của cuộc sống thường ngày. Tôi ngừng xem ti vi và đọc báo. Tôi thường bỏ làm. Tôi trở nên ám ảnh bởi những thảm họa thiên niên kỷ: những rủi ro động đất, lũ lụt và cúm gia cầm. Tôi cảm nhận được tính ngăn ngủi của mọi thứ, những ảo tưởng mà dựa trên đó các nền văn minh được xây dựng. Tôi thấy trong niềm hạnh phúc một sự khước từ hiện thực đầy bạo liệt. Tôi nhìn vào khuôn mặt những người đi làm và tự hỏi tại sao họ không màng nghĩ tới sự vô nghĩa của chính họ. Tôi hiểu nỗi đau của lịch sử, một bản lưu của sự chém giết được bao bọc bởi nỗi hoài nhớ đến nôn mửa. Tôi cảm thấy sự ngạo mạn của các khoa học gia và chính trị gia, phát thanh viên và nhân viên trạm xăng, sự chảnh chọe của các kế toán viên và người làm vườn. Tôi liên hệ mình với những kẻ bị ruồng bỏ vĩ đại, tôi trở thành hậu sinh của Caliban[1] và Dionysus[2], và tất cả những ai từng bị sỉ vả vì đi tìm chân lý mưng mủ trên khuôn mặt. Tóm lại, tôi gần như mất trí.

[1. Nhân vật phản diện trong vở kịch Cơn bão (The Tempest) của William Shakespeare, đại diện cho sự bất tuân, phản kháng.]

[2. Thần rượu nho trong thần thoại Hy Lạp, tượng trưng cho

cảm xúc, phi lý trí, hỗn loạn.]

3. Nhưng tôi có lựa chọn nào khác? Sự ra đi của Chloe đã làm rung chuyển lòng tự tin của tôi về mọi thứ. Tôi cảm thấy mình đã mất khả năng kiểm soát số phận mình và đã chứng kiến một bản mệnh nông nổi, hay giận dỗi chiếm lấy mình, làm cho tôi cười, làm tôi cảm thấy an toàn, rồi quăng quật tôi vào những tảng đá. Tôi là nhân vật trong một tự sự mà tôi bất lực khi thay đổi thiết kế to lớn của nó. Tôi ân hận vì trước đây mình quá ngạo mạn tin vào ý chí tự do.

4. Một lần nữa tôi nghĩ về số phận, một lần nữa tôi cảm nhận được bản chất gần như thần thánh của tình yêu. Cả sự đến và ra đi của nó, điều đầu tiên quá đẹp đẽ, điều thứ hai quá tàn độc, nhắc tôi rằng tôi chỉ là một quân cờ trong trò chơi của Cupid và Aphrodite. Bị trừng phạt cay đắng, tôi không biết mình đã gây ra tội lỗi gì. Không rõ mình đã làm điều gì sai quấy, tôi tự nhận mình có lỗi trong mọi thứ. Tôi trăn trở sầu bi tìm kiếm những nguyên do: mọi sự xấc láo quay lại ám ảnh tôi, những hành động độc ác và sự vô tâm thường ngày – không gì thoát khỏi con mắt của thần linh, những người lúc này trút đòn trả thù khủng khiếp lên tôi.

Các huyền thoại cổ xưa đã chết, tất nhiên. Chúng ta không muốn tin thần linh dẫn lối cuộc đời mình. Chúng ta thay thế thần linh bằng một đức tin mạnh mẽ rằng có những nội lực huyền bí tương tự đang kiểm soát những gì xảy đến chúng ta: tôi bị giáng xuống lời nguyền là phải mang tâm lý không hạnh phúc trong tình yêu.

6. Chính tâm phân học đã đặt tên cho những bản mệnh của tôi. Nó giải thích rằng cuộc đời thường mở ra theo những các bất chấp sự tự ý thức. Trong thế giới của Freud, người đàn ông có thể tìm cách yêu một phụ nữ theo một cách ý thức, nhưng trong vô thức anh ta có thể làm mọi thứ để đưa cô ta vào vòng tay của kẻ khác. Lúc này Chloe đã đi khỏi, trong đầu tôi lại nảy ra một sự diễn kịch mới cho chuyện tình của mình. Câu chuyện vốn dĩ đã mang phận thất bại, nó được chọn để xả ra *bởi vì* nó sẽ thất bại, và bởi vì trong sự thất bại đó, nó sẽ lặp lại một mô thức cổ điển và ngoan cố tuân theo hình mẫu về chứng loạn thần kinh trong gia đình. Khi bố mẹ tôi ly dị, tôi nhớ mẹ tôi đã cảnh báo tôi nên cẩn thận để không rơi vào mối quan hệ không

hạnh phúc, vì mẹ tôi đã gặp phải, và bà ngoại bà cũng thế. Đó chẳng phải là một lời nguyền tâm lý có tính di truyền ư? Lời nguyền của Freud ập lên tôi.

7. Cốt lõi của một lời nguyền nằm ở chỗ người bị giáng lời nguyền đó không thể biết được sự tồn tại của nó. Nó chỉ là một quy tắc bí mật nằm bên tỏng một cá nhân, tự thực thi trong suốt cuộc đời người đó. Oedipus đã được Oracle cảnh báo là chàng sẽ giết cha và cưới mẹ mình – nhưng những lời cảnh báo có ý thức không phục vụ cho mục đích nào cả, chúng không thể xoa dịu lời tiên đoán rằng điềm xấu sẽ xảy ra. Oedipus phải ra đi khỏi xứ để tránh lời tiên đoán của Oracle, nhưng rốt cuộc vẫn lấy Jocasta. Câu chuyện ấy được kể ra dành cho chàng, chứ không phải do chàng tự kể. Lời nguyền bất tuân ý chí.

8. Vậy tôi địu lời nguyền nào? Có chăng là việc không thể tận hưởng những mối quan hệ hạnh phúc, đó có thể là mối bất hạnh lớn lao nhất con người từng biết trong xã hội hiện đại. Bị trục xuất ra khỏi lùm cây râm mát của tình yêu, tôi sẽ phải lang thang khắp thế gian cho đến ngày tôi chết, không thể rũ bỏ sự cưỡng bức dành cho mình – đó là làm những người tôi yêu bay biến khỏi tôi. Tôi tìm kiếm một cái tên cho tai họa này, và một đêm, trong nước mắt, thấy nó nằm trong cuốn từ điển thuật ngữ tâm phân học dưới mục từ *cưỡng bức tái diễn*:

> .….một quá trình không thể kiểm soát xuất phát từ vô thức. Là kết quả từ những hành động của mình, đối tượng cố ý đặt anh ta trong những hoàn cảnh ngặt nghèo, nhờ đó lặp lại một trải nghiệm cũ, nhưng anh ta không nhớ gương mẫu này; trái lại, anh ta có ấn tượng mạnh mẽ rằng hoàn cảnh được hoàn toàn xác định bởi những trạng huống đương thời.
>
> *Ngôn ngữ tâm phân học*, J. Laplanche, J. B. Pontalis

9. Không thứ triết học nào đẩy ra xa rời suy nghĩ rằng những gì xảy đến chúng ta là ngẫu nhiên hơn là tâm phân học (thậm chí nó còn cho rằng mọi ý nghĩa là vô nghĩa). Tôi không chỉ yêu Chloe và rồi cô ấy rời bỏ tôi. Tôi yêu Chloe để cô ấy sẽ rời bỏ tôi. Bị chôn vùi trong vô thức của mình, một mô thức đã được trui ren trong những tháng năm đầu đời. Đứa trẻ đã xua đuổi người mẹ, hay người mẹ đã bỏ rơi đứa bé, và lúc này người đàn ông đã tái tạo một viễn cảnh tương tự, khác diễn viên nhưng cùng cốt truyện.

Tôi đã không chọn Chloe vì khuôn miệng hay tâm hồn sống động của cô. Đó là vì vô thức, tay đạo diễn tai ác của cuộc đời tôi, đã nhận ra cô có thể đóng tròn vai để rời bỏ sân khấu sau khi mang đến một lượng đau khổ tất yếu.

10. Không giống những lời nguyền của các vị thần Hy Lạp, thuyết định mệnh tâm lý ít nhất đưa ra một lời hứa hẹn rằng người ta có thể trốn thoát lời nguyền. Nơi nào có xung động bản năng, nơi đó có thể có bản ngã. Nếu như tôi đã có sức mạnh bước ra khỏi giường, tôi cũng có thể bước ra khỏi đi văng, và ở đó, giống Oedipus ở Colonus, bắt đầu xây dựng một kết cục chấm dứt những đau khổ của mình. Nhưng tôi không thể triệu hồi sự lành mạnh cần thiết để đẩời nguyền ta khỏi ngôi nhà và cầu cứu. Tôi thậm chí không thể nói, không thể chia sẻ nỗi đau với người khác, bởi vậy nó tàn phá tôi. Tôi nằm cuộn tròn trên giường, bức rèm hạ xuống, tôi cáu bẳn bởi tiếng ồn hay tia sáng nhỏ nhoi nhất, bực mình quá đáng nếu sữa trong tủ lạnh bị hỏng hay một ngăn kéo không chịu mở ra ngay lần đầu. Nhìn mọi thứ trượt ra khỏi nắm tay mình, tôi kết luận rằng cách duy nhất để đoạt lại ít nhất một cách thức kiểm soát là tự kết liễu.

Chương 21

Tự sát

1. Mùa Giáng sinh đến, mang theo những danh ca hát nhạc mừng, những tấm thiệp chúc phúc và đợt tuyết rơi đầu tiên. Chloe và tôi đã định nghỉ cuối tuần trong dịp Giáng sinh ở một khách sạn nhỏ ở Yorkshire. Tờ bướm nằm trên bàn tôi: “Abbey Cottage hào đón quý vị với lòng mến khách nhiệt thành ở Yorkshire tại những điểm đến tuyệt vời. Ngồi bên đống lửa trong căn phòng khách rạng ánh gỗ sồi, đi bộ theo những đầm lầy, hoặc đơn giản là thư giãn và để chúng tôi chăm sóc bạn. Một kỳ nghỉ ở Abbey Cottage là mọi thứ bạn cần ở một khách sạn – và còn nhiều điều thú vị hơn thế.”

2. Hai ngày trước Giáng sinh và vài giờ trước cái chết của tôi, vào lúc năm giờ chiều thứ Sáu ảm đạm, tôi nhận được cuộc gọi từ Will Knott:

“Tôi nghĩ tôi sẽ gọi để chào tạm biệt, cuối tuần này tôi bay về San Francisco.”

“Tôi biết rồi.”

“À ny, dạo này cậu sao rồi?”“Cái gì cơ?”

“Mọi chuyện ổn chứ?”

“Ổn ư? Ừ thì ổn, cậu nói thế cũng được.”

“Xin lỗi khi nghe chuyện của cậu và Chloe. Thật là tệ.”

“Tôi thì mừng khi nghe chuyện của cậu và Chloe.”

“Cậu biết rồi đấy. Ừ, mới đây thôi. Cậu biết là tôi vẫn mến cô ấy thế nào mà, và cô ấy gọi cho tôi và bảo rằng hai cậu vừa chia tay, và mọi thứ tiến triển từ đấy.”

"Ừ, thật tuyệt, Will ạ."

"Tôi mừng khi nghe cậu nói vậy. Tôi không muốn chuyện này lại xảy ra giữa chúng ta hay bất cứ điều gì hết, vì tôi không muốn vứt đi một tình bạn tuyệt vời. Tôi luôn hy vọng hai cậu có thể thu xếp được mọi chuyện, hai cậu sẽ là bạn tốt của nhau, dù sao cũng thật đáng tiếc. Giáng sinh cậu định làm gì?"

"Chắc là ở nhà thôi."

"Có vẻ cậu sẽ đón một trận tuyết rơi ác liệt đấy, đến lúc lôi bàn trượt ra rồi, nhỉ?"

"Bây giờ Chloe đang ở với cậu à?"

"Lúc này cô ấy ở với tôi ư? Ừ, không, ý tớ là, cô ấy không thực sự ở với tớ lúc này. Cô ấy ở đây, nhưng thực ra vừa đi ra ngoài cửa hiệu, bọn tớ vừa nói chuyện về bánh quy giòn cho Giáng sinh, cô ấy nói thích bánh quy nên ra ngoài mua một ít."

"Thật tuyệt, cho tôi gửi lời hỏi thăm cô ấy."

"Tôi tin chắc cô ấy sẽ vui khi biết chúng ta nói chuyện với nhau. Cậu biết chuyện cô ấy đi cùng tôi trong kỳ Giáng sinh ở California chứ?"

"Thậ?"

"Ừ, cô ấy sẽ rất thích cảnh vật ở đây. Cả hai sẽ dành vài ngày đến thăm bố mẹ tôi ở Santan Barbara, rồi có thể dành vài ngày đi sa mạc hay sao đó."

"Cô ấy thích sa mạc."

"Chính xác, cô ấy cũng bảo tôi như vậy. Ừm, thôi, cậu làm gì thì làm đi, chúc cậu một kỳ nghỉ hạnh phúc. Tôi chuẩn bị sắp đồ đây. Tôi có thể quay lại châu Âu vào mùa thu tới, nhưng kiểu gì cũng sẽ gọi cho cậu, xem cậu làm những gì..."

3. Tôi đi vào phòng tắm và lấy ra tất cả viên thuốc tôi có, rải chúng ra

ban ăn trong bếp. Với sự pha trộn của thuốc, vài ly xi rô ho, và rượu mạnh, vậy là đủ để tôi kết thúc toàn bộ trò mèo. Còn phản ứng nào đáng thương cảm hơn thế này, tự kết liễu ngay sau khi bị từ chối tình yêu? Nếu Chloe thực sự là toàn bộ đời tôi, chẳng phải việc tôi kết liễu đời mình để chứng tỏ rằng tôi không thể sống thiếu cô là bình thường ư? Chẳng phải không trung thực khi tiếp tục thức dậy mỗi sáng nếu như người mà tôi cho là ý nghĩa sự tồn tại của mình lúc này đang mua bánh quy Giáng sinh cho một kiến trúc sư người California có một căn nhà ở chân đồi Santa Barbara ư?

4. Việc chia cắt tôi khỏi Chloe đã kéo theo hang nghìn lời cảm thông nhàm chán từ các bạn bè và người quen: chắc sẽ tốt thôi, người ta rời khỏi nhau, tình cảm không thể còn mãi, được sống và được yêu là tốt rồi, thời gian sẽ chữa lành mọi thứ. Ngay cả Will cũng tìm cách bày tỏ hoàn toàn bình thường, giống như một trận động đất hay tuyết rơi, thứ gì đó tự nhiên mang đến để thử thách chúng ta, và người ta không nên nghĩ đến việc thách thức một sự việc không thể tránh khỏi. Cái chết của tôi sẽ là lời khước từ đầy bạo lực trước tính tầm thường – nó sẽ là lời nhắc răng tôi sẽ không quên như những người khác đã quên. Tôi ước gì mình thoát khỏi sự xói mòn và làm mềm hóa thời gian, tôi ước nỗi đau con lại mãi chỉ để làm sao được kết nối với Chloe qua những mẩu thần kinh bị thiêu cháy của nỗi đau. Chỉ với cái chết của mình tôi mới có thể khẳng định tầm quan trọng và bất tử của tình yêu tôi, chỉ bằng cách tự hủy tôi mới có thể nhắc nhở thế gian về sự nhàm chán của mối bi kịch khi cho rằng tình yêu là một vấn đề nghiêm trọng cốt tử.

5. Lúc đó là bảy giờ và tuyết vẫn rơi, bắt đầu tạo nên một tấm màn bao phủ thành phố. Nó sẽ là tấm vải liệm của tôi. Người đọc mảnh giấy này sẽ sống, người viết nó sẽ chết, tôi hồi tưởng khi đặt bút viết ghi chú của mình. *Đây là cách duy nhất để nói rằng anh yêu em, anh đủ trưởng thành để không muốn em phải tự trách mình trong chuyện này, em biết anh cảm giác thế nào về tội lỗi mà. Anh hy vọng em sẽ thích thú với California, anh biết là những ngọn núi rất đẹp, anh biết em không thể yêu anh, hãy làm ơn hiểu rằng anh không thể sống thiếu tình yêu của em...* Lá thư tuyệt mệnh đã trải qua nhiều bản nháp: một chồng giấy bỏ đi đặt cạnh tôi. Tôi ngồi cạnh bàn ăn, trùm mình trong chiếc áo choàng xám, chỉ có bạn đồng hành là cái tủ lạnh đang run rẩy. Đột nhiên, tôi vớ lấy một tuýp thuốc và nuốt những gì tôi nhận ra sau đó là hai mươi viên C-sủi.

6. Tôi tưởng tượng ra cảnh một viên ảnh sát đến tìm Chloe ngay sau khi thi thể trơ trụi của tôi được tìm thấy. Tôi tưởng tượng vẻ choáng váng trên khuôn mặt cô, Will Knott ló ra từ giường ngủ với một tấm chăn bẩn quấn quanh mình và hỏi, "*Có chuyện gì ư, em yêu?*" và cô đáp, *"Vâng, ôi Chúa ơi, vâng!"* rồi òa khóc nức nở. Sau đó là niềm hối tiếc và ăn năn đến tận cùng. Cô sẽ trách mình vì đã không hiểu tôi, vì quá tàn độc, vì nghĩ ngắn. Liệu có bất cứ người đàn ông nào khác tận hiến với cô đến độ kết liễu đời mình vì cô?

7. Vì không thể bộc lộ cảm xúc, con người trở thành loài vật duy nhất có khả năng tự sát. Một con chó giận dữ không tự sát mà cắn người hay vật làm nó giận dữ, nhưng một sinh vật người giận dữ thì sưng sỉa trong phòng mình và sau đó kết liễu đời nó, để lại một mảnh giấy lặng lẽ. Người là loài sinh vật biểu tượng, ẩn dụ: không thể bày tỏ nỗi giận dữ, tôi biểu tượng hóa nó bằng cái chết của chính mình. Tôi thà làm tổn thương mình còn hơn làm tổn thương Chloe, chứng tỏ những gì tôi cho là cô đã gây ra cho tôi bằng cách tự sát.

8. Miệng tôi lúc này sùi bọt mép, những bong bóng cam sản sinh qua kẽ hở và trào ra khi tiếp xúc với không khí, phun ra một màn cam mỏng lên bàn và cổ áo tôi. Khi lặng lẽ quan sát cảnh tượng a xít hóa học này, tôi bị đánh động bởi tính không mạch lạc của việc tự sát: tôi không ao ước chọn giữa sống và chết. Tôi chỉ ước cho Chloe thấy rằng tôi không thể, nói một cách ẩn dụ, sống thiếu cô ấy. Điều mỉa mai nằm ở chỗ cái chết sẽ là một hành động theo kiểu quá đậm nghĩa đen để cho tôi cơ hội thấy cô đọc được ẩn dụ này, tôi sẽ thiệt thòi vì người chết không thể nhìn thấy (ít nhất là một khung ảnh đời đời) cách người sống nhìn mình chết như thế nào. Vậy tạo ra một khung cảnh mà tôi không thể ở đó chứng kiến người khác chứng kiến mình chết để làm gì? Khi hình dung cái chết của mình, tôi tưởng tượng mình trong vai trò khán giả trược sự tận diệt chính mình, điều gì đó có thể không bao giờ thực sự xảy ra trong hiện thực, khi tôi sẽ đơn giản là chết, và bởi vậy từ chối mong muốn tối cao của mình, tức là *được cả sống lẫn chết*. Chết để cho thế giới nói chung, và Chloe nói riêng, thấy tôi đã giận dữ thế nào, và sống để có thể nhìn thấy tác động tôi đã tạo lên Chloe và bởi vậy được giải thoát khỏi cơn giận dữ của tôi. Đó không phải câu hỏi tồn tại hay không tồn tại. Câu trả lời của tôi với Hamlet là tồn tại *và* không tồn tại.

9. Những người đã tự sát theo cách nào đó có lẽ quên mất vế thứ hai của phương trình, họ nhìn cái chết như là một sự tận diệt của đời sống (một dạng hậu kiếp để nhìn thấy ảnh hưởng từ hành động của họ). Tôi bước lảo đảo đến la va bô và dạ dày tôi trào ra thứ chất độc sủi bọt. Khoái cảm của tự sát không nằm ở nhiệm vụ tàn độc là giết một sinh vật, mà ở các phản ứng của người khác trước cái chết của tôi (Chloe khóc trước mộ, Will ngoảnh mặt đi, cả hai rắc đất lên cái áo quan bằng gỗ óc chó của tôi). Việc kết liễu mình là có thể quên đi rằng tôi đã chết ngắc, để có thể thu lấy bất cứ niềm vui vào từ vở kịch mê lộ về sự tuyệt diệt của chính mình

Chương 22

Phức cảm Giê-su

1. Nếu có bất cứ lợi lộc nào giữa cơn thống khổ, thì có lẽ đó là việc những người chịu khổ nhận nỗi khổ sở này như là bằng chứng (tuy oan ngược) rằng họ đặc biệt. Làm sao họ lại chọn trải qua một sự hành hạ lớn lao như vậy, nếu không vì lấy đó làm bằng chứng rằng họ khác, do đó giả định là họ tốt hơn, những người không chịu khổ?

2. Không thể chịu được cảnh ở một mình trong căn hộ suốt kỳ Giáng sinh, nên tôi đặt phòng trong một khách sạn nhỏ gần Bayswater Road. Tôi mang theo một va li nhỏ, mớ sách và quần áo mà tôi chẳng đọc cũng chẳng mặc. Tôi mặc mấy ngày một bộ áo choàng tắm màu trắng, nằm ở đầu giường và cứ bấm lướt qua mấy kênh trên ti vi, đọc menu dịch vụ phòng và lắng nghe những âm thanh lác đác từ dưới đường.

3. Thoạt tiên rất khó để phân biệt tiếng ồn từ xe cộ rầm rì bên dưới: những ca xe đóng sầm, các xe chở hàng ì ạch chạy số một, tiếng máy khoan khí nén đóng xuống vỉa hè. Và trên tất thảy, tôi bắt đầu nhận ra một âm thanh khác biệt hẳn, lạo xạo qua bức tường mỏng của khách sạn đâu đó trên đầu tôi, trong lúc tôi đang tựa vào cuốn tạp chí Time kê nhàu nhĩ vào đầu giường màu mỡ gà. Không thể chối bỏ sự thật rằng, bất chấp tôi cố bỏ ngoài tai thế nào (và Chúa mới biết làm cách nào), âm thanh từ phòng bên cạnh chỉ có thể là nghi lễ động cỡn của loài người. "Mẹ kiếp," tôi nghĩ, "chúng nó đang phang nhau!"

4. Khi nghe tiếng người khác giữa một hành động như vậy, người ta có thể mang một vài thái độ nhất định. Nếu trẻ và giàu trí tưởng tượng, anh ta có thể sẵn sàng thực hiện một quá trình đồng hóa với con đực bên kia tường, tưởng tượng bằng tâm hồn thi sĩ hình ảnh lý tưởng của người phụ nữ may mắn – Beatrice, Juliet, Charlotle[1], Tess[2] – mà anh ta buộc mình lắng

nghe tiếng rên la của họ. Hoặc là, nếu xấu hổ vì ghi nhận libido[3] khách quan này, anh ta có thể ngoảnh mặt đi, nghĩ về nước Anh và vặn to loa ti vi.

[1. Người Goethe yêu nhưng không đáp lại, trở thành cảm hứng cho tiểu thuyết Nỗi đau của chàng Werther.]

[2. Nhân vật nữ trong Tes nhà d'Urbervilles của Thomas Hardy (từng có bản dịch tiếng Việt tên Người tình đầu tiên, người yêu cuối cùng).]

[3. Xung năng tính dục, thuật ngữ do nhà tâm phân học Freud tạo ra.]

5. Nhưng đáng chú ý là tôi chỉ có phản ứng thụ động, hay đúng hơn, tôi thất bại trong việc đưa ra bất kỳ phản ứng nào ngoài việc thừa nhận. Vì Chloe đã đi khỏi, tôi chỉ còn biết thừa nhận. Tôi không còn biết ngạc nhiên là gì, theo mọi ý nghĩa của từ này. Các nhà tâm lý học bảo chúng ta rằng ngạc nhiên là phản ứng trước điều không trông đợi, nhưng tôi đã rốt cuộc trông đợi mọi thứ, và bởi vậy không thể bị bất ngờ vì bất cứ thứ gì.

6. Điều gì đang vụt qua đầu tôi? Chỉ có bài hát nào đó từng phát trên radio trong xe của Chloe, vào lúc mặt trời ngả bên rìa đường cao tốc:

Anh đang yêu, em yêu dấu,

Hãy nghe anh gọi tên em, anh chẳng hề xấu hổ,

Anh đang yêu, em yêu dấu,

Đừng bao giờ bỏ đi, mọi thứ sẽ như thế này mãi thôi.

Tôi đã dần bị nhiễm độc với nỗi buồn của riêng mình, tôi đã chạm đến tầng bình lưu của nỗi đau đớn, khoảnh khắc mà cơn đau đưa đến phức cảm Giê-su. Âm thanh của một cặp đôi đang giao cấu và bài hát từ những ngày hạnh phúc hợp nhất lại trong hàng lệ đẫm ướt bắt đầu tuôn trào trước suy nghĩ về nỗi bất hạnh của sự hiện hữu tôi. Nhưng lần đầu tiên, đó không phải là giọt lệ giận dữ, sôi sục, mà là thứ nước ngọt-đắng càng lúc càng chua chát với lời kết án rằng kẻ mùa quáng không phải tôi, mà là những

kẻ đã làm tôi tổn thương. Tại điểm cực thịnh nơi người ta từ đau đến chuyển sang vui mừng, tôi chiêm nghiệm niềm hân hoan của kẻ tử vì đạo, niềm hân hoan của phức cảm Giê-su. Tôi tưởng tượng Chloe và Will du lịch khắp California, tôi lắng nghe những lời khẩn nài "nữa đi" và "mạnh lên đi" từ cửa phòng kế bên và bắt đầu say với thứ chất lỏng của nỗi sầu bi.

7. "Nếu ai đó được mọi người khác hiểu, họ vĩ đại đến nhường nào?" tôi tự hỏi, dự tính số phận đứa Con của Chúa. Liệu tôi có thể thực sự tiếp tục trách mình cho việc Chloe không thể hiểu tôi? Sự từ chối của cô là dấu hiệu của việc cô thiển cận hơn là tôi kém cỏi. Tôi không còn nhất thiết là con sâu mọt còn cô là thiên thần. Cô đã rời bỏ tôi để đi theo một gã Corbusia[4] hạng ba người Califorina đơn giản vì cô quá cạn nghĩ. Tôi bắt đầu diễn dịch lại tính cách cô, chú trọng vào những mặt tôi thấy không hài lòng nhất. Rốt cuộc cô quá ích kỷ, sự hấp dẫn của cô chỉ là lớp vỏ ngoài nông cạn che đậy một bản tính mờ nhạt. Nếu cô quyến rũ người khác để họ có suy nghĩ là cô hấp dẫn, cần phải xét đến cuộc nói chuyện thú vị hay nụ cười tử tế của cô hơn là bất cứ nền móng thành thực nào của tình yêu. Những người khác không biết cô theo cách tôi biết và rõ ràng (mặc dù tôi đã không nhận ra ngay từ đầu) cô quá duy ngã, thậm chí còn cay , đôi khi còn thiếu chu đáo, thường hay bất cẩn, thỉnh thoảng khiếm nhã khi cô nóng ruột mệt mỏi, khi cô muốn theo học thuyết của riêng cô, và trong quyết định từ chối tôi, vừa bạc tình vừa không khéo léo.

[4. Charles-Édouarrd Jeanneret-Gris (1887-1965), còn gọi là Le Corbusier, là kiến trúc sư người Pháp, nhà tiên phong của nền kiến trúc hiện đại.]

8. Qua nỗi đau, càng lúc càng sáng suốt vô minh, tôi có thể tha thứ, cảm thông, và chiếu cố Chloe việc cô thiếu sự đánh giá – và việc làm đó mang cho tôi niềm nhẹ nhõm vô hạn. Tôi có thể nằm trong phòng khách sạn màu xanh hoa cà và mang đầy cảm giác về phẩm hạnh và sự vĩ đại của chính mình. Tôi tội nghiệp Chloe vì mọi thứ cô không thể hiểu, tôi là nhà tiên tri thông thái vô hạn, người quan sát những cách thức của đàn ông và đàn bà với nụ cười thấu sự, sầu uất.

9. Tại sao phức cảm của tôi, ngón nghề tâm lý suy đồi biến mọi thảm bại và nhục nhã thành thái cực ngược lại, được đặt tên là phức cảm Giê-su?

Tôi đã có thể đánh đồng nỗi đau đớn của tôi với chàng Werther trẻ hoặc bà Bovary hay Swann, nhưng không một ai trong số những tình nhân đâu khổ này có thể cạnh tranh với phẩm hạnh không tì vết của Giê-su và lòng tốt không thể hoài nghi bên cạnh sự độc ác của những người ông cố gắng yêu thương. Không chỉ đôi mắt ngấn lệ và khuôn mặt tái xám qua phần thể hiện của các nghệ sĩ Phục hưng và biến ông thành một nhân vật lôi cuốn như vậy, mà vì việc Giê-su là một người tử tế, hoàn toàn công bằng bị phản bội. Tính chất lâm ly của Tân Ước, cũng nhiều như chuyện tình của chính tôi, nảy sinh từ một thần thoại buồn về một người có tiết hạnh nhưng bị hiểu sai, người thuyết giáo mọi người yêu hàng xóm của mình, chỉ để thấy lòng rộng lượng trong thông điệp đó bị ném trở lại vào mặt ông ta.

10. Thật khó tưởng tượng Ki tô giáo đã đạt được thành công mà không có một tử sĩ ở trên đầu như vậy. Nếu như Giê-su chỉ sống một cuộc đời lặng lẽ ở Galilee đóng tủ com mốt và bàn ăn[5] và xuất bản một cuốn sách mỏng nhan đề *Triết lý cuộc đời của tôi* trước khi chết vì nhồi máu cơ tim, ông ta hẳn không gặt hái được địa vị như ngày hôm nay. Cái chết khổ sở trên Thập giá, sự mục ruỗng và tàn ác của chính quyền La Mã, sự phản bội của bằng hữu, tất cả điều này là các gia vị không thể thiếu để chứng tỏ (về mặt tâm lý hơn là lịch sử) rằng con người có Chúa ở bên cạnh.

[5. Ám chỉ Giu-sê (Joseph), cha của Giê-su, làm nghề thợ mộc.]

11. Cảm giác về phẩm hạnh nảy sinh tự phát trên mảnh đất màu mỡ của nỗi đau. Càng đau đớn, người ta càng có tiết hạnh. Phức cảm Giê-su bị mắc míu vào cảm giác về tính siêu việt, sự siêu việt của một người bị áp bức xem anh ta đứng trên kẻ áp bức mình, trước sự chuyên quyền và mù quáng của chúng. Bị người yêu từ bỏ, tôi xiển dương nỗi đau của mình như là dấu hiệu của sự cao cả (đổ sụp xuống giường vào ba giờ chiều), và bởi vậy tránh phải trải nghiệm nỗi sầu khổ như kết quả của những gì xét cho cùng cũng chỉ là một cuộc chia tay lãng mạn trần tục. Sự ra đi của Chloe có thể giết tôi, nhưng ít nhất để lại tôi sự sở hữu chói lòa một cơ sở đạo đức cao ngạo. Tôi là một tử sĩ.

12. Phức cảm Giê-su nằm ở phía bên kia quang phổ so với thuyết Mác-xít. Sinh ra đã tự ghét mình, thuyết Mác-xít ngăn tôi trở thành hội viên

của bất cứ câu lạc bộ nào. Phức cảm Giê-su tuy vẫn giữ tôi đứng bên ngoài những cánh cổng câu lạc bộ, nhưng nó là kết quả của niềm tự yêu dư dả, tuyên bố rằng tôi không được chấp nhận vào hội chỉ bởi vì tôi quá đặc biệt. Hầu hết hội nhóm, đúng hơn là những giao thiệp lỗ mãng, thường không thể hiểu được giá trị của người vĩ đại, người thông thái và nhạy cảm, những người bị bỏ ngoài cổng hoặc bị bạn gái họ bỏ rơi. Sự vượt trội của tôi thể hiện ở sự cô lập và nỗi khổ ải: *Tôi đau khổ, bởi vậy tôi đặc biệt. Tôi không được người ta hiểu, nhưng chính vì lý do đó, tôi xứng đáng nhận một sự thấu hiểu lớn lao hơn.*

13. Miễn là đừng tự ghét mình, người ta cần phải cảm thông cho thuật giả kim biến điểm yếu thành phẩm hạnh – và sự tiến hóa đưa nỗi đau của tôi thành một cơn phức cảm Giê-su rõ ràng hàm ý tôi mang sức khỏe tâm thần tốt. Nó cho thấy trong sự cân bằng nội tại tinh tế giữa lòng tự ghét và tự yêu, thì lòng tự yêu giờ đây đang thắng thế. Phản ứng ban đầu của tôi với sự từ chối của Chloe là lòng tự ghét, tức là tôi tiếp tục yêu Chloe trong khi ghét chính mình vì đã không thể cứu vãn mối quan hệ. Nhưng phức cảm Giê-su của tôi đã biến đổi phương trình ấy trong đầu, giờ đây diễn giải sự từ chối như là dấu hiệu cho thấy Chloe xứng đáng nhận sự khinh bỉ hoặc cao nhất là lòng thương xót (mẫu mực của các phẩm hạnh Ki-tô giáo). Phức cảm Giê-su chỉ đơn thuần là một cơ chế tự bảo vệ, tôi đã không muốn Chloe rời bỏ mình, tôi đã yêu cô hơn là từng yêu bất cứ người phụ nữ nào khác, nhưng lúc này khi cô đã bay đến California, tôi chấp nhận một mối mất mát không thể gánh nổi đó bằng cách tái định hình giá trị của cô ban đầu. Đó rõ ràng là một lời nói dối, nhưng đôi khi ta không đủ can đảm, nhất là khi bị bỏ rơi và tuyệt vọng, trải qua kỳ Giáng sinh một mình trong một phòng khách sạn và lắng nghe âm thanh cao trào cực khoái ở phòng bên cạnh.

Chương 23

Dấu chấm lửng

1. Có một câu ngạn ngữ Ả rập nói rằng tâm hồn chuyển động với tốc độ của con lạc đà. Trong khi hầu hết chúng ta bị dẫn dắt bởi những nhu cầu ngặt nghèo về thời gian biểu và nhật trình, tâm hồn ta – bàn tọa của con tim – vẫn đeo đuổi đằng sau ta một cách hoài nhớ, mang theo gánh nặng của ký ức. Nếu như mỗi cuộc tình đều chất thêm một sức nặng nào đó lên lưng con lạc đà, chúng ta có thể trông đợi tâm hồn chậm đi tương ứng với tầm quan trọng của gánh nặng tình ái. Khi rốt cuộc có thể rũ bỏ gánh nặng vụn nát của ký ức mình, Chloe đã gần như giết con lạc đà của tôi.

2. Từ khi cô ra đi tôi đã mất hết khao khát đồng hành cùng hiện tại. Tôi sống trong hoài nhớ, tức là với một dẫn chiếu thường hằng tới cuộc đời tôi khi còn ở bên cô. Đôi mắt tôi chẳng bao giờ thực sự mở ra, chúng vẫn nhìn về phía sau và vào bên trong ký ức. Đáng lẽ tôi nen ước trải qua phần đời còn lại đi theo con lạc đà, lang thang qua những đụn cát của năm qua, dừng lại ở những ốc đảo quyến rũ để trở lá qua hình ảnh của những ngày hạnh phúc xưa. Hiện tại không có gì neo giữ tôi, quá khứ đã trở thành thì duy nhất có thể cư trú. Liệu hiện tại có thể đóng vai trò gì bên cạnh quá khứ, hay chỉ là lời nhắc chế giễu về người vắng mặt? Liệu tương lai có thể chịu đựng một sự thiếu vắng khác còn cay nghiệt hơn?

3. Khi nhấn chìm mình trong ký ức, tôi thỉnh thoảng không thể nhìn vào hiện tại mà không có Chloe, mang ảo giác rằng cuộc chia tay chưa hề diễn ra và hai đứa vẫn ở cùng nhau, như thể tôi đã có thể gọi điện cho cô ấy bất cứ lúc nào và rủ đến Odeon coi phim hay đi bộ qua công viên. Tôi sẽ bỏ qua chuyện Chloe quyết định đến ở cùng Will trong một thị trấn nhỏ ở miền Nam California, tâm trí tôi sẽ chuyển từ việc báo cáo sự thật sang một huyễn tưởng về những ngày điền viên chỉ có niềm vui và tiếng cười. Rồi bất thình lình, thứ gì đó sẽ mạnh bạo ném tôi trở về hiện thực không có Chloe. Điện

thoại sẽ đổ chuông và trong lúc đến nhấc máy tôi sẽ để ý (như thể lần đầu tiên, với trọn vẹn niềm đau của lần đầu nhận ra) chỗ Chloe thường để lược chải tóc trong phòng tắm lúc này trống trơn. Và sự thiếu vắng cái lược sẽ như một nhát dao găm vào tim, một lời nhắc không thể đương nổi rằng cô đã ra đi.

4. Khó khăn của việc quên cô được nhân lên bởi sự sống sót của quá nhiều thứ ở thế giới bên ngoài mà chúng tôi đã chia sẻ cùng nhau, và cô quấn bện ở trong đó. Cái ấm nước nằm trong bếp sẽ chợt phà ra ký ức về Chloe, lọ xốt cà chua ở kệ siêu thị có thể bằng một mối liên hệ lạ lùng nào đó nhắc tôi về một cuộc shopping tương tự vài tháng trước. Lái xe qua cầu vượt Hammersmith vào một tối khuya, tôi nhớ mình đã lái dọc con đường này vào một đêm mưa tương tự nhưng với Chloe ngồi ở bên cạnh. Sự sắp đặt những chiếc gối trên sofa của tôi gợi lên cách cô gối đầu lên chúng mỗi khi mệt mỏi, cuốn từ điển trên kệ sách của tôi là lời nhắc về niáo hức tra những từ mà cô không biết. Vào những lúc nào đó trong tuần khi ngày xưa chúng tôi làm những việc đó cùng nhau, có một mối song hành khở sở giữa quá khứ và hiện tại: sáng thứ Bảy sẽ gợi lại những buổi tham quan phòng tranh, tối thứ Sáu là các club nào đó, tối thứ Hai là các chương trình truyền hình quen thuộc…

5. Thế giới hữu hình không cho phép tôi quên. Cuộc đời còn tàn độc hơn nghệ thuật, bởi nghệ thuật luôn cam đoan rằng những thứ xung quanh hữu hình phản ánh tình trạng tâm thần của các nhân vật. Nếu như ai đó trong một vở kịch của Garcia Lorca nhận xét bầu trời xuống thấp, tối tăm và xám xịt như thế nào, điều này không còn là một sự quan sát thời tiết ngây thơ nữa mà là một biểu tượng của trạng thái tâm lý. Cuộc đời không đem lại cho ta những dấu hiệu thuận lợi như thế - một cơn bão đang tới, và từ xa vật báo hiệu của cái chết và sự sụp đổ, trên đường đi của nó, một người khám phá ra tình yêu và chân lý, sắc đẹp và hạnh phúc, cơn mưa không ngớt đập vào cửa sổ. Tương tự, trong một ngày hè nắng đẹp, một chiếc xe đạp bỗng chốc mất kiểm soát trên con đường ngoằn ngoèo và đụng vào cây làm các hành khách trong đó thiệt mạng.

6. Thế giới bên ngoài không chạy theo những tâm trạng bên trong tôi, các tòa nhà làm nền cho câu chuyện tình của tôi và nơi cảm xúc xao động của tôi khởi phát, lúc này lại không chịu thay đổi bộ dạng để phản ánh trạng

thái bên trong tôi. Cũng những cái cây xếp dọc con đường dẫn đến Điện Buckingham, cũng những căn nhà trát đá rửa nằm trước đường phố tấp nập, cũng cái hồ Serpntine chảy qua công viên Hyde, cũng bầu trời mang màu xanh sứ, cũng dòng xe chạy qua cùng những con đường ấy, cũng các cửa hàng bán cùng những món đồ cho cùng bằng ấy người.

7. Sự từ chối thay đổi này nhắc nhở tôi rằng thế giới là một thực thể vẫn sẽ tiếp diễn bất kể tôi đang yêu hay không yêu, hạnh phúc hay không hạnh phúc, sống hay chết. Không thể trông đợi nó thay đổi cách biểu hiện dựa theo tâm trạng tôi, và những khối đá tạo nên những con đường của thành phố cũng không màng xem xét chuyện tình của tôi. Mặc dù chúng đã tỏ ra hạnh phúc để hòa nhập với niềm hạnh phúc của tôi, chúng vẫn còn nhiều việc khác để làm thay vì tan nát như chuyện đã ra đi.

8. Rồi không thể tránh khỏi, tôi bắt đầu quên Chloe. Vài tháng sau lần chia tay với cô, tôi đi bộ trong lòng London nơi cô từng sống và nhận ra suy nghĩ về cô đã không còn thống khổ như trước, tôi còn thấy mình không chủ yếu nghĩ về cô (mặc dù đây chính xác là nơi cô ở), mà về cuộc hẹn của tôi với một ai trong khách sạn gần đó. Tôi nhận ra ký ức về Chloe đã tự trung hòa và trở thành một phần của lịch sử. Tội lỗi cùng đi theo sự lãng quên này. Sự vắng mặt cô không còn làm tôi đau, điều làm tôi đau là mối dửng dưng của tôi với chuyên đó. Việc quên, tuy bình thản, cũng là lời nhắc nhỏ rằng tôi đã không chung tình với những gì một thời tôi đau xót nắm giữ.

9. Mong muốn tái chinh phục bản thể gia tăng, những thói quen mới được tạo ra và căn tính không chứa đựng Chloe được thành lập. Căn tính của tôi từ lâu đã xoay quanh chữ “chúng tôi”, vì thế để quay trở lại cái “tôi” bao hàm cuộc khám phá toàn diện bản thân. Phải mất một thời gian dài để hàng trăm mối liên kêt mà Chloe và tôi đã tích lũy cùng nhau mới mờ dần đi. Tôi phải sống với chiếc sofa của mình nhiều tháng trước khi hình ảnh cô nằm đó trong bộ đầm ngủ được thay thế bằng một hình ảnh khác, một người bạn nằm đọc sách trên đó, hoặc áo choàng của tôi vắt qua. Tôi phải bước qua Islington vô số dịp trước khi có thể nhớ rằng Islingon không chỉ là quận Chloe ở, mà còn là nơi hữu ích để đi chợ hay ăn tối. Tôi đã phải ghé thăm lại hầu như mọi địa điểm hữu hình, nghĩ lại mọi đề tài nói chuyện, mở lại mọi bài hát và thực hiện lại mọi hoạt động mà cô ấy và tôi đã chia sẻ nhằm tái chinh phục chúng cho hiện tại, để giải tỏa những mối liên kết trong chúng.

Nhưng dần dần tôi đã quên..

10. Quãng thời gian của tôi với Chloe tự động gấp lại, giống như chiếc đàn accordeon khi ép vào. Chuyện tình tôi giống như một tảng băng dần tan chảy khi tôi mang nó qua hiện tại. Quá trình ấy giống như một máy ảnh phim chụp hàng nghìn khung hình một phút, nhưng lúc này loại bỏ hầu hết, chọn lựa dựa theo những huyễn tưởng huyền bí, để lấy một khung hình nào đó vì một trạng thái cảm xúc đã đông tụ xung quanh. Giống như một thế kỷ bị giảm trừ và biểu tượng hóa bằng một giáo hoàng hay quốc vương hay trận chiến nào đó, chuyện tình tôi tự tinh giản thành một vài thành tố biểu tượng (ngẫu nhiên hơn cách chọn của các s gia, tuy cũng chọn lọc không kém): khuôn mặt Chloe khi chúng tôi hôn lần đầu, mái tóc mượt mà vương trên cánh tay cô, hình ảnh cô đứng đợi tôi trước cửa ga Liverpool Street, áo pull màu trắng, cách cô cười khi tôi kể chuyện cười về người Nga trên một chuyến tàu qua đất Pháp, cách cô vuốt tóc…

11. Con lạc đà trở nên nhẹ hơn mỗi ngày, liên tục giũ những ký ức và tấm hình ra khỏi lưng, làm chúng bay tản mác trên nền sa mạc và để cho cơn gió chôn vùi trong cát, và dần dần con lạc đà trở nên nhẹ tới nỗi nó có thể đi nước kiệu và thậm chí nước đại theo một cách lạ lùng – cho tới một ngày, trong một ốc đảo nhỏ gọi là hiện tại, con sinh vật mệt lử cuối cùng cũng bắt kịp phần còn lại của tôi.

Chương 24

Những bài học tình yêu

1. Chúng ta buộc phải giả định rằng có thể rút ra từ tình yêu những bài học nào đó, nếu chúng ta vẫn sẽ sung sướng mà lặp đi lặp lại mãi không ngừng các lỗi lầm của mình, giống như lũ ruồi cứ tự đâm đầu vào cửa sổ mà không hiểu rằng mặc dù cửa kính trong suốt chúng vẫn không thể bay qua. Chẳng lẽ chúng ta không thể học được các chân lý cơ bản nào đó, những mẩu khôn ngoan có thể ngăn ngừa một lượng nhiệt tình thái quá nào đó, hoặc nỗi đau, hoặc những thất vọng cay đắng? Chẳng lẽ việc trở nên khôn ngoan trước tình yêu, cũng giống như người ta có thể trở nên không ngoan trong việc ăn kiêng, cái chết, hay chuyện tiền bạc, không phải là một tham vọng chính đáng ư?

2. Chúng ta phải cố trở nên khôn ngoan khi nhận ra rằng không phải từ lúc sinh ra chúng ta đã biết cách sống, mà cuộc đời này là một kỹ năng cần phải thu nhặt, giống như đạp xe hay chơi dương cầm. Nhưng sự khôn ngoan khuyên bảo chúng ta làm gì? Nó bảo chúng ta hướng đến sự yên bình và thanh thản nội tâm, một cuộc thoát khỏi nỗi lo lắng, sợ hãi, sùng b thần tượng, và các dục vọng tai hại. Lòng khôn ngoan dạy chúng ra rằng những thôi thúc đầu tiên không phải lúc nào cũng đúng, những ham muốn sẽ dẫn ta đi chệch hướng nếu chúng ta không rèn luyện lý trí nhằm tách biệt những nhu cầu phù phiếm khỏi các nhu cầu đích thực. Sự khôn ngoan dạy chúng ta kiểm soát trí tưởng tượng của mình, bằng không trí tưởng tượng sẽ bóp méo hiện thực và biến những ngọn núi thành đụn đất và cóc nhái thành công chúa. Nó bảo chúng ta kiềm chế ni sợ của mình, để biết sợ hãi trước những gì sẽ làm hại mình, nhưng không hoài phí năng lượng để chạy trốn những cái bóng trên tường. Nó bảo chúng ta không nên sợ cái chết, và chúng ta chỉ nên sợ hãi chính tự thân nỗi sợ.

3. Nhưng sự khôn ngoan nói gì về tình yêu? Có phải là thứ gì đó nên

bị từ bỏ hoàn toàn, giống như cà phê hay thuốc lá, hay thi thoảng được phép viện đến, như cốc rượu vang hay một thanh sô cô la? Có phải tình yêu trực tiếp đối lập với mọi thứ mà sự khôn ngoan đại diện? Liệu những nhà hiền triết mới bối rối hay chỉ có những đứa trẻ ông cụ non?

4. Tuy một số nhà tư tưởng thông thái đã gật đầu chấp thuận tình yêu, nhưng họ vẫn cẩn trọng rút ra sự khác biệt giữa những biến thể của nó, cũng như cách các bác sĩ khuyên ta hạn chế dùng mayonnaise, nhưng vẫn được phép nếu nó được làm từ các chất ít béo. Họ phân biệt tình yêu hấp tấp của Romeo và Juliet với sự thờ phụng trầm mặc của Socrates trước cái Thiện, họ đối lập tình cảm thừa mứa của chàng Werther với tình yêu thương huynh đệ của Giê-su.

5. Sự khác biệt có thể được nhóm lại thành các phạm trù tình yêu chín chắn và tình yêu non nớt. Được cổ xúy theo gần như mọi cách, triết lý của tình yêu chín chắn nằm ở nhận thức chủ động về cái thiện và cái ác tong mỗi con người, chất đầy sự ôn hòa, chống lại sự lý tưởng hóa, hoàn toàn không có lòng ghen tuông, khổ dâm hay ám ảnh, nó là một hình thức của tình bạn với một chiều kích tính dục, dễ chịu, thanh thản và được hồi đáp (và có lẽ giải thích tại sao hầu hết những ai đã biết đến bờ bến hoang dã của lòng khao khát sẽ từ chối gọi sự không đau đớn của nó bằng tước hiệu *tình yêu*). Tình yêu non nớt, trái lại (mặc dù sự phân chia này chẳng mấy liên quan đến tuổi tác) là câu chuyện về sự bấp bênh hỗn loạn giữa hai bờ lý tưởng hóa và nỗi thất vọng, một trạng tháng chành nơi cảm giác đê mê và hạnh phúc pha trộn với ấn tượng về chết đuối và buồn nôn thốc tháo, nơi cảm xúc mà người ta rốt cuộc tìm thấy câu trả lời đi cùng với cảm xúc chưa bao giờ người ta xa lạ đến thế. Đỉnh điểm logic của tình yêu non nớt (bởi vì nó tuyệt đối) nằm ở cái chết, theo cách biểu tượng hay hiện thực. Cực điểm của tình yêu chín chắn là hôn nhân, và nỗ lực tránh cách chết bằng lệ thường (báo Chủ nhật, bàn là quần, các thiết bị điều khiển từ xa). Tình yêu non nớt không chấp nhận thỏa hiệp, và chỉ cần từ chối thỏa hiệp, chúng ta đang đi đến một dạng đại hồng thủy.

6. Với cảm thức chung ngây thơ rằng những vấn đề phức tạp có thể nảy nở, tôi thi thoảng sẽ hỏi (như thể câu trả lời có thể nằm gọn sau lưng một bì thư), “Tại sao tất cả chúng ta không đơn giản là yêu lẫn nhau?” Vây quanh tứ bề bởi những nỗi thống khổ của tình yêu, những lời càm ràm của bố, mẹ,

anh chị em, bạn bè, hay các ngôi sao chương trình truyền hình nhiều tập, tôi vẫn sẽ kiên trì nuôi niềm hy vọng đơn giản vì mọi người đều hứng chịu và khổ sở từ nỗi đau đớn như nhau, nên có thể tìm thấy một câu trả lời chung – một giải pháp siêu hình học với những vấn đề lãng mạn của thế giới, cũng với mức độ lớn lao như câu trả lời của những người Cộng sản về các bất công của tư bản quốc tế.

7. Tôi không cô độc trong cơn du miên không tưởng của mình mà đi cùng với một nhóm người, tôi gọi họ là những *nhà thức chứng lãng mạn*[1], những người tin tưởng rằng với đầy đặn suy nghĩ và liệu pháp, tình yêu có thể trở thành một trải nghiệm ít đau đớn, và gần như lành mạnh. Nhóm các nhà phân tích, truyền giáo, hiền triết người Hindu, nhà trị liệu và nhà văn này, trong khi thừa nhận tình yêu đầy những vấn đề, cho rằng những vấn đề nguyên khởi hẳn phải có các giải pháp nguyên khởi tương ứng. Đối mặt với nỗi khổ của hầu hết những cuộc đời duy cảm, các nhà thực chứng lãng mạn sẽ thử xác định nguyên nhân – phức cảm tự trọng, phức cảm người chao, phức cảm người mẹ, phức cảm về phức cảm – và đề xuất phương thuốc (bằng phép trị liệu luân hồi, đọc Thành phố của Chúa[2], làm vườn hay hành thiền). Định mệnh của Hamlet có thể tránh nhờ sự trợ giúp của một nhà phân tích tử tế theo phái Jung[3], Othello có thể đẩy lùi tính hung hăng bằng một cái đệm mát xa, Romeo có thể gặp ai đó thích hợp hơn qua một đại lý mai mối, Oedipus có thể chia sẻ những vấn đề của mình bằng phép trị liệu gia đình.

[1. Nguyên văn: romatic positivist. Từ positivist, chỉ những người theo chủ nghĩa thực chứng (kết luận dựa trên dữ kiện), có cùng gốc với từ positive. Vì thế tác giả còn có hàm nghĩa những người có thái độ tích cực, trái với bi quan.]

[2. Tác phẩm bàn về triết lý Ki tô giáo do Thánh Augustien viết năm 426.]

[3. Carl Jung (1875-1961): nhà tâm phân học Thụy Sĩ. Ông từng có thời gian thân cận vớ Sigmund Freud, nhưng sau này hai người bất đồng về bản chất của libido và tôn giáo.]

8. Trong khi nghệ thuật có mối ám ảnh bệnh hoan với các vấn đề đi kèm theo tình yêu, các nhà thực chứng lãng man lại chú tâm vào những bước

thiết thực nhằm ngăn các nguyên nhân thông thường nhất dẫn đến nỗi khổ não và đau tim. Bên cạnh quan điểm bi quan của hầu hết giới văn chương lãng mạn phương Tây, các nhà thực chứng lãng man xuất hiện như chiến binh can trường của mối lối tiếp cận khai minh hơn, đảm bảo hơn và một lĩnh vực trải nghiệm nhân sinh từ trước đến nay vẫn dành cho trí tưởng tượng sầu bi của các nghệ sĩ suy đồi và nhà thơ tâm thần.

9. Ngay sau khi Chloe rời bỏ, tôi vô tình gặp phải một cuốn kinh điển về văn chương thực chứng lãng mạn trên kệ hiệu sách ở nhà ga, tác phẩm của bác sĩ Peggy Nearly nào đó với nhan đề *Con tim chảy máu* (Peggy Nearly, Capulet Books, 1987). Mặc dù đang vội trở về văn phòng, tôi vẫn mua cuốn sách, bị thu hút bởi lời nhận xét trên bìa sau màu hồng, với câu hỏi, "Phải chăng yêu là luôn chịu đau khổ?" Bác sĩ Peggy Nearly này là ai, một phụ nữ có thể đưa ra lời giải cho câu đố hóc búa ấy? Ngay từ trang đầu tiên của cuốn sách, tôi đã biết được bà là

…cử nhân Học viện Tình yêu và Quan hệ con người Oregon, hiện đang sống ở vùng San Francisco, nơi bà thực hành tâm lý học phân tích, trị liệu trẻ em, và tư vấn hôn nhân. Bà là tác giả của nhiều tác phẩm về việc nghiện xúc cảm, cũng như ghen tị dương vật, động năng nhóm, và chứng sợ chỗ đông người.

10. Và cuốn con tim chảy máu này viết về cái gì? Nó kể câu chuyện không may nhưng lạc quan về những người đàn ông và phụ nữ yêu phải đối tượng không phù hợp, những kẻ cư xử cục cằn với họ hay để họ trống vắng cõi lòng, dính líu đến rượu chè hay trở nên bạo lực. Những người này tạo một mối liên hệ vô thức giữa tình yêu và đau đớn, và không thể ngừng hy vọng rằng típ người không thích hợp mà họ chọn tôn thờ sẽ thay đổi và yêu họ đúng mức. Cuộc đời họ hẳn sẽ bị hủy hoại bởi ảo tưởng rằng họ có thể uốn nắn những người, về bản chất là, không thể đáp lại nhu cầu về cảm xúc của họ. Ở chương thứ ba, bác sĩ Nearly đã xác định gốc rễ của vấn đề nằm ở các ông bố bà mẹ thiếu sót, mang đến những chuyện tình không may này sự hiểu biết sai lệch về quá trình thương yêu. Nếu như họ chưa bao giờ yêu những ai tốt với mình, đó là bởi những gắn bó cảm xúc sớm sủa nhất của họ đã dạy họ rằng tình yêu chỉ bất khả hồi đáp và tàn độc. Nhưng bằng việc tham gia trị liệu và suy xét lại tuổi thơ, họ có thể hiểu được gốc rễ chứng khổ dâm của mình, và học được rằng khao khát thay đổi người tình không thích hợp của họ chỉ là di hài của một huyễn tưởng ấu trĩ muốn hoán

cải bố mẹ họ thành những người trao lòng yêu thương đúng mức.

11. Có lẽ vì đã đọc xong cuốn sách chỉ vài ngày trước, tôi thấy mình rút ra một sự sóng đôi lạ lùng giữa cảnh ngộ của những người được bác sĩ Nearly miêu tả và nhân vật nữ hính trong tiểu thuyết vĩ đại của Flaubert, Emma Bovary bi đát. Emma Bovary là ai? Cô là một phụ nữ trẻ sống ở miền quê nước Pháp, lấy một ông chồng yêu cô tha thiết nhưng cô kinh tởm, vì cô đã dần gắn tình yêu với nỗi đau đớn. Kết quả là cô bắt đầu ngoại tình với những người đàn ông không thích hợp, những tên hèn đối xử tàn độc với cô và cô không thể dựa vào họ để lấp đầy những khao khát tình ái của mình. Emma Bovary lâm bệnh bởi vì cô không thể ngưng hy vọng những người đó rồi sẽ thay đổi và yêu cô đúng mức – trong khi rõ ràng Rodolphe và Léon chỉ xem cô như là một trò tiêu khiển. Thật không may, Emma thiếu cơ hội tham gia trị liệu và tự ý thức đủ để nhận ra nguồn gốc hành vi khổ dâm của mình. Cô bỏ lơ người chồng và đứa trẻ, tiêu phí tiền của gia đình, và sau cùng tự sát bằng thạch tín, để lại đứa con nhỏ và người chồng quẫn trí.

12. Đôi khi thật thú vị khi nghĩ: các sự kiện trong quá khứ có thể diễn ra khác thế nào nếu như lúc đó có những giải pháp nhất t. Điều gì xảy ra nếu bà Bovary có thể thảo luận vấn đề của mình với bác sĩ Nearly? Điều gì xảy ra nếu thuyết thực chứng lãng mạn có dịp can thiệp vào một trong những chuyện tình bi kịch nhất của văn chương? Người ta tự hỏi nếu Emma bước vào phòng mạch của bác sĩ Nearly ở San Francisco, cuộc trò chuyện sẽ diễn ra thế nào.

(Bovary nức nở trên sofa.)

NEARLY: Emma, nếu chị muốn tôi giúp, chi phải cho tôi biết chị gặp phải chuyện gì.

(Không hề nhìn lên, bà Bovary xì mũi vào chiếc khăn thêu.)

NEARLY: Khóc là một trải nghiệm tích cực, nhưng tôi không nghĩ chúng ta nên dành toàn bộ năm mươi phút đồng hồ cho việc khóc.

BOVARY: *(thốt lên trong nước mắt)* Chàng không viết, chàng không… thư từ gì cả.

NEARLY: Nhưng mà ai không thư từ, Emma?

BOVARY: Rodolphe. Chàng không viết, không thèm thư từ. Chàng ấy không yêu tôi. Tôi chỉ là người đàn bà tan nát cõi lòng. Tôi là đứa đàn bà thảm hại, khốn khổ, non nớt bị làm cho tiêu điều.

NEARLY: Emma, đừng nói như thế. Tôi đã bảo cô, cô phải học cách yêu bản thân mình.

BOVARY: Tại sao phải khổ bằng cách yêu một kẻ ngốc?

NEARLY: Bởi vì cô là một người xinh đẹp. Và bởi vì cô không thấy mình nghiện những người đàn ông gây ra đau khổ.

BOVARY: Nhưng tôi hạnh phúc vào lúc ấy.

NEARLY: Hạnh phúc thế nào?

BOVARY: Ở trong trạng thái đó, có chàng bên cạnh tôi, làm tình với chàng, cảm giác làn da chàng chạm vào tôi, cưỡi ngựa qua khu rừng. Tôi cảm thấy quá thực, thấy mình được sống, và giờ đ tôi đang thảm hại.

NEARLY: Có thể cô đã cảm thấy mình được sống, nhưng đó là vì cô biết cảm giác đó không tồn tại mãi, cô biết người đàn ông ấy không thực sự yêu cô. Cô ghét chồng mình vì anh ta nghe theo mọi điều cô nói, nhưng cô không thể ngừng yêu loại đàn ông mất đến hai tuần lễ để trả lời một lá tư. Nói thẳng nhé, Emma, quan niệm tình yêu của cô làm lộ ra dấu hiệu của ám ảnh cưỡng bức và khổ dâm.

BOVARY: Thật ư? Làm sao tôi biết được? Tôi không quan tâm liệu nó có phải là bệnh, tôi chỉ muốn hôn chàng, cảm thấy chàng ôm tôi trong tay, được ngửi thấy mùi nước hoa trên da chàng.

NEARLY: Cô phải bắt đầu nỗ lực nhìn vào bên trong mình, nhìn lại tuổi thơ cô, rồi có lẽ cô sẽ nhận ra mình không đáng gánh chịu toàn bộ nỗi đau đớn đó. Tất cả chỉ vì cô lớn lên trong một gia đình bất ổn, ở đó những nhu cầu cảm xúc của cô không được giải tỏa, mà cô bị kẹt trong khuôn mẫu này.

BOVARY: Cha tôi chỉ là một nông dân bình thường.

NEARLY: Có thể, nhưng ông ấy cũng là người không đáng tin cậy về cảm xúc, thế nên lúc này cô phản ứng trước một nhu cầu không được thỏa mãn bằng việc yêu một người đàn ông không thể cho thứ cô thực sự muốn.

BOVARY: Vấn đề nằm ở Charles chứ không phải Rodolphe.

NEARLY: Cô gái ạ, chúng ta sẽ gác chuyện đó sang tuần sau. Sắp hết giờ cho cuộc trò chuyện này rồi.

BOVARY: Ôi, bác sĩ Nearly, tôi đã định giải thích với bà, sang tuần sau tôi không thể trả tiền cho bà được.

NEARLY: Đây là lần thứ ba cô nói với tôi điều này.

BOVARY: Tôi xin lỗi, nhưng chuyện tiền bạc khá quan trọng với tôi lúc này, tôi quá thiếu hạnh phúc, bao nhiêu tiền tôi đổ vào shopping hết cả. Chỉ mới hôm nay, tôi đã đến cửa hàng và mua ba cái váy mới, một đê thêu có hình vẽ, và một bộ ấm s

13. Thật khó tưởng tượng ra một kết thúc có hậu cho cuộc trị liệu của bà Bovary, hay một kết cục hạnh phúc hơn cho cuộc đời cô. Phải là một nhà thực chứng lãng mạn nhiệt thành mới tin bác sĩ Nearly (nếu được trả thù lao tốt) có thể biến Emma thành một người vợ chu toàn, không cưỡng bức và biết chăm lo, để biến quyển sách của Flaubert thành một câu chuyện lạc quan về sự chuộc lỗi thông qua việc hiểu biết cái tôi. Tất nhiên bác sĩ Nearly đã có một sự diễn giải về vấn đề của bà Bovary, nhưng có một sự khác biệt lớn giữa xác định và giải quyết một vấn đề, giữa sự thông thái và một cuộc đời khôn ngoan. Tất cả chúng ta đều thông minh hơn khả năng mình có thể, và việc ý thức về sự điên rồ của tình yêu chưa bao giờ cứu ai đó thoát khỏi hủ bại. Có lẽ quan niệm về sự khôn ngoan hay tình yêu không đau đớn cũng hàm chứa một sự mâu thuẫn giống như quan niệm về một trận chiến không đổ máu (không xét đến Công ước Genève[4]) – đơn giản là nó không thể tồn tại. Giữa bà Bovary và Peggy Nearly là cuộc đối đầu giữa bi kịch lãng mạn và sự thực chứng lãng mạn. Nó là cuộc đối đầu giữa sự khôn ngoan và đối cực của khôn ngoan, vốn không phải sự ngu dốt (thứ dễ cải thiện), mà là việc không thể hành động dựa trên những gì người đó biết là đúng. Biết chuyện tình của mình là phi thực tế cũng không giúp ích gì cho cả Chloe lẫn tôi. Biết mình có thể là kẻ ngốc cũng không giúp chúng ta trở thành nhà hiền triết.

[4. Công ước Genève bao gồm bốn điều ước, đặt tiêu chuẩn cho luật pháp quốc tế về các ứng xử với chiến tranh.]

14. Mang nỗi bi quan và nỗi đau khó chữa lành của tình yêu, tôi quyết định quay lưng khỏi chúng. Nếu niềm lạc quan lãng mạn không giúp ích gì được, sự khôn ngoan còn lại duy nhất là lời khuyên khắc kỷ, đừng bao giờ yêu trở lại. Bởi thế tôi sẽ thoái lui khỏi thế giới, không gặp một ai, sống thanh đạm, và thu mình vào sự học tập khắc kỷ. Tôi đọc và ngưỡng mộ các câu chuyện về đàn ông, đàn bà thoát khỏi mối sao nhãng trần tục, nguyện thề trinh bạch và sống suốt cuộc đời trong những tu viện hay nhà tu nữ. Có câu chuyện về các ẩn sĩ đã sống ẩn dật trong những hang động trên sa mạc trong suốt bốn mươi, năm mươi năm, chỉ sống bằng rễ cây và quả berry, không bao giờ nói chuyện hay gặp mặt người khác.

15. , một tối ngồi dự tiệc, hút hồn vào đôi mắt Rachel khi cô trích yếu cuộc đời văn phòng của cô cho tôi nghe, tôi choáng váng nhận ra mình có thể từ bỏ một triết lý khắc kỷ để lặp lại tất cả lỗi lầm đã kinh qua với Chloe dễ dàng đến thế nào. Nếu tiếp tục nhìn vào mái tóc được búi trang nhã của Rachel, hay sự nhã nhặn trong cách cô cầm dao, nĩa dạy đôi mắt xanh ngần dồi dào biểu cảm của cô, tôi biết mình sẽ không sống sót toàn thây qua buổi tối.

16. Hình ảnh Rachel báo động tôi về những giới hạn của các tiếp cận khắc kỷ. Mặc dù tình yêu có thể kèm đau đớn và chắc chắn là thiếu khôn ngoan, người ta vẫn đâm đầu vào yêu. Nó vừa tất nhiên, vừa vô lý – và sự vô lý, thật không may nằm ở chỗ không có lý do nào chống lại nó cả. Chẳng phi lý sao nếu lui về ở ẩn ở đồi Judaean[5] để săn bắn và hái lượm? Nếu tôi muốn can đảm, chẳng lẽ không có cơ hội nào lớn hơn để tôi chứng tỏ lòng anh hùng trong tình yêu? Hơn nữa, tất tật sự hy sinh mà cuộc sống khắc kỷ đòi hỏi chẳng phải chot hấy rằng có thứ gì đó hèn mạt ở trong đó sao? Ở trung tâm của chủ nghĩa khắc kỷ là khao khát *làm chính mình thất vọng trước khi ai đó có cơ hội làm điều đó.* Chủ nghĩa khắc kỷ là thành lũy sống sượng chống lại những mối nguy vè tình thương yêu của kẻ khác, một mối nguy còn khó dung hơn cả sống trong sa mạc. Khi kêu gọi người ta sống thanh đạm, không vướng bận những náo động của cảm xúc, thuyết khắc kỷ chỉ đơn giản là tìm cách chối bỏ tính hợp thức của một số nhu cầu nào đó của con người, tuy có khả năng gây đau đớn nhưng lại mang tính nền tảng. Dù có can

đảm thế nào, kẻ khắc kỷ rốt cuộc lại là kẻ hèn nhát, tại ngay thời điểm có lẽ dồi dào hiện thực nhất, khoảnh khắc của tình yêu.

[5. Dãy đồi ở Israel, gần các thành phố trong Kinh Thánh như Jerusalem, Bethlehem…]

17. Ta luôn có nguy cơ tự làm mình trở nên đui mù trước sự phức tạp của một vấn đề bằng cách đề ra các giải pháp nhằm giảm thiểu vấn đề ấy thành mẫu số chung nhỏ nhất. Cả thuyết thực chứng lãng mạn lẫn thuyết khắc kỷ đều là câu trả lời không thỏa đáng cho các vấn đề mà những giày vò của tình yêu gây ra, bởi vì cả hai đều tẩy trừ câu hỏi thay vì tung hứng với các mâu thuẫn trong nội hàm câu hỏi đó. Những người khắc kỷ đã tẩy trừ nỗi đau và tính chất phi lý của tình yêu thành một lập luận xác quyết chống lại tình yêu – bởi vậy họ không thể cân bằng chấn thương rõ ràng trong ham muốn của chúng ta với tính khó chiều của các nhu cầu xảm súc. Mặt khác, nhưng nhà thực chứng lãng mạn có lỗi trong việc tẩy trừ một chút khôn ngoan nào đó trong tâm lý thành một đức tin rằng tình yêu có thể không gây đau đớn cho bất kỳ ai, chỉ cần chúng ta học cách yêu bản thân mình hơn một chút – do đó không thể tung hứng một nhu cầu về sự khôn ngoan với những khó khăn hiển nhiên của việc thực thi những giáo huấn của nó, và thế là ta giảm trừ bi kịch của bà Bovary thành sự minh họa cho những lý thuyết thực thoại của bác sĩ Nearly.

18. Tôi nhận thấy cần rút ra một bài học phức tạp hơn, ngõ hầu đương đầu với những sự không tương hợp của tình yêu, bài học ấy hòa trộn nhu cầu khôn ngoan với vẻ bất lực của khôn ngoan, đan xen sự dại dột của lòng mê đắm với tính chất không thể tránh khỏi của mê đắm. Tình yêu phải được nhận chân, chứ ta không được tháo chạy vào một niềm lạc quan hay bi quan mang tính học thuyết, không được dựng nên triết lý về những nỗi sợ của ta, hay một đạo đức quan cho những nỗi thất vọng của ta. Tình yêu dạy cho đầu óc thích phân tích là phải biết nhún nhường, vì dù cho có nỗ lực đến đâu để nhân ra những chân lý thường hằng (thậm chí gạch đầu dòng các kết luận và xếp chúng vào một chuỗi rành mạch), sự phân tích luôn luôn có sai sót – và bởi thế hãy luôn chuẩn bị tinh thần cho sự mỉa mai.

19. Những bài học như vậy trở nên thích hợp hơn khi Rachel nhận lời mời đi ăn tối với tôi tuần tiếp theo, và chỉ cần nghĩ đến cô là tôi bắt đầu

thấy rung động ở cái vùng vẫn được các nhà thơ goi là trái tim, những rung động chỉ có thể mang một ý nghĩa – thêm một lần nữa tôi lại bắt đầu yêu.

